

VIRGINIA M. AXLINE

S A M A C

N O H O A



VIRGINIA M. AXLINE

S A M A C
N O H O A

(Dibs in Search of Self)

Tô Thị Ánh, Vũ Trọng Ứng dịch

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - 1994

LỜI GIỚI THIỆU

Quyển sách này đưa chúng ta vào cuộc hành trình đầy ngạc nhiên lý thú của một chú bé “đi tìm chính mình”. Khi câu chuyện bắt đầu, Dibs đã đi học từ hai năm, nhưng vào lớp em thường bò xuống gầm bàn và ngồi đó lén lút theo dõi sinh hoạt của các bạn. Em không nhìn ai, không nói lời nào, ngay cả với cô giáo, mà chỉ la hét khi tới giờ về nhà. Không ai hiểu được nguyên nhân gây ra sự thình lặn khép kín hay sự hung hăng giận dữ này. Nhà trường và gia đình quyết định nhờ một chuyên viên tâm lý theo dõi, tìm hiểu và giúp đỡ em, với phương pháp trị liệu bằng trò chơi.

Chúng ta hãy tưởng tượng một em bé lần đầu tiên bước vào một căn phòng đầy đồ chơi, và được phép sử dụng bất cứ món nào, theo sở thích của em, với sự có mặt của cô hay thầy, sẵn sàng giúp em về mọi phương diện em yêu cầu, nhưng không can thiệp vào những lựa chọn của em. Có thể em sẽ bối ngỡ, sẽ không tin là mình được tự do như vậy. Từ trước tới nay luôn luôn có người biểu em làm việc này, việc kia, quyết định thế cho em, sống dùm em. Ở đây không có ai cả. Em bị thách thức phải vận dụng một sức mạnh nào trong con người mình, để làm một cái gì đó, nếu không thì thời giờ trôi qua trong phòng chơi sẽ vô vị và buồn chán quá. Có thể em sẽ ngồi im một vài lần, phá phách hay buông vật này bắt vật kia, nhưng em sẽ cảm nghiệm ngay sau đó hậu quả của hành vi mình. Dần dần em ý thức được là mình phải có sáng kiến, phải tự quyết định, phải lựa chọn. Khi làm được như vậy, em cảm thấy thích thú, và càng ngày nhân cách của em càng tăng trưởng. Người trị liệu đặt em trong tư thế chủ động hoàn toàn. Nhờ không bị gò bó hay thúc đẩy bên ngoài, từ từ em sẽ giương cánh bên trong. Khi đó những vấn đề của em sẽ xuất hiện. Em sẽ diễn tả qua trò chơi hoặc lời nói những gì đang đè nặng trong lòng em, những tình cảm bất an, sợ hãi, đau khổ, hận thù ... chúng chỉ chờ có một cơ hội thuận tiện, một bầu không khí an toàn bằng thái độ tôn trọng, chấp nhận và cảm thông đối với em. Người trị liệu phản ánh lại những gì em nói, giúp em nhận thức rõ rệt những gì em làm, hoặc không làm, nhằm mục đích xác định tâm trạng và thái độ của em. Điểm then chốt trong quá trình trị liệu là sự gây dựng một quan hệ đặc biệt giữa hai người

cùng tham gia vào một cuộc mạo hiểm chung. Quan hệ này, tự nó, có tính cách trị liệu.

Tác giả là một nhà trị liệu nổi tiếng về kỹ thuật chữa trị trẻ em rối loạn tình cảm. Bà đã dạy nhiều năm tại Đại học Columbia. Những kinh nghiệm của bà trong lãnh vực trị liệu “trẻ em có vấn đề” đã được trình bày trong cuốn “Play Theraphy” (trị liệu bằng trò chơi), xuất bản năm 1969. Quyển “SA MẠC NỮ HOA” ghi lại một thành công xuất sắc của bà. Đây là một tài liệu trung thực và đầy đủ, với sự chính xác khoa học, vì tất cả những buổi trị liệu đều được ghi âm. Nhưng nó không chỉ dành cho các chuyên gia, vì cùng lúc nó diễn tả những tình tiết rất gần gũi với chúng ta, là những bậc cha mẹ hay thầy cô đã từng băn khoăn về cách giáo dục con em mình, trong những trường hợp khó khăn. Cách đối xử của cô “A” đối với Dibs, cũng như những nguyên tắc giáo dục được khẳng định trong phần bình luận của cô ở cuối chương, sẽ gợi lên cho chúng ta một số suy nghĩ, và may ra sẽ giúp chúng ta khám phá những phương hướng mới để giải quyết một số trường hợp bế tắc.

Dibs là một chú bé có nhiều tài năng, với một trí thông minh vượt xa mức trung bình. Vậy mà trước kia, em hiện ra như một trẻ đần độn, đến nỗi gia đình và nhà trường đã bắt đầu tuyệt vọng về em. Mong cho bao nhiêu trẻ em khác, trên đường đời, được may mắn gặp được một người như cô “A”, để những tài năng không bị mai một vì thiếu sự chăm sóc thích đáng. Với niềm hy vọng đó, chúng tôi hân hạnh mời bạn đọc tham gia vào cuộc hành trình rất hấp dẫn của em Dibs.



Đã tới giờ ăn trưa, tới giờ về nhà, trẻ lẳng xăng mặc áo, đội nón theo cung cách rồ rít, âm ỉ thường lệ của chúng. Trừ Dibs. Em lúi vào một góc phòng và ngồi thu mình tại đó, đầu cúi xuống, hai vòng tay ôm chặt lấy ngực, tảng lờ như không biết là đã tới giờ về. Các cô giáo đứng chờ. Bao giờ em cũng làm như vậy mỗi lần tới giờ về. Cô Jane và Cô Hedda lén nhìn Dibs.

Các em khác chạy ra khi mẹ các em đến đón. Chỉ còn lại hai cô với Dibs, các cô đưa mắt nhìn nhau và nhìn Dibs ngồi thu mình dựa vào tường. “Nhờ chị” - Cô Jane nói rồi lặng lẽ ra khỏi phòng.

“Dibs ơi. Tới giờ về rồi. Tới giờ cơm trưa rồi” - Cô Hedda nhỏ nhẹ nói. Nhưng Dibs không nhúc nhích. Nó trì hoãn quyết liệt và không nao núng. “Cô mặc áo giúp em nghe” - cô Hedda vừa nói vừa chậm rãi đến chỗ Dibs, đem áo lại cho em. Dibs không ngược mắt nhìn lên. Em dựa cứng vào tường đầu gục xuống vòng tay.

“Nè, Dibs. Má sắp tới rồi”. Bao giờ bà cũng tới muộn, có lẽ bà hy vọng trận chiến nón áo đã kết thúc lúc bà tới Dibs sẽ lặng lẽ theo bà.

Bây giờ Hedda đứng gần Dibs. Cô cúi xuống vỗ nhẹ vai em. “Đi nào, Dibs” - cô nhẹ nhàng nói - “Em biết là tới giờ về rồi”.

Như hiện thân của sự cuồng nộ, Dibs gậy với cô, đôi nắm tay nhỏ bé giơ lên đánh cô, cào cô, em định cắn cô, rồi em la lớn. “Không về nhà!” Ngày nào cũng vẫn tiếng la đó.

“Cô biết rồi” - Hedda nói - “Nhưng em phải về chứ. Em không muốn lớn, muốn khỏe hay sao?”

Dibs bỗng mềm nhũn. Em ngừng đánh cô Hedda. Em để cô xỏ tay vào áo và gài nút cho.

“Mai em lại nhé” - Cô dặn dò.

Khi mẹ đến đón, Dibs đi theo bà, vẻ mặt không hồn, mặt lem nước mắt.

Đôi khi trận chiến kéo dài lâu hơn và chưa kết thúc khi mẹ em tới. Khi sự thể diễn ra như vậy, mẹ em phải bắt tài xế vô bắt Dibs. Bác ta là người cao lớn khỏe mạnh. Bác xắn tới, kẹp Dibs vào nách và đưa em ra xe không nói với ai nữa lời. Khi Dibs la khóc suốt dọc đường ra chỗ đậu xe, đánh đấm bác ta túi bụi. Khi thì em đột ngột lặng thinh - nhu mì nhẫn nhục.

Dibs tới học ở trường tư này gần hai năm nay. Các cô giáo đã ráng sức tạo liên hệ với em mong em đáp ứng. Nhưng uổng công. Dibs dường như đã quyết tâm xa lánh mọi người. Ít ra cô Hedda nghĩ là như vậy. Ở trường em học có đôi chút tiến bộ. Khi em bắt đầu đi học, em không nói và không khi nào rời ghế. Sáng nào cũng vậy em ngồi nín lặng không nhúc nhích. Sau nhiều tuần em bắt đầu rời ghế và thờ thẩn quanh phòng làm như xem xét một số đồ vật quanh em. Khi bất kỳ người nào lại gần em, em co tròn mình lại như trái banh bắt động. Em không khi nào nhìn thẳng vào mắt ai và không khi nào trả lời khi có người hỏi.

Dibs đi học rất đều. Sáng nào mẹ em cũng đưa em đến trường bằng xe hơi. Hoặ là chính bà dẫn em vào bàn học và yên lặng, hoặ người tài xế cấp em vào và để em xuống ngay bên trong cửa lớp. Không bao giờ em la lối hay khóc lóc trên đường đến trường. Được đặt ngay bên trong cửa, Dibs cứ đứng yên tại đó, rên rĩ, chờ có người ra đón vào lớp. Khi em mang áo khoác ngoài, em vẫn đứng yên không hề nhúc nhích để cởi ra. Một cô giáo chạy ra đón, cởi áo cho em rồi để em tùy tiện. Chỉ một lúc sau, các em khác bận rộn với sinh hoạt tập thể nào đó. Dibs dành thời giờ bò lê sát lê tường, lẩn trốn dưới gầm bàn, hay đằng sau đàn dương cầm, xem sách hàng giờ.

Có một điều gì đó về tác phong của Dibs khiến các cô giáo không tài nào xếp loại nổi. Tác phong của em thất thường. Khi thì em mau mắn và lặng lẽ làm được một việc gì đó chứng tỏ em có thể có một trí thông minh thượng đẳng. Nếu em nghĩ là có người nhìn mình, em vội vã co mình lại. Phần lớn thời gian em bò men tường, ẩn nấp dưới gầm bàn, lắc qua lắc lại, nhai cạnh bàn tay, mút ngón tay cái, nằm sấp cứng đờ trên sàn khi cô giáo hay bạn bè chán không còn muốn rủ em tham dự sinh hoạt nữa. Em là một đứa trẻ cô đơn trong một thế giới đối với em có vẻ lạnh lùng và không thân thiện.

Đôi lúc em lên cơn hờn khi tới giờ về, hay có ai cố gắng cưỡng bách em phải làm một việc gì đó mà em không muốn làm. Từ lâu các cô giáo đã có

quyết định là luôn luôn chỉ mời em tham dự nhóm chứ không khi nào ép buộc em làm điều gì trừ khi tuyệt đối cần. Các cô cung cấp cho em sách, đồ chơi, và đủ loại dụng cụ em có thể thích. Em không bao giờ trực tiếp nhận một món đồ nào từ tay người khác. Nếu có một đồ vật để trên bàn hay trên sàn nhà gần em thì một lát sau em sẽ cầm lên xem xét kỹ lưỡng. Không khi nào Dibs chê sách. Em ham mê những trang in, “như thể là em đọc được” cô Hedda vẫn thường bảo như vậy.

Đôi khi một cô giáo ngồi bên em và đọc một truyện ngắn hay nói về một điều gì đó trong lúc Dibs nằm úp mặt xuống sàn, không bao giờ bỏ đi nhưng cũng không khi nào nhìn lên hay lộ vẻ thích thú công khai. Cô Jane thường dành thời giờ cho Dibs theo lối này! Cô nói nhiều về sự vật, trong tay cầm những dụng cụ, biểu diễn những điều cô đang giảng giải. Có lần đề tài của cô nói về nam châm và những nguyên lý của sức hút nam châm. Lần khác cô cầm một cục đá đặc biệt. Cô nói về bất kỳ điều gì cô hy vọng có thể nhen nhúm sự thích thú của em. Cô kể lại có nhiều lúc cô cảm thấy mình như một người điên làm như cô ngồi đó nói cho chính mình nghe, nhưng điều gì đó của cái tư thế nằm sấp của em cho cô cảm giác là em đang lắng nghe. Ngoài ra cô thường tự nhủ, mình có mất gì đâu?

Các cô giáo hoàn toàn rối trí vì Disb. Nhà tâm lý ở trường đã theo dõi em và nhiều lần cố gắng làm trắc nghiệm. Bác sĩ nhi khoa của trường đã nhiều lần thử khám nghiệm em và sau cùng giơ tay đầu hàng. Disb đề phòng người y sĩ áo trắng và không cho ông lại gần. Em tựa lưng vào tường giơ hai tay lên trong tư thế “sẵn sàng cào cấu” sẵn sàng đánh nếu có người lại gần.

“Cậu bé này kỳ lạ thật” - bác sĩ nhi khoa nói - “Ai hiểu nổi” Chậm phát triển ư? Mắc bệnh tâm thần ư? Bị thương tổn não ư? Ai có thể lại gần em để tìm hiểu tại sao cậu ta kỳ cục vậy?”

Đây không phải là trường học dành cho trẻ thiếu năng hay rối loạn tình cảm. Đây là một trường tư rất chọn lọc cho trẻ từ ba đến bảy tuổi, tại một tòa nhà cổ rất đẹp ở khu hướng Đông thành phố. Trường có truyền thống hấp dẫn cha mẹ của trẻ em thông minh và hòa nhã.

Mẹ của Dibs đã ép bà hiệu trưởng nhận em. Bà đã nhờ ảnh hưởng của ban quản trị để con mình được nhận vào học. Ba của Dibs đã đóng góp rộng rãi để tài trợ trường. Nhờ những áp lực này mà em được nhận vào nhóm mẫu

giáo.

Các giáo viên đã nhiều lần nêu ý kiến là Dibs cần được trị liệu chuyên môn. Mẹ em nhiều lần năn nỉ “Hoãn cho cháu ít lâu nữa!”

Gần hai năm qua và mặc dù em có tiến bộ nhưng các cô giáo cảm thấy chưa đủ. Các cô nghĩ là sẽ bất lợi cho em nếu cứ để tình trạng kéo dài mãi. Các cô chỉ biết hy vọng có thể Dibs sẽ ra khỏi vỏ sò giam cầm nó. Khi họ nói chuyện về Dibs - không ngày nào mà các cô không bàn về em - và khi kết thúc họ vẫn lúng túng và thắc mắc vì đứa trẻ. Dù sao thì em cũng mới có năm tuổi. Liệu em có thực sự ý thức về những điều quanh em và khóa chặt những điều ấy trong nội tâm hay không. Dường như em đọc những quyển sách mà em cúi xuống nhìn? Điều này nói giỡn chơi thôi, họ tự nhủ. Làm sao một đứa trẻ có thể đọc được khi nó không tự diễn đạt bằng lời? Liệu một đứa trẻ phức tạp như thế có thể chậm phát triển hay không? Tác phong của em không có vẻ tác phong của một đứa trẻ thiếu năng. Em có đang sống trong một thế giới tự tạo không? Em có mắc chứng tự kỷ hay không? Em có mất liên lạc với thực tế hay không? Dường như thế giới của em là một thực tế bầm dập - bị đau khổ dày vò.

Cha của Dibs là một nhà khoa học nổi tiếng - xuất sắc - nhưng ở trường chưa ai gặp ông. Dibs có một đứa em gái. Mẹ em nói rằng Dorothay “rất thông minh” và là “đứa trẻ tuyệt vời”. Cô bé không học trường này. Cô Hedda có gặp em một lần đi với mẹ tại công viên Trung ương. Dibs vắng mặt lần đó. Hedda nói với cô giáo rằng “Dorothy tuyệt vời” chỉ là “một đứa trẻ hư”. Hedda đầy thiện cảm theo dõi Dibs và thú nhận cô có định kiến trong việc đánh giá Dorothy. Cô tin tưởng ở Dibs và tin rằng một ngày nào đó, bằng cách nào đó, Dibs sẽ thoát khỏi ngục tù của sợ hãi và giận dữ. Sau cùng, ban giám hiệu quyết định phải có cách gì với Dibs. Một số cha mẹ học sinh than phiền về sự hiện diện của em ở trường - nhất là khi em đã cào cấu hay cắn một em khác.

Tới đây tôi được mời tham dự một buổi họp bàn về những vấn đề của Dibs. Tôi là một nhà tâm lý lâm sàng, tôi chuyên môn làm việc với trẻ em và cha mẹ. Lần đầu tiên tôi được nghe nói về Dibs, tại buổi họp này, và những điều tôi viết lại ở đây được các giáo viên chuyên gia tâm lý và bác sĩ nhi khoa của trường kể lại. Họ yêu cầu tôi gặp Dibs và mẹ em rồi cho ban giám

hiệu biết ý kiến trước khi họ quyết định loại em ra khỏi trường, và bôi tên em như một ca thất bại của họ.

Buổi họp diễn ra ở trường. Tôi thích thú lắng nghe tất cả những lời nhận xét. Tôi xúc động về ấn tượng của nhân cách bé Dibs gây cho những người này. Họ cảm thấy thất bại và không ngừng khắc khoải vì tác phong bất thường của em. Em nhất mực xua đuổi và thù hận tất cả những ai lại gần em. Sự khỗ sở rõ nét của em làm cho những người nhạy cảm này cảm thấy sự lạnh lùng nào nề ấy.

“Em gặp mẹ em Dibs tuần vừa qua” - cô Jane nói với tôi - “Em nói với bà ta rằng rất có thể chúng tôi phải mời em ra khỏi trường vì chúng tôi đã làm tất cả những gì có thể làm để giúp đỡ em, nhưng thái độ tốt đẹp nhất của chúng tôi vẫn không đủ. Bà rất buồn. Nhưng bà vốn là một người khó hiểu. Bà đồng ý để chúng tôi mời một chuyên gia và cố gắng đánh giá Dibs thêm một lần nữa. Em giới thiệu với bà ta về chị. Bà đồng ý nói chuyện với chị về Dibs, và để chị theo dõi Dibs tại đây. Bà nói rằng bà và chồng bà đã thừa nhận sự kiện là có thể Dibs bị thiếu năng hay bị tổn thương não”

Lời kể lại này làm cô Hedda nổi sùng. “Bà ta thích tin là nó thiếu năng hơn là nó có thể bị rối loạn tình cảm và có thể bà ta phải chịu trách nhiệm về điều đó!” - Cô Hedda la lớn.

—Tôi tin chắc là em sắp thoát khỏi rồi - cô Hedda nói - Tôi không nghĩ là em có thể cầm cự tự vệ lâu hơn nữa đâu.

Rõ ràng là có một điều gì đó về đứa trẻ này thu hút sự quan tâm và tình cảm của họ. Tôi cảm thấy sự xót xa của họ đối với nó. Tôi cảm thấy ảnh hưởng về nhân cách của nó. Tôi đánh giá cao sự tôn trọng dành cho đứa trẻ này xuyên suốt cuộc họp.

Có quyết định là tôi sẽ gặp Dibs trong một số buổi trị liệu bằng trò chơi nếu cha mẹ em đồng ý. Chúng tôi không có cách nào để biết trước là chuyện gì sẽ tiếp nối truyện đời chú Disb.



Ta hãy đi vào trong đêm, nơi thứ ánh sáng lờ mờ xóa nhòa những đường nét thực tế sắc cạnh và trải lên thế giới trước mặt một bức màn mờ ảo. Đây không phải câu chuyện “như thế này này” vì làm gì có thứ ánh sáng rọi chiếu của bằng chứng hiển nhiên, không có gì mâu thuẫn, nhờ đó ta có thể thấy sự việc như nó xuất hiện và biết các câu trả lời. Ở đây lợi khí của lòng ngờ vực có đất sống mạnh và tồn tại để buộc phải xem xét lại phạm vi và những hạn chế của việc lượng giá con người. Bởi vì khi những chân trời mở rộng hay thu hẹp bên trong một người thì những khoảng cách ấy người khác không đo lường được. Sự hiểu biết gia tăng qua kinh nghiệm riêng, giúp một người có thể nhìn thấy và cảm thấy, theo những cách thức rất linh động, mà sự bén nhạy riêng của cá nhân người đó là yếu tố quyết định. Ở đây người ta có thể dễ dàng nhận ra thực chất của cái thế giới âm u, được phóng ra từ những ý nghĩ, thái độ xúc động. Có lẽ dễ hiểu hơn là mặc dầu chúng ta không có sự thông suốt để kể ra những lý do gây nên tác phong của một người, chúng ta vẫn có thể cho rằng một cá nhân sống trong một thế giới riêng tư đầy ý nghĩa, do phẩm giá của nhân cách kết thành.

Từ buổi họp bước ra, tôi mang theo cảm nghĩ chia sẻ sự tôn trọng và lòng hăm hở muốn gặp Dibs. Chúng ta biết rằng nghiên cứu là một sự phối hợp kỳ ảo của những trực giác, phỏng đoán, tính chủ quan, trí tưởng tượng, những hy vọng và những mơ ước, pha trộn một cách chính xác với những dữ kiện thu thập một cách khách quan và gắn liền vào thực tế của toán học. Có điều này mà không có điều kia là chưa trọn vẹn. Gắn bó với nhau, những yếu tố này cho phép lần mò từng bước trên đường đi tìm chân lý. Thế là tôi sắp sửa gặp Dibs. Tôi sẽ đến trường quan sát em giữa những em khác. Rồi tôi sẽ tìm cách gặp riêng em một lúc. Sau đó tôi sẽ đến thăm nhà em để nói chuyện với mẹ em. Chúng tôi sẽ quyết định về giờ giấc để em đến phòng chơi của Trung Tâm Hướng Dẫn Trẻ Em theo ngày hẹn. Công việc bắt đầu từ đó.

Trong lúc men theo con đường bờ sông phía đông, tôi nghĩ đến nhiều em tôi đã từng biết - những trẻ em khốn khổ, những em bé thất bại trong nỗ lực tìm một bản ngã để các em có thể vững tin - những em không được ai hiểu cho, nhưng không ngừng cố gắng để thành người theo quyền hạn riêng của mình. Qua những tình cảm, những ý tưởng, những ước mơ, những hy vọng, những chân trời mới được mở ra trong mỗi đứa trẻ. Tôi biết những đứa trẻ đã bị vật ngã bởi những sợ hãi và lo lắng, trong lúc chống trả để tự vệ trước một thế giới mà vì nhiều lý do chúng không chịu nổi. Một số đã vươn lên được với một sức mạnh đổi mới và có khả năng đối phó với đời. Một số không đủ khả năng chịu đựng nỗi sức ép của định mệnh khe khắt. Chúng phải tránh những sáo ngữ, những lời giải thích có sẵn. Nếu chúng ta muốn gần sự thật hơn, chúng ta phải tìm hiểu sâu xa hơn những lý do tạo nên tác phong của con người.

Tôi quyết định đến trường ngày hôm sau. Tôi sẽ gọi điện thoại cho mẹ em Dibs và thu xếp gặp bà tại nhà riêng của bà càng sớm càng hay. Tôi sẽ gặp Disb tại phòng trị liệu bằng trò chơi tại Trung Tâm Hướng Dẫn Trẻ Em vào thứ năm tuần tới. Và rồi công việc sẽ kết thúc ở đâu? Nếu em không có cách nào đực thủng được bức tường mà em đã quyết liệt xây quanh mình - và rất có thể là em sẽ không làm nổi - tôi sẽ phải nghĩ đến cách trợ giúp khác. Đôi khi một hành động nào đó rất có kết quả với em này, lại không có giá trị với em khác. Chúng ta không dễ dàng bỏ cuộc. Chúng ta không loại bỏ một ca xem như “vô phương” mà không cố gắng làm thêm một điều gì đó. Một số người không tán thành thái độ này: thái độ cứ nuôi hy vọng mà không có cơ sở hy vọng. Nhưng chúng ta không chờ đợi phép lạ. Chúng ta tìm kiếm sự hiểu biết, tin tưởng rằng sự hiểu biết sẽ dẫn chúng ta đến những cách thức hữu hiệu hơn để giúp người khác phát triển và sử dụng một cách tích cực hơn. Sự tìm tòi cứ tiếp tục mãi, và chúng ta sẽ tiếp tục tìm ra đường thoát khỏi sự ngu dốt đặc của mình.

Sáng hôm sau tôi đến trường trước khi học trò đến. Những phòng học mẫu giáo sáng sủa vui tươi được trang bị thích nghi và hấp dẫn. “Các em sắp đến” - cô Jane nói - “Em rất muốn biết ý kiến của chị về Dibs. Em hy vọng chị giúp được em ấy. Cậu bé này làm em lo lắng vô cùng. Như chị biết đó, khi một em thực sự bị thiếu năng thì phải có một mô thức tổng quát và liên

tục về tác phong, lộ ra trong những ưa thích và hành động của nó. Nhưng trường hợp em Dibs thì sao? Chúng em không thể biết chắc em ấy sẽ ở trong trạng thái nào, ngoại trừ chúng em biết chắc em ấy không mỉm cười. Chưa có ai trong chúng em nhìn thấy em ấy mỉm cười bao giờ cả hay tỏ ra vui vẻ dù chỉ trong khoảnh khắc. Đó là một trong những lý do khiến chúng em cảm thấy rằng vấn đề này vượt xa tình trạng thiếu năng. Em ấy hay xúc động”.

Trẻ bắt đầu đến. Phần lớn các em đều có nét mặt hăm hở hân hoan. Tự nhiên là các em cảm thấy thoải mái và thư thái ở trường này. Các em chào nhau, chào các cô giáo tíu tít. Một vài em bắt chuyện với tôi, hỏi tên tôi, hỏi tôi đến đây làm gì. Chúng lật nón, cởi áo đem treo vào tủ. Tiết thứ nhất là tiết tự do lựa chọn. Các em tìm đồ chơi, tự lựa chọn những hoạt động các em thích, các em vui chơi cười nói một cách tự nhiên.

Đến lượt Dibs đến. Má dẫn em vô lớp. Tôi chỉ nhìn thấy bà ta thôi bởi vì bà ta vẫn tất nói vài lời với cô Jane, chào cô và để Dibs ở lại. Em mặc chiếc áo khoác màu xám, đầu đội nón. Em đứng yên ở chỗ mẹ dẫn vào. Cô Jane hỏi em có muốn cất nón, cất áo không. Em không trả lời.

Em lớn con so với tuổi. Mặt em xanh xao. Khi cô Jane bỏ nón cho em, tôi nhìn thấy mái tóc đen và quăn. Hai tay bỏ thõng xuống hai bên. Cô Jane giúp em cởi áo. Em có vẻ không muốn. Cô treo nón và áo vào chỗ tủ dành cho em.

Cô Jane ngồi lại chỗ tôi, nói khẽ, “Đó , Dibs đó. Không khi nào em tự cởi lấy nón áo, nên chúng em phải mặc nhiên làm chuyện đó. Đôi khi chúng em cố gắng kéo em sinh hoạt với một em khác - hay cho em một việc đặc biệt nào đó để làm. Nhưng em khước từ mọi mời mọc. Sáng nay chúng em để mặc em ấy để chị tiện bề theo dõi. Em ấy có thể đứng đó thật lâu. Hay em có thể bắt đầu di chuyển từ vật này qua vật khác. Đôi khi em thay đổi liên tục công việc như không có khả năng kéo dài sự chú ý chút nào cả. Thế rồi em lại chăm chú vào vật gì cả tiếng đồng hồ. Tất cả đều tùy thuộc vào tình cảm của em lúc ấy”.

Cô Jane đến với các em khác. Tôi quan sát Dibs, ráng làm bộ không chú tâm theo dõi em.

Em đứng đó. Rồi em quay đi, rất chậm và dứt khoát. Em giơ tay lên trong một cử chỉ hầu như tuyệt vọng, rồi lại buông thõng tay xuống sang hai bên.

Em lại quay đi. Bây giờ tôi lọt vào tầm nhìn của em - nếu em muốn nhìn tôi. Em thở dài, cắn môi, đứng ở đó.

Một chú bé chạy lại chỗ Dibs. Em bảo: “Này Dibs! Lại chơi với mình đi!” Dibs nhìn chú bé. Em sẽ cào hấn nếu hấn không nhảy lùi lại kịp.

“Meo!meo!meo!” - Chú bé trêu chọc.

Cô Jane đến và chú bé đi sang phía khác chơi.

Dibs di chuyển đến bên tường, gần chiếc bàn con trên đó có bày mấy hòn đá, mấy chiếc vỏ sò, mấy cục than và mấy cục quặng khác. Dibs đứng sát cạnh bàn. Thông thả, lần lượt em nhặt lên từng đồ vật một, hết vật này đến vật khác. Em dùng ngón tay sờ quanh từng đồ vật, áp chúng vào má, ngửi và ném. Rồi em cẩn thận đặt chúng vào đúng vị trí. Em thoáng nhìn tôi, rồi quay vội đi. Em cúi xuống, bò vào gầm bàn và ngồi dưới đó hầu như hoàn toàn khuất mắt.

Dibs ở dưới gầm bàn. Từ vị trí thuận lợi ấy em có thể nghe và nhìn thấy hết những điều các em khác nói và làm - nếu em muốn. Em có biết trước sinh hoạt của nhóm này không khi em bỏ vào gầm bàn? Thật khó nói. Em ở dưới gầm bàn cho tới khi vòng tròn buổi sáng giải tán và học trò có những sinh hoạt khác. Khi đó em cũng chuyển sang làm việc khác.

Em bò quanh phòng, sát bờ tường, ngừng lại xem xét nhiều đồ vật mà em bắt gặp. Khi em đến bậc cửa sổ rộng nơi đó có kê bể trồng cây và hồ nuôi cá, em leo lên bên cạnh và đăm đăm nhìn vào những cái hồ làm bằng kiếng, vuông và lớn. Đôi lúc, em thò tay vào và sờ mó một vật gì đó trong bể trồng cây. Lúc đó em có vẻ khéo léo và nhanh nhẹn. Em ở lại đó khoảng nửa giờ, dường như chăm chú quan sát, rồi em lại bò tiếp, hoàn tất chuyến đi quanh phòng.

Khi em đến góc phòng để sách, em ve vuốt những cuốn sách để trên bàn, chọn một cuốn, kiểm một chiếc ghế kéo lê qua phòng, ngồi lên ghế, quay mặt vào tường, em mở sách và chậm rãi xem xét từng trang, cẩn thận lật từng tờ. Em đọc hay sao? Em xem tranh vẽ ư? Một cô giáo đến bên em.

“Ô, cô thấy rồi” - cô nói - “Em đang xem sách in hình chim. Em kể cho cô nghe với, Dibs?” - cô thăm hỏi bằng một giọng nói dịu dàng, êm ái.

Dibs quăng cuốn sách ra xa, lăn xuống sàn, nằm ngay đơ, mặt úp xuống, bất động.

“Cô xin lỗi” - cô giáo nói - “Cô không có ý làm phiền em đâu, Dibs ạ”. Cô nhặt cuốn sách lên, để lại trên bàn, đi lại phía tôi. “Điền hình như vậy đó” - cô nói - “Chúng em đã biết cách tránh né. Nhưng em muốn để chị thấy”.

Dibs, ở tư thế nằm sấp, nhưng đã nghiêng đầu để có thể theo dõi cô giáo. Chúng tôi làm bộ không theo dõi em. Sau cùng em đứng lên và thông thả đi vòng quanh ven bờ tường. Em sờ mó những cây viết chì, đất sét, những cây đinh, cây búa, những mảnh gỗ, cái trống. Em cầm lên rồi lại đặt xuống. Những em khác tiếp tục công việc của chúng không mấy quan tâm đến Dibs.

Rồi đến giờ ra sân chơi, một cô giáo bảo tôi, “Có thể là em ấy ra, mà cũng có thể là em ấy sẽ không. Đánh cá năm xu em cũng chẳng dám”. Cô tuyên bố giờ ra chơi. Cô hỏi Dibs có muốn ra không.

Em nói, “Không ra đâu” - bằng giọng nói nặng nề, rõ ràng.

Tôi nói, “Tôi phải ra mới được, trời hôm nay thật đẹp”. Tôi mặc áo khoác vào.

Dibs đột ngột nói, “Dibs ra sân!” Cô giáo mặc áo cho em. Em vụng về đi ra sân chơi. Điều bộ của em rất nặng nề làm như em bị buộc trói thành từng khúc, về thể lực cũng như tình cảm.

Các em khác chơi trong bể cát, trên xích đu, trên khu thể dục, trên xe đạp. Các em chơi đá banh, rượt bắt, cút bắt. Các em chạy, tránh né, leo trèo, nhảy nhót. Nhưng Dibs thì không. Em ra một góc xa, nhặt một cây que, ngồi xổm xuống và cào tới cào lui trên mặt đất. Còng lưng trên hoạt động cô đơn ấy. Gạch tới gạch lui, gạch lui gạch tới. Tạo nên những gạch lốm nhỏ, trên mặt đất lặng lẽ, lẩn tránh, xa vắng.

Khi cô giáo rung chuông các em vào lớp. Dibs cũng vào. Cô Jane giúp em cởi áo. Lần này em đưa nón cho cô. Cô giáo để một băng nhạc nhẹ êm dịu. Mỗi em lấy chiếu riêng của mình trải dài trên nền nhà để nghỉ ngơi. Dibs lấy manh chiếu của em xô ra dưới bàn đọc, xa chỗ các em khác. Em nằm úp mặt trên chiếu, đưa ngón tay cái vào miệng, nghỉ ngơi như những em khác. Em đang suy nghĩ gì đây trong thế giới cô đơn của em? Tình cảm của em ra sao? Tại sao em lại xử sự như vậy? Điều gì đã xảy ra đến nỗi em phải xa lánh mọi người? Liệu chúng ta có cách nào tác động tới em không?

Dibs đứng gần cửa ra vào. Tôi lại gần và rủ em xuống phòng đồ chơi ở cuối hành lang. Tôi đưa tay cho em. Em ngần ngại một lúc rồi nắm tay tôi

không nói một lời. Khi chúng tôi đi ngang qua cửa các phòng khác, em lẩm bẩm điều gì đó mà tôi không hiểu. Tôi không yêu cầu em nhắc lại điều em đã nói. Tôi nói rằng phòng đồ chơi ở cuối đường hành lang. Tôi lưu tâm đến phản ứng ban đầu này của em. Em rời khỏi lớp học với một người lạ mà không ngoái cổ nhìn lại. Tôi nhận thấy là em nắm tay tôi thật chặt. Em có vẻ căng thẳng. Nhưng kỳ lạ là em chịu đi.

Ở cuối hành lang, dưới chân cầu thang có một phòng nhỏ dành làm phòng trị liệu bằng đồ chơi. Phòng này không mấy hấp dẫn - vì thiếu màu sắc và trang trí. Phòng có một cửa sổ hẹp để ánh sáng lọt vào, nhưng quang cảnh chung thì buồn bã dù đã bật đèn sáng.

Đồ chơi lăn lóc trên bàn, trên sàn, và trên vài ngăn kệ kê quanh tường. Dưới đất có một nhà búp bê. Mỗi phòng trong căn nhà búp bê được bày biện thưa thớt bằng gỗ thô sơ. Gia đình nhà búp bê nhỏ nằm lăn lóc trước cửa nhà. Búp bê nằm chất đống ở đó - mẹ, cha, con trai, con gái và những em bé, với một chiếc hộp mở nắp đựng những búp bê nhỏ khác bên cạnh. Có một vài con thú bằng cao su - ngựa, sư tử, chó, mèo, voi, thỏ. Có một vài chiếc xe hơi, máy bay, đồ chơi. Một hộp những miếng gỗ lắp nhà để trên sàn. Trên đống cát có vài chiếc soong chảo, vài chiếc muỗng, và một ít đĩa nhôm. Có một bình đựng đất sét trên bàn, một vài ống sơn vẽ và giấy vẽ trên giá. Một bình chai bú sữa đầy nước để trên giá. Một búp bê vải lớn ngồi trên ghế. Ở một góc dựng một hình người cao bằng cao su mặt vênh vác, đổ chì nặng ở bên dưới để nó đứng bật dậy sau khi bị xô ngã. Những đồ chơi được chế tạo bền chắc, nhưng trông có vẻ cũ kỹ và đã bị sử dụng thô bạo.

Không có gì trong căn phòng hay những đồ vật có khuynh hướng kiềm chế những hoạt động của một đứa trẻ. Căn phòng đủ chỗ và đủ đồ vật để đáp ứng sự bộc phát nhân cách của những đứa trẻ. Nơi đây một đứa trẻ có thể tìm sự yên lặng để nghe lại những âm thanh cũ, la hét trước những điều khám phá của nó về cái bản ngã vừa tìm thấy, để thoát khỏi sự giam cầm của những hoài nghi, những âu lo, và sợ hãi. Nó mang vào đây ảnh hưởng của mọi hình thù, mọi âm thanh, màu sắc, cử chỉ và nó tái thiết lại thế giới của nó, rút lại vào tầm vóc có thể điều khiển được.

Khi chúng tôi bước vào phòng, tôi nói, “Chúng ta sẽ ở với nhau trong một giờ trong phòng chơi này. Em có thể tùy ý xem các đồ chơi các vật dụng sẵn

có. Em tự quyết định xem em muốn làm gì”.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế nhỏ sát ngay bên trong cửa ra vào. Dibs đứng ở giữa phòng, quay lưng về phía tôi, hay tay đan vào nhau. Tôi chờ đợi. Chúng tôi còn ở đây cả giờ. Không gấp gáp gì. Chơi hay không chơi. Trò chuyện hay yên lặng. Ở đây, không thành vấn đề. Căn phòng rất hẹp. Dù em có đi đâu thì cũng chẳng đi được xa. Có một chiếc gầm bàn nếu em muốn trốn thì có thể chui xuống gầm. Có một chiếc ghế nhỏ bên cạnh bàn, nếu thích thì em có thể ngồi. Có đồ để chơi nếu em muốn.

Nhưng Dibs vẫn đứng giữa phòng. Em thờ dài. Em thong thả quay đi ngáp ngừng bước qua căn phòng, rồi đi men theo bờ tường. Em đi từ đồ chơi này đến đồ chơi khác, sờ thử các đồ chơi. Em không trực tiếp nhìn tôi. Đôi khi em liếc mắt nhìn tôi nhưng lại quay đi ngay khi bốn mắt gặp nhau. Cuộc đi quanh phòng buồn tẻ. Bước chân em nặng nề. Dường như không có tiếng cười và hạnh phúc nơi đứa trẻ này. Cuộc đời đối với em là cực hình.

Em bước tới căn nhà búp bê, đưa tay vuốt má, quì xuống bên cạnh, nhìn vào đồ đạc bên trong. Thong thả em nhặt lên từng đồ vật một, hết cái này tới cái khác. Trong lúc làm việc này em lẩm bẩm kể tên mỗi món đồ với giọng ngáp ngừng ướm hỏi. Giọng em trầm và đều đều.

“Giường? Ghế? Bàn?” - em nói - “Nôi? Tủ? Radio? Bể tắm? Thau?”. Mọi món đồ trong căn nhà búp bê em đều cầm lên, gọi tên, cẩn thận đặt lại. Em quay sang đóng búp bê, thong thả chọn lọc. Em lựa ra một người đàn ông, một người đàn bà, một cậu con trai, một cô con gái, một em bé. Dường như em đang nhận diện những người này: “Cha? Mẹ? Em gái? Em bé?”. Rồi em lựa những con vật nhỏ. “Chó? Mèo? Thỏ?”. Em thờ dài nãy nê và thờ dài nhiều lần. Làm như em tự chọn cho em một việc làm khó khăn và cực nhọc.

Mỗi lần em kêu tên một đồ vật, tôi lại thừa nhận lời nói của em. Tôi nói: “Phải, đây là cái giường”, hay “Cô nghĩ đây là cái tủ”, hay “giống con thỏ lắm”. Tôi cố trả lời ngắn gọn cho phù hợp với lời nói của em, và thay đổi giọng để tránh sự độc điệu. Khi em nhặt lên con búp bê cha và hỏi: “Ba?”. Tôi đáp, “Có thể là ba”. Và câu chuyện của chúng tôi tiếp diễn như thế với món đồ em nhặt lên và gọi tên. Tôi nghĩ đây là cách thức em bắt đầu giao cảm bằng lời. Gọi tên đồ vật là cách bắt đầu khá an toàn.

Rồi em ngồi xuống sàn đối diện với căn nhà búp bê. Em yên lặng nhìn

đăm đăm một hồi lâu. Tôi không hỏi thúc em. Tôi muốn em có sáng kiến trong việc xây dựng mối liên hệ này. Thường thường người lớn vì quá nhiệt tình nên hành động thay thế cho đứa trẻ.

Em đưa tay ôm chặt lấy ngực và nhắc lại nhiều lần, “Không khóa cửa. Không khóa cửa. Không khóa cửa”. Giọng nói của em trở thành năn nỉ kêu xin. “Dibs không thích khóa cửa” - em nói. Có tiếng nấc trong giọng nói của em.

Tôi nói với em, “Em không thích cửa bị khóa”.

Dibs dường như muốn co rúm lại. Giọng nói của em biến thành tiếng thì thào khàn khàn. “Dibs không thích cửa đóng. Không thích cửa khóa. Dibs không thích tường chung quanh nó”.

Rõ ràng là em đã có một số kinh nghiệm khôn khéo khi cửa đóng và cửa khóa. Tôi nhận ra những tình cảm em diễn tả. Rồi em bắt đầu lấy những con búp bê mà em đã đặt trong nhà ra. Em lấy con búp bê cha và búp bê mẹ ra. “Ra tiệm! Ra tiệm!” - Em nói - “Đi ra tiệm. Đi đi!”

“Ô! Má đi ra tiệm à?” - Tôi hỏi - “Cả ba nữa? Cả em gái nữa à? Em mau lẹ đẩy tất cả ra khỏi nhà.

Em khám phá ra là những bức tường trong các căn phòng trong nhà búp bê đều có thể gỡ đi. Em tháo từng bức cách ra, vừa làm vừa nói. “Không thích tường. Dibs không thích tường. Gỡ hết tường ra, Dibs!” Và trong phòng chơi này Dibs đã tháo gỡ đôi chút những bức tường em xây quanh mình.

Tôi không hỏi em có muốn về lớp hay không. Ở đây không có việc lựa chọn. Tôi không hỏi em có muốn trở lại đây không. Có thể là em không muốn cam kết. Ngoài ra em đâu có quyền quyết định. Tôi cũng không nói rằng tuần tới tôi sẽ gặp em, bởi vì tôi chưa thông qua kế hoạch với mẹ em. Đứa trẻ này đã chịu nhiều tổn thương rồi, cho nên tôi chẳng muốn những lời hứa hẹn đưa đẩy mà có thể sẽ không thực hiện được. Tôi không hỏi em là có vui hay không. Tại sao lại ghìm em lại bằng một sự đánh giá thứ kinh nghiệm mà em vừa trải qua. Nếu sự vui chơi của một đứa trẻ là cách thức tự nhiên để nó tự biểu lộ, tại sao chúng ta lại khép nó vào khuôn khổ cứng nhắc của một câu trả lời có sẵn. Một đứa trẻ chỉ thêm lúng túng bởi những câu hỏi đã được người nào đó trả lời trước khi hỏi nó.

Cuối cùng, tôi đứng đây nói, “Tới giờ rồi, Dibs! Em thong thả đứng lên, cầm tay tôi, chúng tôi rời khỏi phòng, và bắt đầu đi dọc hành lang. Khi nhìn thấy cửa lớp của em, tôi hỏi em có thể một mình về lớp được không.

Tôi làm như thế bởi vì tôi hy vọng là Dibs sẽ dần dần thêm tự chủ và trách nhiệm hơn. Tôi muốn truyền cho em lòng tin tưởng của tôi nơi khả năng của em có thể đáp ứng lại lòng mong đợi của tôi. Tôi tin là em có thể làm việc ấy. Nếu em do dự, tỏ dấu hiệu là làm việc khó quá trong ngày đầu, tôi sẽ đi với em thêm một quãng. Tôi sẽ đi với em đến tận cửa lớp, nếu thực sự em cần đến sự hỗ trợ ấy. Nhưng em đã đi một mình. Tôi nói, “Chào em, Dibs!”

Em nói, “Được ạ” - giọng nói của em êm ái, dịu dàng. Em đi dọc hành lang, mở cửa, rồi quay lại nhìn. Tôi vẫy tay. Nét mặt của em thật ngộ. Em có vẻ ngạc nhiên - gần như mãn nguyện. Em bước vào phòng và đóng cửa lại. Đây là lần đầu tiên Dibs đi một mình đến một nơi nào đó.

Một trong những mục tiêu của tôi khi tạo dựng mối liên hệ này với Dibs là giúp em đạt được sự độc lập về tình cảm. Tôi không muốn làm phức tạp thêm vấn đề của em bằng cách tạo ra một mối liên hệ trợ lực khiến em lệ thuộc vào tôi và trì hoãn sự phát huy trọn vẹn tình cảm an toàn nội tâm của em. Nếu Dibs là một đứa trẻ thiếu thốn về phương diện tình cảm - và có triệu chứng là em bị như vậy - thì sự gây dựng một quyển luyện tình cảm vào lúc này xem như có thể đáp ứng nhu cầu sâu xa của em, nhưng lại tạo ra một khó khăn mới mà cuối cùng em cần phải giải quyết.

Sau buổi tiếp bằng trò chơi đầu tiên với em Dibs, tôi mới hiểu tại sao các giáo viên và các người trong ban giám hiệu không nỡ gạch tên em đi như một trường hợp vô vọng. Tôi kính trọng sức mạnh và khả năng nội tâm của em. Em là một đứa trẻ rất can đảm.



Tôi gọi đây nói cho mẹ em Dibs và xin gặp bà ngay khi nào bà thấy thuận tiện. Bà bảo rất hân hạnh nếu tôi đến dùng trà với bà vào ngày mai, hồi bốn giờ. Tôi nhận lời.

Gia đình bà ở tại một ngôi nhà cổ xây bằng đá màu nâu ở khu phía đông thành phố. Bên ngoài căn nhà được chăm sóc kỹ lưỡng và tỉ mỉ. Cửa vào được lau chùi chói ngời, viền đồng sáng loáng. Ngôi nhà tọa lạc ở một con đường xưa rất đẹp và có vẻ vẫn duy trì được phong thái của thời xa xưa. Tôi mở cánh cổng sắt, bước lên bậc thềm, và nhấn chuông cửa. Qua cửa đóng tôi nghe những tiếng la nghen ngào: “Không khóa cửa! Không khóa cửa! Không! Không! Không!” Giọng la chìm vào yên lặng. Một chị người làm mặc đồng phục gia nhân ra mở cửa. Tôi tự giới thiệu. Chị mời tôi vào phòng khách.

Mẹ em Dibs chào đón tôi rất tử tế, nhưng nghiêm nghị. Theo thông lệ chúng tôi nhập đề bằng câu nói về thời tiết và về sự hạnh ngộ được gặp gỡ nhau. Nhà được bày biện đẹp đẽ, ngăn nắp. Phòng khách xem như thể chưa hề có một đứa trẻ nào được chơi ở đây tới năm phút. Thực vậy không có dấu hiệu nào tỏ ra có người đã thực sự sinh sống trong ngôi nhà này.

Trà được mang lên. Bộ đồ trà thật đẹp. Bà không bỏ phí thời giờ vào chuyện.

— Tôi được biết cô được mời làm chuyên viên nghiên cứu trường hợp cháu Dibs. Cô rất có lòng khi nhận lãnh công việc này. Tôi xin thừa để cô biết rằng chúng tôi chẳng mong một phép lạ nào. Chúng tôi đã chấp nhận thảm kịch của Dibs. Tôi được biết chút ít về sự nổi danh và nghề nghiệp của cô và tôi rất tôn trọng công trình nghiên cứu khoa học về hành vi con người. Chúng tôi không mong có những thay đổi nơi cháu Dibs, nhưng nếu nhờ nghiên cứu về đứa trẻ này, cô có đóng góp đôi chút vào sự hiểu biết về hành vi con người, thì chúng tôi rất vui lòng cộng tác.

Không ngờ được. Ở đây với thái độ tôn trọng khoa học, bà cung cấp cho tôi một số dữ kiện để nghiên cứu. Không phải một đũa tre gặp khó khăn. Không phải con trai bà. Và bà nói rất rõ là bà không trông chờ một sự thay đổi nào trong các sự kiện. Tôi lắng nghe bà vắn tắt kể cho tôi những chỉ dẫn về Dibs. Ngày tháng năm sinh. Sự chậm tiến bộ. Chậm phát triển rõ rệt. Có thể có liên hệ tới cơ năng sinh lý. Bà ngồi trên ghế hầu như bất động. Căng thẳng. Tự kiềm chế một cách khủng khiếp. Mặt bà tái nhợt. Mái tóc bà rẽ ở giữa, bới thành cụm, thả sau gáy. Mắt bà xanh lợt. Môi bà mím thành vệt dài. Đôi lúc, bà cắn môi một cách bối rối. Áo bà màu thép xám, đơn giản một cách cổ xưa. Bà là một phụ nữ đẹp một cách lạnh lùng. Khó đoán được tuổi bà. Trông bà khoảng trên năm mươi, nhưng cũng có thể còn trẻ hơn nhiều. Bà có một nói nói rành rẽ, thông minh. Bà làm ra vẻ can trường, nhưng rất có thể bà cũng khổ sợ sâu xa và bi thảm như Dibs.

Bà hỏi tôi có chịu khảo sát Dibs tại đây không.

— Phòng ở trên lầu - đằng sau nhà, bà nói - Sẽ không có ai làm cản trở hoặc quấy rầy cô trên đó. Cháu có nhiều đồ chơi lắm. Và chúng tôi sẵn sàng mua thêm những gì cô muốn hay cần.

— Không được đâu, cảm ơn bà - tôi nói - Tốt hơn hết nên để tôi gặp em ở phòng đồ chơi tại Trung Tâm Hướng Dẫn Trẻ Em. Mỗi tuần một buổi, mỗi buổi một giờ.

Sự xếp đặt này rõ ràng làm bà em ngại. Bà nói lại:

— Cháu có nhiều đồ chơi trong phòng. Chúng tôi sẵn sàng trả thù lao cho cô cao hơn nếu cô chịu lại đây.

— Xin lỗi bà, nhưng tôi không làm như vậy được. Và bà không phải trả thù lao.

— Ô, nhưng chúng tôi có khả năng mà - bà vội vàng nói - Tôi xin trả thù lao để cô làm công việc nghiên cứu này.

— Bà tốt quá. Nhưng không phải trả thù lao. Tôi chỉ yêu cầu là làm sao để em đến Trung Tâm đúng giờ và đều đặn. Lẽ dĩ nhiên là trừ khi em bị đau yếu. Và tôi xin bà viết giấy cho phép chúng tôi ghi lại đầy đủ tất cả những cuộc phỏng vấn để chúng tôi tiện việc nghiên cứu. Và tôi cũng xin gửi bà một tờ cam kết là trong trường hợp tài liệu này được dùng để giảng dạy hay báo cáo hoặc ấn hành dưới hình thức nào, thì danh tính sẽ hoàn toàn được

đôi khác để không ai có thể nhận ra là trường hợp của em Dibs.

Tôi đưa cho bà tờ cam đoan được thảo ra trước cuộc gặp gỡ này. Bà cẩn thận đọc.

— Được lắm - sau cùng bà nói - Tôi giữ tờ giấy này được không?

— Dạ được. Bà và ông nhà sẽ ký vào tờ cam đoan này, bằng lòng cho chúng tôi ghi lại đầy đủ tất cả các phỏng vấn với điều kiện là tài liệu này sẽ được nguy trang hoàn toàn nếu đem báo cáo.

Bà lấy mảnh giấy ấy và đọc lại cẩn thận.

— Tôi giữ lại tờ này để bàn với nhà tôi và sẽ gửi bằng đường bưu điện cho cô, nếu chúng tôi quyết định thông qua việc này.

— Xin vâng. Tôi rất mong bà cho biết ý kiến, sau khi đã có quyết định. Bà cầm tờ giấy trên đầu ngón tay. Bà liếm ướt môi. Cuộc thăm viếng này không giống chút nào những cuộc gặp gỡ đầu tiên với những bà mẹ. Tôi cũng cảm thấy ngượng ngập như bà, tìm cách thoái thoát việc gặp con bà trong phòng chơi của nó. Nhưng tôi cảm thấy đây là sự liều lĩnh tôi phải chấp nhận, bằng không Dibs sẽ không đến Trung Tâm.

— Tôi sẽ cho cô biết ngay sau khi chúng tôi quyết định.

Sau một lúc lâu yên lặng, bà nói:

— Tôi không hiểu tại sao, khi một gia đình có thể trả một khoản thù lao lớn để cô có thể theo dõi miễn phí cho một đứa trẻ khác mà cha mẹ nó không có khả năng trả nổi, mà cô lại từ chối?

— Bởi vì công việc nghiên cứu của tôi chủ yếu là để tăng cường sự hiểu biết trẻ em - tôi giải thích - Tôi được trả lương để làm công việc đó. Điều này loại bỏ yếu tố thù lao, và tránh cho phụ huynh nghĩ rằng họ được lãnh dịch vụ mà có người không trả. Nếu bà muốn tài trợ cho Trung Tâm để nghiên cứu mà không có ràng buộc nào với trường hợp đặc biệt này, thì tùy ý bà. Công trình nghiên cứu được tài trợ phần lớn theo cách thức này.

— Tôi hiểu rồi. Nhưng tôi vẫn muốn trả thù lao cho cô.

— Tôi biết là bà muốn. Tôi rất cảm động về sự quan tâm của bà. Nhưng tôi chỉ có thể gặp em Dibs với những điều kiện này mà thôi.

Tôi đã nói ra hết. Tôi đã leo ra một cành xa và bà có thể chặt đứt cành ấy với tốc độ của một cái cưa điện. Tôi cảm thấy sâu sắc rằng nếu chúng tôi thắng được cuộc tranh luận nhỏ nhất này, chúng tôi đã đi được một bước

quan trọng trong việc tạo nên trách nhiệm cần thiết lúc ban đầu cho người mẹ. Có lẽ bà vẫn thường lấy tiền để lần tránh trách nhiệm phải có với con. Tôi nhất định lần này phải gạt bỏ hẳn yếu tố này.

Bà rất điềm tĩnh trong vài phút. Tay bà chấp lại thật chặt để trên đầu gối. Bà nhìn xuống tay. Bất giác tôi nhớ đến Dibs lăn ra sàn úp mặt xuống đất ngay đơ, thình lạng. Một lần nữa, tôi nghĩ rằng bà cũng buồn phiền và lẻ loi như con bà.

Sau cùng bà liếc mắt nhìn tôi, mau chóng nhìn đi chỗ khác, tránh mặt tôi.

— Tôi phải nói với cô điều này. Tôi chỉ có thể đề nghị là cô tiếp xúc với trường để có thêm chi tiết về tình trạng bệnh hoạn của cháu Dibs, tôi không còn gì để nói thêm nữa. Và chính tôi, tôi sẽ không thể đến chỗ cô phỏng vấn được. Nếu cô buộc điều kiện này, thì ngay lúc này tôi đề nghị chúng ta quên hẳn cuộc dàn xếp này đi. Tôi không có gì để nói thêm. Đây là một thảm kịch - một thảm kịch lớn. Cháu Dibs ư? Vâng, đúng là cháu bị thiếu năng. Cháu sinh ra như vậy. Nhưng tôi không thể đến để chịu phỏng vấn hay tra hỏi.

Bà liếc mắt nhìn tôi. Bà có vẻ hoảng hốt khiếp đảm với ý nghĩ chính mình sẽ bị phỏng vấn.

— Tôi hiểu. Tôi tôn trọng ý kiến bà về vấn đề này.

Nhưng tôi xin thưa điều này là nếu có bao giờ bà muốn nói với tôi về Dibs, bà cứ tự nhiên tiếp xúc với tôi. Nhưng tôi để bà toàn quyền quyết định về vấn đề này.

Bà có vẻ thư thái đôi chút.

— Nhà tôi cũng sẽ không lại đâu.

— Được, tùy bà quyết định.

— Khi tôi đưa cháu đến Trung Tâm, tôi sẽ không ngồi chờ đâu. Tôi sẽ trở lại khi hết giờ.

— Thế cũng được. Bà có thể đem em tới và để em ở đó, rồi trở lại đón em khi hết giờ. Hay bà có thể để một người khác đem em lại cũng được, nếu bà muốn.

Sau một hồi yên lặng khá lâu, bà nói thêm:

— Tôi rất đổi cảm kích về sự hiểu biết và thông cảm của cô.

Chúng tôi uống cạn ly trà. Dorothy được đề cập tới như một chỉ dẫn thêm về gia đình và như một “Đứa trẻ hoàn hảo”. Trong cuộc phỏng vấn này mẹ

em Dibs tỏ ra sợ hãi, lo lắng và hoảng hốt hơn chính em trong buổi đầu tiếp xúc.

Tôi có cảm tưởng rõ rệt là Dibs sẽ đáp ứng nhiều hơn là mẹ em. Dibs đã phản đối việc khóa cửa, nhưng một vài cửa ra vào rất quan trọng của cuộc đời mẹ em đã bị khóa chặt rồi. Hầu như đã quá muộn! Bà không làm sao phản đối được nữa. Và sự thật hiển nhiên là trong cuộc phỏng vấn ngắn ngủi này bà đã cố tình khóa thêm một cửa nữa.

Khi tôi ra về bà tiễn tôi ra tận cửa.

— Cô có chắc là cô không thích gặp cháu ở phòng đồ chơi của nó không? - bà hỏi - Cháu có nhiều món đồ chơi đẹp. Và chúng tôi sẵn sàng mua bất kỳ món gì cô có thể cần tới. Tôi xin nhắc lại là bất kỳ thứ gì.

Bà thất vọng thật sự. Tôi cảm thấy thương bà. Tôi cảm ơn bà về sự mời mọc của bà, nhưng một lần nữa tôi thưa với bà là tôi chỉ có thể gặp em tại phòng đồ chơi nơi Trung Tâm.

— Tôi sẽ cho cô biết ngay sau khi chúng tôi có quyết định - bà nói, tờ giấy trên tay rung nhè nhẹ.

Trên đường tới chỗ đậu xe, tôi cảm thấy sự nặng nề, ngọt ngào của gia đình bất hạnh này. Tôi nghĩ tới Dibs với căn phòng đồ chơi trang bị đầy đủ của em. Tôi chẳng cần vào phòng này cũng có thể tin chắc rằng những gì mua được bằng tiền đều có ở đây. Và tôi tuyệt đối biết chắc là có một cửa bóng loáng vững chắc. Và một chiếc khóa thường được khóa chặt.

Tôi tự hỏi không biết có thể kể gì thêm về chuyện Dibs, nếu có bao giờ bà quyết định nói về điều đó. Chắc chắn sẽ không có những câu trả lời trôi chảy để giải thích những liên hệ trong gia đình này. Người phụ nữ này thực sự cảm thấy và nghĩ gì về Dibs, và bà đã giữ vai trò nào trong những ngày thơ ấu của nó, đến nỗi phải khiếp sợ đến thế trước viễn tượng bị phỏng vấn về hoàn cảnh ấy.

Tôi tự hỏi liệu mình đã điều hành tình trạng này một cách có hiệu quả nhất - hay là mình chỉ tạo thêm sức ép khiến bà có thể thoát không cho điều tra về đứa trẻ. Tôi băn khoăn không biết bà và ông chồng bà sẽ quyết định ra sao. Liệu họ có đồng ý với sự xếp đặt mà chúng tôi đã bàn bạc hay không? Liệu tôi có được gặp Dibs hay không? Nếu tôi được gặp em, điều gì sẽ xuất phát từ kinh nghiệm này?



Mấy tuần lễ sau đó tôi không nhận được tin tức của mẹ em Dibs. Tôi gọi điện thoại đến trường và hỏi cô hiệu trưởng có nghe cha mẹ em nói gì không. Bà nói cũng không được tin tức gì cả. Tôi hỏi về Dibs. Bà cho biết là mọi việc vẫn như thường lệ vậy thôi. Dibs đi học đều. Nhà trường, dù muốn hay không, vẫn phải chờ, hy vọng những buổi trị liệu bằng đồ chơi sớm bắt đầu.

Rồi một buổi sáng tôi nhận được tám giấy do cha mẹ em ký, cho phép tôi ghi lại những buổi trị liệu. Có hàng chữ ngắn xác định sự vui lòng cộng tác trong việc chúng tôi nghiên cứu về đứa trẻ và đề nghị chúng tôi gọi điện thoại cho họ và sắp xếp những buổi hẹn hàng tuần cho Dibs.

Tôi hẹn phỏng vấn em vào chiều thứ năm hàng tuần tới ở phòng trị liệu tại Trung Tâm.

Nhiều người trong chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Gia đình này không phải phải quyết định dễ dàng đâu. Người ta tự hỏi về ý nghĩa của sự chần chừ này, nhưng có thể tưởng tượng được sự dẫn vật, lo lắng của cha mẹ khi suy nghĩ xem họ phải đối phó thế nào. Và còn Dibs nữa, nó sẽ ra sao? Liệu họ có quan tâm đến tương lai của em, cố gắng nghĩ tới những kết quả có thể có được, nhờ đánh giá lại khả năng của em hay không? Chắc chắn họ đã cân nhắc mọi khía cạnh liên hệ tới cuộc mạo hiểm này.

Dibs đến mau mắn Trung Tâm cùng với mẹ. Bà bảo người tiếp khách rằng bà sẽ trở lại đón con một giờ sau, rồi để nó lại trong phòng chờ. Tôi ra đón em. Em đứng lì ở chỗ mẹ dẫn vào, đội nón, mặc áo khoác, đeo găng, đi ủng.

Tôi ra chỗ em đứng:

— Chào em Dibs. Hân hạnh gặp lại em. Mình lại phòng đồ chơi đi. Phòng ở cuối dãy hành lang này.

Dibs đưa tay lên, lặng lẽ nắm tay tôi. Chúng tôi đi theo hành lang đến

phòng đồ chơi.

— Đây là một phòng chơi khác - tôi nói với em - Phòng này cũng như phòng ở trường em mà cô gặp em mấy tuần trước.

— Vâng - em ngập ngừng nói.

Phòng chơi này ở tầng trệt. Căn phòng rục rờ ánh nắng. Căn phòng này hấp dẫn hơn căn phòng ở trường nhưng đồ trang bị thì chủ yếu cũng vậy. Nhưng khung cửa sổ trông ra sân đậu xe và bên kia bãi xe có một ngôi nhà thờ lớn xây cất bằng đá xám.

Khi chúng tôi bước vào phòng đồ chơi, Dibs chậm rãi đi vòng quanh, sờ mó những đồ vật, gọi tên những đồ vật bằng giọng tra hỏi mà nó đã dùng trong lần đầu đến phòng đồ chơi.

“Thùng cát? Giá vẽ? Ghế? Thuốc vẽ? Xe hơi? Búp bê? Nhà búp bê?” Sờ tới vật nào em đều kêu tên theo cách ấy. Rồi em đổi giọng đôi chút, “Đây là xe hơi à? Đây là xe hơi. Đây là xe cát à? Đây là cát. Đây là thuốc vẽ à? Đây là thuốc vẽ”.

Sau khi em đã đi hết một vòng, tôi nói:

— Phải. Có nhiều đồ vật khác nhau trong phòng này, phải không? Em đã sờ và kêu tên hầu hết các đồ vật rồi.

— Đúng - em nhẹ nhàng nói.

Tôi không muốn hỏi em. Để em có đủ thời giờ nhìn quanh và dò xét. Mỗi đứa trẻ đều cần có thời gian để khám phá thế giới trong đó nó sống.

Em đứng lại giữa phòng.

— Nè, Dibs! Bỏ nón, bỏ áo ra chứ.

— Vâng. Cô cởi áo, bỏ nón cho Dibs - Em nói vậy nhưng không mấy may nhúc nhích.

— Vậy là em muốn cởi áo, cởi nón phải không? Được lắm Dibs. Làm đi. Cởi ra.

— Cởi cả găng tay, cả ủng nữa.

— Được. Cởi cả găng, cả ủng nữa, nếu em muốn.

— Vâng - em nói, giọng thì thầm.

Em đứng đó bối rối kéo tay áo tôi. Em bắt đầu rên rỉ. Em đứng trước mặt tôi, gục đầu xuống, rên rỉ.

— Em muốn cởi áo ra, nhưng em muốn cô giúp em, có phải không?

— Vâng ạ - Có tiếng nước nở trong tiếng trả lời của em.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế nhỏ và nói “Được rồi, Dibs. Nếu em muốn cô giúp em cởi áo, cởi nón, em lại đây cô sẽ giúp”. Điều này là việc làm có dụng ý. Tôi tình nguyện giúp em, nhưng ngồi yên một chỗ để em phải tự nguyện giúp em, nhưng ngồi yên một chỗ để em phải tự nguyện đi ít bước nếu muốn giúp.

Em ngập ngừng đi lại phía tôi. “Cả ủng nữa” - em nói giọng khàn khàn.

— Được rồi. Chúng ta cởi cả đôi ủng ra nữa - tôi nói.

— Cả găng tay - Em vừa nói vừa đưa tay ra.

— Được. Cả găng tay nữa.

Tôi giúp em cởi găng, cởi nón, cởi áo, tháo ủng. Tôi bỏ găng vào túi áo khoác của em, đưa áo, đưa nón cho em. Em bỏ rơi xuống sàn. Tôi nhặt lên máng vào năm đóng cửa.

— Chúng ta treo lên dây cho tới giờ ra về - tôi nói - Chúng ta sẽ ở trong này với nhau một giờ, rồi sẽ tới giờ em về.

Em không đáp. Em đi lại chỗ đặt giá vẽ và nhìn những ống thuốc vẽ. Em đứng đó một hồi lâu. Rồi em gọi tên những màu thuốc vẽ để trên giá vẽ. Thong thả em xếp đặt lại những ống thuốc vẽ này. Em đặt màu đỏ, màu vàng và màu xanh da trời trên gờ giá vẽ. Em cẩn thận để những màu đó cách xa nhau và trong những khoảng cách thích hợp, em thêm vào những màu khác để tạo ra quang phổ gồm sáu màu có sắc độ khác nhau. Rồi em để màu thứ ba vào những chỗ thật đúng, thêm màu đen và màu trắng, và có trên gờ giá vẽ cả một thang giá trị màu sắc đầy đủ.

Sau khi em đã sắp xếp cho thứ tự, em cầm một chiếc bình lên và xem xét. Em nhìn vào bên trong bình, quậy màu trong bình bằng một cây cọ, đưa lên soi trong ánh sáng, ngón tay nhẹ lướt trên nhãn hiệu.

“Sơn vẽ Favor Ruhl” - em nói - “Đỏ. Sơn vẽ Favor Ruhl Vàng. Sơn vẽ Favor Ruhl. Xanh da trời. Sơn vẽ Favor Ruhl. Đen”.

Đây là câu trả lời một phần cho một câu hỏi. Rõ ràng là em đang đọc nhãn hiệu. Đúng là nhãn hiệu sơn vẽ Favor Ruhl. Và những màu sắc được xếp đặt đúng và gọi trùng tên.

— Tốt - tôi nói - Như thế là em đọc được nhãn hiệu những bình sơn. Và em biết tên các loại màu.

— Đúng rồi - em ngập ngừng nói.

Em ngồi xuống bàn, đưa tay với hộp bút chì. Em đọc tên trên chiếc hộp. Rồi em lấy ra cây viết chì đỏ và viết bằng chữ in rõ nét “ĐỎ”. Em cũng làm như vậy với những màu khác và em dùng những màu này theo thứ tự liên tiếp đặt thành vòng tròn. Viết đến đâu em đánh vằn đến đó, đọc tên mỗi chữ khi viết ra.

Tôi theo dõi em. Tôi cố gắng đáp ứng bằng lời nói, thừa nhận ý định giao cảm với tôi bằng hoạt động này của em.

— Em đánh vằn tên của mỗi màu và viết ra bằng màu đó. Có phải thế không? Xem nào. Đỏ đánh vằn là đờ - o hỏi đỏ, đúng không?

— Đúng rồi - em thong thả ngập ngừng nói.

— Và em đang vẽ chiếc bánh xe màu, có phải không?

— Phải rồi - em lẩm bẩm.

Tôi cố giữ sao cho những lời bình luận của tôi phù hợp với hoạt động của em, cố gắng không nói ra điều gì chứng tỏ là tôi mong muốn em làm một điều gì đặc biệt nào đó, mà chỉ để truyền thông, để cho em thấy rằng tôi hiểu, rằng tôi thừa nhận hành vi của em. Tôi muốn em dẫn đường. Tôi theo sau. Tôi muốn cho em biết ngay từ đầu là em sẽ định lấy đường hướng trong căn phòng này và tôi sẽ thừa nhận những cố gắng của em, theo sự cảm thông hai chiều, trên căn bản thực tế cụ thể của kinh nghiệm được chia sẻ giữa hai chúng tôi. Tôi không muốn tán phục và khen ngợi khả năng của em có thể làm tất cả những điều này. Dĩ nhiên là em có thể làm được hết. Khi dành sáng kiến cho cá nhân, người ta sẽ chọn lấy miếng đất mà họ cảm thấy an toàn nhất. Bất kỳ một lời ngạc nhiên hay khen ngợi nào đều có thể được họ suy luận là khuyến khích họ nên tiếp tục. Mọi người đều hành động thận trọng để bảo vệ sự nguyên vẹn nhân cách của mình. Chúng tôi đang làm quen với nhau. Những đồ vật mà Dibs đề cập tới, những đồ vật trong căn phòng này không dính líu tới tình cảm sâu sắc nào, chúng chỉ là những thành tố để đối thoại ở thời điểm thông cảm này giữa chúng tôi. Đối với Dibs đây là những từ ngữ an toàn.

Đôi lúc em đưa mắt nhìn tôi, nhưng khi bốn mắt giao nhau, em lập tức nhìn đi chỗ khác.

Chắc chắn những hoạt động khởi đầu của em là một tiết lộ. Cô Hedda có

lý do vững vàng để tin ở Dibs. Thực vậy, không những em đang thoát ra khỏi vỏ sò, mà còn khởi sự đập vỡ nó. Dù những khó khăn của em ra sao chẳng nữa chúng ta có thể hoàn toàn bác bỏ nhãn hiệu thiếu năng.

Em leo vào thùng cát. Em xếp lính thành hàng từng đôi một. Cái lọt vào giày em, em đưa mắt nhìn tôi, chỉ vào đôi giày, rên rỉ.

— Chuyện gì vậy? - Tôi hỏi - Cát lọt vào giày à?

Em gật đầu.

— Nếu em muốn tháo thì tháo giày đi.

— Dạ - em trả lời khàn khàn.

Em ngồi yên, mắt dán vào đôi giày, rên rỉ. Tôi đợi. Sau cùng em nói:

— Cô tháo giày cô ra - em nói một cách nhọc nhằn.

— Em muốn cởi giày, nhưng em muốn cố giúp em, có phải vậy không?

Em gật đầu. Tôi giúp em như em nhờ, cởi dây giày, gỡ giày ra cho em. Em nhẹ nhẹ lê chân trên cát và chỉ ít phút sau sẵn sàng bước ra khỏi thùng cát.

Em đi ra chỗ bàn và nhìn những khối gỗ. Rồi em từ từ chủ tâm xếp chồng những khối lên nhau; tháp gỗ chao đảo rồi đổ ụp. Em chấp tay vào nhau.

— Cô A! - Em kêu lên, cái tên em đặt cho tôi và từ đó gọi tôi - Giúp em, lệ lên.

— Em muốn cô giúp em à?

— Dạ đúng - Em liếc mắt nhìn về phía tôi.

— Vậy em muốn cô làm gì nào? Nói cho cô nghe Dibs.

Em đứng bên bàn, nhìn xuống những khối gỗ, tay vẫn ôm chặt lấy ngực.

Dibs yên lặng. Tôi cũng vậy.

Em đang nghĩ gì? Em đang tìm kiếm điều gì? Hiện nay điều gì giúp ích nhất cho Dibs? Tôi muốn tỏ cho em biết là tôi thành khẩn muốn hiểu em. Tôi không biết em thực sự đang theo đuổi điều gì. Có lẽ chính em cũng không biết vào lúc sự liên hệ giữa chúng tôi đang bắt đầu.

Chắc chắn là không nên xông vào thế giới riêng tư của em và ráng lôi ra những câu giải đáp. Nếu tôi có thể truyền sang cho Dibs lòng tin tưởng của tôi nơi em, nếu tôi có thể truyền sang cho em cái quan niệm là không có những câu trả lời dấu kín mà em phải đoán ra, không có những tiêu chuẩn bí ẩn nào về tác phong hay biểu lộ mà không được công khai khẳng định,

không có áp lực bắt em phải đoán ý tôi và phải tuân theo một giải pháp mà tôi đã quyết định, không có sự hối thúc phải làm hết những việc hôm nay - thì, có lẽ Dibs sẽ cảm nghĩ được an toàn hơn và em sẽ thấy mình có quyền có những phản ứng của mình. Như vậy em sẽ nhìn thấy rõ hơn; sẽ hiểu và chấp nhận chúng. Điều này cần có thời gian, cần cố gắng nhiều, cần sự nhẫn nại lớn lao cả hai phía chúng tôi. Và bao giờ hai bên cũng phải thành thật từ căn bản. Em đột ngột thò tay ra, mỗi tay cầm một khối, đập vào nhau.

— Sụp đổ - em nói.

— Ô, thế là sụp đổ à? - Tôi hỏi.

— Đúng đấy. Sụp đổ!

Một chiếc xe vận tải tiến vào bãi xe và dừng lại bên cửa sổ mở rộng. Dibs tiến tới bên cửa sổ và định đóng lại.

— Đóng cửa lại - em nói.

— Em muốn đóng cửa hả? Những bữa nay trong này nóng quá dù để mở cửa sổ.

— Đúng rồi. Cô đóng cho Dibs.

— Ô, vậy em vẫn muốn đóng à?

— Vâng, Dibs đóng cửa! - Em nói lớn.

— Em biết rõ điều em muốn, phải không? - Tôi hỏi lại.

Trong một giây ngắn ngủi, Dibs nhìn thẳng vào mặt tôi.

— Em biết - em khô khan trả lời tôi.

Rồi em ra chỗ giá vẽ. Lấy tay sờ mó những hũ sơn. Em cầm lấy cây bút sơn trong hũ sơn màu đỏ và lướt bút vẽ trên tấm giấy căng trên giá vẽ. Em vẽ một hình vuông mà em thận trọng tô bằng những nét bút rõ ràng, kỹ lưỡng. Chúng tôi không ai nói một lời nào cho tới lúc gần hết giờ. Dibs dường như bị lôi cuốn vào bức hình em họa.

— Thời gian em có thể vui chơi trong phòng này gần hết rồi, tôi bảo em. Chỉ còn năm phút nữa thôi.

Dibs không chú ý tới lời tôi. Em tiếp tục vẽ những hình vuông màu theo cùng một thứ tự không thay đổi. Đỏ. Cam. Vàng. Xanh lá cây. Xanh da trời. Trắng. Tím.

Phút thứ năm đến và trôi qua. Tôi đứng lên.

— Thời giờ của chúng ta hết rồi. Dibs - tôi nói với em - Tới giờ về rồi.

— Không! - em nói lớn tiếng - Dibs không về. Dibs ở lại.

— Cô biết là em không muốn về, Dibs. Nhưng bữa nay hết giờ rồi bây giờ em phải về nhà. Tuần tới em lại đến. Rồi tuần tới, tuần tới nữa. Nhưng mỗi khi hết giờ thì em phải về.

Dibs òa lên khóc.

— Dibs không về nhà - em khóc nức nở - Dibs ở lại.

— Cô biết là em muốn ở lại. Nhưng bữa nay thời giờ của chúng ta hết rồi và em phải về. Bây giờ em để cô mặc áo cho em nhé.

Dibs rời khỏi góc để giá vẽ nơi em bám víu. Hai tay buông thõng xuống hai bên. Em ra vẽ hoàn toàn thất vọng. Tôi mặc áo khoác cho em.

— Đôi khi không dễ gì làm những điều mình phải làm - tôi giải thích cho em - nhưng có điều phải làm. Em ngồi xuống đây, cô mang giày cho.

Tôi chờ đợi trong lúc em suy nghĩ về những điều tôi vừa nói. Vừa rên rỉ, em vừa ngồi xuống chiếc ghế nhỏ. Tôi mang giày, rồi mang ủng cho em. Nước mắt em lăn trên gò má.

— Lúc này em đang khổ sở. Cô hiểu em đang cảm nghĩ gì, Dibs ạ. Nhưng đôi lúc có những điều ta phải làm, ngay khi chúng ta chẳng muốn làm chút nào cả.”

Em vụng về lau khuôn mặt lem nước mắt. Ôm em trong vòng tay, an ủi em, kéo dài thời giờ, công khai biểu lộ yêu thương và thiện cảm với em là việc dễ. Nhưng tạo thêm những vấn đề tình cảm cho cuộc đời đứa trẻ này liệu có giá trị gì không? Em vẫn phải về nhà dù em có cảm thấy thế nào chẳng nữa. Cố tránh nhìn thẳng vào thực tế này chẳng lợi gì cho em. Em cần phát huy năng lực để đối phó với thế giới của em, nhưng năng lực này phải xuất phát từ nội tâm và em phải tự mình có khả năng đối phó với thế giới của mình, như nó hiện có. Bất kỳ sự thay đổi có ý nghĩa nào đối với Dibs cũng phải xuất phát từ nội tâm. Chúng ta không có hy vọng gì thay đổi được thế giới bên ngoài của em.

Sau cùng, em mặc đồ vào để ra về. Em cầm tay tôi và cùng đi dọc hành lang tới phòng đợi. Mẹ em đứng đó chờ em, rất giống Dibs - ở điểm bất ổn, khổ sở, không an tâm về chính mình và về hoàn cảnh. Thoạt nhìn thấy mẹ, em lăn ra sàn úp mặt xuống, chân giãy, miệng la, chống đối. Tôi từ giã em, nói với mẹ em là sẽ gặp em vào tuần tới rồi bỏ đi. Có sự lộn xộn trong phòng

đợi khi mẹ em bắt em ra về. Bà bối rối và bực dọc vì thái độ của em.

Tôi khổ tâm trước sự thế này, nhưng không biết làm gì hơn là bỏ mặc cho mẹ con bà tự liệu lấy. Tôi thấy là nếu tôi đứng lại và chứng kiến hoặc can thiệp thì chỉ làm cho hoàn cảnh thêm rắc rối. Tôi không muốn ra vẻ như bênh hoặc chống đối Dibs hay bà mẹ em. Tôi không muốn làm điều gì ngụ ý là phê bình tác phong của họ hoặc giả là ủng hộ hay phản đối người mẹ hay đứa con. Như vậy hay nhất là nên bỏ đi mà không dính líu gì cả.



Tuần sau Dibs trở lại Trung Tâm. Em rất hăm hở chờ buổi hẹn. Tôi đang ở trong phòng thì cô tiếp viên nhận máy, báo cho biết Dibs đã đến. Tôi đi xuống phòng khách ngay. Dibs đứng đó ngay bên trong cửa ra vào! Mẹ em đã đưa em đến phòng tiếp nhận, nói vắn tắt với cô tiếp viên, rồi đi liền.

“Chào em Dibs” - Tôi vừa chào vừa lại gần em. Em không đáp. Em đứng đó, mắt nhìn xuống.

“Chúng ta trở lại phòng đi nào” - tôi vừa nói vừa đưa tay ra. Em nắm tay tôi và đi dọc hành lang đến phòng đồ chơi. Tôi đứng né sang một bên để Dibs vào trước. Em bắt đầu bước vào phòng, nhưng đột nhiên quay lại nắm lấy cánh cửa. Có một tấm bảng xoay hai mặt treo trên cửa. Dibs kiễng chân gỡ tấm bảng khỏi móc.

“Đừng làm rộn” - em đọc. Em lật tấm bảng lại và nhìn những chữ trên mặt kia. “Đồ chơi” - em đọc. Em gõ ngón tay trên chữ thứ hai nhiều lần. Đối với em đây là một từ mới. Trị liệu. Em cẩn thận xem xét. “Trị liệu”.

— Đọc là trị liệu - tôi nói, chỉ cho em cách phát âm đúng.

— Phòng đồ chơi trị liệu?

— Phải - tôi đáp.

— Phòng đồ chơi trị liệu - em nhắc lại - Cô bỏ nón áo của cô ra.

Tôi nhìn em. Tôi biết em nói về chính em nhưng lại dùng đại danh từ ngôi thứ hai. Ít khi nghe Dibs dùng chữ “Em” để chỉ về mình.

— Vâng. Nhưng cô không đội nón, không mặc áo khoác? Dibs nhìn tôi.

— Cô bỏ nón và áo của cô ra - em vừa nói vừa kéo áo của em.

— Em muốn cô giúp em bỏ nón, bỏ áo của em ra có phải không?

Tôi hy vọng là em chú ý đến đại danh từ Em, nhưng đây là vấn đề gây rắc rối và lúng túng.

— Đúng a.

— Để cô giúp em.

Và tôi làm việc này, lần này được em góp phần nhiều hơn. Tôi đưa nón và áo cho em sau khi đã gỡ ra.

Em đưa mắt nhìn tôi, đỡ lấy nón áo, đi ra phía cửa. “Cô treo lên đây” - em nói - mang áo nón lên nắm đóng cửa.

— Tuần trước cô mang lên đó. Hôm nay em mang lấy.

— Vâng.

Em ngồi lên bờ thùng cát và lại xếp những tên lính chì từng đôi thành hàng dài. Rồi em lại đến ngôi nhà búp bê và sắp xếp lại đồ đạc. “Cửa ra vào đâu? Cửa ra vào đâu?” - Em hỏi và chỉ tay vào mặt tiền căn nhà trống cửa.

— Cô nghĩ là cửa để trong tủ đằng kia.

Dibs đi ra tủ và lấy tấm liếp mặt tiền căn nhà búp bê. Khi em đi vòng quanh căn nhà búp bê, em lỡ va tấm liếp vào căn nhà và một trong những tấm vách long ra. Em gắn bức vách lại, cố lắp đúng mộng. Rồi em ráng lắp tấm liếp mặt tiền trên đó có vẽ một cửa ra vào và những chiếc cửa sổ. Công việc khó khăn lắm và em đã cố gắng nhiều lần và mỗi lần em thất bại không gắn được, em rên rỉ.

— Khóa lại - em lẩm bẩm - Khóa lại.

— Em muốn khóa căn nhà lại ư?

— Khóa lại - em đáp

Em lại thử làm lại. Lần này em thành công.

— Được rồi - em tuyên bố - Khóa chặt.

— Thấy rồi. Em khóa được rồi - tôi nói.

Dibs nhìn tôi. Em thoáng mỉm cười. “Em làm được” - em ngập ngừng nói.

— Em làm được thật. Mà lại làm một mình.

Em cười rõ hơn và có vẻ rất mãn nguyện.

Em đi vòng quanh căn nhà búp bê và đóng hết cửa sổ lại.

— Đóng hết - em nói - Khóa hết, đóng hết. Đóng hết, khóa lại.

— Đóng, đóng hết rồi - tôi nói.

Em quì xuống chống tay nhìn vào phía dưới của căn nhà. Có hai cửa ra vào lắp bản lề ở phần này của căn nhà. Em mở ra. “Đây nè” - em nói. “Đây là hầm nhà, lấy những cái này ra. Tường, tường nữa và vách ngăn”.

— Gắn thêm cái nùm nữa - em nói.

Em đứng dậy, lấy cây viết chì và vẽ rất kỹ một cái núm cửa trên cửa nhà búp bê.

— Em nghĩ là phải có cái núm cửa căn nhà búp bê à?

— Đúng thế - em lắm bằm. Em vẽ một cái khóa trên cửa - Bây giờ có cả cái khóa nữa.

— Cái khóa khóa chặt bằng chìa khóa. Và những bức tường cao và chắc. Và cái cửa. Cái cửa khóa.

— Cô thấy rồi.

Căn nhà lung lay đôi chút khi Dibs mó vô. Em xem lại. Em tháo một bức vách ra và kê thử dưới một góc nhà để cho nó vững chắc. Sau khi ráng kê tám vách dưới hai góc, em đẩy tám đó sang góc thứ ba, thế là căn nhà hết lung lay.

“Đó” - em nói - “Không lung lay nữa. Bây giờ hết lúc lắc, hết lung lay”.

Nó nâng cái phần mái có gắn bản lề và lấy ra một số đồ đạc. Tám vách tuột khỏi vị trí, căn nhà lại bắt đầu lung lay. Dibs lùi lại và nhìn căn nhà.

— Cô A, lắp bánh xe vô thì nó không lung lay, lúc lắc nữa.

— Em nghĩ như thế là giải quyết được vấn đề ư?

— Có chứ. Giải quyết được chứ.

Rõ ràng là Dibs có nhiều từ trong số ngữ vựng em không dùng đến. Em có thể quan sát và xác định các vấn đề. Em có thể giải quyết những vấn đề này. Tại sao em lại vẽ chiếc khóa trên cửa nhà búp bê? Những cửa khóa hẳn đã đóng một vai trò lớn trong cuộc đời em, và chắc chắn là in dấu ấn trên đời em.

Em đi tới chỗ thùng cát và leo vào trong. Em nhặt lên mấy tên lính chì rải rác trong cát. Em xem lại từng tên lính khi nhặt chúng lên.

— Dibs được mấy tên lính giống như thế này hồi lễ Noel - em nói và chìa cho tôi thấy.

— Hồi Noel em được mấy tên lính như thế này à? - Tôi hỏi lại.

— Vâng. Giống hệt những tên này. À, không giống hẳn. Nhưng cùng loại. Chúng cầm súng trong tay. Súng ở đúng chỗ này. Chúng bắn. Súng, súng thật, bắn. Tên này mang súng trên vai. Tên này cầm trong thế bắn. Xem này. Bốn tên này giống nhau quá. Và đây thêm bốn tên nữa. Đây là ba tên chĩa mũi súng theo hướng kia. Và đây là một tên như thế này. Bốn với bốn là

tám. Cộng thêm ba và thêm một nữa là mười hai.

— Phải rồi - tôi nói, nhìn theo cách em tập hợp lính - Em biết cộng những nhóm lính này và được đáp số đúng.

— Vâng ạ - Dibs nói. Rồi ngập ngừng em nói thêm - Em ...em ...em biết.

— Phải rồi, em biết, Dibs ạ - tôi nói.

— Hai người này cầm cờ - em nói và chỉ vào hai hình khác. Em xếp chúng thành hàng dài bên cạnh thùng cát - Tất cả đều có súng. Chúng đang bắn súng. Nhưng lưng chúng quay về phía này.

— Em có ý nói là tất cả chúng đều bắn theo cùng một hướng à? - Tôi hỏi, chỉ tay bâng quơ về phía những người lính.

Dibs nhìn tôi, em nhìn xuống những tên lính. Em cúi đầu.

— Chúng không bắn cô đâu - em nói giọng cộc cằn.

— Cô biết. Chúng không bắn cô.

— Đúng vậy.

Em chọn ba tên lính, và xếp chúng thành hàng. Cẩn thận em ấn sâu từng tên xuống cát. Tên lính thứ ba không lún đủ sâu nên em không mãn nguyện. Em kéo tên này và nhận thật sâu xuống, vốc một vốc cát rắc lên trên những tên lính bị chôn vùi.

— Nó mất rồi! - Dibs tuyên bố.

— Em thử tiêu nó phải không?

— Đúng. Em xúc cát vào một cái xô và đổ xô cát lên trên những tên lính bị chôn vùi.

Tiếng chuông của ngôi thánh đường bên kia bãi đậu xe bắt đầu vang lên, rồi điểm giờ. Dibs ngừng chơi.

— Nghe, nghe - em nói - Một, hai, ba, bốn. Bốn giờ rồi.

— Đúng bốn giờ rồi. Sắp đến giờ em về rồi.

Em không thèm biết đến lời nhắc nhở của tôi. Em bước ra khỏi thùng cát và chạy vội ra chỗ bàn. Em nhìn vào những bình đựng sơn.

— Cái này là cái gì?

— Đây là sơn bôi bằng tay.

— Sơn bôi bằng ngón tay. Bôi thế nào?

Tôi chỉ cho em cách dùng sơn bôi bằng ngón tay. “Trước hết, thấm nước tờ giấy. Rồi quét một ít sơn lên tờ giấy đó. Rồi trải sơn ra bằng ngón tay

hoặc bàn tay. Như thế này này. Và theo ý thích của em, Dibs”.

Em lắng nghe. Em theo dõi sự chỉ dẫn ngắn ngủi của tôi.

Em rón rén nhúng ngón tay vào sơn đỏ. “ Rải ra cùng hết” - em nói. Nhưng em không thích mó vào sơn. Em xoay tay tròn, trên tờ giấy âm. Em cầm lấy một que gỗ đẹp, nhúng vào sơn, bôi tròn trên giấy.

— Em nghĩ đây là sơn bôi bằng ngón tay. Vâng. Cô nói là sơn bôi bằng ngón tay. Bôi khắp nơi bằng ngón tay - Em lại nhúng ngón tay vào sơn - Ồ, lau đi.

Tôi đưa cho em chiếc khăn bằng giấy. Em lau sạch sơn.

— Em không thích sơn dính vô tay à?

— Sơn nhớp nhúa. Nhớp nhúa, lem luốc.

— Trải nó ra - em nói - Lấy sơn đỏ, Dibs, và trải ra. Lấy trên một ngón tay, hai ngón tay, ba ngón tay. Trước hết là đỏ. Rồi đến vàng. Rồi đến xanh da trời. Để theo thứ tự.

— Dường như em muốn thử phải không?

— Đây là tất cả những nhãn hiệu chỉ nó là màu gì - Dibs nói. Em ngược nhìn tôi và chỉ những cái nhãn trên các hũ.

— Phải. Đó là những lời chỉ dẫn.

— Ồ, những cây viết chì này lại khác - Dibs nói - Xí nghiệp bút chì Mỹ sản xuất những cái này. Và đây là sơn bôi bằng ngón tay hiệu Shaw. Những màu nước là của hãng Prang.

— Phải.

Em nhúng đầu các ngón tay vào sơn vàng rồi thong thả và cố tình bôi lên mỗi ngón tay. Rồi em lại lau đi bằng giấy lau. Sau đó em nhúng các ngón tay vào sơn màu xanh da trời. Em đặt bàn tay lên giấy rồi nghiêng ra phía trước rất chăm chú vào công việc đang làm. Em bôi sơn cẩn thận lên mỗi ngón tay.

— Đó - em hớn hờ nói, xòe tay ra. - Nhìn xem.

— Lần này thì em làm được phải không?

— Cô nhìn xem. Ngón tay nào cũng dính đầy sơn màu xanh da trời. Ngón tay nào cũng xanh da trời. Bây giờ chúng xanh lá cây - em nói trong lúc đổi màu - Trước hết, em tô đỏ. Rồi tô vàng. Rồi tô xanh da trời. Rồi xanh lá cây. Rồi nâu. Em tô mỗi ngón tay! Em chùi đi. Chùi sạch mỗi màu và tô màu khác. Như vậy là sơn ngón tay! Ô, lạ thật, Dibs. Một thứ sơn kỳ cục! Ra đi!

Em lau sạch sơn ở các ngón tay và ném giấy lau vào sọt rác. Em lắc đầu bực bội.

— Sơn ngón tay. Em chẳng thấy thú vị gì. Để em vẽ một bức tranh.

— Em nghĩ là em thích vẽ tranh hơn à?

— Vâng. Bằng màu nước.

— Chỉ có năm phút thôi. Em có nghĩ rằng em sẽ xong một bức tranh trong năm phút không?

— Dibs sẽ vẽ - Em lấy hộp màu - Nước đâu?

Tôi trở lavabô. Em hứng nước đầy đĩa vẽ.

— Em sẽ đủ thời giờ vẽ bức tranh này. Rồi sẽ đến giờ về.

Đây là câu nói liều lĩnh. Em có thể sẽ kéo dài thời giờ vẽ bức tranh theo ý em, vì giới hạn thời giờ trở thành co giãn với câu nói của tôi. Bởi vì tôi định “năm phút nữa”, tôi nên giữ đúng giới hạn này, chứ đừng làm cho hoàn cảnh thêm phức tạp với một yếu tố khác nữa.

Nhưng Dibs không đếm xỉa tới lời nói của tôi. “Màu cháy” - em nói. Em thấm nó bằng giấy lau. Nó sẽ khô. Sẽ có bức tranh. Dùng những nét vẽ nhanh và khéo léo, em bắt đầu bằng màu đỏ, em quệt trên giấy những vệt lúc đầu như những đốm màu có hình thù khác nhau, để rải rác trên mặt giấy, thêm vào mỗi màu những âm sắc liên tục như trên những bánh xe màu sắc. Khi em thêm màu, bức tranh nổi lên. Khi em vẽ xong, em có bức tranh có nhà, có cây, có bầu trời, có cỏ, có hoa, có mặt trời. Mọi màu đều được dùng đến. Trên bức tranh hoàn thành có những liên hệ, hình thái và ý nghĩa.

“Đây này ... Đây này ...” - Em nói lấp bắp và lẩn mò cây cọ, đầu gục xuống, bỗng ra vẻ vô cùng bẽn lễn.

— Đây là nhà của cô A - em nói - Cô A, em tặng cô cái nhà này.

— Em muốn cho cô cái nhà này à? - Tôi vừa nói vừa chỉ bức tranh. Em gật đầu.

Mục đích của sự phản ứng này thay vì ngõ lời cảm ơn và khen ngợi, là giữ cho sự thông cảm được mở rộng và trì hoãn sự tiến triển của quan hệ giữa chúng tôi, nếu em muốn, em có thể nói thêm về những suy nghĩ và tình cảm của em, chứ không bị đột ngột ngăn chặn bởi sự đáp ứng và sự nhập cuộc của tôi.

Dibs cầm cây viết chì lên và tỉ mỉ vẽ chiếc khóa trên cửa. Em vẽ một bình

hoa trên thành cửa sổ này. Đây là bức tranh ngộ nghĩnh về nghệ thuật sáng tạo và được thực hiện một cách rất độc đáo.

Em nhìn tôi. Đôi mắt xanh sáng ngời. Vẻ mặt tỏ ra buồn bã và em ngại. Em chỉ tay vào cửa ra vào trên bức tranh “Có khóa trên ấy” - em nói - “Khóa chặt bằng chìa khóa!” Có hầm tôi”.

Tôi nhìn bức họa rồi nhìn em. “Cô thấy rồi. Ngôi nhà này cũng có khóa và hầm tôi”.

Em nhìn ngôi nhà trùng trùng. Em sờ khóa trên cửa. Em nhìn tôi.

“Ngôi nhà này cho cô” - em nói. Em soán ngón tay vào nhau. - “Căn nhà bây giờ của cô” - em nói thêm. Em hít thở thật sâu. Rồi với sự cố gắng lắm em nói: “Nhà này cũng có phòng đồ chơi”. Em chỉ tay vào khung cửa sổ vàng tươi và những bông hoa đỏ trong một chậu để ở cửa sổ.

— Ô, phải rồi, cô thấy rồi. Đây là cửa sổ phòng đồ chơi, có phải không?

Dibs gật đầu. “Đúng rồi”. Em bước ra chỗ lavabô đổ nước pha thuốc màu. Em mở vòi nước hết cỡ. Chuông nhà thờ bắt đầu vang lên lần nữa.

— Nghe cô nói đây, Dibs. Tới giờ rồi. Em có nghe chuông đánh không?

Dibs không đếm xỉa tới lời nhắc nhở của tôi. “Màu nâu làm nước màu nâu. Màu thuốc vẽ vàng cam làm nước cam” - em nói.

“Phải, đúng rồi” - tôi đáp. Tôi biết em có nghe lời tôi nhắc về thời giờ. Tôi không có ý định hành động như là tôi cho rằng em không nghe tôi nói.

— Đây là nước nóng. Nóng và nước L - A - N - H, lạnh, nóng, lạnh. Mở. Tắt. Mở. Tắt.

— Em thấy nước nóng lạnh ngộ lắm à?

— Dạ phải.

— Nhưng cô nói với em như thế nào về thời giờ, Dibs?

Em xoắn hai tay lại với nhau và quay về phía tôi, trông thật khốn khổ. “Cô A biểu vẽ hình nhà rồi cô bỏ đi” - em nói, giọng khàn khàn. Tôi thấy ngôn ngữ của em trở thành lúng túng. Đây là một đứa trẻ rất có khả năng trí tuệ nhưng tài năng bị sự rối loạn tình cảm chi phối.

— Cô nói thế đó, Dibs - tôi bình tĩnh đáp - Em vẽ xong tranh rồi và bây giờ thì về.

— Em cần thêm có ở đây và vài bông hoa - em đột ngột nói.

— Không còn thời giờ để làm việc này đâu. Bữa nay hết giờ rồi.

Dibs ra chỗ có căn nhà búp bê.

— Em phải sửa nhà. Em phải đóng cửa lại.

— Em có thể nghĩ ra nhiều việc để làm để khỏi phải về, có phải không?

Nhưng bây giờ hết giờ rồi Dibs, và em phải về nhà?

— Không. Đợi đã. Đợi đã - Dibs la to.

— Cô biết em không muốn về, Dibs. Nhưng bữa nay hết giờ rồi.

— Không về đâu - em khóc nức nở - Không về đâu. Không bao giờ!

— Em thấy khỏ sợ khi cô nói em phải về, phải không, Dibs! Nhưng tuần tới em lại đến. Thứ năm tuần tới.

Tôi lấy nón, áo, và đôi ủng. Dibs ngồi xuống chiếc ghế nhỏ gần bàn. Em nhìn tôi nước mắt rung rung, khi tôi đội nón cho em. Bỗng em tươi lên.

— Thứ sáu? Thứ sáu em lại hả?

— Thứ năm tuần tới em trở lại. Bởi vì thứ năm là ngày em đến phòng chơi.

Dibs đột ngột đứng lên.

— Không! - Em la lớn - Dibs không ra khỏi đây, Dibs không về nhà. Không bao giờ về!

— Cô biết em không muốn về, Dibs. Nhưng cô và em mỗi tuần chỉ có một giờ với nhau ở phòng chơi này thôi. Và khi hết giờ thì dù em cảm thấy thế nào, cô cảm thấy thế nào, hay ai đó cảm thấy thế nào chẳng nữa, thì hết giờ cả hai cô cháu mình đều phải ra khỏi phòng này. Bây giờ tới giờ chúng ta ra về. Thực ra hơi trễ rồi.

— Không thể vẽ thêm bức tranh nữa à? - Dibs hỏi tôi, nước mắt chảy rờn rờn.

— Hôm nay không được.

— Vẽ tranh cho cô được không? Một bức tranh nữa cho cô, em vẽ cho cô nhé?

— Không. Bữa nay hết giờ rồi.

Em đứng trước mặt tôi. Tôi đưa áo cho em.

— Lẹ lên, Dibs. Xỏ tay vào áo đi. Nào ngồi xuống đây đi ủng vào.

Em ngồi xuống miệng lái nhái:

— Không về đâu. Không muốn về. Không thích về.

— Cô biết em cảm thấy thế nào rồi.

Một đứa trẻ cảm thấy an lòng trước những giới hạn thực tế và bất dịch. Tôi hy vọng giúp em Dibs phân biệt giữa những tình cảm và những hành động của em. Tôi cũng hy vọng làm cho em hiểu rằng giờ này chỉ là một phần của cuộc sống của em thôi, rằng nó không thể và không nên lấn lướt những liên hệ và kinh nghiệm khác, và thời gian giữa những buổi hẹn hàng tuần cũng quan trọng. Giá trị của bất kỳ một kinh nghiệm trị liệu thành công nào, theo ý tôi, tùy thuộc ở sự thăng bằng giữa những gì cá nhân đưa vào những buổi trị liệu, và những gì y lấy từ đó ra. Nếu sự trị liệu trở thành ảnh hưởng trội nhất và kiểm soát cuộc sống hàng ngày của cá nhân, thì tôi rất hồ nghi về sự hữu hiệu của nó. Tôi muốn Dibs cảm thấy rằng em có nhiệm vụ phải mang theo em các khả năng đang tăng trưởng nơi em để lãnh nhận trách nhiệm về phần mình và nhờ vậy có được sự độc lập về tâm lý.

Trong lúc tôi mang ủng cho em, tôi ngược mắt nhìn em. Em với tay qua bàn và cầm lên cái bình bú sữa có chứa nước. Em nút bình như một đứa con nít nhỏ.

— Được rồi - tôi nói - Đi được rồi.

— Đậy nắp hũ sơn ngón tay, cô nhé?

— Được. Rồi cô đậy.

— Rửa cọ nhé?

— Được.

Dibs thở dài. Xem như em đã hết đường xoay trở.

Em đứng lên và đi ra cửa. Vừa ra khỏi cửa, em đột ngột đứng lại, kiễng chân và lật tấm bảng trên cửa, từ “Đừng làm rộn” sang “Phòng đồ chơi trị liệu”. Em vượt vào cánh cửa. “Phòng chơi của chúng ta” - em nói. Em đi theo dãy hành lang đến phòng tiếp nhận và ra về không cự nự, làm bà mẹ ngạc nhiên.



Thứ năm sau, lúc Dibs vào phòng chơi, em đi đến chiếc bàn và nhìn những hũ sơn ngón tay. Em nhặt từng hũ lên, xem lại nắp, xếp sắp lại trong một chiếc hộp dài và đẹp. “Nắp vẫn đóng” - em nhận xét.

— Phải. Cô nhớ đóng nắp mà.

— À ra vậy.

Em cầm chai bú sữa lên. “Em muốn nút chai” - em nói. Em đứng đó, nút nút vú, nhìn tôi. Rồi em để chai lên bàn.

“Cởi áo ra” - tôi bảo. Em cởi khuy áo khoác, tự bỏ áo ra mà không cần giúp đỡ, treo áo lên cửa. Em lật nón để lên ghế gần cửa ra vào.

Em lại chỗ căn nhà búp bê và mở tung tất cả cửa sổ ra, “Coi nè” - em nói - “Tất cả cửa sổ đều mở. Bây giờ em sẽ đóng hết lại”. Em nâng liếp mặt tiền căn nhà lên, bỗng đổi ý, buông nó rơi xuống sàn, và trở lại bàn nhặt chai bú sữa lên.

— Em nút chai - em tuyên bố.

— Em thích nút chai lắm à? - Tôi hỏi - cốt là mở đường cảm thông hơn là đem lại điều gì mới lạ cho câu chuyện.

— Dạ, phải.

Em yên lặng nút chai một lúc lâu, em vừa nút vừa nhìn tôi. Rồi em để chai xuống, ra chỗ tủ đựng chén đĩa, mở cửa, nhìn vào bên trong.

Em lấy một hộp trống chứa đựng ít khối gỗ nhỏ. “Những khối đếm vuông để vừa hộp này” - em nói. Em xếp ít khối vỏ hộp. “Thấy không?” - em nói - “Đây là lời chỉ dẫn” Em chỉ tên vào tên trên nắp hộp.

“Phải, cô biết” - tôi đáp. Tôi chú ý tới cách Dibs diễn tả, khả năng đọc, đếm, giải quyết vấn đề của em. Tôi nhìn thấy hình như bất kỳ lúc nào em gặp một vấn đề gây xúc động là em lại quay về với việc biểu diễn khả năng đọc của em. Có lẽ em cảm thấy được an toàn hơn khi điều hành những quan điểm có tính trí tuệ của sự vật, hơn là đi sâu vào những tình cảm về chính

mình mà em không dễ dàng chấp nhận. Có lẽ đây là một ít bằng chứng về sự mâu thuẫn giữa những gì người khác đợi về tác phong của em và sự nỗ lực riêng tư để được là mình - đôi khi rất tài, đôi khi rất ấu trĩ. Nhiều lần trong phòng chơi em đã sử dụng thủ thuật này. Có lẽ em cảm thấy rằng những khả năng trí tuệ của em chỉ là một phần của con người em, được người khác đánh giá cao mà thôi. Bởi thế, cho nên em đã dụng công giấu giếm những khả năng này ở trường và ở nhà. Có phải vì trước hết em khao khát được làm người theo quyền hạn của mình không? Làm sao một đứa trẻ lại có thể giấu kín đến thế cái bừng bình bên ngoài? Em đã đạt được những biệt tài này như thế nào? Em có thể được giỏi hơn lứa tuổi của em nhiều. Em đã có thể đạt được thành tích này mà không cho thấy bằng chứng về khả năng ngôn ngữ nói và ý nghĩa thế nào? Sự tinh tế và nghị lực của đứa trẻ này không lường được. Em đã có thể giấu cái khả năng này với gia đình như thế nào? Nếu quả tình em đã giấu.

Thật là thú vị nếu có thể lấp đầy những khe hở trong sự hiểu biết về đứa trẻ này, nhưng chúng tôi đã thỏa thuận, mẹ em và tôi, là không có sự thăm dò nào hết. Tôi chỉ có thể hy vọng là một ngày nào đó bà cảm thấy an toàn hơn để trao đổi với tôi điều bà biết về sự phát triển của Dibs. Ngoài ra, hiển nhiên là sự thành công về trí tuệ mà không có sự trưởng thành về tình cảm và xã hội thì chưa đủ. Và đây có phải là lý do mà gia đình Dibs bất mãn về em không? Hay là cha mẹ em cảm thấy bất ổn và sợ hãi em vì bà không hiểu nổi em.

Chắc chắn có nhiều lý do rất phức tạp khiến liên hệ của Dibs và gia đình tôi tệ đến thế. Điều có ích cho tôi là biết cách trả lời một số câu hỏi mà tôi đặt ra trong trí khi chứng kiến Dibs đi từ ấu trĩ đến sự biểu lộ trí tuệ chính xác và hầu như không kiềm hãm được.

Dibs ngồi trên ghế, bú bình một cách mãn nguyện, thư thái, trở mắt nhìn tôi. Tôi tự hỏi không biết còn những câu hỏi nào chưa được giải đáp đang nằm trong óc em. Em đột ngột ngồi thẳng lên, lộ nướm vú, uống chia.

Em trở tay chỉ hai nướm sắt gắn trên tường.

— Chuông cửa - em nói

— Phải, chuông cửa - tôi đáp.

Em nhặt nướm vú lên, nhay nhay và nút, trở mắt nhìn tôi. Sau đó, em mon

men xích lại bên chân tôi. Tôi đi giày cao su đỏ. Bữa nay, Dibs không đi ủng. Em đưa ngón tay chỉ tôi.

— Bỏ giày cao su của em ra - em nói.

— Em nghĩ tôi nên bỏ giày cao su ra sao?

— Vâng, luôn luôn. Trong nhà.

Tôi cúi xuống tháo giày và để vào góc.

— Được chưa? - Tôi hỏi em.

— Khá hơn - Em đáp.

Em ráng gắn nút vớ vào chai nhưng không gắn được. Em đem lại cho tôi. “Em không làm được” - em nói - “Giúp em đi”.

“Được, để cô giúp” - tôi nói và gắn nút vớ vào chai cho em. Em cầm lấy chai, tháo nút vớ ra ngay và đổ nước xuống lavabô. Em quay lại đưa chai trống cho tôi xem.

— Chai trống - em nói.

— Đúng, em đổ nước ra rồi.

Dibs đứng cạnh lavabô, ôm chặt chiếc chai trống vào người dăm dăm nhìn tôi một hồi lâu. Tôi nhìn em, đợi em bắt đầu hoạt động hay trò chuyện, tùy em.

— Em đang nghĩ - em nói.

— Nghĩ à? - tôi hỏi lại.

— Vâng. Em đang suy nghĩ.

Tôi không ép em phải nói cho tôi biết em đang nghĩ gì. Tôi muốn em không phải chỉ qua một sự luyện tập hỏi và trả lời. Tôi muốn em cảm thấy và có kinh nghiệm về toàn thể bản ngã của em trong mối liên hệ giữa chúng tôi và không gò bó nó vào bất kỳ một thể loại tác phong nào. Tôi muốn em nhận thức rằng em là một người gồm nhiều phần, với những chìm nổi trong em, với những yêu ghét, những sợ hãi và can đảm, những khát khao ấu trĩ và những sở thích chín chắn hơn. Tôi muốn em, qua kinh nghiệm, học được trách nhiệm có sáng kiến sử dụng khả năng của mình trong liên hệ với người khác. Tôi không muốn, bằng lời khen ngợi, gợi ý và tra hỏi, điều khiển năng lực đó vào một đường kênh duy nhất. Tôi có thể hoàn toàn không thấy cái phần chính yếu của toàn thể nhân phẩm đứa trẻ này nếu tôi vội vàng kết luận sớm quá. Tôi chờ đợi trong khi Dibs đứng đó nghĩ ngợi. Một nét mỉm cười

thấp thoáng nở trên môi em.

— Em sẽ sơn ngón tay, chơi trong cát và làm tiệc trà - em nói .

— Em đang làm kế hoạch cho những điều mà em tính làm bữa nay đây à?

— Đúng đây - em đáp. Lúc này em mỉm cười cởi mở hơn - Thường thường là cô nói đúng.

— Chà, thế thì tốt quá.

Em cười thành tiếng. Tiếng cười ngắn, nhưng đó là tiếng cười đầu tiên tôi nghe thấy nơi em. Em lấy bộ đồ trà từ kệ xuống. “Em sẽ chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ” - em tuyên bố.

— Em làm tiệc trà trước à?

— Vâng, em nghĩ như vậy.

Em đổ nước đầy chai bú sữa, nhay núm vú mà em chưa gắn vào chai, mở vòi nước chảy hết cỡ, và đóng cánh cửa tủ trong đó gắn lavabô. Em nhìn tôi, có ý chờ xem tôi phản ứng ra sao. Tôi không nói gì cả. Em đi ngang qua phòng, tựa khuỷu tay lên thành cửa sổ, một tay cầm chai, miệng nhai đầu vú, nhìn tôi trừng trừng. Rồi em cười, chạy qua phòng tới chỗ gắn lavabô có cửa đóng, mở cửa ra, vặn vòi lại. Em đổ chai bú sữa ra, rồi lại đổ đầy nước. Em nhay và mút núm vú. Rồi em mở cửa tủ để chén đĩa và nhìn lên những ngăn để đồ tiếp liệu ...

Chuông đồng hồ đánh bốn giờ, nhưng dường như em không biết tới. Em lại chỗ để cát leo vào trong thùng. Em chơi với những chiếc máy bay và những tên lính. Em thở dài.

— Vào trong nhà bao giờ cũng phải cởi giày ra - em nói - Kéo, đây, lôi, tụt ra. Khó làm quá. Nhưng hôm nay lại dễ ghét vì trong này lạnh quá.

— Hình như có những đồ vật phải cởi ra bất kỳ khi nào chúng ta vào trong nhà và một số đồ chúng ta có thể để yên - tôi giảng giải.

— Đúng vậy - Dibs nói - Làm người ta lẫn lộn.

— Có chút lộn xộn - Tôi nhận xét.

— Rất lộn xộn - Dibs nhắc lại. Em gật đầu nhấn mạnh.

Có một căn nhà búp bê một phòng trong thùng cát. Có một thành cửa chớp bị long. Dibs lạng lẽ gắn lại và gắn được. Em lấy từ một hộp bằng các - tông đầy những con vật nuôi ở nông trại với những đế gỗ.

— Cô A sẽ giúp Dibs gắn - Em quay lại tôi và hỏi - Cô A, cô có giúp em

gắn không?

— Em nghĩ gì nào?

— Cô tiếp tay em.

Em tiếp tục việc làm và gắn được những con thú vào đế gỗ mà không cần sự giúp đỡ. Em cất tiếng hát trong khi làm việc. Em để ngôi nhà nhỏ ở giữa thung cát và xếp những con vật chung quanh rải rác nhiều chỗ. Em có vẻ chăm chú với công việc. “Những con mèo sống trong căn nhà này.” - em nói - “Người chiến sĩ có một con mèo, con mèo thật. Và đây là con vịt. Con vịt không có ao bơi và con vịt muốn có cái ao. Cô coi. Có hai con vịt. Đây là con vịt lớn, nó can đảm. Đây là con vịt nhỏ, nhưng không can đảm như vậy. Con vịt lớn có thể có cái ao riêng và nó không muốn có ao riêng. Bây giờ hai con vịt này đã gặp nhau và chúng đang đứng ở đây với nhau và chúng cùng nhìn xem chiếc xe vận tải chạy bên ngoài cửa sổ.

Ngôn ngữ của em trôi chảy lưu loát. Tôi lắng nghe. Tôi để ý thấy là đang khi em thao thao nói một chiếc xe vận tải lớn chạy vào đậu ngay bên cửa sổ phòng chơi.

— Như vậy là con vịt con muốn có cái ao an toàn riêng của nó, có lẽ giống như cái ao mà nó nghĩ là con vịt lớn có phải không? - Tôi dò hỏi.

— Đúng vậy. Cùng với nhau, chúng xem cái xe vận tải lái vào. Xe vận tải đậu, người lái xe đi vào trong tòa nhà, ông chắt hàng lên xe, và khi đầy rồi lại lái đi.

— Cô thấy rồi.

Dibs lấy ra chiếc xe vận tải đồ chơi và làm những việc em vừa kể cho tôi nghe. Em yên lặng một hồi lâu.

— Còn năm phút nữa Dibs - tôi nói.

Dibs không chú ý tới lời nói của tôi.

— Cô nói là còn năm phút nữa - tôi nhắc.

— Vâng - Dibs uể oải nói - Em nghe cô nói.

— Em nghe cô nói còn năm phút nữa, nhưng em không làm ra vẻ là mình nghe thấy phải không?

— Đúng ạ. Rồi em lại nghe thấy.

— Phải. Khi cô nhắc lại em mới nghe - Tôi nhận xét.

Tôi ráng chuẩn bị để buổi sinh hoạt dừng đột ngột chấm dứt không báo

trước.

“Điều này sẽ xảy ra trong năm phút còn lại” - Dibs nói. Em vạch một đường đi trên cát dẫn tới ngôi nhà rồi vòng quanh nó. “Nó phát ra tiếng động ngồ ngồ khi nó đi qua cát” - em nói. Em nhìn tôi và cười. “Xe chở đây. Khi nó chạy nó để vệt lại, vệt một chiều và nó trút cát ở chỗ này.” Em vội vã bới đám lính và chọn ra ba tên, và để chúng lên xe vận tải. Em phủ cát lên chúng. “Đây là con đường một chiều và ba người này lên chiếc xe vận tải này và không khi nào họ về nữa”.

— Họ đi xa và ở luôn à? - tôi hỏi.

— Đúng vậy - Dibs nói - Mỗi mãi.

Em đẩy chiếc xe vận tải xuyên qua cát, sâu dưới cát, xúc cát lên và vùi chiếc xe với ba người lính. Em ngồi đó nhìn vào đống cát em vừa đắp.

— Dibs, coi này. Còn bao nhiêu phút? - Tôi đưa ba ngón tay lên.

Em liếc nhìn tôi. “Ba phút nữa” - em nói. Em đổ thêm cát lên ngọn, chôn chiếc xe vận tải và ba người lính đi.

“Nào con vịt” - em dịu dàng nói - “Mày thấy sự việc xảy ra đó. Chúng mất tiêu rồi”. Rồi em lấy con vịt con gắn trên đỉnh đống cát vùi xe, em xoa tay sạch cát. Em bước ra khỏi thùng cát.

— Bữa nay là ngày lễ người thân (Valentin) - em đột ngột nói.

— Phải, đúng rồi.

— Để chúng lại đây, cả đêm, cả ngày. Đừng gỡ chúng xuống.

— Em muốn chúng cứ ở yên như em đã vùi à?

— Dạ phải. Em lại chỗ tôi và sờ cuốn sổ ghi chép tôi để trên đầu gối. “Cô ghi lại trong sổ ghi chú của cô” - em nói - Dibs đến. Hôm nay thấy cát thú vị. Dibs chơi với căn nhà và những người lính lần chót, chào cô”.

Em nhặt áo và nón của em lên và đi ra khỏi phòng chơi, đi dọc theo dãy hành lang, vào phòng tiếp nhận. Má em giúp em mặc áo, đội nón. Em ra về không nói gì nữa.

Tôi đi vào văn phòng của tôi, và ngồi xuống bàn làm việc. Đứa trẻ kỳ lạ! Người ta có thể suy ra, giải đoán và có thể kết luận khá chính xác về ý nghĩa của trò chơi tiêu biểu của em. Nhưng đối với tôi hình như chưa cần thiết, dư thừa, và có lẽ còn giới hạn quá nếu suy đoán thành lời ở giai đoạn này - hay cố công dò la để biết thêm tình huống.

Theo ý tôi, giá trị trị liệu của thể loại tâm lý trị liệu này là tùy thuộc ở kinh nghiệm của chính đứa trẻ cảm thấy mình là một người có khả năng, có trách nhiệm trong một mối liên hệ trong đó nó sẽ khám phá hai sự thật căn bản này: là không có ai thực sự biết nhiều về thế giới nội tâm của một người bằng chính cá nhân ấy; vì rằng họ tự do và trách nhiệm đều tăng trưởng từ nội tâm con người. Trước hết đứa trẻ phải học được tính tự trọng và ý thức về nhân phẩm, nảy sinh từ sự tự hiểu biết đang gia tăng của nó, trước khi nó có thể học được cách tôn trọng nhân phẩm, quyền hạn và những khác biệt của người khác.



Chiều thứ năm tuần sau khi Dibs tới Trung Tâm Hướng Dẫn Trẻ Em, em chào tôi với một nụ cười vồn vã, em lảng xãng đi trước tôi tới phòng chơi. Em vô phòng, đi ngay tới căn nhà búp bê.

— Khác rồi - em nói - Mọi sự đã thay đổi rồi.

— Có lẽ đã có em nào đó chơi với những đồ này.

— Vâng - Dibs đáp. Em quay phắt đi và kiểm tra thùng cát - cả mấy con thú nữa. Không còn giống như em sắp xếp lần trước nữa.

— Có lẽ em cũng có em nào chơi đó - tôi góp ý.

— Trông hình như vậy - Dibs nói. Em đứng lại ở giữa phòng lắng nghe - Cô có nghe tiếng máy chữ không? Có người đang đánh máy chữ. Viết thư bằng máy chữ.

— Có, cô có nghe.

Dibs thường lấy những đồ vật làm đầu câu chuyện như lá chắn để tự vệ khi có điều bất bình. Em bất mãn vì đồ chơi không để đúng như khi em ra về. Em có yêu cầu là đừng có dọn đi khi em ra về lần trước, nhưng tôi đã không hứa hẹn, không giải thích gì cả. Điều này tôi cố tình tránh bởi vì với Dibs cũng như với những trẻ khác các em cần học hỏi qua kinh nghiệm là không có vật gì trên thế giới là bất biến và có thể kiểm soát được. Bây giờ em đã gặp bằng chứng cụ thể của thế giới biến đổi của em và cần phải tác động lên những phản ứng của em trước sự kiện đó, không phải bằng sự vỗ về, không phải bằng những lời giải thích dài dòng, nhưng sử dụng kinh nghiệm mà em có thể có, vào lúc này để gia tăng khả năng đối phó với thế giới luôn luôn thay đổi.

Em lại chỗ thùng cát, nhìn mặt cát bằng và những hình tượng nằm ngổn ngang trong đó. “Con vịt con của em đâu?” - Em hỏi.

— Em đang băn khoăn là không biết con vịt con em đặt trên đỉnh đồng cát ra sao à?

Em quay phắt lại, nhìn thẳng mặt tôi, “phải”, em giận dữ nói. “Con vịt con của em đâu rồi?”

“Em nói là em muốn để nó lại đó và người nào đó đã chuyển nó đi” - tôi đáp, cố gắng tóm tắt lại hoàn cảnh, trì hoãn phản ứng của em bằng những lời úng đờ của tôi, để em có thể nhận định chính xác hơn những tư tưởng và tình cảm của em.

Em lại sát bên tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. “Đúng vậy” - em nói giọng quyết liệt. “Sao vậy?”

— Em ngạc nhiên là tại sao cô không canh chừng để mọi vật ở nguyên chỗ như em đã để?

— Vâng. Tại sao vậy?

— Tại sao em nghĩ là cô để điều này xảy ra?

— Em không biết. Em tức lắm. Đúng ra cô phải làm chuyện ấy!

Bây giờ tới phiên tôi đặt câu hỏi:

— Tại sao cô phải làm việc đó nhỉ? Thế cô có hứa với em là cô sẽ làm việc ấy không?

Em nhìn xuống sàn. “Không” - em đáp, giọng em hạ thấp thì thào.

— Nhưng em muốn cô làm việc ấy dù em.

— Những em khác vô đây và chơi với những đồ này. Có lẽ một em nào đó bỏ con vịt của em đi.

— Và trái núi của em. Con vịt con của em đứng trên đỉnh núi.

— Cô biết. Và bây giờ núi cát của em cũng không còn ở đây phải không?

— Mất tiêu rồi!

— Và vì thế em giận, em thất vọng phải không?

Dibs gật đầu đồng ý. Em nhìn tôi. Tôi nhìn lại em. Những gì tối hậu giúp ích cho Dibs nhiều nhất không phải là đồng cát, không phải là con vịt nhỏ bằng chất dẻo, mà là cảm giác an toàn và thích đáng mà chúng tượng trưng trong sự tạo tác mà em thực hiện trong tuần qua. Bây giờ đứng trước sự biến mất của những biểu tượng cụ thể, tôi hy vọng em có thể cảm thấy trong nội tâm lòng tin tưởng và sự thích nghi trong khi em đối phó với sự thất vọng và khám phá ra rằng những đồ vật bên ngoài chúng ta biến đổi. Nhiều khi chúng ta ít có khả năng kiểm soát những yếu tố này, nhưng nếu chúng ta học được cách sử dụng những năng lực nội tâm của chúng ta cảm thấy an toàn.

Em ngồi trên thùng cát, lặng lẽ nhìn những hình tượng rải rác. Rồi em bắt đầu nhặt lên những hình tượng và phân chia thành những loại giống nhau. Em đưa tay lấy cây viết chì của tôi, dùng viết chì ấy em thọc thử vào một cái lỗ của cái đế để thú vật. Em làm gãy đầu cây bút chì.

“Ồ, nhìn này” - em thản nhiên nói - “Đầu cây bút chì gãy”. Em đưa cây bút chì cho tôi. Tại sao em lại làm việc này?

Tôi đỡ lấy cây bút chì. “Cô phải ra ngoài kia chuốt viết chì, Dibs” - tôi nói - “Chỉ một phút cô sẽ quay lại, em cứ ở trong này”. Tôi để em lại.

Phòng chơi này, chúng tôi thường sử dụng như một trong những phương tiện của công trình nghiên cứu tác phong trẻ em và cho chương trình huấn luyện nghề nghiệp. Nó gồm có, dọc theo một bên, một tấm giống như một tấm gương lớn. Thực ra đó là một tấm kiếng nhìn được từ một bên. Đối với người ở trong phòng, nó được dùng làm gương. Sau tấm kiếng đó, trong một phòng tối, có một hay nhiều quan sát viên được tuyển chọn kỹ lưỡng và huấn luyện đặc biệt, họ điều khiển máy thu băng và ghi lại những thay đổi của hành vi theo thời gian. Về sau những cuộn băng được chép lại và bổ sung, bao gồm luôn cả tác phong của đôi bên, đưa trẻ và nhà trị liệu với hạn thời gian ghi chú kỹ lưỡng ở khoảng cách dọc theo những phân báo cáo. Chúng tôi dùng tài liệu đó làm dữ kiện nghiên cứu, để bàn luận trong những cuộc hội thảo cấp cao như là một phần của chương trình huấn nghiệp. Tất cả những danh tính và chi tiết qua đó có thể nhận ra đương sự, được đổi hết trước khi tài liệu này được sử dụng, nhờ vậy không ai có thể nhận ra những người trong cuộc. Trong việc làm của chúng tôi, có sự giống nhau rất nhiều về căn bản giữa những vấn đề thuộc tâm lý của những người liên hệ, đến nỗi, ngay cả khi người ta có thể cảm thấy dễ nhận ra, trong thực tế, vẫn không thể làm được.

Khi tôi ra khỏi phòng để gọt bút chì, những người quan sát sau tấm gương tiếp tục ghi chú.

Dibs cầm xẻng lên và đào cát. Em vừa đào cát vừa nói một mình. “Được rồi, cát” - em nói - “Mày nghĩ là bây giờ mày có thể ở lại đây và không bị làm đảo lộn nữa à? Cả những con vật và những thằng người nữa ư? Tao sẽ chỉ cho mày thấy một vài đồ vật. Tao đào mày lên. Tao sẽ tìm thấy mày. Tao sẽ tìm thấy cái thằng người mà tao chôn. Tao sẽ đào, đào mãi cho tới khi tao

tìm thấy”, em vội đào xuống cát. Sau cùng, em lôi lên được một tên lính. “Thế là mi đây rồi” - em nói - “Ta bắt được mi rồi, hỏi tên lính, đứng thẳng đơ. Mi như một thanh sắt cọc hàng rào. Ta đặt mi ở đây, chúi đầu xuống. Ta nhận mi vào cát”.

Em nhận đầu tên lính sâu vào cát cho tới khi chôn kín nó đi. Em chà tay vào nhau phủi cát. Em mỉm cười. Em cười thành tiếng. Rồi giọng nói em chuyển sang vui vẻ. “ Bỏ nón áo ra, Dibs. Trong này lạnh lắm”.

Tôi trở lại với cây bút chì gọt nhọn. Dibs nhìn tôi.

— Trong này lạnh lắm - em nói - Có bỏ áo em ra không?

— Phải, trong này lạnh lắm. Có lẽ bữa nay em cứ để áo thì hơn.

— Cô vắn hơi nóng lên đi. Em đi lại chỗ lò sưởi điện và sờ tay vào.

— Lò sưởi lạnh.

— Phải, cô biết điều đó.

— Em mở nút nhé. Em bật nút lò sưởi.

— Em có nghĩ là làm sao cho trong này ấm không?

— Có, nếu có lửa ở dưới hầm.

— Lửa ở dưới hầm?

— Trong lò. Trong lò để dưới hầm.

— Ồ, lò bữa nay hử, người ta đang sửa dưới đó.

— Hư cái gì?

— Cô không biết.

— Cô có thể tìm ra, cô biết mà - em nói, sau một hồi nghĩ ngợi.

— Cô làm sao biết được?

— Cô có thể xuống dưới hầm đứng lờn vờn quanh xem người ta làm và nghe người ta nói.

— Đúng, điều đó cô có thể làm được.

— Tại sao cô không làm như vậy?

— Nói thiệt với em, Dibs, cô không nghĩ đến việc ấy.

— Cô có thể học được nhiều điều hay bằng cách đó.

“Cô tin chắc vậy” - tôi nói với em. Và tôi tin chắc rằng Dibs đã học được rất nhiều điều theo thể thức đó, đứng xớ rớ, xa xa, gần chỗ có việc, vừa đủ để xem người ta làm việc và nghe người ta nói.

— Lò sưởi đã bắt đầu hư thứ năm vừa rồi.

— Có thể là đúng - Tôi đồng ý.

— Nhưng tại sao lại khác, nếu không phải là như thế? Tại sao lại khác?

— Cô không biết, cô chưa bao giờ nghiên cứu về những trục trặc của lò sưởi. Cô không biết nhiều về những điều này.

Dibs cười.

— Cô chỉ nhận ra khi trời lạnh.

— Đúng vậy - tôi nhận - khi mà nó còn sưởi ấm thích đáng thì cô cho là đương nhiên còn tốt. Khi nó không còn sưởi ấm nữa tức là nó đòi hỏi phải được sửa chữa.

— Vâng, khi đó cô thấy là nó bị hư.

Em kéo chiếc ghế đến cái tủ tam giác ở một góc phòng chơi. Một khung vuông rộng được đục ra trên tấm cửa này và có che màn. Đây là sân khấu múa rối. Em leo lên ghế, vén màn lên nhìn vào bên trong. “Trông trơn” - em nói.

Em kéo ghế ra chỗ lavabô, leo lên và nhìn vào những ngăn bên trên lavabô, em lại nói: “Trông trơn”.

— Chẳng có gì ở trên ngăn cao ấy đâu - tôi nói.

Nhưng em kiểm soát tất cả. Rồi em lôi chiếc ghế ra xa, mở cánh cửa ngăn cách lavabô, mở nước. Em lật nút vú khỏi chai, trong khi vòi chảy mạnh. Em đổ đầy chai nước, đổ nước vào lavabô, giữ nút vú lại. Em để nút vú trên mặt bàn, đóng vòi nước lại, cầm cây súng lên, nhồi cát vào súng. Em bóp cò và ráng bắn cát ra, nhưng không được. Cát từ súng chảy ra và vung vãi trên mặt sàn. Em ngồi xuống thành thùng cát, lại nhồi cát, lại nhồi cát vào súng, bóp cò.

— Làm thế này không được - em nói.

— Cô cũng thấy không được.

Em ngồi xuống đối diện với tôi. Em bắt đầu nhặt những con vật rải rác, vừa làm vừa nói: “Con gà trống gáy cục cu. Con gà trống gáy trong khi gà mái đẻ trứng. Hai con vịt đang lội. Coi nè! Chúng có ao riêng của chúng, cái ao nhỏ riêng của chúng. Con vịt kêu “cạp - cạp”, con vịt lớn kêu “cạp - cạp”. Và chúng cùng nhau bơi lội chung quanh cái nhỏ an toàn của chúng. Và có hai con thỏ. Hai con chó. Hai con bò cái. Hai con ngựa. Hai con mèo. Mỗi thứ có hai con. Ở đây không có con nào lẻ loi cả!”

Em quỳ gối xuống trên gờ thềm cát để xem xét căn nhà nhỏ. Em xoay ngược căn nhà lại. “Không có ai sống trong căn nhà này - em nói - “Chỉ có con mèo và con thỏ. Chỉ có một con mèo và một con thỏ. Marshmallow là tên con thỏ của chúng em ở trường” - em nói thêm, liếc nhìn tôi. “Chúng em nhốt nó ở một cái lồng lớn để trong góc và đôi khi chúng em thả nó ra cho nó chạy nhảy vòng quanh, rồi nó lại ngồi, lại suy nghĩ”.

— Con mèo và con thỏ sống với nhau trong căn nhà này à? - Tôi hỏi - Và Marshmallow là tên con thỏ à?

— Tên con thỏ ở trường - Dibs ngừng lại để nói - Không phải con thỏ sống trong căn nhà với con mèo. Nhưng chúng em có một con thỏ ở trường và đó là con thỏ tên Marshmallow. Nó lớn lắm, lông trắng - nó giống như con thỏ đồ chơi này. Vì thế em nhớ tới con thỏ ở trường.

— Ô, cô hiểu rồi. Con thỏ cũng ở trường.

— Con thỏ nhốt trong lồng - Dibs đính chính - Nhưng đôi khi chúng em thả ra. Và đôi khi, không có ai coi chừng, em thả nó ra.

Đây là lần đầu tiên Dibs nói về trường. Tôi không hiểu lúc này ở trường em ra sao. Không biết tác phong của em hiện nay có còn như bữa tôi đến hay không?

Khi mẹ của Dibs đồng ý thử trị liệu bằng đồ chơi, tôi có thông báo cho trường. Tôi nói và khi với bà hiệu trưởng là tôi sẽ làm việc với Dibs nếu và khi mẹ em đưa em đến Trung Tâm. Tôi đã thẳng thắn nói là tôi không biết liệu em có đáp ứng lại những buổi trị liệu bằng đồ chơi hay không - liệu những buổi này có ích lợi gì không. Chúng tôi dặn lại nhà trường là nếu và khi nào họ thấy cần hội ý hay có những nhận xét, những báo cáo hoặc những vấn đề phải trao đổi thì xin gọi đây nói cho tôi. Tôi không thông báo cho trường biết là mẹ em đã đưa em lại. Theo ý tôi, cha mẹ đứa trẻ là những người sẽ bàn luận về những buổi hẹn trị liệu cho em. Không thể báo cáo với bất kỳ người nào hay cơ quan nào không có sự đồng ý viết ra và thừa nhận của cha mẹ.

Tôi chú ý đến lời nhận xét của Dibs về con thỏ ở trường. Điều này chứng tỏ rằng Dibs, mặc dù không phải là một thành viên hoạt động và tham dự của nhóm, nhưng có quan sát học hỏi, suy nghĩ và rút ra những kết luận trong lúc em mon men bên lề những hoạt động. Thật là hay nếu biết em đang làm gì ở

trường và ở nhà. Có lẽ cũng hay cho những người khác khi họ biết là Dibs đang làm gì trong phòng chơi. Nhưng điều này không làm thay đổi những thể lệ mà tôi đang tuân hành, bởi vì tôi đang quan tâm tới sự nhận thức của em về thế giới của em, những liên hệ, những tình cảm, những quan điểm đang phát triển, những kết luận, những suy đoán lý luận của em. Tôi có thể cảm thấy những nguyên nhân nào đã thôi thúc em có hành động đó.

Em dựng một hàng rào bằng các - tông quanh những con thú. “Em trở một cái cửa trên hàng rào” - em tuyên bố - Cát hàng rào, bẻ cong một phần trên hàng rào để làm một cửa ngõ. “Thế này để những con vật muốn ra lúc nào là ra được liền”.

“Ra vậy đó” - tôi bình luận.

Em nhặt những mảnh các - tông hình thù kỳ quái đã đục ra để xác định hàng rào. Em tỉ mỉ xem xét những mảnh này. “Cái này là ... cái này là ...” Em đang cố gắng xác định hình thù, “À” - em tuyên bố - “Đây là mảnh vô giá trị. Sự vô giá trị giống thế này”. Em đưa mảnh giấy cho tôi xem. Đây là một suy luận thú vị - khá thích đáng.

Em nhặt lên mấy lính chì. “Người này có cây súng” - em nói - “Người này cưỡi ngựa. Đây thêm một số chiến sĩ”. Em đặt những tên lính thành hàng thẳng trên thành ngoài của thành cát. “Những tên này, em xếp vào hộp”. Em làm đúng như vậy. “Cái xe vận tải một lần nữa chạy thành vệt chung quanh nhà. Con thỏ và con mèo đang nhìn qua cửa sổ, nhìn và theo dõi”.

Em ngồi đó, chắp hai tay vào nhau để trên đầu gối và yên lặng nhìn tôi mấy phút. Vẻ mặt trông cổ vẻ nghiêm trọng, nhưng đôi mắt long lên với những ý nghĩ. Em nghiêng về phía tôi và nói: “Hôm nay không phải là ngày Quốc Khánh”. Phải tới mùng bốn tháng bảy cơ. Vào ngày thứ năm. Phải bốn tháng hai tuần nữa và vào ngày thứ năm sẽ đến gặp cô A. Em nhìn lên cuốn lịch để xem. “Thứ hai là mùng một tháng bảy, thứ tư là mùng hai tháng bảy. Thứ tư là mùng ba tháng bảy, thứ tư là gần ngày Quốc Khánh, nhưng chưa hẳn, rồi đến ngày mùng bốn tháng bảy là ngày Quốc Khánh, và vào ngày thứ năm em lại đây!” Em với lấy con thỏ. “Thứ tư, mùng ba tháng bảy sẽ là một ngày dài - buổi sáng, buổi chiều và buổi tối. Rồi sáng hôm sau, ngày Quốc Khánh, mùng bốn tháng bảy, thứ năm, và em sẽ có mặt ở đây”.

— Em hăm đến đây lắm - tôi nói.

— Ô, em ham lắm. Em ham! - Dibs mỉm cười. Rồi em lại lập nghiêm ngay và nói tiếp: - Ngày Quốc Khánh là ngày của lính và lính thủy. Trống đánh thùng thùng. Và cờ bay phấp phới.

Em hát một hành khúc. Em đào vào cát. Em đổ cát đầy xe vận tải. Em đẩy xe chạy nhanh. “Đó là một ngày vui. Ngày Quốc Khánh! Và họ đều lão đảo vì vui. Những người lính này đang giải tỏa tự do và mở tung mọi cửa!”

Vẻ đẹp và sức mạnh ngôn ngữ của đứa trẻ này thật là đáng nể, và cần phải nghĩ rằng em đã phát triển phong phú mặc dầu bị dồn vào thế bị chèn ép do sự lo lắng, cô đơn và sợ hãi tạo nên. Bây giờ em đã lách qua sự sợ hãi và trở thành mạnh dạn với những điều chắc chắn mà em đã khám phá được. Em đang chuyển sự sợ hãi, giận dữ và lo âu sang hy vọng, tin tưởng và vui vẻ. Sự buồn phiền và mặc cảm thất bại của em đang tan dần.

— Em cũng cảm thấy có sự vui vẻ phải không Dibs? - Sau một phút yên lặng tôi hỏi.

Đây là sự hân hoan mà em không muốn để mất. Em vui vẻ bước vào phòng này.

Tôi nhìn em đang ngồi trên mép thùng cát, rạng rỡ ý thức bình an mà em đang cảm thấy vào lúc này. Trông em thật nhỏ bé, nhưng tràn đầy hy vọng, can đảm và tin tưởng đến nỗi tôi có thể cảm thấy sức mạnh của nhân phẩm và sự vững vàng của em.

— Em vui vẻ bước vào phòng này - em nhắc lại - Em buồn rầu khi ra về.

— Thế hả? Có sự vui vẻ nào ra về với em không?

Dibs vùi ba tên lính vào cát. “Thế này là chúng khổ lắm” - em nói - “Chúng không thở được” - em giải thích - “Dibs đào chúng lên” - em tự ra lệnh cho mình - “Điều trước nhất mày phải biết là sắp tới giờ về rồi. Mày muốn để chúng bị chôn thế này à?” - Em tự hỏi.

— Còn năm phút nữa là tới giờ về - tôi nói - Em muốn để chúng bị chôn à?

Em nhanh nhẹn nhảy ra khỏi thùng cát. “Em sẽ chơi với lũ lính trên sàn ngoài này” - em nói - “Em sẽ xếp chúng thành hàng có trật tự” - em sà xuống và sắp xếp lại những tên lính. Em thò tay vào thùng cát đào những tên lính bị chôn vùi lên. Em cẩn thận nhìn chúng. Em cầm một tên đưa tôi xem. “Đây là

Ba” - em nói, nhận diện tên lính.

— Ô, đây là ba à? - Tôi thản nhiên hỏi.

“Vâng” - em đáp. Em dựng tên lính ấy trước mặt em, nắm tay lại, đấm nó té nhào, dựng nó đứng lên, đấm nó té bằng nắm đấm. Em lặp lại việc làm này nhiều lần. Rồi em nhìn tôi hỏi “Còn bốn phút nữa phải không?”.

“Đúng” - tôi đáp, mắt liếc đồng hồ: “Còn bốn phút nữa”.

— Rồi tới giờ về - Dibs nói.

—Ừ hứ - tôi âm ừ.

Em lại chơi với tên lính “cha”, dựng nó đứng lên đấm nó té nhào. Em lại nhìn tôi, “còn ba phút nữa?”

“Đúng” - tôi đáp rồi nói thêm - “Rồi tới giờ về”. Tôi nói điều đó cốt ý xem em có thể trả lời ra sao hơn là để em chú ý đến sự kiện em đã biết rồi.

— Đúng vậy - Dibs đáp - Dù em không muốn về thì vẫn tới giờ về.

— Đúng vậy, Dibs, dù em không muốn về vẫn tới giờ phải về.

“Đúng vậy” - Dibs nói. Em thở dài. Em ngồi đó yên lặng một phút. Hình như em có một ý niệm rất đúng về thời gian. Còn hai phút nữa?” - Em hỏi

— Phải.

— Thứ năm tới em trở lại - em khẳng định.

— Phải, em sẽ trở lại - Tôi đồng tình.

— Ngày mai là ngày sinh của ông Hoa Thịnh Đốn. Mai là thứ sáu. Thứ bảy không có gì. Chúa Nhật là hai mươi bốn, là sáng thứ hai em đi học lại. Mắt em sáng lên sung sướng.

Mặc dù cái tác phong bên ngoài ở trường không cho thấy trường học có ý nghĩa nhiều đối với em. Mặc dù các cô giáo có thể bối rối, thất vọng và có cảm tưởng thất bại đối với em, họ đã làm hết bổn phận đối với Dibs. Em biết điều gì đang diễn ra tại đó. Hạnh phúc có lẽ là bài hát các em học được ở trường. Marshmallow là con vật cứng hơn bị nhốt. Marshmallow là một phần kinh nghiệm ở trường. Tôi nghĩ tới buổi họp ở trường. Tôi nhớ lại buổi trình diễn độc thoại của cô Jane về những nguyên lý sức hút nam châm. Giáo viên không bao giờ nên nản lòng. Chúng ta không khi nào biết là trẻ tiếp thu được bao nhiêu điều chúng ta trình bày, mỗi đứa theo một cách, để dùng làm kinh nghiệm giúp chúng đối phó với thế giới của chúng.

— Vào ngày thứ hai chúng em nhận được tờ báo TIN TỨC TIỂU HỌC -

Dibs nói - Báo có bìa màu vàng tươi, màu xanh da trời và màu trắng. Mười ba trang. Rồi đến thứ ba, thứ tư và thứ năm. Và ngày thứ năm em trở lại đây.

— Em có ý niệm khá rõ về những gì diễn ra tuần tới. Ngày sinh ông Hoa Thịnh Đốn, tờ báo học đường, tất cả những ngày trong tuần, rồi lại trở về đây - Tôi bình luận.

— Vâng - Dibs nói.

— Và em có thể đọc giỏi hơn tuổi thật của em nhiều - tôi nghĩ. Và em hiểu những điều em đọc. Nhưng tôi không đá động đến khả năng đọc của em. Em coi việc đó là điều đương nhiên. Tôi cũng vậy. Mặc dù hiển nhiên em đọc giỏi, điều đó tự nó không đủ để em phát triển toàn diện.

— Còn một phút nữa, phải không cô?

— Phải. Còn một phút nữa.

Em nhặt cái bộ mặt mà em gọi là “Ba” lên thả nó vào thùng cát. “Bữa nay ba đến đây rước em” - Dibs bảo tôi.

“Ô” - Tôi kêu, tai vểnh lên. Thế là Ba đã nổi lên đôi chút trong cái thế giới của Dibs.

“Vâng” - Dibs nói. Em nhìn tôi. Tôi nhìn em. Cuối cùng, Dibs đứng lên “Hết giờ rồi” - em nói, có tiếng thở dài nãy nê:

— Phải, hết giờ rồi, tôi nói theo.

— Em muốn vẽ.

— Em không có ý định vẽ, dù em biết là tới giờ rồi sao?

Dibs liếc mắt nhìn tôi. Có một nụ cười thoáng trên mặt em. Em cúi xuống và chuyển từng tên lính em xếp trên mặt sàn đi. Em xếp chúng thành từng hàng thẳng, súng nhắm vào tôi. Em đi về phía cửa “Súng hữu dụng khi cần phải bắn” - em nói.

“Ra thế đó” - tôi đáp.

Em nhặt nón lên, đi dọc dãy hành lang. Tôi đi với em. Tôi muốn được biết mặt ông bố.

— Tạm biệt cô - Dibs nói, buông tay tôi ra.

— Tạm biệt em, thứ năm tới cô gặp lại em.

Ông bố liếc mắt nhìn tôi.

— Chào cô - ông nói, giọng cứng cõi. Ông ta có vẻ bực bội lắm.

— Chào ông.

— Con nói ba nghe nè - Dibs nói - Ba có biết hôm nay không phải ngày Quốc Khanh không?

— Lẹ lên, Dibs. Ba đang vội - ông bố hối thúc.

— Phải tới tháng bảy cơ - Dibs nói tiếp - Lễ vào ngày thứ năm, còn bốn tháng hai tuần nữa lận.

“Kìa, Dibs” - ông bố la, ngưng chín người vì câu chuyện của Dibs mà ông thấy là rất kỳ cục - nếu quả tình ông có lắng nghe.

— Lễ Quốc Khanh vào ngày thứ năm - Dibs lại ráng nói - Lễ vào ngày mồng bốn tháng bảy.

Ông bố lôi Dibs ra cửa. “Có cần cái họng làm nhắm đi không?” - Ông nói, răng nghiến lại.

Dibs thở dài. Em gục đầu xuống. Em lặng lẽ theo cha.

Cô tiếp viên nhìn tôi. “Con lừa già!” - Cô nói - “Tại sao hấn không nhảy xuống sông chết cho rồi đi?”

“Phải đấy” - tôi đồng tình - “Tại sao hấn không làm như vậy nhỉ?”

Tôi trở lại phòng chơi để thu dọn chờ người thân chủ trẻ kế tiếp. Những quan sát viên vào tiếp tay. Một người trong bọn họ nói lại những lời Dibs đã nói khi tôi ra ngoài chuốt bút chì. Băng thâu đã được cuốn trở lại, chúng tôi nghe lại phần này. “Đứa trẻ kỳ lạ quá!” - Một người quan sát nhận định.

Thật là thấu đáo, tôi nghĩ. “Đứng thẳng đơ như thanh sắt cọc hàng rào!” Đó là điều Dibs đã nói ra. Tôi cảm thấy chính tôi muốn để ông bố bị chôn vùi trong cát một tuần lễ. Ông ta không chịu nghe con nói. Dibs muốn trò chuyện với ông, nhưng ông gạt em đi cho là nói làm nhảm. Dibs phải có một nội lực ghê gớm mới bảo toàn được một nhân cách mạnh mẽ như vậy trước những cuộc tấn công như thế.

Đôi lúc khó có thể thừa nhận sự kiện là chính cha mẹ cũng có lý do để hành động như vậy - Có những lý do vướng mắc sâu bên dưới nhân cách của họ khiến họ không thể yêu thương, hiểu biết và hy sinh cho con cái được.



Sáng hôm sau tôi nhận được điện thoại do mẹ em Dibs gọi tới. Bà yêu cầu cho bà đến gặp. Bà có vẻ như muốn biện bạch cho lời yêu cầu này. Tôi nhìn vào cuốn lịch của tôi và đề nghị mấy cái hẹn có thể gặp được. Bà có nhiều buổi để chọn. Bà ngập ngừng, yêu cầu tôi chỉ định. Tôi nói với bà là tôi sẽ có mặt ở Trung Tâm những lúc mà tôi đã nói, nên bà cứ việc tự do chỉ định lúc mà bà thích. Bà lại ngập ngừng. Rồi sau khi đã suy nghĩ kỹ bà quyết định.

“Tôi sẽ có mặt lúc mười giờ sáng nay” - bà nói - “Cám ơn cô, tôi rất cảm kích được cô tiếp”.

Tôi tự hỏi không biết điều gì xui khiến bà có quyết định gặp tôi. Hoặc giả bà có điều chi mãi nguyện hay bất mãn, hay lo phiền về Dibs chẳng? Hoặc là chồng bà phản ứng bất lợi trước cuộc thăm viếng ngắn ngủi của ông tại Trung Tâm bữa ông tới đón em Dibs chẳng? Không đầy một tiếng nữa bà sẽ có mặt tại Trung Tâm. Có lẽ lúc đó chúng ta sẽ biết thêm về hoàn cảnh đôi chút.

Khó lòng mà nói trước là một cuộc gặp gỡ như vậy sẽ xảy ra như thế nào. Lòng bà mẹ có thể đóng thành băng giá, và bà không có khả năng tìm hiểu vấn đề hơn trước đây. Rồi cũng có thể là vì bà đầy đau khổ, đầy thất bại và cảm thấy sự bất lực của cá nhân mình, quá thất vọng nên tìm dịp để chia sẻ phần nào với người khác. Điều tối quan trọng là phải hạn chế hết sức sự đe dọa đối với bà và phải nỗ lực truyền sang cho bà cảm giác được an toàn, tin cậy trong cuộc hội ngộ này. Có một điều tôi biết chắc đây sẽ là một cuộc hội ngộ vô cùng khó khăn và mệt mỏi về tình cảm đối với bà mẹ này.

Tôi có bốn phận tử cho bà biết một cách hữu hiệu nhất - Chủ yếu bằng thái độ và triết lý riêng của tôi rằng thế giới riêng tư của bà là của bà và bà là người sẽ quyết định xem bà có muốn mở cửa và chia sẻ một phần nào đó với chúng tôi chẳng. Và nếu bà quyết định như vậy, tôi sẽ không hời hả chạy

trước bà về phương diện tâm lý, không được soi mói bất kỳ điều gì mà bà không tự nguyện cho với lòng tin tưởng ở khả năng chia sẻ thế giới nội tâm của mình với một người khác. Và nếu bà không có ý định mở cánh cửa này ra thì chắc chắn là tôi cũng không có ý gõ cửa ấy, chứ đừng nói tới việc cưỡng bức mở ra bằng sự thăm dò có hậu ý. Thật là hấp dẫn nếu được nghe những điều bà có thể kể về Dibs và về chính bà, nhưng điều quan trọng hơn là làm thế nào để bà kinh nghiệm được mình là một người có phẩm giá được tôn trọng và thừa nhận là một cá nhân có quyền sở hữu tuyệt đối với đời sống riêng của mình.

Bà mau mắn đến Trung Tâm. Tôi mời bà vào văn phòng ngay. Trước đó bà cho biết là bà rất sợ phải ngồi đợi tại phòng tiếp nhận.

Bà ngồi xuống ghế cạnh bàn làm việc của tôi, đối diện với tôi. Bà rất xanh xao. Hai tay nắm chặt vào nhau. Mắt đảo quanh, liếc nhìn tôi rồi vội nhìn đi chỗ khác - giống như Dibs đã từng làm khi em gặp tôi lần đầu trong phòng chơi.

Tôi đưa thuốc cho bà.

— Không, cảm ơn - bà nói.

Bà đưa tay chỉ vào bao thuốc.

— Tôi không hút thuốc. Nhưng nếu cô muốn hút, xin cứ tự nhiên.

— Tôi không hút thuốc, thưa bà.

Tôi cất gói thuốc vào ngăn bàn cốt để làm bớt căng thẳng những phút đầu hơn là vì mục đích nào khác. Tôi chậm rãi làm việc ấy, rồi tôi nhìn bà. Trong mắt bà có biểu lộ lo âu và hoảng hốt. Điều quan trọng là không được dồn bà vào việc phải bàn luận về những vấn đề của bà, quan trọng là đừng có dẫn đạo bằng cách đặt câu hỏi, quan trọng là đừng biến đổi gập gờ thành dịp nói chuyện tào lao. Nếu bà muốn làm bất kỳ điều gì thì vấn đề lại khác hẳn, còn tôi mà làm tức là phá hoại mục tiêu của buổi phỏng vấn. Bà yêu cầu có cuộc gặp gỡ. Bà có lý do để làm việc này. Nếu tôi mời bà đến gặp, thì tôi có trách nhiệm khởi đầu câu chuyện.

— Tôi không biết bắt đầu từ đâu - bà nói.

— Tôi biết. Đôi khi rất khó bắt đầu.

Bà mỉm cười, nhưng là nụ cười không vui.

— Nhiều điều phải nói - bà nói - Và nhiều điều không nói được.

— Thường thường là như thế!

— Có nhiều điều tốt hơn đừng nói tới - Bà nhìn thẳng vào mặt tôi và nói.

— Nhiều khi sự thật là như vậy bà ạ.

— Nhưng nhiều điều không nói ra có thể trở thành gánh quá nặng, thừa cô.

— Phải, điều này cũng có thể xảy ra.

Bà ngồi đó nhìn qua cửa sổ yên lặng một hồi lâu. Bà bắt đầu bứt căng thẳng.

— Từ khung cửa sổ này nhìn ra cảnh đẹp lắm - bà nhận xét. Ngôi nhà thờ kia đẹp quá. Trông vừa to lớn, chững chạc và thanh bình.

— Quả là như thế!

Bà nhìn xuống đôi tay đan chặt. Bà nhìn lên bắt gặp mắt tôi. Đôi mắt ngân lệ.

— Tôi lo lắng về cháu Dibs quá - bà nói - Lo quá về cháu.

Tôi không lường trước là bà nói câu này. Tôi ráng ra vẻ thản nhiên thừa nhận lời bà nói.

— Lo lắng về em - tôi hỏi. Vào lúc này không nên nói gì hơn. Tôi không hỏi bà vì sao.

— Vâng - bà nói - Lo lắng quá. Gần đây cháu có vẻ khổ sở lắm. Cháu đứng quanh quẩn, nhìn tôi, luôn luôn nín lặng. Bây giờ cháu ra khỏi phòng thường hơn. Nhưng cháu chỉ đứng quanh quẩn, bên lề mọi việc như một bóng ma. Và khi nào tôi nói chuyện với cháu, cháu chạy mất. Một lúc sau cháu trở lại và nhìn tôi với ánh mắt buồn thảm.

Đây thật là một nhận xét đầy ý nghĩa. Bây giờ Dibs ra khỏi phòng thường hơn. Và theo báo cáo của bà, gần đây, em ra vẻ khổ sở hơn, lẽ dĩ nhiên cũng có thể là bà ý thức về nỗi khổ của em hơn trước đây. Cũng có thể là Dibs công khai để lộ tình cảm của mình trong gia đình nhiều hơn. Và phải yên lặng, khi em có khả năng sử dụng ngôn ngữ như thế cho thấy là em có một nội lực và sự tự chế kinh khủng.

— Tôi cảm thấy hết sức khổ tâm khi cháu làm như thế - bà nói thêm, sau một lúc - Làm như cháu đang xin một điều gì tôi không thể cho được. Cháu là một đứa trẻ rất khó hiểu. Tôi đã cố gắng. Thực sự, tôi đã cố gắng, nhưng tôi đã thất bại. Ngay từ đầu, khi cháu còn là một đứa hài nhi, tôi đã không

hiều cháu. Thực tình tôi không biết một đứa nhỏ nào trước cháu Dibs. Tôi không hề có một chút kinh nghiệm thực tế nào về trẻ em hay trẻ thơ. Tôi không có một ý niệm nhỏ nào về phương diện tâm lý của chúng. Về sinh lý, vật lý và y khoa thì tôi biết chúng rành lắm. Nhưng tôi không sao hiểu được Dibs. Cháu là một sự ray rứt tâm can - một sự nản lòng ngay từ khi mới sanh. Chúng tôi không dự định sinh cháu. Sự thụ thai là một tai nạn. Cháu làm đảo lộn hết kế hoạch của chúng tôi. Tôi cũng có nghề nghiệp riêng. Chồng tôi hãnh diện về những thành quả của tôi. Nhà tôi và tôi rất hạnh phúc khi sinh Dibs. Và khi mới sinh ra thì thấy cháu khác hẳn. To con và xấu xí. Một khối không phản ứng gì cả. Thực vậy, nó đã hắt hủi tôi từ khi mới sinh. Nó cứng đơ và la hét mỗi lần tôi bế cháu lên! - Nước mắt chảy rờn rờn xuống mặt, bà vừa nói vừa lau nước mắt bằng giấy lau, nức nở kể chuyện mình. Tôi bắt đầu nói, nhưng bà bảo tôi im lặng.

“Xin đừng nói gì cả - bà năn nỉ - Tôi phải nói ra, ít nhất một lần. Tôi đã phải chịu đựng lâu quá rồi. Nó như tảng đá nặng để giữa tim tôi. Cô muốn nghĩ về tôi thế nào cũng được, nhưng xin để tôi nói cho cô nghe. Tôi không định làm thế này đâu. Khi tôi gọi đây nói cho cô, và xin gặp cô, tôi có ý định hỏi cô về cháu Dibs. Hôm qua ba cháu giận lắm. Anh nghĩ rằng sự trị liệu tệ hại hơn. Nhưng có câu chuyện tôi cần nói với cô. Tôi đã giấu kín trong lòng từ lâu lắm rồi.

“Sự thai nghén của tôi thật vất vả. Tôi đau yếu suốt thời gian. Và ông chồng tôi thù ghét sự thai nghén của tôi. Ông nghĩ là tôi đã có thể ngừa được. Ô tôi không phiền trách ông. Chính tôi cũng hận chuyện này. Chúng tôi không thể làm việc gì chúng tôi đã từng cùng làm, không thể đi đâu được. Chồng tôi càng ngày càng xa lánh tôi, ông vui đầu vào công việc riêng của ông. Ông là một nhà khoa học như cô biết đó. Một người xuất sắc! Nhưng xa cách. Và cực kỳ bén nhảy. Và điều này có thể khiến cô ngạc nhiên. Tôi không nói ngay cả chuyện này nữa. Tôi cũng không khi nào đề cập tới chuyện này ở trường. “Một lần nữa lại có nụ cười đau khổ và không vui trên đôi môi bà.

“Trước khi tôi có thai, tôi là một nhà phẫu thuật. Tôi ham mê công việc. Tôi đã tỏ ra có triển vọng thành công như một nhà phẫu thuật. Tôi đã hoàn thành hai cuộc giải phẫu tim phức tạp. Nhà tôi hãnh diện về tôi. Tất cả bạn

hữu chúng tôi đều là những ông, những bà rất lỗi lạc, rất thành công và nổi tiếng. Và rồi Dibs sinh ra để phá hủy những kế hoạch và cuộc đời chúng tôi. Tôi cảm thấy là mình đã thất bại nã nề. Tôi quyết định thôi việc. Một số đồng nghiệp thân thiết của tôi không hiểu thái độ và sự quyết định của tôi. Tôi không nói cho họ nghe về Dibs. Chẳng bao lâu rõ ràng Dibs không phải là đứa trẻ bình thường. Có con đã đủ khó, có đứa con thiếu năng quả là điều chúng tôi không hiểu nổi. Chúng tôi mắc cỡ. Chúng tôi nhục nhã. Chưa bao giờ có chuyện như vậy ở bên nào trong hai gia đình chúng tôi. Chồng tôi, nổi danh khắp nước về sự lỗi lạc của anh ấy. Và thành tích của cá nhân tôi cũng luôn luôn xuất sắc. Tất cả những giá trị của chúng tôi đều nghiêng hẳn theo chiều hướng trí tuệ về thành quả trí thức tốt đẹp, rõ ràng và đáng kể?

“Con rể gia đình chúng tôi, cả hai chúng tôi đều lớn lên trong những gia đình mà đức tính ấy được trọng vọng hơn những đức tính khác. Và rồi tới Dibs! Kỳ quái quá chừng. Không nói. Không chơi. Chậm biết đi. Tấn công người ta như một con hoang thú nhỏ. Chúng tôi mắc cỡ hết sức. Chúng tôi không muốn một người bạn nào biết về cháu. Về phương diện xã hội chúng tôi càng ngày càng xa cách bạn bè, bởi vì nếu chúng tôi trực tiếp giao thiệp với họ, đương nhiên là họ muốn xem em bé. Và chúng tôi không muốn một ai nhìn thấy cháu. Chúng tôi mắc cỡ lắm. Và tôi mất hết tự tin. Tôi không thể tiếp tục công tác. Tôi biết rằng tôi không còn thực hiện được một cuộc giải phẫu nào nữa.

“Không có chỗ nào để có thể gọi cháu đi. Chúng tôi cố gắng giải quyết vấn đề tốt đẹp nhất theo khả năng của mình. Tôi đưa cháu tới một bác sĩ thần kinh này không thấy Dibs có tí trục trặc về cơ thể. Rồi cách đây hơn một năm chúng tôi lại đưa cháu tới một bác sĩ tâm thần không ở miền này. Chúng tôi nghĩ là chúng tôi sẽ để cháu lại đây để cháu được chẩn đoán về tâm thần và tâm lý. Tôi cảm thấy là Dibs bị tâm thần phân liệt. Hay tự kỷ, nếu không phải là thiếu năng. Tôi cảm thấy là những triệu chứng của cháu cho thấy cháu bị tổn thương não. Bác sĩ tâm thần này nhất định đòi gặp nhà tôi và tôi, trong mấy buổi phỏng vấn. Đây là lần duy nhất tôi tiết lộ danh tính thật của chúng tôi, với một y sĩ mà chúng tôi đến thỉnh ý về trường hợp cháu Dibs. Kinh nghiệm thật ê chề. Nhà tâm thần phỏng vấn chúng tôi. Khi chúng tôi cảm thấy họ đi xa hơn nhu cầu nghề nghiệp trong những câu hỏi đặt ra thì

những nhà xã hội học lại nói là chúng tôi có tình thù hận và chống đối. Họ có vẻ lấy làm thú vị một cách tàn nhẫn được hành hạ chúng tôi không cần kiêng nể”.

“Bác sĩ tâm thần nói với chúng tôi rằng với trình độ của chúng tôi, ông không cần giấu giếm. Ông nói rằng Dibs không bị thiếu năng, không bị tâm thần, không bị tổn thương não hệ, nhưng là đứa trẻ bị hắt hủi nhất, bị thiếu thốn về tình cảm nhiều nhất mà ông chưa từng thấy. Ông nói nhà tôi và tôi là những người cần được trị liệu. Ông đề nghị trị liệu cho cả hai chúng tôi. Đó là thứ kinh nghiệm choáng váng nhất mà chúng tôi phải chịu. Ai cũng thấy rằng nhà tôi và tôi rất quân bình. Chúng tôi không bao giờ có khuynh hướng giao tế rộng, nhưng một số ít bạn và đồng nghiệp mà chúng tôi giao thiệp kính trọng chúng tôi, tôn trọng ý muốn có cuộc đời riêng theo ý chúng tôi. Chúng tôi không khi nào có những vấn đề cá nhân mà chúng tôi không tự giải quyết được.

“Chúng tôi đưa cháu Dibs về và cố gắng hết sức để ổn định. Nhưng vợ chồng tôi gần đi tới chỗ thôi nhau.

“Chúng tôi không khi nào nói chuyện này với ai cả. Không nói với gia đình hai bên. Không nói với nhà trường. Nhưng nhà tôi càng ngày càng xa cách. Dorothy sinh sau Dibs một năm. Tôi nghĩ thêm một cháu nữa có thể có lợi cho cháu. Nhưng các cháu không thuận nhau, tuy Dorothy bao giờ cũng là đứa trẻ tuyệt vời. Cháu là bằng chứng chắc chắn không phải lỗi tại chúng tôi. Rồi Dibs đi học ở trường tư nơi cô gặp cháu lần đầu.

“Tôi nói thiệt với cô không ai tưởng tượng nổi tấn thảm kịch ghê gớm và sự khắc khoải vì có một đứa con mang thương tật tâm thần! Người duy nhất mà cháu thân thiện là bà cháu. Bà cụ có mặt bên chúng tôi trong tháng đầu khi cháu mới sinh và mỗi tháng tới thăm chúng tôi một lần trong ba năm liền, cho tới khi cụ dọn nhà về Florida. Sau đó, mỗi năm hai lần bà đến chơi và mỗi lần bà ở chơi chừng một tháng. Dibs lúc nào cũng nhớ bà, bao giờ cũng quẩn quýt lấy bà khi bà đến, và nhớ bà kinh khủng bà về. Và hầu như cháu tính từng ngày cho tới khi bà trở lại.

“Tôi đã làm bất kỳ việc gì có thể làm cho cháu, Dibs. Chúng tôi cung cấp cho cháu bất kỳ thứ gì có thể mua được bằng tiền, hy vọng giúp cháu được phần nào. Đồ chơi. Âm nhạc. Các trò chơi. Sách. Phòng chơi của cháu đầy

ấp mọi thứ mà chúng tôi nghĩ là có thể giải trí, giáo dục và làm vui cho cháu. Và có nhiều khi cháu tỏ ra sung sướng trong phòng riêng ở nhà. Khi chỉ có một mình, cháu có vẻ sung sướng hơn. Vì thế chúng tôi gọi Dorothy vào trường nội trú gần đây. Cháu về nhà cuối tuần và những dịp nghỉ. Tôi nghĩ là Dibs vui hơn khi Dorothy vắng nhà. Ở trường Dorothy cũng vui vẻ hơn. Anh em chúng không thuận thảo. Dibs đánh đập em một cách tàn nhẫn khi nó lại gần hay vào phòng riêng của cháu.

“Gần đây, cháu có vẻ khổ sợ lắm. Và dường như cháu có thay đổi. Rồi, bữa qua, khi nhà tôi đưa cháu về, cháu có vẻ buồn. Cả hai đều buồn giận. Anh nói Dibs nói lắm nhảm như một thằng khùng! Dibs đi ngang qua phòng, nắm lấy một cái ghế và quăng đi, lấy tay gạt đổ mấy món đồ văng khỏi bàn nhỏ, la nhà tôi “Tôi ghét ông! Tôi ghét ông!” chạy lại phía ông đá túi bụi. Nhà tôi nắm lấy Dibs và sau một hồi giảng co bẻ bồng cháu lên phòng riêng của nó, và khóa cửa nhốt nó trong đó. Khi nhà tôi từ trên lầu xuống, ông gặp tôi đang khóc, tôi không sao cầm được nước mắt. Tôi biết anh vốn ghét nước mắt. Nhưng tôi không cầm lòng được. Tôi nói với anh, “Bây giờ thì thằng Dibs không còn lắm nhảm như thằng khùng: Nói nói là nó ghét anh!” Bây giờ nhà tôi ngồi xuống ghế và òa khóc. Thật là khủng khiếp. Trước đây tôi chưa hề thấy một người đàn ông nào khóc cả. Tôi không nghĩ là có thể có cái gì trên đời khiến cho nhà tôi rơi lệ nổi. Tôi phát sợ và bồng hoảng hồn bởi vì thấy anh cũng sợ hãi chẳng kém gì tôi. Tôi nghĩ là chúng tôi cảm thấy gần gũi nhau hơn bao giờ hết. Bỗng nhiên chúng tôi biến thành hai kẻ cô đơn, khốn khổ, hoảng sợ với những bức tường phòng vệ sụp đổ và bỏ ngõ. Thật là khủng khiếp - nhưng thật cũng ấm lòng vì thấy mình vẫn còn tình người, có thể thất bại và nhận rằng mình đã thất bại! Sau cùng chúng tôi cùng bình tâm lại và anh nói rằng có lẽ vợ chồng chúng tôi lầm lẫn về Dibs”

Bà nhìn tôi với ánh mắt sợ hãi và hoảng hốt. “Cô làm ơn nói cho tôi biết” - bà nói - “cô có nghĩ là Dibs bị thương tật tâm thần không?”

“Không” - Tôi đáp, trả lời câu hỏi của bà và không nói gì thêm ngoài điều bà muốn biết. “Tôi không nghĩ là Dibs bị thương tật tâm thần”.

Yên lặng một hồi lâu. Bà thở dài nãu nuột.

— Cô có ... Cô có nghĩ là cháu sẽ mạnh giỏi và cháu sẽ học được cách hành động như những đứa trẻ khác không?

— Tôi nghĩ vậy. Nhưng điều quan trọng hơn là tôi nghĩ rằng bà có khả năng trả lời câu hỏi này một cách chính xác hơn tôi, bởi vì bà sống ở cùng nhà với em, bà trò chuyện với em, bà chơi với em, bà quan sát em. Tôi nghĩ là bà có thể trả lời từ bây giờ.

Bà gật đầu nhẹ. “Vâng” - bà nói, và giọng bà hạ thấp thành tiếng thì thào.

— Tôi đã bắt được nhiều điều về Dibs cho thấy là cháu có một số khả năng. Nhưng cháu có vẻ rất khổ sở khi cháu để lộ ra nhiều hơn trong gia đình. Cháu không còn có những cơn giận hờn nữa. Ở nhà cũng không, mà ở trường cũng không. Cái trận hồi hôm không phải là cơn giận hờn nữa. Đó là sự phản kháng chống lại sự lảng nhục trong câu nói của ba cháu. Cháu không còn lúc nào mút tay nữa. Ở nhà cháu hay nói hơn. Nhưng chỉ nói cho mình cháu nghe thôi - chứ không nói với chúng tôi. Cháu đang thay đổi. Cháu đang cải thiện. Tôi cầu trời cho cháu may lành mạnh.

— Tôi cũng hy vọng như vậy - tôi đáp. Cả hai chúng tôi đều yên lặng.

Sau cùng bà lấy hộp phấn trong xách tay xoa lên mặt. “Tôi không nhớ đã có bao giờ khóc như thế này” - bà nói. Bà chỉ tay vào hộp đựng giấy mềm. “Cô có vẻ quen với hiện tượng này rồi nhỉ; có lẽ tôi không phải là người độc nhất khóc vùi trên vai cô”.

— Không. Bà nhiều đồng bạn lắm.

Bà mỉm cười. Bà và Dibs có nhiều điệu bộ giống nhau lắm.

— Tôi không biết nói gì để cảm ơn cô. Không ngờ đã hết cả tiếng đồng hồ rồi. Chuông reo rồi đó. Mười một giờ rồi.

Tôi không lấy làm ngạc nhiên nếu vào lúc này bà nói bà là bà không muốn về! “Trong phòng này nhiều khi thời giờ đi rất nhanh” - tôi nói.

“Vâng” - Bà đứng dậy, mặc áo. “Cảm ơn cô về đủ mọi điều” - Bà nói rồi ra về.

Biết kể bao nhiêu lần chúng tôi, nghe thứ tâm tư này (và chuyện xảy ra bất thường), sự phức tạp của nguyên do tâm lý con người và của tác phong vẫn được chứng minh hoài. Không có một thứ kinh nghiệm hay tình cảm duy nhất nào tác động trên những mô thức phản ứng. Luôn luôn có sự chông chát những kinh nghiệm trà trộn với những xúc động, những mục tiêu, những giá trị riêng tư thúc đẩy một người và định đoạt phản ứng của y. Điều

bà nói giáo đầu cho câu chuyện của bà là gì? “Có nhiều điều phải nói. Và cũng có nhiều điều không nói được! Nhiều điều đừng nói thì tốt hơn. Nhưng nhiều điều không nói ra có thể trở thành gánh nặng”.

Bà ý thức được những yếu tố đè nặng lên lương tâm bà. Có lẽ ý thức nhiều hơn về những điều bà muốn bỏ không nói đến, sự ý thức càng sâu sắc hơn vì lúc nào cũng phải canh chừng để bảo mật. Có lẽ bà và chồng bà trong đời đã sớm biết rằng sự thông minh sắc sảo của họ có thể dựng lên làm tấm che quanh họ và có thể cách ly họ khỏi những xúc động mà họ chưa khi nào học được cách tìm hiểu và sử dụng một cách xây dựng.

Dibs cũng học được điều này. Thấy gì cũng đọc, biểu lộ cái biết tài này khi gặp những phản ứng xúc động không vui, tránh né sự trực tiếp đương đầu với một tình cảm. Đó là tác phong phòng vệ.

Ba mẹ em vẫn là nạn nhân của sự thiếu sáng suốt về chính họ và thiếu trưởng thành về tình cảm. Họ cảm thấy sâu sắc sự bất lực không liên hệ tình cảm được với Dibs. Và có lẽ cả với Dorothy nữa. Họ bị bõm lợi trong vũng lầy tình cảm bất lực và bất an.

Khi bà hỏi tôi liệu tôi có nghĩ là Dibs bị khuyết tật tâm thần không, tôi đã có thể nói với bà một cách quả quyết rằng thực tình em không bị khuyết tật tâm thần, mà còn là đứa trẻ có trí thông minh thượng đẳng. Nhưng đánh giá như vậy vào lúc này có thể làm hỏng mục tiêu tốt nhất của nó. Tôi có thể làm gia tăng mặc cảm tội lỗi hiện ra trong sự đương đầu mà bà đã mô tả giữa Dibs và ba em và phản ứng của bà trước cảnh đó ngày hôm trước. Và nếu ba mẹ em chấp nhận sự đánh giá của tôi, họ có thể nhắm vào khả năng trí tuệ của Dibs làm trọng điểm cho sự phát triển của em. Em đã sử dụng triệt để trí thông minh của em. Chính sự thiếu thăng bằng trong sự phát triển toàn diện của em tạo nên khó khăn. Hay có lẽ, một cách hoàn toàn vô ý thức, họ chấp nhận Dibs là một đứa trẻ mang khuyết tật tâm thần, còn hơn thừa nhận nó là hiện thân sâu đậm của sự bất lực về xã hội và tình cảm của họ. Tất cả chỉ là phỏng đoán.

Về phần mẹ của em Dibs, tôi thấy bà không thể không ý thức được khả năng trí tuệ của con bà - ít nhất tới một mức độ nào đó. Qua kinh nghiệm bản thân của bà, chỉ riêng có thành tích trí tuệ mà thôi thì chưa phải là giải pháp toàn diện. Sự thất bại của bà không liên hệ được với con bà bằng tình

thương, tôn trọng và hiểu biết, là do chính sự thiếu thôn tình cảm của bà. Ai có thể yêu thương, tôn trọng và hiểu biết người khác nếu chính bản thân họ không có những kinh nghiệm cơ bản ấy? Tôi thấy điều hữu ích cho bà hơn hết là bà đã học hỏi trong cuộc gặp gỡ này kinh nghiệm được tôn trọng và thông cảm, mặc dù sự thông cảm ấy chỉ là một quan niệm phổ quát chấp nhận sự kiện là bà có những lý do để làm những điều bà đã làm - rằng bà có khả năng thay đổi, rằng những sự thay đổi - của bà, của chồng bà và của Dibs - đều được khởi động bởi những kinh nghiệm chất chứa. Bà đã nói lại như thế nào nhỉ? “Hai kẻ cô đơn, khốn khổ, hoảng sợ với những bức tường phòng vệ và bỏ ngõ ...âm lòng vì thấy mình vẫn còn tình người, có thể thất bại và nhận rằng mình đã thất bại”.



Dibs hớn hờ bước vào phòng chơi thứ năm tuần kế tiếp. Mẹ em đã gọi đây nói xin cho em sớm mười lăm phút vì bà phải dẫn em đi bác sĩ để chích. Chúng tôi thỏa thuận.

— Em vui vì sự thay đổi thời giờ - em vừa nói vừa cười với tôi.

— Thật không? - tôi hỏi - Tại sao vậy?

— Em vui bởi vì em cảm thấy vui. Em bước tới căn nhà búp bê.

— Em có việc phải làm.

— Việc gì đấy?

— Đây này - em trả lời, chỉ vào căn nhà búp bê.

— Sửa nhà và khóa lại. Khóa cửa lại! Đóng các cửa sổ ...Em đi ra chỗ cửa sổ trong phòng chơi và nhìn ra ngoài. Em liếc mắt nhìn tôi. “Trời nắng” - em nói - “Bữa nay ở ngoài ấm lắm. Để em cởi nón, cởi áo ra. Em bỏ nón, áo, vải quần ống chân ra mà không cần có người giúp, em đem treo ở nùm cửa.

— Bữa nay em rất muốn vẽ.

— Việc đó tùy em.

— Vâng. Điều này tùy em.

Em đi ra chỗ đặt giá vẽ. “Em sẽ bỏ hết nắp ra và em bỏ một cây cọ vào mỗi hũ này. Bây giờ em xếp đặt lại cho thứ tự. Đỏ, Cam, Vàng, Xanh da trời, Xanh lá cây - em nói. Em liếc nhìn tôi. “Có những việc tùy thuộc ở em. Những việc khác thì không” - em sôi nổi nói.

— Phải. Cô cho như vậy là đúng.

“Đúng” - em đáp gằn giọng. Em tiếp tục xếp màu vẽ theo thứ tự màu sắc. Rồi em bắt đầu phết những vệt màu trên giấy “Úi cha! Thuốc màu chảy” - em nói - “Bút chì thì không chảy. Vẽ ở đâu thì nó nằm yên ở đấy. Còn màu thì không. Chúng chảy. Em vẽ một đốm màu cam. Thấy không, nó chảy! Rồi một vệt màu xanh lá cây. Nó lại chảy xuôi. Nó chảy xuôi em quét nó đi”.

Em lại gằn và gõ ngón tay vào bức tường lát gương. Đây là căn phòng của người khác ở trong này. Trước, có người ngồi trong này, nhưng hôm nay thì không.

Tôi ngạc nhiên vì câu nói bất ngờ này.

— Em nghĩ vậy à?

— Em biết điều đó. Những tiếng nói nhỏ và những giọng thì thào cho em biết vậy.

Thí dụ nhỏ này cho thấy là trẻ em rất nhạy cảm với những điều xảy ra chung quanh chúng, mặc dù chính lúc đó chúng không nói gì - điều đó đúng với Dibs và đúng với cả chúng ta nữa.

— Cô có biết điều ấy không?

— Có.

Em quay lại chỗ giá vẽ và vẽ thêm những vệt màu trên giấy.

— Đây là những vệt, những vạch của những ý nghĩ của em.

— Vậy hả?

— Vâng. Bây giờ em sẽ lôi những tên lính ra. Nhất là tên lính đặc biệt ấy!

Trong lúc em từ giá vẽ bước qua thùng cát, em ngừng lại bên tôi và nhìn vào những điều tôi ghi chú. Tôi đã viết tắt những tên màu sắc mà em đã dùng, bằng cách viết chữ đầu của mỗi tiếng, Dibs tìm hiểu những điều ghi chú của tôi ... chỉ ghi lại những việc làm của em, mà không ghi lời. Những lời hỏi đó được những người quan sát lặng lẽ điều khiển máy thu băng.

“Ồ, viết cả chữ đi” - Dibs nói - “Đ là đỏ. Đánh vần là Đ - Ô. C là cam, C - A - M. V là vàng. V - À - N - G. Em đánh vần những chữ ấy theo cách thức này.

— Bởi vì em có thể viết tên các màu, em nghĩ là cô cũng nên viết hết sao? Em nghĩ là cô có nên viết tắt không, nếu cô thích viết tắt?

— Hừm - Hử? Không. Cô đừng làm vậy. Luôn luôn phải làm mọi việc nghiêm túc. Viết cả chữ ra, làm cho thật đúng.

— Sao vậy?

Dibs nhìn tôi. Em mỉm cười. “Bởi vì em nói vậy”.

— Như thế có đủ lý do không?

— Vâng. Trừ khi cô thích làm theo kiểu của cô - Dibs cười.

Em đi ra phía bàn, lấy nắm đất sét từ trong hũ ra, tung lên trời, bắt lấy, để

lại vô bình. Có một tấm hình nhỏ trên sàn gần sọt đựng giấy vụn. Em nhặt lên, nhìn tấm hình. “Ô này” - em lưu ý - “ Em muốn có tấm hình này. Em muốn cắt ra những hình nhỏ nè, cái kéo đâu?”

Tôi đưa cho em cái kéo. Em cắt hình ra. Rồi em ra chỗ để nhà búp bê. “Bữa nay em có việc phải làm” - em tuyên bố.

— Em có việc à?

— Vâng.

Rất thận trọng, em gỡ hết những bức vách từ căn nhà búp bê ra và đem chúng sang thùng cát. Em cầm lấy cái xẻng và đào một cái hố sâu trong cát và chôn những bức vách. Rồi em trở lại căn nhà búp bê và với một cái xẻng vững chắc em tách cánh cửa ra vào khỏi nhà búp bê, và chôn nó vào trong. Em làm việc mau mắn, hữu hiệu, lặng lẽ và chăm chú. Sau khi đã làm xong công việc, em nhìn tôi. “Em gỡ hết vách, hết cửa ra” - em nói.

— Có. Cô thấy em làm việc ấy.

Đoạn em gỡ tấm vách mặt tiền của căn nhà búp bê hiện có lối vào mà không có cánh cửa, và ráng dựng đứng tấm vách ấy trên cát. Sau cùng, em thành công. Em chọn lựa một cái xe con và đẩy nó chạy vòng trên cát. Em ngồi chồm hồm trên bờ bể cát, cúi xuống trong một tư thế có vẻ vụng về và không thoải mái.

“Em phải vào hẳn trong thùng cát” - em nói. Em len vào bên trong thùng cát, ngồi vào giữa, nhìn tôi, mỉm cười. “Bữa nay. Em lết xuống cát. Từng chút từng chút một em lết xuống cát”.

“Cát lết vào giày em” - em quan sát - “Vây, để em tháo giày ra”. Em tháo một chiếc giày ra. Em ấn chân sâu xuống cát. Rồi em quay mình nằm sấp trên cát, cọ hai má xuống cát, thè lưỡi ra ném cát. Em nghiền nát giữa hai hàm răng. Em ngược nhìn tôi.

Chà, cát dòn và chích, ném chẳng có mùi vị gì. Có phải vô vị là như thế này không? Em bốc lấy một nắm cát và để nó chảy xuống đầu, xoa cát trên tóc. Em cười. Bỗng nhiên, em giơ cao chân lên. “Coi nè” - em la lớn - “Vớ em có lỗ. Một chân em mang vớ lủng!”

— Cô cũng thấy thế.

Em nằm duỗi dài trong thùng cát. Em lăn qua lăn lại. Em lún xuống cát, và với hai tay em bốc cát đắp lên mình. Cử chỉ của em tự do, cởi mở, thoải

mái. “Đưa cho em bình sữa” - em ra lệnh. Tôi đưa cho em “Em coi như đây là cái nôi nhỏ của em” - em nói. Em cuộn mình lại như trái banh đẹp đẽ, và em làm như mình còn bé. Em làm theo lời nói, mãi nguyện mút bình chai. Đột nhiên, em ngồi lên, cười với tôi.

— Em sẽ hát cho cô nghe. Em sẽ sáng tác một bài ca và hát cho một mình cô nghe nhé!

— Được.

Em ngồi, xếp bằng. “Em đang suy nghĩ”.

— Được. Cứ việc nghĩ nếu em thích.

“Em sẽ đặt lời trong khi hát” - Em cười

— Được lắm.

Em thở thật sâu. Rồi em bắt đầu hát. Dường như em cũng đang sáng tác nhạc. Giọng em trong sáng, du dương và dịu dàng. Âm nhạc tương phản với lời mà em đặt. Em chấp tay lại. Vẻ mặt của em nghiêm trọng. Trông em như một cậu bé trong ca đoàn. Mặc dù những lời của em không giống ca đoàn chút nào.

“Ồ, em ghét - ghét - ghét” - em hát - “Ghét những bức vách, ghét những cánh cửa khóa, ghét người xô đẩy em vào. Em ghét nước mắt, ghét lời cay đắng. Em sẽ giết hết với chiếc rìu con, đập dập nát xương, nhổ lên trên đó”. Em bới cát lên, nhặt một tên lính, lấy búa cao su nện và nhổ lên nó. “ Ta nhổ vào mặt mi. Ta nhổ vào mặt mi. Ta vùi đầu mi sâu trong cát” - em hát. Giọng em rung lên ngọt ngào, thánh thót. “Và những cánh chim từ Đông bay về hướng Tây - em muốn thành chim - em sẽ bay xa vượt những bức tường, thoát ra khỏi cửa, xa, xa, xa hẳn kẻ thù. Em bay, bay vòng quanh thế giới, rồi về với cát, trở lại phòng chơi, về với bạn bè. Em đào xuống cát. Em vùi xuống cát. Em hát cát lên. Em chơi trong cát. Em đếm hạt cát. Em lại trở thành trẻ thơ”.

Em lại mút bình chai. Em cười với tôi.

— Cô có thích bài ca của em không?

— Đúng là một bài ca khác thường.

— Vâng. Đúng là bài ca khác thường.

Em bước ra khỏi thùng cát, đi về phía tôi, nhìn vào đồng hồ của tôi. “Còn mười phút nữa” - em nói, và đưa mười ngón tay lên.

—Vâng. Mười phút nữa.

— Cô, cô đang nghĩ còn mười phút nữa thì đến giờ về.

— Đúng. Đó là điều cô nghĩ. Em nghĩ thế nào?

“ A ha!” - em reo. “Cô muốn biết à? Được, em nghĩ, sắp đến giờ về. Em sẽ lấy hết lính ra. Hai người này có súng. Và chiếc máy bay này, giống như con chim. Máy bay, bay, ồ, máy bay, đầy cát. Bay vòng quanh, bay vòng quanh. Bay cao đến tận trời!” Em chạy chung quanh phòng chơi, cầm chiếc máy bay thật cao, di chuyển duyên dáng và nhịp nhàng. “Ồ máy bay, hãy nói cho ta biết! Máy có thể bay cao tới mức nào? Máy có thể bay cao tới trời xanh không? Có thể bay vượt lên vòm trời hay không? Hãy nói cho ta, chiếc máy bay khả ái, máy có bay khả ái, máy có bay được không? Hỡi máy bay ...” Đột ngột, em ngưng mọi hoạt động, em chú ý lắng nghe. Em buông chiếc máy bay rơi trên cát. Mọi hớn hờ vui tươi nơi em đột nhiên biến mất.

“Có con Dorothy” - em nói. Em lại chõ thùng cát, leo vô, và với cái xẻng đào cánh cửa và những tấm vách của căn nhà búp bê. “Những cái này chưa chôn được” - em nói. Em ngược nhìn lên nhìn tôi, sự buồn phiền làm môi em mím, trán em nhăn.

— Bây giờ còn chín phút nữa phải không? - Em hỏi tôi, giọng êm buồn thiu.

— Không. Chỉ còn năm phút nữa.

— Hả? - Dibs nói, đưa năm ngón tay lên - Bốn phút kia đi đâu rồi?

— Em không nghĩ đến bốn phút đã qua rồi ư?

— Sắp đến giờ về rồi. Dù em không muốn về. Dù thế nào đi nữa, thì cũng tới lúc báo cho chúng ta biết là hết rồi.

— Phải, dù sao thì cũng hết giờ rồi.

Có tiếng máy xe vận tải chạy.

— Kìa xe vận tải chạy kìa. Cô có nghe thấy không?

— Cô nghe chứ.

— Cũng đến giờ xe vận tải ra về.

— Phải, cô cũng nghĩ như vậy.

— Có lẽ xe vận tải cũng không muốn về?

— Có thể là như vậy.

— Còn mấy phút nữa cô nhỉ?

— Ba phút.

Dibs cầm tấm cửa của căn nhà búp bê trong tay và nhìn nó.

— Em phải lắp cánh cửa này vào căn nhà và khóa tất cả cửa lớn, cửa sổ lại. Cây búa đâu để đóng đinh cánh cửa?

— Không có cái búa nào ở đây cả. Em cứ để lại trên kệ - hay ở trong căn nhà búp bê, nếu em muốn. Ông bảo vệ sẽ gắn vào sau.

Dibs đặt tấm cửa lên mặt bàn, thay đổi ý kiến, dời nó đi và cất vào trong căn nhà búp bê. Em đóng những cửa sổ của căn nhà.

“Cô giúp em mang giày với” - em vừa nói vừa đưa chiếc giày cho tôi rồi ngồi xuống chiếc ghế con để tôi xỏ giày cho. “Giúp em mang nón, mang áo với” - em nói. Bỗng em trở thành bất lực. Tôi giúp em.

Mọi người đều ngủ trong nhà - em nói - Và bên ngoài là đêm đầu xuân ... Vào giờ tối thui và họ ngủ và nói rằng họ sẽ ngủ và ngủ nữa, ngủ ở đây có lúc ấm, có lúc lạnh, nhưng luôn luôn an toàn. Ngủ và chờ đợi. Ngủ và chờ đợi. Và lắp vào căn nhà của họ một thứ cửa khác. Một cái cửa bất kỳ lúc nào mình bước tới là mở tung. Không khóa. Không chia. Không đóng sập lại. Và bây giờ thì em xin từ biệt - Dibs nói thêm, đứng trước mặt tôi, nhìn tôi, nghiêm trang - Cô nhớ cho nhé. Em sẽ trở lại.

— Ồ. Em sẽ trở lại. Cô vẫn nhớ mà.

Dibs nhìn thấy hình một con vật nhỏ cất từ tờ giấy, bỏ vào sọt rác.

— Em xin tấm hình này - em vừa nói vừa nhặt lên - Em xin được không?

— Được.

Dibs cất vào túi.

— Cô nói thế này nhé: Được, Dibs, em có thể lấy đem về nhà. Nếu đó là điều mà em thích, Dibs, thì hay lắm.

— Được, Dibs, em có thể lấy đem về nhà - tôi nhắc lại đúng lời em - Nếu đó là điều mà em thích, Dibs, thì hay lắm.

Dibs mỉm cười, em đưa tay vỗ nhẹ vào tay tôi. “Thật là tốt!” - em nói. Em mở cửa bước một bước ra hành lang, rồi lùi lại và nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay của tôi. Em với năm đấm cửa và đập cửa thật mạnh. “Chưa” - em nói - “Chưa tới giờ. Mới bốn giờ mười lăm. Em đợi tới lúc chuông nhà thờ vang lên”.

— Bữa nay em tới sớm nên phải về sớm. Em ở đây cả giờ rồi.

Dibs dăm dăm nhìn tôi lâu cả phút.

— Em đến có sớm hơn, nhưng giờ ra về vẫn vậy - em tuyên bố.

— Không. Bữa nay giờ về cũng phải sớm chứ.

—Ồ không. Em đến sớm, nhưng em không về sớm.

— Có. Em về sớm. Bởi vì hôm nay em phải đi bác sĩ. Em nhớ ra chưa?

— Nhớ ra không có dính líu gì đến việc này cả.

— Bây giờ em không muốn về. Nhưng ...

— Đúng vậy - Dibs nói tranh lời tôi. Em nhìn tôi thăm dò.

— Em có chắc như vậy không?

Em thở dài

— Em dám chắc như vậy. Thôi được, bây giờ em về.

Em hy vọng bác sĩ lấy kim chích Dorothy và em hy vọng ông ta làm đau cho nó phải la, phải khóc, và trong bụng em cười, em sung sướng vì nó bị đau. Em giả bộ như là em không quan tâm đến chuyện ấy. Chào cô, thứ năm tới em lại gặp cô.

Dibs đi dọc dãy hành lang và vào phòng tiếp nhận nơi má em và Dorothy đang đợi em. Em làm ngơ như không biết có em gái, cầm tay mẹ, rời khỏi Trung Tâm không nói với ai nửa lời.



Tuần sau khi Dibs trở lại, em bước những bước khoan thai, thoải mái đến phòng chơi. Em ngừng bên cánh cửa quay tấm bảng nhỏ treo trên cửa. “Yêu cầu đừng quấy rầy” - em đọc.

Em bước vào phòng, bỏ nón áo ra và treo lên núm cửa. Em thu lượm bốn cây súng để quanh phòng và đưa chúng vào rạp múa rối. Em bước ra, nhặt một chiếc máy bay có chong chóng gãy. Em ngồi vào bàn và lặng lẽ sửa chữa cánh quạt gãy một cách có hiệu quả.

Em lấy hộp đựng gia súc, xếp đặt từng loại, gọi tên những con vật. Rồi em ra chỗ bể cát, leo vào, em kỹ căn nhà giống hệt thế này trong tiệm bán sắt ở đại lộ Lexington” - em tuyên bố.

— Em thấy à?

— Vâng, em thấy - Giống hệt như cái này. Cùng kích thước. Cùng màu sắc. Làm bằng kim chỉ. Giá hai đô la chín mươi tám xu.

Em nhìn vào lò sưởi điện. “Bữa nay trong này nóng” - em nói - “Em tắt lò sưởi”.

“Có nhiều thứ đồ chơi trong tiệm bán đồ sắt” - em nói - “Có một chiếc xe vận tải nhỏ, giống như cái này”. Em đưa ra một chiếc xe vận tải nhỏ thôi xem. “Một chiếc xe vận tải trút về đằng sau với một chiếc tay quay để cát tụt xuống”.

— Một xe vận tải giống như thế này?

Vì một lý do nào đó Dibs dường như lần nữa đợi chờ. Nhưng xem ra em có vẻ rất thư thái. “Có nhiều cái như thế này. Nhưng không giống hẳn. Em có thể nói là hầu như cùng kích thước. Và máy móc cũng giống như cái này. Nhưng không sơn cùng màu và có tên in ở bên hông. Được làm thứ kim loại nặng hơn. Họ đòi một đô la bảy mươi lăm xu ở trong tiệm.

Em đổ cát lên chiếc xe vận tải nhỏ, quay tay, nâng cao thùng xe lên, trút cát xuống, quay tay hạ thấp xuống vị trí lúc ban đầu và làm lại công việc này

nhều lần. Một đồng cát bắt đầu hình thành trước mặt em trong lúc em làm công việc này. “Nó sẽ làm thành trái đồi để em leo” - em nói - “Em có thể chơi trò lính ra trận”.

Em nhảy khỏi bề cát, vội vã chạy băng qua phòng chơi, nhặt lên một cái trống. Em ngồi xuống bờ bề cát và đánh trống bằng hai chiếc dùi. “Trống, chiếc trống ngộ nghĩnh” - em nói. “Ôi trống, đầy âm thanh. Âm thanh chậm. Âm thanh nhanh. Âm thanh dịu dàng. Đánh - đánh - đánh lên trống ơi. Nhào vô - nhào vô - nhào vô hô. Xung phong! Xung phong! Xung phong! Xung phong! Trống thét. Theo ta. Theo ta”. Em cẩn thận đặt trống lên thành bề cát, leo vào trong cát, bắt đầu xây đồi cát. “Một ngọn đồi cao, thật là cao. Và tất cả những người lính cố gắng để leo lên tận đỉnh đồi. Họ muốn leo lên đỉnh đồi hết sức”. Em vội vã đắp đồi, chọn một số lính đặt họ ở những tư thế khác nhau, như đang leo đồi.

— Họ có vẻ muốn leo lên đỉnh đồi phải không?

— Vâng - Dibs đáp. Thật tình họ muốn lắm.

Em thu tất cả lính mà em có thể gom góp được. Em đặt chúng chung quanh đồi cát mà em đã đắp. “Em lấy thêm lính” - em nói - “Em sẽ để chúng ráng leo lên đồi lên đỉnh đồi. Bởi vì chúng biết là có gì trên đỉnh đồi nếu chúng leo lên được tới đỉnh. Và vì thế chúng mới muốn lên đỉnh như vậy”.

Em nhìn tôi mắt sáng ngời.

— Cô có biết có gì trên đỉnh đồi không?

— Không. Có gì vậy?

Dibs cười thông cảm nhưng giữ bí mật. Em nhích từng tên lính thông thả từng chút một theo hướng đỉnh đồi. Nhưng khi em đã di chuyển tất cả những tên lính chỉ còn cách mục tiêu chừng một gang tay, em đổ thêm cát cho đỉnh cao hơn. Rồi cho lính quay lại từ từ, em cho lính xuống đồi từng tên một. Em cho lính từng tên một tiến về căn nhà nhỏ, dựng trong hố cát.

— Bữa nay lính không lên được tận đỉnh đồi!

Lính về nhà. Lính quay lại vẫy tay. Chúng muốn lên đỉnh đồi. Nhưng bữa nay chúng không lên được.

— Và chúng thấy buồn, chúng buồn vì không làm được điều muốn làm có phải không?

— Vâng - Dibs thở dài - Chúng muốn làm, nhưng chúng không làm được. Nhưng chúng đã tìm ra ngọn đồi. Và chúng đã leo lên, lên, lên, lên được nhiều lắm. Và có lúc nghĩ là sẽ leo tới đỉnh. Trong lúc nghĩ rằng mình có thể leo được, chúng vui lắm.

— Nguyên việc cố gắng leo lên đỉnh đồi cũng làm cho họ vui à?

— Vâng. Với đồi núi là vậy. Cô đã leo đồi bao chưa?

— Có. Còn em thì sao, Dibs?

— Có. Có lần em leo rồi. Em không leo tới đỉnh - em nói thêm đầy vẻ nghĩ ngợi. Nhưng em đứng dưới chân đồi và nhìn lên. Em nghĩ là mỗi đứa trẻ nên có một ngọn đồi riêng. Đây em nghĩ rằng nên như vậy - em nói thêm và nhìn tôi gật đầu như để nhấn mạnh thêm cho lời nói.

— Những điều này có vẻ quan trọng với em lắm phải không?

— Vâng. Rất quan trọng.

Em nhặt cái xẻng kim loại và lặng lẽ chăm chú đào một cái hố sâu trong cát. Em chọn một tên lính và để riêng ra một bên. Sau khi em đã đào xong chiếc hố em cẩn thận đặt tên lính xuống đáy hồ và xúc cát đổ lên. Khi huyết đã được lấp đầy, em lấy xẻng nện lên. “Tên này vừa bị chôn” - em nói - “Tên này không thể có cơ hội để leo lên đồi. Và dĩ nhiên, nó không lên được tới đỉnh. Ồ, nó muốn lắm. Nó muốn được ở với những người khác. Nó cũng muốn hy vọng nhưng nó không có cơ hội. Nó bị chôn”.

— Thế là tên này bị chôn - Tôi bình luận - Nó không có cơ hội leo lên đỉnh đồi. Nó không được lên tới đỉnh?

— Nó bị chôn - Dibs vừa nói vừa nghiêng về phía tôi - Không những nó bị chôn, mà em còn đắp một trái đồi thật lớn, thật cao, thật kiên cố trên cái gò má ấy. Sẽ không bao giờ có cơ hội leo lên ngọn đồi nào nữa!

Em xúc cát bằng hai tay đầy và đắp ngọn đồi trên ngôi mộ - trên người lính bị vùi lấp. Khi ngọn đồi đắp xong, em phủ tay sạch cát, ngồi xếp bằng, nhìn vào đấy. “Tên này là Ba” - em điềm điềm nói rồi leo ra ngoài bề cát.

— Ba được chôn dưới ngọn đồi ư?

— Vâng. Đúng là Ba.

Chuông nhà thờ vang lên, Dis đếm tiếng chuông điềm điềm. “Một. Hai. Ba. Bốn. Bốn giờ rồi. Ở nhà em có chiếc đồng hồ và em biết coi giờ”.

— Em có đồng hồ ư? Và em cũng biết xem đồng hồ à?

— Vâng. Có nhiều loại đồng hồ khác nhau. Có thứ phải lên dây, có thứ chạy điện, có thứ có chuông reo, có thứ điem nhạc.

— Của em loại nào?

Dibs dường như rút lui khỏi việc chôn cất bằng câu chuyện trí tuệ này. Tôi sẽ hướng theo em. Cần phải có thời gian để em giải tỏa những tình cảm này đối với người cha. Nếu như em cảm thấy ông ta đã len lỏi vào đầu óc em, nếu như em cảm thấy hơi hoảng sợ cái trò em vừa chơi, và nếu như em tìm thấy đường tháo thân vào sự an toàn của câu chuyện về những thứ vật chất - như em đã nói về đồng hồ - tôi không hối thúc em vào việc thăm dò tình cảm của em. Em đã tự xác định rất rành mạch về tâm tình của em trong trò chơi vừa qua.

— Đồng hồ báo thức của em có chuông nhạc. Em lên dây cót. Em cũng có một đồng hồ đeo tay. Và một chiếc ra - đi - ô gắn đồng hồ.

Em cầm trống lên và đánh chậm chậm. “Em gõ trống cho Ba”.

— Như vậy những tiếng trống chậm chậm này là đánh cho Ba?

— Vâng.

— Bây giờ tiếng trống nói gì vậy?

Dibs đập trống mạnh và chậm. “Ngủ, ngủ, ngủ, ngủ. NGỦ - NGỦ - NGỦ NGỦ - NGỦ - NG - U - U - U - U - U!” và mỗi chữ em đều tăng dần nhịp độ. Em kết thúc bằng một hồi trống sôi nổi.

Dibs ngồi đó, đầu cúi xuống. Tiếng trống im bật. Lúc đó em đứng lên và lặng lẽ cất trống vào rạp hát nhỏ và đóng cửa lại. “Tao để mày vào đây trống ơi” - em nói - “Cất trống vào phòng nhỏ và đóng cửa lại”.

Rồi em vào rạp hát nhỏ, đóng cửa lại đằng sau em. Có một cửa sổ nhỏ trong rạp hát ba góc này, nhìn ra bãi đậu xe. Đứng chỗ cửa sổ này, Dibs có thể nhìn thấy phía sau nhà thờ. Tôi không nhìn thấy Dibs nhưng nghe tiếng em nói rõ ràng.

“Đây là phía sau nhà thờ” - em nói - “Nhà thờ lớn, lớn quá. Nhà thờ nhô cao đến tận trời. Nhà thờ đánh nhạc. Nhà thờ đánh chuông - một, hai, ba, bốn, lúc bốn giờ. Nhà thờ lớn có những bụi cây chung quanh và người ta vô đó”. Sau một lúc lâu im lặng, em tiếp tục nói. “Và vòm trời. Có khoảng trời cao trên kia. Và một con chim. Có chiếc máy bay. Có khói”. Thêm một hồi im lặng nữa. “Và Dibs đứng bên cửa sổ nhỏ, nhìn ra bao la”.

— Thế giới nhìn từ chỗ em đứng rộng lớn lắm nhỉ? - Tôi góp chuyện.

— Đúng lắm - em nhẹ nhàng nói - Lớn lắm! To lớn lắm!

— Cái gì cũng lớn lắm à?

Dibs từ rạp hát nhỏ bước ra. Em thờ dài. “Nhưng Dibs thì không. Dibs không lớn cỡ nhà thờ đâu.”

— Cái gì cũng lớn cả, khiến Dibs cảm thấy mình nhỏ phải không?

Em trèo vào bể cát. “Ồ đây lớn lắm” - em nói - “Em bật đồi. Em sang bằng nó”, em làm đúng lời. Em san bằng ngọn núi. Em để cát chảy qua kẽ tay. “Ồ, ngọn đồi bình địa” - em nói - “Ồ, ngọn núi bình địa!”

Em nhìn tôi và mỉm cười. “Chúng em đã đến tiệm sửa giày để lấy giày cho Ba” - em nói - “Chúng em đi dọc đại lộ Lexington. Chúng em xuống đường bảy mươi hai. Có xe buýt, có xe tắc xi và ở đại lộ số Ba, có đường chạy ngang trên đầu. Chúng em có thể đi xe buýt. Chúng em có thể đi tắc xi. Chúng em có thể đi bộ. Nhưng chúng em không làm như vậy. Chúng em đi xe nha.”

— Em có thể đi được bằng nhiều cách, nhưng em đi bằng xe riêng à?

Dibs cuối sát vào tôi. Mắt em long lên.

— Ô, cô quên rồi sao - em trách nhẹ tôi - Chúng em đã phải lấy giày cho Ba.

— Ông thợ vá lại và sửa lại nữa.

— Ngày Dibs tới giờ phải đi rồi.

Tới giờ phải đi - Dibs đồng ý. Em đứng dậy - Tới giờ từ năm phút trước đây rồi.

Dibs nói rất đúng. Tôi không muốn ngắt quãng chuyện của Dibs kể về chuyện đi lấy giày cho Ba. “Đúng, em nói đúng” - tôi bảo. “Quá năm phút rồi.”

Dibs lấy nón ra khỏi rạp hát nhỏ. “Cái phòng con này ngộ lắm” - em nói khi ra khỏi đó, vừa đội nón, mặc áo vừa nói - “Một cái phòng nhỏ ngộ ngộ với cái lỗ ở cửa ra vào và một khung cửa sổ trong đó”. Em băng qua căn phòng và nhặt đôi giày lên. “Đôi giày mới” - em khoe. Em ngồi xuống tự mang lấy giày không cần có sự tiếp tay. Trước khi em mang giày, em đưa cả đôi chân về phía tôi. “Cô xem thấy chưa?” - em nói - “Vớ mới nữa, không có lỗ. Không có lỗ thủng. Ở phòng mạch bác sĩ mà mắc cỡ quá”. Em cười. Em

cột dây giày rất chặt và gọn. Em đứng dậy. Lúc em ra khỏi cửa em đứng lại, quay ngược tấm bảng nhỏ lại. “Bây giờ tha hồ làm rộn” - em nói - “Chúng ta đi thôi.”



Thứ năm tuần sau đó khi Dibs trở lại, em vui vẻ bước vào phòng chơi. Em bỏ nón, bỏ áo quăng lên một chiếc ghế! “Văn phòng của của cô A số mười hai” - em tuyên bố! - “Phòng này số mười bảy. Chiếc ghế này có số ở lưng ghế. Số mười ba. Cô thấy không?” Em nhanh nhẹn quay ghế lại, lấy ngón tay phớt nhẹ lên con số.

“Đúng vậy” - tôi nói theo. Có nhiều lúc em có vẻ tỉ mỉ chú ý đến chi tiết cụ thể.

Em đi đến tủ đựng đồ đạc và chọn một cái hộp chứa căn nhà nhỏ của một làng búp bê. Em ngồi xuống sàn lựa ra những căn nhà con con, những cửa tiệm, nhà máy, những ngôi nhà thờ, và những tòa nhà khác. Có những cây con để trồng khắp làng. Sau khi xây cất xong Dibs hoàn toàn bị những vật dụng này thu hút. “Đây là một làng búp bê” - em nói - “Xem chúng ta có những thứ gì nào. Nhà thờ. Nhà ở. Cây cối. Em sẽ xây dựng một làng với những thứ này”. - “Đây là hai nhà thờ. Em sẽ khởi công bằng những nhà thờ. Em sẽ đặt ngôi nhà thờ lớn này làm trung tâm giữa làng. Và em để ngôi nhà thờ nhỏ ở chỗ này. Em lựa ra những ngôi nhà ở và xếp thành những dãy nhà thẳng hàng lối. Đây sẽ là một khu xã nhỏ, để có nhiều khu trồng quanh các khu nhà. Cô có thấy ngọn tháp nhà thờ không? Đây sẽ là một thế giới đầy nhà cửa.”

Em nằm dài trên sàn, má áp xuống sàn nhà. Em di chuyển một ít tòa nhà. “Em đã tạo nên một thị xã nhỏ này” - em nói - “Chỗ này em đã tạo ra một thế giới nhỏ đầy nhà. Em đã trồng cây quanh đó. Em tưởng tượng ra vòm trời, mưa, những luồng gió nhẹ. Em mơ tới bốn mùa. Và bây giờ em gọi ra mùa xuân. Cây ra lá. Ở trong thị xã nhỏ yên tĩnh này, cái gì cũng dịu dàng, tốt đẹp và yên ấm. Có những người đi bộ dọc theo đường phố. Những cây lạng lẽ mọc lên theo đường đi.”

Em đặt thêm nhiều cây chung quanh làng. Cây này có những cành lá

xanh” - em nói - “Nó mọc ở đây, vươn lên thẳng, thẳng lên trời. Nó thì thảo nhiều điều bí mật khi gió thổi qua. “Hãy nói cho ta biết mi đi đâu?” - Cây hỏi gió - “Hãy nói cho ta biết mi đã từng thấy những gì? Bởi vì ta có rễ chôn chặt chân ta vào đất và ta phải vĩnh viễn đứng lại. Và gió thì thầm trả lời. “Ta không khi nào đứng lại. Ta thổi đi xa. Xa, xa, xa mãi, xa thật xa. Và cây kêu lên. Ta muốn đi với mi, ta không muốn đứng đây một mình buồn bã. Ta muốn đi với mi. Mi có vẻ vui ghê! Ô, này ...”

Dibs đứng dậy đi về phía bàn. Em nhặt lên bộ tranh lắp ráp, em ngồi xuống sàn dưới chân tôi và mau chóng ráp những mảnh lại thành hình. “Đây là Tom, Tom con trai ông thổi sáo” - em nói - “Ở trường em có bài ca về bức tranh này. Để em hát cô nghe”. Dibs hát, lời và nhạc thật đúng. “Hết” - em báo, khi vừa hát xong.

Em học bài này ở trường phải không?

— Vâng. Cô Jane là cô giáo em. Cô Jane là một phụ nữ đã lớn. Cô A là một phụ nữ đã lớn. Có nhiều người đã lớn.

— Em có quen những người đã lớn khác không?

— Dĩ nhiên là có - Dibs đáp - Cô Hedda nè. Có các cô khác ở trường nữa. Có bác Jacke làm vườn cho nhà em. Có cô Millie giặt đồ. Bác Jacke chặt một cành cây lớn trong sân nhà em. Cây đó ở ngoài cửa sổ phòng em, nó xòe cành gần đến nỗi em có thể đưa tay qua cửa sổ và sờ được. Nhưng Ba em muốn chặt cành ấy đi. Ba nói là cành đó cọ vào nhà. Em nhìn thấy bác Jacke leo lên cây, cưa cành. Em mở cửa sổ phòng và nói với bác ấy rằng cây ấy là bạn em và cần cây ấy. Bác Jacket nói là em thích cành ấy, bởi vì nó rất gần, em có thể với qua cửa sổ và sờ nó. Ba nói là ông vẫn muốn cành đó được chặt. Ba nói ông không muốn em nghiêng mình qua cửa sổ. Ông nói là ông không biết em làm chuyện ấy và ông sẽ gắn lưới an toàn trên cửa sổ để em không bị té. Rồi ông bảo bác Jacke phải chặt cành ấy ngay. Bác Jacke bảo bác có thể chặt một chút ở đầu cành để nó đứng cọ vào tường nhà vì bác biết em thích cành ấy. Nhưng Ba nói rằng em có nhiều thứ để chơi. Ông bắt bác Jacke phải chặt cành xa cửa sổ để em không còn với tới nữa. Nhưng bác Jacke dành cho em cái ngọn cây mà em vẫn thường vuốt. Bác Jacke bảo em có thể giữ cành cây này trong phòng em - không phải cây nào cũng có được một cành thân yêu được sống trong nhà đâu. Bác nói với em đó là một cây

du du cô thụ. Bác bảo nó khoảng hai trăm năm và trong thời gian đó có lẽ không một người nào đã thương yêu n tha thiết như em. Như thế nào em cũng giữ lại cái ngọn cành cây. Bây giờ em vẫn còn giữ nguyên.

— Việc đó xảy ra lâu mau rồi?

— Cách đây một năm. Nhưng bác Jacke cũng không giúp gì được. Bác đã chặt cành đó. Và rồi có người đến gắn lưới an toàn. Một cái ở cửa sổ phòng em, một cái ở cửa sổ phòng Dorothy.

— Có ai biết là bác Jacke cho em cái ngọn cành ấy không?

— Em không biết. Em không kể cho ai nghe cả. Em vẫn giữ cái ngọn ấy, em không cho ai mó vào. Em sẽ đá, sẽ cắn nếu có người nào đụng tới nó.

— Cành này đối với em quý lắm phải không?

— Vâng, quý lắm.

— Em có ưa chơi với bác Jacke không?

— Có, bất kỳ lúc nào được ra sân là em đến với bác Jacke. Bác nói chuyện cho em nghe. Em lắng nghe những điều bác nói. Bác kể cho em nghe đủ thứ chuyện. Bác nói cho em nghe về thánh Francis ở thành Assisi. Ông Francis sống từ thời xưa, ông cũng yêu chim, yêu cây, yêu gió, yêu mưa. Ông nói mấy thứ đó là bạn. Chúng là bạn thật đấy. Còn dễ thương hơn người nữa - Dibs nói thêm, nhấn giọng thật mạnh.

Em xôn xang đi vòng quanh phòng chơi. “Em ngắm cây” - em nói - “Bây giờ em vẫn ngắm cây. Vao mùa Xuân lá trở xòe ra và xanh ra vì mưa đem lại cho chúng màu xanh tươi. Chúng nở ra vì vui mừng thấy mùa Xuân trở lại. Và suốt Hè chúng che bóng mát thân yêu. Rồi đến mùa Đông, lá bay xa. Bác Jacke nói rằng vào mùa Thu gió đến với chúng đem chúng đi du lịch vòng quanh thế giới. Một lần bác kể em nghe chuyện về một chiếc lá bỏ sót trên cành cây ấy. Bác nói chiếc lá nhỏ buồn lắm vì nó nghĩ rằng nó bị bỏ rơi và nó sẽ không được đi đâu nữa. Nhưng gió đã trở lại để đón chiếc lá nhỏ cô đơn và thổi nó đi một chuyến du lịch tuyệt vời nhất mà chưa được ai hưởng. Bác nói rằng chiếc lá nhỏ này được thổi quanh trái đất và được nhìn thấy tất cả những kỳ lạ trên thế giới. Và sau khi nó đã đi khắp thế giới, nó trở lại sân nhà em, bác Jacke nói, bởi vì nó nhớ em. Và một ngày mùa Đông bác Jacke gặp nó dưới gốc cây nhà em. Nó mệt hết sức, gầy yếu, khô cằn sau một chuyến du lịch dài. Nhưng bác Jacke nói rằng nó muốn trở về với em vì nó

không gặp được một người nào khác trên thế giới nó có thể thích như em. Vì thế bác cho lại em. Dibs đi lại một vòng nôn nao quanh phòng. Em dừng lại trước mặt tôi. “Em giữ lại chiếc lá đỏ” - em nói - “Nó mệt và già lắm. Nhưng em giữ chiếc lá ấy, em lồng nó vào khung kính. Em tưởng tượng ra một số đồ vật mà nó được xem trong khi bay cùng thế giới với gió. Và em đọc trong những cuốn sách của em về những nước mà nó đã từng thấy”.

Em đi lại chỗ tôi.

— Giày của em - em nói với giọng điệu nhõng nhẽo hồi trước - Cô A, buộc dây cho em đi.

— Được, Dibs. Để cô buộc cho em.

Em cầm bình chai lên và bú. Em thở dài.

— Em cảm thấy buồn hay sao?

Em gật đầu. “Buồn”.

— Bác Jacke còn làm vườn cho nhà em không?

— Không. Không làm nữa. Ba nói bác ấy già quá rồi và từ khi bác lên cơn đau tim thì không làm việc này nữa. Nhưng đôi khi bác vẫn lui tới. Em và bác ấy gặp nhau ở ngoài sân. Bao giờ bác cũng kể một chuyện cho em nghe. Nhưng lâu nay không thấy bác tới nữa. Em nhớ bác ấy quá.

— Đúng rồi. Cô cũng chắc vậy. Dibs, chắc bác là người tử tế lắm.

— Ồ, đúng đấy. Em thích bác ấy lắm. Em đoán, có lẽ bác ấy là một người bạn? - Em hỏi với vẻ tự lự

— Cô đoán bác ta là người bạn thật đấy. Một người bạn rất tốt.

Dibs đi ra cửa sổ im lặng nhìn ra ngoài một hồi lâu. “Bác Jacke chúa nhật nào cũng đi nhà thờ”. Em nói và chỉ tay về phía nhà thờ - “Bác nói là bác đi nhà thờ.”

— Còn mười phút nữa phải không cô?

— Không.

— Còn chín phút nữa?

— Không.

— Tám phút nữa?

— Phải. Tám phút nữa.

— Vậy để em chơi với gia đình búp bê và căn nhà trong ít phút còn lại.

“Sửa soạn cho mấy người lớn vô giường” - em nói và lựa những con búp

bê và xếp vào những phòng ngủ - “Bây giờ đến con nít. Đây là em bé. Chị bếp nằm đây. Và đây là chị giặt đồ. Chị giặt đồ than là mệt. Chị muốn nghỉ ngơi. Đây là những chiếc giường. Đây là phòng của Ba. Mi không được vô đây. Mi không được quấy rầy ông. Ông mắc bận. Đây là phòng của Má. Đây là giường của Ba. Và mỗi người con có phòng riêng. Chị bếp có phòng riêng, có giường. Chị cũng than là chị mệt. Và chị giặt đồ không có giường. Chị phải đứng coi máy, và đứa trẻ này đôi khi chạy xuống nhà giặt và hỏi chị ấy tại sao chị không vào giường ngủ nếu chị mệt. Chị trả lời rằng người ta muốn chị để làm việc chứ không phải để nghỉ, nhưng Má nói rằng chị có thể kê chiếc ghế xích đu dưới đó. Chẳng có lý do gì cấm chị nếu chị thích ngồi xích đu như vậy. Chị đã giặt đồ cho gia đình này cả bốn mươi năm rồi. Đôi khi chị có thể ngồi đu một lúc, có phải thế không? Chị bếp hỏi vậy. Nhưng chị giặt đồ nói rằng không được, bởi vì sẽ quấy rầy ông chủ và chỉ có trời mới cứu được chúng ta nếu chúng ta quấy rầy ông ta. Nhưng chị bếp nói rằng cứ để ông vô xối nước xà bông lên cái đầu già nua ấy. Rồi chị đuổi thằng bé lên lầu, nói rằng trong nhà giặt chẳng có gì làm cho nó vui cả. Thế là thằng bé trở lại lên lầu”.

Lúc ấy tôi vô ý vấp phải bức tranh mà Dibs đã ráp lại trên sàn dưới chân tôi. Tôi cúi xuống, xếp ngay ngắn lại. Dibs liếc mắt nhanh nhìn tôi.

— Cô đang làm gì thế?

— Cô đập phải tranh hình của em và tấm hình Tom Tom, con trai người thối sáo bị bung ra.

Dibs tò mò nhìn tôi.

— Cô nói gì cơ? - Em hỏi lại - Em chẳng hiểu cô nói gì cả.

— Cô nói là cô vô ý đập phải bức tranh lắp của em và bức tranh Tom Tom, con trai người thối sáo bung ra.

“Ồ” - Dibs nói. Chắc chắn là Dibs biết từng cử động diễn ra trong phòng này dù em mãi miết đến đâu với công việc riêng đi nữa. Dibs quì gối xuống để xem tôi ráp lại đúng chưa. Em cho là đã được. Em đứng dậy và cầm lấy ổ khóa của cửa phòng chơi. “Khóa lại nhé?” - em hỏi.

— Em không muốn khóa cửa?

— Đúng vậy - Em khóa cửa lại - Khóa rồi.

Sau đó một lúc, tôi bảo:

— Phải, cửa khóa rồi. Bây giờ em mở khóa cho cô đi, vì bây giờ là giờ ra về!

— Vâng, dù cô biết là em không muốn về.

— Phải, dù cô biết là em không cảm thấy muốn về, nhưng có những lần, Dibs, em phải về! Và đây là một lần ấy.

Em đứng trước mặt tôi, nhìn đăm đăm vào mắt tôi. Em thở dài. “Vâng” - em nói - “Em biết. Ở đây em có thể làm được nhiều việc, nhưng rồi, cuối cùng bao giờ em cũng phải về.” Em bắt đầu đi ra cửa.

— Còn nón áo của em này.

“Vâng. Nón áo của em” - em đáp. Em quay lại nhặt nón và đội lên. Em kéo nón sụp sâu xuống đầu. “Nón áo của em” - em nói. Em nhìn tôi. “Em chào cô A. Rồi thứ năm lại tới. Tuần nào cũng có một thứ năm. Tạm biệt cô”. Em đi dọc dãy hành lang xuống phòng tiếp nhận. Tôi nhìn theo em. Em ngoái cổ lại vẫy tay. “Chào cô”. Em chào thêm lần nữa.

Trẻ như thế, bé như thế, mà giàu nghị lực đến thế! Và tôi nghĩ đến bác Jacke và tự hỏi liệu bác có biết là sự thông cảm và từ tâm của bác đã trở thành yếu tố quan trọng giúp cho sự phát triển của em nhỏ này không? Tôi nghĩ đến cái ngọn cành cây biểu tượng và chiếc lá nhỏ mong manh héo úa, tàn tạ ấy. Tôi nghĩ đến câu nói đầy tư lự của Dibs: “Em nghĩ, có lẽ, lúc ấy là người bạn không chùng?”



Tuần nào cũng có một Thứ Năm và tuần lễ sau đó cũng không phải là một biệt lệ. Nhưng, Dibs không thể tới phòng chơi được. Em bị lên sởi. Mẹ em gọi điện thoại lại xin huỷ buổi hẹn. Vào thứ năm tuần kế tiếp em đã khá bình phục nên đã hăm hở xuất hiện để được tham dự buổi trị liệu bằng trò chơi. Mặt em còn mét và còn chấm đỏ, nhưng khi em đến phòng tiếp nhận, em tuyên bố: “Sởi bay rồi, em khỏe nhiều rồi”.

— Bữa nay em hết sởi rồi ư?

— Vâng. Khỏi rồi, hết rồi. Cô cháu mình về phòng chơi đi.

Khi chúng tôi đi qua văn phòng tôi, Dibs ngó vào. Có hai người đàn ông đang sửa máy ghi âm. “Có hai ông trong phòng chúng ta” - em nói.

— Em có ý nói là có hai ông trong văn phòng cô?

— Đúng. Máy người đó sẽ làm việc ở đây trong khi chúng ta ở phòng chơi.

— Cô cho người khác ở phòng cô à?

— Đúng. Đôi khi cô cho phép họ làm vậy.

— Họ làm gì trong đó?

— Họ đang sửa cái máy ghi âm.

Khi chúng tôi bước vào phòng chơi, Dibs bỏ nón, bỏ áo, quẳng lên một chiếc ghế.

— Em tiếc thứ năm tuần trước quá - em nói.

— Ừ, cô biết chứ. Cô cũng biết là em bị lên sởi không đến được.

— Em có nhận được tấm thiệp cô gửi cho. Tấm thiệp làm em sung sướng. Nhận được tấm thiệp này làm em thích lắm.

— Như vậy thì cô cũng vui lắm.

— Chị viết lời chúc em mau khỏi. Chị viết là cô nhớ em.

— Đúng vậy.

— Em thích bó liễu lá bạc cho em. Nó là cả một mùa xuân. Những cảnh

liều đẹp. Với những nụ non trên mỗi cành. Em thích những cành này. Ba nói là chúng sẽ mọc rễ sau một thời gian dài ngâm trong nước và em có thể đem trồng trong vườn. Ba nói chúng có thể mọc thành bụi. Chuyện đó có thể xảy ra được không?

— Em nói là Ba em bảo như vậy. Còn em thì nghĩ thế nào?

— Em hy vọng là ông nói đúng. Nhưng để em tự quan sát xem sao?

Tôi chú ý đến việc Dibs đã động tới sự nhận định của ba em. Khó mà biết là lời kể lại này có phải là cách thức mới để người cha gần gũi với Dibs không - hoặc giả là cha em đã có nhiều phen cố tình giải thích cho Dibs về nhiều điều, mặc dù ông ta không nhận được sự đáp ứng nhất mực của em. Như thế cô Jane đã từng làm ở trường. Như bác Jacke đã từng làm nhiều phen khi Dibs “chỉ biết nghe thôi”. Nhưng bây giờ em đã học lại điều ấy cho tôi nghe nói một cách mặc nhiên.

— Em đã nói gì khi ba em nói cho em nghe về những cành liễu lá bạc? - Tôi hỏi, hy vọng thu thêm một chút hiểu biết nữa chăng.

— Em chẳng nói gì cả. Em chỉ biết nghe thôi.

Em lượn quanh phòng chơi, nhìn vào những hũ màu, nhìn vào những vật dụng để trên bàn. Rồi em đi ra chỗ bể cát và bằng một cử động hồn nhiên và thoải mái em nhảy vào cát. Em nằm dài ra. “Có muốn lột giày ra không Dibs?” - em tự hỏi. “Không” - em đáp. “Vậy mi muốn làm gì, Dibs?” - em hỏi - “Tùy mi!”. Em trở mình và úp mặt lên cát. “Em không có gì phải vội” - em nói - “Bây giờ em cứ thế này thôi!”. Em thọc tay vào cát và lôi lên mấy căn nhà nhỏ đã được một em nhỏ nào đó vùi xuống. Ồ, em tìm thấy đồ vật trong cát. Những ngôi nhà nhỏ. Những thứ vụn vặt”. Rồi đột ngột em đi tới đầu kia của bể cát và bắt đầu đào cát. Sau cùng, xẻng của em cào phải đáy bể bằng kim loại. Dibs với tay xuống cát lôi lên một tên lính. Em nâng cao nó lên.

“Ồ, là là! Thằng này đây!” - Em reo lên - “Thấy không? Thấy thằng lính này không? Đây là thằng người mà em chôn dưới ngọn đồi của em. Em vui mừng thấy nó vẫn bị chôn mấy tuần nay. Xin Ngài về ngay, về ngay! Về ngay mộ Ngài!” Em lại chôn vùi tên lính nhỏ đi. Vừa làm, em vừa cất tiếng hát:

Anh biết không anh

*Bác bán bánh bao
Bác bán bánh bao
Anh biết không anh
Bác nằm bơ vơ
Sống bên bụi bờ*

Em nhìn tôi, mỉm cười. “Em học bài hát ấy ở trường” - em nói - “Bây giờ em hát cho người bị chôn nghe:

*Anh biết không anh
Cái thằng ma lanh
Cái thằng ma lanh
Anh biết không anh
Nó sống bơ vơ
Sống trong lòng mồ.*

Dibs lớn tiếng cười. Em lấy xẻng nện trên nấm mồ để nhấn mạnh.

— Không. Em không nói chuyện nhiều với Ba.

— Em không nói à?

— Không

— Tại sao em lại không?

— Em không biết. Em đoán là chỉ vì em không nói thôi.

Em ngân nga một đoạn nhạc êm dịu.

— Em cũng học được ca khúc này ở trường - em khoe.

Ở trường em có hát ca khúc này không?

— Em học được ca khúc này ở trường. Em hát đây cho cô nghe thôi.

— A!

Đặt những câu hỏi trong trị liệu là điều rất hữu ích nếu có người nào trả lời những câu hỏi đó một cách chính xác. Nhưng không có ai trả lời nổi đâu. Tôi thường băn khoăn tự hỏi không biết ở trường Dibs có sự thay đổi tác phong nào không. Dường như không có sự thay đổi đáng kể nào, bởi vì giáo viên chưa báo cáo gì cả. Đó là điều chúng tôi đã thỏa hiệp với nhau. Nhưng Dibs đang học được nhiều điều ở trường, ở nhà và ở những nơi mà em tới, mặc dù em không có tác phong như thế nào đó khiến những điều em học tập được có thể đem ra đánh giá hoặc trắc nghiệm.

“Tháo giày ra, Dibs” - em tự bảo mình. Em tụt giày ra. Em đổ cát đầy

giày, xúc cát bằng những cử chỉ thận trọng. Rồi em tháo một chiếc vớ ra nhồi đầy cát. Em kéo căng một bên chiếc vớ còn lại ở chân và xúc cát đổ vào, giữa vớ và chân. Rồi em tụt nốt chiếc vớ đó ra và dụi chân dưới cát. Em xúc cát đổ lên chân cho tới khi có cả một mô cát chôn lấp hai chân và phần dưới cẳng.

Đột nhiên em rút chân khỏi cát, đứng dậy, nhảy ra khỏi bể cát và mở cánh cửa phòng chơi. Em kiễng chân lên, gỡ tấm bảng khỏi móc treo, trở lại phòng, đóng cửa, đưa tấm cạc cho tôi.

— Trị liệu là gì hả cô?

Tôi ngỡ ngàng. “Trị liệu ư?” - tôi nói - “À, để cô nghĩ một phút đã”. Tại sao em lại hỏi câu này, tôi băn khoăn suy nghĩ. Giải thích làm sao cho có nghĩa lý đây?

— Cô xin nói thế này nhé: trị liệu là có may mắn lại đây chơi và nói về bất kỳ điều gì, theo cách thức mà em muốn chơi, muốn nói. Đó là khoảng thời gian mà em có thể dùng làm gì tùy ý em. Là khoảng thời gian mà em có thể là em. Đó là lời giải thích hay nhất mà lúc đó tôi nghĩ ra. Em lại lấy tấm cạc từ tay tôi. Em lật sang mặt kia.

— Em biết câu này có nghĩa gì rồi. “Đừng làm rộn” có nghĩa là yêu cầu mọi người để cho họ yên. Đừng làm phiền họ. Đừng vô. Cũng đừng gõ cửa. Để mặc cho hai người thôi. Mặt này có nghĩa họ đang sống đó. Và mặt kia nói rằng để yên cho hai người sống. Như vậy phải không?

— Phải. Như vậy đó.

Có người đi dọc hành lang. Dibs nghe tiếng chân đi.

— Có người đang đi dọc hành lang. Nhưng đây là phòng của chúng ta. Họ sẽ không vào chứ?

— Cô không nghĩ là họ sẽ vào.

— Căn phòng này dành riêng cho em, có phải không? Chỉ dành riêng cho mình em. Chứ không dành cho ai khác. Có phải không?

— Chỉ dành riêng cho em giờ này mỗi tuần nếu em muốn vậy.

— Cho Dibs và cho cô A. Không phải chỉ cho mình em. Mà cả cho cô nữa.

— Như thế là cho cả hai người chúng ta.

Dibs mở cửa. “Em treo tấm bảng lại” - em nói - “Họ sẽ không làm rộn”.

Em treo lại tấm bảng vỡ vỡ cánh cửa, trở vào và đóng cửa lại. Một nụ cười sung sướng nở trên nét mặt em. Em đi lại chỗ tấm giá vẽ.

Em mỉm cười. Rồi sau khi đã mang vớ, mang giày và thắt dây giày đàng hoàng, em trở lại bệ cát. “Hồi em bị bệnh sỏi em phải nằm trong giường” - em kể - “Người ta buông hết màn cửa sổ xuống và phòng tối om. Em không thể đọc, vẽ và viết được”.

— Vậy thì em làm gì?

— Người ta mở đĩa nhạc cho em nghe. Má kể cho em nghe mấy chuyện. Em có nhiều đĩa đọc chuyện. Em nghe đi nghe lại đĩa ấy. Nhưng em thích nhất là nghe đĩa nhạc.

— Chuyện và nhạc giúp em giết thì giờ, phải không?

— Nhưng em nhớ những quyển sách em ghê.

— Em thích đọc lắm à?

— Ồ, thích, thích lắm. Em thích viết những chuyện về những điều mà em thấy và những gì mà em nghĩ tới. Em cũng ham vẽ tranh. Nhưng thích đọc nhất.

— Em thích đọc gì? Em có những loại sách nào?

— Ồ, em có đủ mọi loại sách. Em có sách về chim, về các loài vật, cây cối, thảo mộc, về cá, về người ta, về tinh tú, về khí hậu, về các nước và hai bộ bách khoa, một cuốn tự điển - cuốn tự điển hình em có lâu rồi, và cuốn tự điển không lò, trước là của Ba. Em có mấy ngăn sách dài. Và những cuốn thơ. Mấy cuốn truyện cổ tích. Nhưng em thích nhất là sách khoa học hơn bất kỳ sách nào khác. Em thích tấm cạc cô gởi cho em. Người ta cho em để trên giường. Người ta để em bóc lấy. Má để em đọc trước. Để em giữ và đọc đi đọc lại.

— Cô đoán là em dành nhiều thời giờ đọc sách lắm, phải không?

— Dạ. Nhiều khi em chỉ làm có thể thôi.

— Nhưng em mê lắm. Em mê đọc về những điều em nhìn thấy. Rồi em thích được xem những thứ mà em đã đọc. Em có đủ mọi loại đá, loại lá và các loại côn trùng, các loại bướm ướp khô. Rồi ống dòm và máy ảnh. Đôi khi em chụp ảnh các vật trong vườn. Và ở trên cây bên ngoài cửa sổ nhà em. Có điều em chụp ảnh không đẹp lắm. Em vẽ hình đẹp hơn. Nhưng em thích phòng chơi của cô hơn - em nói và gật gù đầu như muốn nhấn mạnh.

— Em thích căn phòng này hơn ư? Mọi thứ đều khác phòng chơi của em, có phải không?

— Dạ đúng. Khác, khác lắm.

— Khác ở chỗ nào? Tôi không thể không theo đuổi đề tài này.

— Đúng như cô nói - Dibs nghiêm chỉnh đáp - Khác như vậy đó.

Tôi bỏ dở vấn đề đang nói. Tất cả chi tiết có thêm này thật là hay, nhưng không giải thích được bằng cách nào. Dibs đã học đọc, học viết, học đánh vần và học vẽ được. Theo tất cả những lý thuyết về học hỏi hiện hành, em sẽ không thể học được những kỹ năng ấy, nếu không chế ngự được ngôn ngữ nói và có những kinh nghiệm căn bản thích hợp trước đã. Ấy vậy mà Dibs có được những kỹ năng này tới một mức độ cao.

Tiếng chuông nhà thờ bắt đầu điểm. Dibs quay lại nhìn tôi. “Ồ, nghe kìa” - em nói. “Bốn giờ tới nơi rồi. Đúng bốn giờ rồi”. Em đếm từng tiếng chuông điểm. “Một. Hai. Ba. Bốn. Còn bao lâu nữa?” - Em hỏi.

— Còn mười lăm phút nữa.

—Ồ, thế hả? Em đếm ngón tay như một anh chàng hà tiện, chậm chạp, kỹ lưỡng cho tới mười lăm - Mười lăm phút à? Năm phút và mười phút phải không? Mười phút và năm phút phải không?

— Phải.

— Có khi chúng nó vui vẻ. Có khi chúng nó buồn. Những phút buồn và những phút vui.

— Phải có những lúc buồn và những lúc vui.

— Bây giờ em đang vui.

— Em vui à?

— Vâng. Vui lắm.

Em mở cửa sổ và nghiêng mình ra. “Ồ, bữa nay trời đẹp quá!” - Em nói -Ồ một ngày vui sướng, trời xanh biếc. Chim đang bay.Ồ, nghe tiếng máy bay không?Ồ, vòm trời vui.Ồ chiếc máy bay bay theo hướng tây vui vẻ.Ồ, con chim vui vẻ.Ồ thằng Dibs vui vẻ.Ồ, Dibs, với những cành liễu lá bạc để trông và nhìn chúng mọc lên!Ồ, Dibs ơi, nói cho ta biết mi vui tới mức nào?” Em quay lại nhìn tôi. Rồi em lại quay ra cửa sổ mở rộng. “Vui quá, em sẽ phun nước miếng qua cửa sổ trước khi em đóng nó lại!” - Em reo lên. Và em làm như vậy.

— Khi chuông reo lần tới là tới giờ về - tôi nhắc.

— Ô, vậy hả?

Em lại gần tôi và lặng lẽ sờ tay tôi. Rồi em lại đi tới giá vẽ. Em mau mắn sắp xếp màu vẽ lại theo thứ tự. Em lấy hộp đựng những con thú ở nông trại. Em lấy ra những thanh gỗ làm hàng rào và xem xét thật kỹ. “Em sẽ làm một nông trại đẹp” - Em tuyên bố. Em bắt đầu hát:

Em xây nông trại!

Em xây nông trại!

Nông trại thật đẹp

Cho cô cho em!

Em nhìn tôi. “Còn lại bao nhiêu phút nữa?” - em hỏi. Tôi viết con số năm lên một mảnh giấy và đưa cho em xem. Em nhìn và cười. Em lấy cây viết chì của tôi, đợi ít giây, viết số bốn, đợi một giây, rồi viết con số ba, đợi thêm một giây nữa, viết con số hai, đợi một giây nữa, viết con số một. “Tới giờ về” - em hô lên - “Chỉ có chuông nhà thờ chưa reo”.

— Em chạy trước chuông - tôi nhận xét.

— Vâng, em cố tình đó - Em nhìn xuống hàng rào mà em đã dựng lên trên sàn - Cô thấy gì không? - Em chỉ hàng rào, hỏi.

— Hàng rào dài.

— Ô, này! Chưa dài đủ đâu! Em bắt đầu hát lại.

Em dựng hàng rào

Hàng rào dài lắm

Em không nhìn tới

Đầu hàng rào kia

Tại sao có rào?

Rào nằm tận đâu?

Em không thích rào

Đừng rào quanh em!

Em cười. “Em sẽ nhốt những con thú vật bên trong vòng rào” - em tuyên bố. Em đặt một con ngựa và một con bò cái đằng sau hàng rào. “Bây giờ đến con bò này” - em nói và cầm lên cho tôi xem - “Con bò cái này cho sữa. Đây là con bò thân hữu. Tất cả những con bò cái đứng thành hàng ngang, sẵn sàng cho sữa”. Rồi em đổi giọng, nói the thé. “Vào hàng, bò. Đứng thẳng

lên. Mà có nghe tao nói không? Đừng có làm như con ngốc vậy!”

Em cầm lên một chú gà trống. “Đây là chú gà trống” - em nói.

Chuông bắt đầu vang lên.

— Nghe kìa, Dibs.

— Vâng. Một giờ. Còn ba giờ nữa mới tới bốn giờ.

— Ô kìa, Dibs. Bộ em tính đùa với cô đấy à? Chưa tới giờ về hay sao?

— Dạ, tới rồi. Nhưng mình giả bộ đi.

— Giả bộ à?

— Vâng. Mình giả bộ là mới có một giờ.

— Liệu sự giả bộ có thực sự thay đổi giờ này không em?

— À, không đâu. Có hai loại giả bộ được. Và sự giả bộ thật là ngốc.

Em đứng lên và đi bộ lại chỗ tôi.

— Và nhiều khi chúng lẫn lộn với nhau mình không thể bảo cái nào là cái nào.

Em ra về rồi, tôi ở lại với những nghĩ ngợi và suy đoán mà tôi có thể rút ra từ một số dữ kiện của cuộc nói chuyện với Dibs. Em có vẻ thoải mái hơn trong sự giao tiếp với mẹ em. Có những dấu hiệu cho thấy là ở nhà Dibs được đối xử tôn trọng, thông cảm và hiểu biết hơn. Ngay cả “Ba” cũng có vẻ nhân hậu hơn. Nhưng họ đang thay đổi cách cư xử đối với Dibs? Hay là Dibs đã thay đổi trong khả năng tiếp xúc với cha mẹ em để em có thể đón nhận tình cảm của họ một cách tự nhiên hơn?

Chắc chắn là họ đã cung cấp đầy đủ những phương tiện để nuôi dưỡng khả năng trí tuệ sắc bén của em. Chắc chắn họ đã cố gắng cảm thông với em và dạy em nhiều điều. Rất khó hiểu làm sao họ có thể tin rằng đứa trẻ này bị thiếu năng, trong khi họ tiếp tục cung cấp những tư liệu giáo dục vượt xa khả năng của một đứa trẻ trung bình ở tuổi Dibs. Chắc chắn họ phải biết rằng: vấn đề của Dibs không phải là sự thiếu năng trí tuệ. Nhưng tại sao em lại cứ giữ hai loại tác phong hoàn toàn trái ngược nhau - một bên là tác phong tài ba lỗi lạc, một bên lại khiêm khuyết đến thế.



Tở lại phòng chơi tuần sau Dibs xem ra vui vẻ lắm.

— Má nói có thể bữa nay má tới đón trẻ.

— Phải cô biết. Má có nói với cô là có thể bà tới trẻ.

Em lượn quanh phòng với nụ cười rạng rỡ trên nét mặt. “Em nghĩ là em sẽ hát”.

— Nếu em muốn hát thì cứ hát.

— Và nếu em muốn im lặng thì cứ im lặng! - Em reo - Và nếu em muốn suy nghĩ thì cứ việc suy nghĩ. Và nếu em muốn chơi thì cứ việc chơi. Cứ như thế có phải không cô?

— Phải, cứ như thế.

Em đi ra chỗ đựng giá vẽ và nhìn vào những thứ sơn màu. Em cầm hũ sơn màu xanh da trời lên. Em cất tiếng hát, em cầm hũ sơn đựng đưa nhịp nhàng, từ bên nọ sang bên kia.

Sơn ơi! Sao sơn xanh quá vậy!

Làm chi? Sơn xanh mi biết làm chi?

Vẽ trời. Vẽ sông. Vẽ hoa. Vẽ chim.

Vẽ hết các vật xanh thật là xanh.

Đẽ nhuộm xanh xanh. Mọi loài mọi vật.

Xanh nữa đi sơn. Xanh nữa đi sơn!

Em đi lại chỗ tôi với một hũ sơn.

Sơn tràn, sơn trào

Sơn chảy dài dài

Sơn rơi từng giọt

Sơn đẹp đẽ ơi

Xanh ơi là xanh!

Em hát tiếp lên những lời tự đặt lấy.

Một màu di động

Di động khắp nơi

Xanh quá là xanh!

Em lắc qua lắc lại hủ sơn trong lúc hát. Em đặt nó lại trên bàn vẽ. Và cầm hủ sơn màu xanh lá cây lên.

Sơn xanh màu lá

Lặng lẽ nồn nà

Quanh ta mùa xuân

Quanh ta mùa hạ

Trên cỏ, trên cây

Trên các hàng giậu

Xanh xanh màu lá

Em đặt hủ sơn xanh màu lá và cầm hủ sơn đen lên.

Ôi đen như đêm

Ôi đen màu sẫm

Bón bề vây ta

Bóng đen ác mộng

Giông tố đêm đêm

Đen ơi là đen

Em đặt hủ sơn này trở lại và cầm hủ sơn đỏ lên. Em đưa hủ này cho tôi xem, em cầm bằng hai tay úp lại. Lần này em dần từng tiếng.

Sơn đỏ nổi sùng

Sơn đỏ nổi cáu

Màu đỏ ghê ghê

Giận ghét. Điên khùng. Sợ hãi.

Đánh lộn ào ào

Nhuốc như màu đỏ

Ôi căm ghét. Ôi máu,

Ôi nước mắt.

Em hạ thấp hủ sơn đang cầm trên tay. Em đứng đó lặng yên nhìn hủ sơn. Rồi em thở dài nảo nuốt đặt hủ sơn lại trên bàn vẽ. Em cầm hủ sơn màu vàng lên. “Ồ màu vàng bản tiện. Màu bản tiện, màu gây bực bội. Ồ, những thanh sắt gắn trên cửa sổ để nhốt cây ở bên ngoài. Ôi cửa với cái khóa và chìa khóa vặn ngược. Tao ghét mày màu vàng. Màu cũ kỹ bản tiện. Màu của những

nhà tù. Màu của cô đơn và sợ hãi. Ôi màu vàng bần tiện. “Em để nó xuống bàn vẽ.

Em đi ra cửa sổ và nhìn ra. “Hôm nay trời đẹp quá”.

— Phải, trời đẹp lắm.

Em đứng đó nhìn ra ngoài cửa sổ một hồi lâu. Tôi ngồi đó, tự hỏi tại sao em lại có những liên tưởng như vậy với những màu sắc của sơn. Tại sao em lại ác cảm màu vàng tới mức đó.

Em trở lại bàn vẽ. “Thứ sơn xanh lam ngọc còn mới đây”.

— Phải, còn mới.

Em căng hai tờ giấy lớn trên giá vẽ, cẩn thận lặn cọ vẽ trong sơn xanh. Rồi cầm cọ vẽ ra lavabô, mở vòi nước để nước chảy. “Ồ, coi kìa! Nó làm nước hóa xanh”. Em lấy ngón tay bịt vòi nước và những tia nước phun ra sàn. Em cười lớn. “Nước xịt, nước xịt, nước xịt” - em la. Và em, chính Dibs đây có thể làm nước bắn thành vòi và có thể biến màu nước thành màu xanh.

— Cô thấy em làm được.

Em đánh rơi cây cọ, nó tuột xuống ống cống. Em vội vã chụp lại, nhưng không được. Nó đã nằm dưới ống cống. “Rồi” - em la - “Thật là rắc rối! Em không moi nó ra được. Tuột xuống mất tiêu rồi. Nhưng nó nằm dưới ống cống đó. Ở cống dưới”. Em mở cánh cửa tù bên dưới lavabô và xem xét ống nước. Cây cọ trong này!” - Em nói. Em cười vui vẻ.

Em nghịch nước, em mở rôbinê thật lớn khiến nước bắn tung ra. Em lấy bình chai hứng đầy nước. Em cầm núm vú, ráng lắp vào chai, nhưng trơn ướt nên không lắp được. Em nhai núm vú. Em để cái chai vào chậu lavabô và chậu bắt đầu đong nước. Em mở rôbinê mạnh thêm, nhai núm vú, vục mặt vào vòi nước cho ướt mặt.

“Nước càng ngày càng đầy. Rửa gấp. Rửa gấp. Rửa gấp”. Em lấy hai hủ sơn trắng và bắn để vào chậu lavabô. Rồi em để ý tới bộ đĩa nhựa trên kệ, lấy những hủ sơn để ra ngoài, bỏ những chiếc đĩa vào chậu. Em nhún nhảy vừa nói chúng ướt hết rồi. Cái gì cũng ướt. Nước bắn tứ tung. Khăn lau đĩa đâu? Khăn chùi đĩa đâu? Xà bông đâu? Nước bắn. Nước bắn. Nước bắn. Trời ơi! Vui quá!”

— Em vui lắm à?

— Vâng. Ngập nước rồi. Ướt rồi. Có những chiếc sắp chìm xuống. Cho

em xà bông đi.

Tôi lấy cho em một miếng xà bông, một khăn lau đĩa và một khăn mặt. Em rửa những chiếc đĩa cẩn thận, kỳ cọ và lau khô. “Đã có khi nào cô trông thấy những chiếc đĩa đẹp như thế này chưa? Những cái đĩa này giống như những chiếc đĩa mà bà gửi, bởi vì Dibs đã bỏ quên những đồ chơi ở nhà bà, và bà gửi trả lại Dibs bằng đường bưu điện?”

— Ô, vậy hả? Bà gửi cho em mấy cái đĩa giống như thế này bằng đường bưu điện?

— Vâng, em đi thăm bà, lúc em về, bà quên không gói những con thú của em. Nên bà gửi bưu điện cho em. Và dành cho em một điều bất ngờ. Những cái đĩa giống những cái này. Những cái đĩa đẹp giống hết những cái này.

— Em thích món quà bất ngờ của Bà lắm nhỉ?

— Vâng. Thích lắm. Và ngày mười hai tháng năm bà đến nhà - em nhìn tôi mắt sáng lên, một nụ cười thoải mái nở trên môi - Bà đến nhà, em nhắc lại. Vui lắm! em nói lớn - Ngày mười hai tháng năm Bà đến nhà!

— Cô nghĩ là điều đó làm cho em cảm thấy rất sung sướng. Gặp lại bà em vui lắm phải không?

— Đúng vậy! Dibs nói. Vui phát khùng lên được.

Em lại bắt đầu ca.

Gửi Dibs với lòng thương yêu của bà

Với lòng yêu thương, với lòng yêu thương gửi Dibs

Bà đến, bà đến

Bà đang đi vào nhà

Với lòng yêu thương!

Em nồng nhiệt vỗ tay. “Em tổ chức tiệc liên hoan” - em tuyên bố! - “Em tổ chức tiệc liên hoan ngay lập tức”. Em đặt tất cả những chiếc ly nhỏ thành một hàng. Em đổ nước vào mỗi ly. “Cho tất cả các bạn, mỗi người một ly. Sẽ có các bạn nhỏ dự tiệc với em”.

— Em mở tiệc liên hoan với các bạn trẻ à?

— Dạ, trẻ con. Nhiều trẻ con lắm. Nhiều trẻ con thân thiết.

Em đếm bảy cái ly. “Bảy cái ly. Sẽ có bảy đứa trẻ dự tiệc của em”.

— Em có bảy em dự tiệc với em, có phải không?

— Sáu đứa và Dibs.

— Ô, sáu em khác và em nữa.

— Đúng vậy. Sáu đứa trẻ khác và Dibs nữa là bảy.

— Đúng.

Trong trò chơi này, Dibs diễn tả nỗi khao khát được hòa hợp với những đứa trẻ khác.

Cái bình chai mà em dùng để chặn ngay lỗ lavabô tuột ra và nước ùng ục chảy. Dibs cười. “Ồ, tiếng nước chảy ngộ quá” - em nói - “Bốn giờ rồi. Trời tối rồi. Cũng đã muộn”. Em đổ nước trong ly ra và rót đầy đồ uống liên hoan. Tới giờ rót nước rồi.

Em hứng đầy bình nhựa nước và rót nước vào từng ly, vừa làm, vừa hát. “Ồ, ly số một, nước phần mi. Và ly số hai, ly số ba. Coi chừng đừng để trào, nhưng có thể tung tóe ra. Ly số bốn, số năm, số sáu. Rồi ly số bảy đổ tung tóe. Đổ. Đổ. Đổ. Chảy. Chảy. Chảy. Nước chảy đầy khay. Nước đầy sàn nhà. Nước chảy khắp nơi. Nhưng em trân trọng từng giọt, say sưa từng giây.

Em tìm được hai ly nhựa. “Ồ, hai cái ly nữa” - em reo lên. Thế là có chín đứa dự tiệc. Em sẽ tổ chức tiệc trà. Em sẽ đãi trà mọi người. Em đổ nước trong ly ra và sửa soạn cho buổi tiệc trà.” Em mở thêm nước. “Bây giờ em sẽ đãi tiệc trà” - em nói - “Còn mấy phút nữa?”

— Tám phút nữa.

“Sẽ có một tiệc trà tám phút” - em tuyên bố - “bữa nay chúng ta dùng bộ đồ trà đẹp của chúng ta”. Giọng nói của em thay đổi. Giọng nói trở thành câu nệ và cao. Em nhái rất đúng giọng nói của bà mẹ. “Nếu tổ chức tiệc trà thì phải làm cho đúng mực” - em nói - “Phải. Phải có trà. Một chút nước trà trong mỗi ly, rồi rót sữa vô. Nếu con muốn cho thêm nước cũng được. Nhưng đừng cho thêm trà nữa. Đừng có cãi”. Em lấy muống đổ nước vào mỗi ly. “Ly số sáu nhiều trà quá” - em nói, với giọng nghiêm nghị. “Yêu cầu cho bớt trà ở ly số sáu và theo thật đúng những lời chỉ dẫn của má. Và đường trẻ con uống như vậy là đủ rồi. Đủ đường rồi. Má không cần phải nhắc lại tất cả những lời má dặn. Nếu con muốn mở tiệc trà thì con cứ ngồi yên vào bàn và chờ cho tới lúc mọi người được phục vụ. Con có thể lấy chiếc bánh quế để ăn lúc uống trà. Đừng nói trong lúc miệng đầy.” Dibs xếp đặt bàn. Em kéo chiếc ghế lại gần bàn. Điều bộ em có vẻ hiền từ, nhẫn nhục, lạng lẽ khi em uống trà trong chiếc ly nhỏ.

Em cầm bình nước lên và thong thả đi quanh bàn, thận trọng đổ nước vào mỗi ly. “Trong mỗi ly có một chút nước trà” - em nói bằng giọng nói căng thẳng và rành mạch.

“Trong ly số ba nhiều trà quá. Đổ bớt đi.” Dibs đổ bớt nước ra. “Có thể thêm cho mỗi ly một chút đường”. Em bận rộn bày bán. Bình thứ hai được coi là bình sữa. Một muỗng cát nhỏ cẩn thận được đổ thêm làm đường. “Cầm muỗng đường cho cẩn thận.” - giọng nói bắt chước của Dibs tiếp tục - “Ly số sáu nhiều trà quá. Cần bớt đi. Còn lộn xộn nữa thì về ngay phòng. Má sẽ khóa nhốt con trong phòng”.

Dibs ngồi vào bàn trong số một trong số những chiếc ly. Em cẩn thận chấp tay để trên bàn. “Con phải cẩn thận lúc ăn bánh” - giọng Dibs tiếp tục. Em vớ tay trên mặt bàn lấy bánh và làm đổ một chiếc ly. Em chồm đứng dậy, nét mặt kinh hãi.

“Không có tiệc nữa” - em la hoảng - “Tiệc xong rồi. Em làm đổ nước trà.” Em vội vã đổ nước ra khỏi ly và úp lại trên kệ.

— Tiệc trà chấm dứt vì em làm đổ nước trà ư? - Tôi hỏi.

— Đồ ngốc! Đồ ngốc! Đồ ngốc! - Em la lối

— Đó là chuyện không may thôi.

— Chỉ có người ngốc mới làm chuyện không may.

Mắt em ngấn lệ. “Tiệc xong rồi. Trẻ em ra về rồi. Không còn tiệc liên hoan nữa” - giọng em nghẹn ngào. Đây là một kinh nghiệm rất thiết thực đối với em. “Đó là một tai nạn” - em bảo tôi - “Nhưng tiệc xong rồi”.

— Tai nạn làm em khiếp sợ và khổ sở - tôi nói - “Tai nạn đánh đổ nước trà đã chấm dứt tiệc vui. Thế đứa nhỏ đánh đổ trà có bị nhốt vô phòng không?”

Dibs đi quanh phòng, hai tay nắm chặt vào nhau.

—Có, có chứ. Nó bị nhốt. Nó cần phải cẩn thận. Nó thật là ngốc.

Em đá đổ một chiếc ghế. Em hát đổ những chiếc ly bày trên kệ. “Em không muốn có tiệc nữa” - em la lên - “Em không muốn có đứa trẻ nào quanh đây cả!”

— Em nổi giận và khổ sở khi có chuyện như vậy xảy ra à?

Dibs lại gần tôi. “Cô cháu mình xuống văn phòng cô đi” - em nói - “Cô cháu mình đi ra khỏi đây. Em không ngốc đâu!”

— Không. Em không ngốc. Nhưng em bị bấn loạn khi có điều gì xảy ra như vậy.

Chúng tôi đi dọc dãy hành lang và về văn phòng tôi. Dibs ngồi vào ghế im lặng một lúc lâu. Rồi em nhìn tôi với nụ cười trên môi. “Em ân hận” - em nói.

— Ân hận? Tại sao em lại ân hận?

— Bởi em đánh đổ nước trà. Em vô ý. Em không nên vô ý như thế.

— Em nghĩ là em nên cẩn thận hơn phải không?

— Vâng, em nên cẩn thận hơn, nhưng em không ngốc.

— Có lẽ em vô ý, nhưng không ngốc, phải không?

— Phải - Dibs nói. Có nụ cười trên nét mặt em.

Dibs đã thành công trong việc xua đuổi cơn bão táp. Em đã khám phá ra một sức mạnh bên trong con người em để đối phó với tình cảm bị thương tổn.

“Để em viết một bức thư” - em nói. Em cầm lấy một cây bút chì và một tờ giấy và bắt đầu viết, lớn tiếng đánh vần từng chữ lúc viết.

Dibs thân mến:

Ta rửa bộ đồ trà và ta đẩy ống nước lại. Ta đã đãi tiệc. Trẻ em tới dự.

Thân ái,

Ta.

Em nhìn vào cuốn lịch để trên bàn giấy của tôi, kéo nó lại gần em. Em lật cuốn lịch tới ngày mồng tám tháng tư. Em khoanh tròn con số tám và viết tên em lên tờ lịch này.

“Mồng tám tháng tư là ngày sinh nhật của em” - em nói. Em lật cuốn lịch, chọn được một ngày khác và viết “Má”. Rồi tới một tờ có ngày khác, em viết “Ba”. Rồi tới tờ khác em viết “Dorothy”. “Đó là sinh nhật của má, của ba và của Dorothy” - em nói với tôi. Em lại lật tờ có viết chữ Ba. Em viết thêm chữ “Bà” lên đó.

— Ngày sinh nhật của Ba và của Bà cùng ngày - em nói.

— Vậy à?

— Vâng, chỉ có người này lớn tuổi hơn người kia thôi.

— Ai lớn tuổi hơn?

— Bà, em đáp, có sự ngạc nhiên trong giọng nói.

Em nhìn vào trang lịch - Em tẩy chữ này đi - em nói, chỉ ngón tay vào chữ Ba.

— Em tẩy à?

— Thôi - em nói rồi thờ dài - Thôi, phải để lại, bởi vì là ngày sinh nhật của ông.

— Dù em có muốn hay không thì vẫn là ngày sinh nhật của ông hả?

— Đúng, và ông ta cần nó.

— Em nói thế nghĩa là làm sao?

— Ông cần nói, em cần nó.

— Ô, lạ nhỉ.

Em lật ngày hai mươi ba tháng chín. “Em sẽ gọi ngày này là ngày đầu mùa thu”. Em viết trên ngày này những chữ “Chào đón mùa thu”.

Em kéo hộp phiếu hồ sơ của tôi lại gần em.

— Tên em có trong phiếu hồ sơ của cô không? Có tấm phiếu nào ghi tên em như của bác sĩ không?

— Em thử lục coi.

Em lật những tấm phiếu xếp theo chữ đầu của họ.

— Không, ở đây không có. Để em lục chữ D. Có thể cô xếp theo chữ D. Theo tên em, để em xem lại chữ Dibs.

Em xem lại. Nhưng tên em không có trong phiếu hồ sơ.

— Không có cô ạ.

— Em muốn có tên ở đó không?

— Có ạ.

— Vậy thì em cứ việc để vô đây.

Em chọn lấy một phiếu trắng, nắn nót viết bằng chữ in tên, địa chỉ và số điện thoại. Và em xếp đúng theo mục lục chữ đầu của họ em. Em lấy ra một phiếu trắng khác, viết tên tôi lên đó, để địa chỉ là “Phòng chơi”, hỏi số điện thoại của Trung Tâm, viết lên tấm phiếu, xếp tấm phiếu này ở vắn A.

Chuông nhà thờ lại vang lên. “Gần tới giờ ăn tối rồi”. Em nói. Em đi ra cửa sổ và ngó ra ngoài. Em có thể nhìn thấy đoàn người mỗi lúc một đông lũ lượt tiến về cửa dẫn xuống ga xe điện ngầm. Em nhìn theo họ. “Người ta đi làm về, đi làm về, đi làm về” - em nói - “Đi theo hướng Đông khi đi làm về. Về ăn cơm chiều. Rồi sáng mai lại đi. Lại đi theo hướng Tây. Đi theo hướng

Tây lúc buổi sáng và vào làm”.

— Đúng. Tôi nói.

— Người nào cũng về nhà. Tất cả những người đi làm đều về nhà. Về nhà để ăn bữa cơm chiều. Về nhà để ngủ đêm. Người nào cũng đi về hướng Đông. Rồi sáng mai lại đi. Lại đi theo hướng Tây. Đi theo hướng Tây lúc buổi sáng và vào làm”.

— Đúng. Tôi nói.

— Người nào cũng về nhà. Tất cả những người đi làm đều về nhà. Về nhà để ăn bữa cơm chiều. Về nhà để ngủ đêm. Người nào cũng đi về hướng Đông. Rồi sáng mai lại đi làm, họ đi theo hướng Tây.

— Đúng, đúng thế. Nếu họ đi xe điện ngầm hay xe buýt. Bây giờ họ đang đi về nhà. Buổi sáng họ trở lại làm việc.

— Phải. Đi tới đi lui. Hết ngày này sang ngày khác. Chán lắm.

Em đứng đó, lặng lẽ nhìn qua cửa sổ một lúc lâu. Rồi em quay lại nhìn tôi.

— Má đâu?

— Má chưa tới. Khi bà tới sẽ có chuông báo cho mình.

— Văn phòng báo à?

— Phải.

— Cô biết chắc như vậy không?

— Biết chứ. Chắc chắn như vậy.

Chuông báo reo. “Đúng như cô nói” - Dibs nhận định, đưa tay chỉ cánh cửa.

— Phải, má em đã tới.

“Em biết” - Dibs nói - “Tạm biệt cô”. Em lại gần tôi, bên lên sờ tay tôi. “Tạm biệt cô A” - em nói.

Chúng tôi cùng đi xuống phòng chờ. Mẹ em chào tôi, vẻ thân thiện, thoải mái. Dibs lặng lẽ đứng cạnh bà. Khi hai mẹ con ra về, bà giục Dibs: “Con chào cô ...”

— Chào cô - Dibs cướp lời, giọng máy móc, nhạt nhẽo.

— Em chào tôi rồi, lúc còn ở văn phòng - Tôi nói với bà mẹ.

Dibs tươi hẳn lên. “Chào cô A một lần nữa” - em nói - “Chào cô vui vẻ”.



Tuần sau đó khi tôi đang ở phòng tiếp nhận thì mẹ con Dibs đến. Khi đó tôi mặc một chiếc áo dài lụa in bông.

— Ô, má coi kìa - Dibs reo - áo màu đẹp quá. Hoa đẹp không? Áo đẹp không?

— Ừ - má em nói - áo cô đẹp lắm.

— Những màu sắc - Dibs nói - Những màu sắc đẹp.

Lần này khác hẳn với lối đến âm thầm thường lệ của em. Má em mỉm cười.

— Dibs nằng nặc đòi phải đem đến khoe cô một món quà sinh nhật của cháu, cô thấy có được không?

— Được chứ. Nếu em muốn mang đến, được lắm chứ.

— Dạ, cháu muốn lắm.

Dibs nôn nóng muốn trở lại phòng chơi. Em kè kè ôm một hộp lớn chắc là đựng quà sinh nhật.

“Cháu có thể cắt nghĩa cho cô” - mẹ em nói - “Thực vậy, tôi nghĩ là cháu có thể trả lời được hết”. Có sự hãnh diện không làm được trong giọng nói của bà.

Dibs đã trở lại phòng chơi. Tôi đi theo em. Em ngồi trên bờ bể cát và mở gói quà bọc giấy. “Em đang ở đây” - em tuyên bố - “Em đang ở đây”.

— Được. Em hãy cứ tự nhiên như ở nhà vậy.

— Không như ở nhà! Dibs đáp. Như ở phòng chơi chứ!

— Phải. Hãy cứ tự nhiên như ở phòng chơi!

Dibs lảng xảng đi lại quanh phòng mỉm cười sung sướng. “Em mới mừng sinh nhật” - em nói.

— Sinh nhật em có vui không?

— Vui.

Em trở lại với gói đồ. “Cô thấy không đây là máy điện tín quốc tế chạy

bằng pin và các đồ phụ tùng. Thấy không? Đây là những nút chấm và đây là những nút gạch và máy gửi thông điệp đi bằng tín hiệu. Cô đánh vân bằng chấm và bằng gạch, nó sẽ gửi thông điệp đi bằng tín hiệu. Không phải bằng chữ mà bằng tín hiệu. “Trong lúc em di chuyển máy pin rơi ra. Em vội vàng lắp pin lại. “ Nó rời ra” - em giải thích. “Những cục pin này lắp không kín lắm. Khi em nhấn nút cô có nghe thấy những tiếng động nhẹ không? Đó là thông điệp. Cô thấy ngộ không?”

— Có, ngộ lắm, Dibs ạ.

— Rất, rất là hay - Em nhấn nút và đánh một thông điệp - Thấy nó chạy không? Đây là bộ máy điện tín quốc tế và ai cũng đọc được nếu biết tín hiệu.

— Cô thấy rồi.

Một chiếc xe vận tải chạy bên ngoài cửa sổ. “Mày nhìn xe vận tải, Dibs” - em nói trở lại với lời nói hồi trước. “Mày mở cửa sổ Dibs”. Em mở cửa sổ và nhìn ra ngoài. “Ồ, xe chạy rồi” - em nói.

— Nó đi rồi ư?

“Dạ, một chiếc xe vận tải khác đến”. Một chiếc xe vận tải khác rẽ vào và đậu lại. Dibs nhìn tôi cười. Có lẽ sự rút lui trở về với kiểu nói trẻ nít là một sự giải tỏa bớt áp lực của những kỳ vọng mà món quà sinh nhật gợi lên. “Đây là xe vận tải” - Dibs nói - “Nó đậu lại. Nó di chuyển. Bây giờ nó lùi. Người đàn ông ra khỏi xe. Ông ấy mang một cái gì. Bốn hộp một lần. Ông đưa cái gì vào trong nhà. Ông đi ra. Ông lấy lại bốn hộp lớn. Ông vào trong nhà”.

Em tựa trên khung cửa sổ và xem xét chiếc xe vận tải. Em ngoái cổ qua vai nhìn tôi. “Đó là xe vận tải lớn. Màu đỏ dơ bẩn. Không biết hộp ấy đựng gì, nhưng ông có một xe đầy. Ông hét đi vào lại đi ra xe. Ông khuân thùng vào trong nhà. Đi tới đi lui, Đi ra đi vô. Ông mang đồ”.

Hai cô nữ sinh viên cặp sách đi ngang qua cửa sổ. Các cô nhìn lên thấy Dibs tựa cửa sổ.

— Chào chú - Một cô gái chào Dibs. Em làm ngo.

— Chị chào em - Cô gái nói to. Dibs tiếp tục làm ngo.

— Em không chào lại à? - Cô gái hỏi - Em không biết nói hay sao? Có chuyện gì buồn phải không? Hay mèo tha mất lưỡi rồi?

Dibs không nói gì cả. Em đứng nhìn qua cửa sổ, yên lặng nhìn theo họ.

Khi hai cô đã đi khuất, em nói: “Em nhìn mấy cô ấy đi qua. Em không nói với họ. Có một người đàn ông trên xe vận tải. Em không nói với ông ta. Có một người đàn bà đi dọc đường phố. Em không nói với bà ta. Em không nói gì với bất kỳ người nào trong số những người này. Chiếc xe vận tải chạy kia kia. Chào xe!”. Xe chạy qua có tiếng máy nổ.

“Em không chào lại à? Em không biết nói à?” - em nhái giọng cô gái. Dibs đóng sập cửa lại và quay lại đối diện với tôi mắt đỏ lên vì giận dữ. “Không muốn chào. Không muốn nói với mấy người ấy!” - Dibs la lớn - “Không thèm nói”

— Em nhìn người ta, em nghe người ta nói, nhưng họ làm cho em bực mình và em không muốn nói chuyện với họ - Tôi nói.

— Đúng vậy - em nói - Người ta bần tiện nên em không nói với họ. Nhưng em nói với cái xe vận tải. Em chào tạm biệt xe vận tải.

— Xe vận tải không thể nói gì mất lòng em, có phải không?

— Xe vận tải tử tế.

Rồi em thu nhặt một xô cát nhỏ, một chén nhựa, một cái muống, vài cái khuôn làm bánh và một cái rây bột. Em bày những đồ vật này trên cát. “Bây giờ em sẽ nướng bánh” - em loan tin - “Bữa nay chị bếp nghỉ và em sẽ nướng bánh. Việc này sẽ làm cho trí em được thanh thoi” - em nói. Em bắt đầu đong và trộn cát trong cái chén. “Em lấy bột, lấy đường và bơ” - em nói - “Em sẽ lấy cái rây bột. Rây ba lần. Em sẽ rây như thế này để làm cho nó nhẹ hơn. Làm như thế bánh ngon hơn. Và em sẽ thêm bơ. Bơ đôi khi cũng gọi là chất béo. Những thứ khác cũng gọi chất béo như mỡ, bơ, dầu thực vật.” Em chú ý hết mình vào trò chơi.

“Nào, để em thêm sữa” - em nói - “Cô có thấy là em đốt lò trước lên không để cho nóng trước? Nóng trước có nghĩa là làm cho nó ấm trước thời gian nướng. Rồi em lấy khuôn bánh. Có nhiều thứ khuôn. Đây là những khuôn hình con thỏ. Đây là những khuôn hình sao. Đây là những khuôn hình trái bí. Cô có chọn khuôn nào không? Nếu cô lựa cô đưa cho em. Hay là đẩy ra phía bên này. Em muốn biết xem cô có hiểu những điều em nói với cô. Cô hiểu về khuôn chứ? Cô có muốn em làm bánh con thỏ không? Bây giờ để em cán bột bằng cái cây lăn nhỏ này và em sẽ cắt bằng khuôn mà cô chọn”.

Bột làm bánh của em không đủ đặc. Em liếc mắt nhìn tôi. “Bột làm bánh thật, dính nhau hơn” - em nói - “Nhưng em cứ coi như là chúng dính nhau và em cắt bằng khuôn hình con thỏ. Em phải để bột lên vỉ và nắn hình.”

— Cô biết - Tôi góp lời.

“ Bây giờ đặt bánh vào lò đốt sẵn” - em nói. Em để khay bánh bằng cát vào cái lò giả. “Bây giờ em sẽ ngồi xuống và chờ bánh chín.” Em ngồi xuống trên bờ bê cát và cởi dây giày ra. Em tháo giày ra, bò vào cát và hát.

Ồ, bánh ơi, chín đi

Trong lúc ta ngồi đây

Ồ, bánh ơi, chín đi

Trong lúc ta cởi vớ

Trong lúc ta đổ cát trên chân

Trong lúc ta đếm ngón

Một, hai, ba, bốn, năm.

Năm ngón chân trên một bàn chân

Ồ, số nào là sau số một?

Ta bảo mi làm sao?

Nghĩ đi. Nghĩ đi. Cứ nghĩ đi.

Ta sẽ nhắc lại điều đó

Coi ta và nghe ta nói

Một, hai, ba, bốn, năm

Ta nói gì nhỉ?

Mi nói lại đi

Một, một, một

Ta nói gì nhỉ?

Nghe lại một lần nữa

Một, hai, ba, bốn

Một, một, một

Lắng nghe ta đây

Đưa trẻ ngu ngốc

Một. Hai. Hai. Hai.

Bây giờ nhắc lại

Một, hai, ba, bốn, năm

Đúng. Đúng. Đúng rồi
Thương mi chiếc bánh
Vừa chín còn nóng!

Em cười. “Nhu vậy năm ngón trên một bàn chân và năm ngón ở chân kia cộng lại mười ngón trên hai bàn chân” - em nói - “Cô có học hỏi được gì không? Hay là cô biết mà cô không trả lời em?”

— Đôi khi em biết những câu trả lời mà tại em không muốn nói. Có phải như thế không?

“Em không biết khi nào em đã biết và khi nào em không biết” - Dibs nói, em đã nói thành lời sự lúng túng mà em đã thường vấp phải. Em nằm ngửa xuống cát và uốn cong người cho tới khi ngón chân em chạm đến tận môi. “Cô có thấy em tài không?” - em nói - “Em có thể gập đôi người lại mà chẳng cần ai dạy cả”. Em lăn mình trên cát. Em đứng thẳng lên và nhảy xuống trong cát. Em chạy ra bàn, lấy bình chai và trở lại bể cát. Em nằm xuống và bú bình chai như một đứa trẻ nít. Em nhắm mắt lại. “Hồi em còn bé” - em nói.

Tôi chờ đợi, nhưng em không nói tiếp.

— Khi em còn bé thì sao? Sau cùng tôi hỏi.

— Khi em còn bé - em nhắc lại. Rồi bỗng ngồi bật lên - Em không còn bé. Không bao giờ em là trẻ nít cả!

— Bây giờ em không còn là con nít và không muốn nghĩ em đã là con nít phải không?

Em đi lại chỗ giá vẽ.

— Có mười một màu sơn khác nhau trên bàn vẽ. Những màu sắc khác nhau được làm bằng những nguyên tố khác nhau. Cô có biết điều đó không?

— Vậy hả? - Tôi hỏi lại.

— Dạ.

Dibs mỉm cười. Em đập đập hai cánh tay như gà vỗ cánh. Em cười. “Dibs vui quá” - em reo lên - “Tiếp tục công việc, Dibs. Ra chỗ nước. Ra chỗ chậu lavabô”. Em đi giày, thắt dây giày thật chặt, nhảy ra chỗ đặt lavabô, mở cửa và vặn rôbinê nước thật lớn. Em lấy bình chai, cầm ra lavabô, đổ nước chai còn lại, rồi hứng đầy. Nước bắn vô phòng. Em mở rôbinê nước uống, lấy ngón tay bịt một phần miệng vòi và hướng tia nước bắn vào phòng. “Em tạo

dòng nước phun!” Em xắn tay áo lên. Em hứng nước đầy bình chai, ráng lấp nùm vú vô, nhưng bị trơn tuột.

— Cô A sẽ làm việc ấy giúp em, Dibs - em nói - Cô A sẽ không xua đuổi em đâu.

— Em nghĩ là cô sẽ giúp em ư?

— Vâng. Em biết là cô sẽ làm mà.

Em đưa cho tôi cái bình chai và cái nùm vú. Tôi lấp cho em và đưa trả chai cho em.

Em đứng trước mặt tôi bú chai, nhìn tôi trừng trừng. “Em không bị cô gọi là thằng ngốc” - em nói - “Em nhờ cô giúp thì cô giúp. Em nói là em không biết, thì cô biết. Em nói là em không làm được thì cô làm được”.

— Như vậy thì em cảm thấy thế nào?

“Em cảm thấy như lúc này này” Em nhìn tôi dăm dăm và trang nghiêm. Em quay trở lại lavabô, hứng đầy bình chai, đổ đi, mở rôbinê, phun nước, cười trong lúc đổ nước ra khay và sàn nhà “Làm cho trơn ướt!” Em nói lớn - Làm rồi tùm lum”. Em nhìn thấy một hộp chùi nồi soong trên kệ bên trên lavabô. Em leo lên lấy xuống.

— Hộp này đựng cái gì?

— Bột chùi nồi soong.

Em đưa lên ngửi, đổ ra một chút ra tay nhìn rồi đột ngột đưa lên miệng ném.

— Đừng Dibs - tôi la - Đây là bột chùi nồi soong chảo không ném được đâu.

Em quay lại lạnh lùng nhìn tôi. Sự phản ứng đột ngột của tôi có vẻ mâu thuẫn. “Làm sao em có thể nói là nó có vị gì nếu em không ném?” - Em nghiêm chỉnh hỏi tôi.

— Cô cũng không biết có cách nào khác. Nhưng cô không nghĩ là em cần phải ném. Ném không tốt đâu.

Em nhỏ xuống chậu lavabô.

— Em súc miệng bằng nước đi - tôi đề nghị.

Em làm theo. Nhưng phản ứng của tôi làm em bối rối. Em để gói bột trở lại kệ và lạnh lùng nhìn tôi.

— Cô xin lỗi, Dibs - tôi nói - Tại sao cô không nghĩ ra trước. Nhưng cô

không muốn thấy em ném nhiều bột chùi soong như vậy.

Em cắn môi, đi ra cửa sổ. Bình giáp nhảy bèn của em sẵn sàng giương lên khi tình cảm của em bị thương tổn. Sau đó em trở lại chậu lavabô. Em hứng đầy nước và đổ ào xuống khay. Em thả từng bình chai vào nước, rồi mở nước chảy đầy chậu, chúng va vào nhau. Nước chảy hết cỡ. Em cười và cầm những bình chai xoay tròn chậu nước. Em để tuột một chiếc bình chai và nó va vào vòi nước. “Chúng có thể bể và gây thương tích” - em nói - “Cô có sợ cho em không?”

“Cô nghĩ là em biết cách giữ gìn chứ” - Tôi đáp, nhờ có kinh nghiệm rồi. Em vớt những chai thủy tinh ra và ném những đĩa nhựa vào trong nước.

“Chúng đảo tròn khi chìm xuống” - em hô - “Những chiếc ly nhỏ. Những chiếc đĩa đựng ly nhỏ. Những chiếc đĩa nhỏ. Chìm xuống. Chìm xuống”. Em hắt nước ra phòng từng ly một, la hét vui vẻ. “Lùi ra. Lùi ra. Lùi ra” - em reo - “Coi chừng quần áo, lùi lại, coi chừng không ướt hết”.

Tôi rút về một góc an toàn và Dibs tiếp tục hắt nước.

“Trong đời em chưa bao giờ làm được một việc hư hỏng to lớn như thế này” - em reo lên. Chậu nước dâng lên, càng lúc càng gần mực trào ra. “Trông nước kìa” - em hô - “Sẽ giống như một ngọn thác. Sẽ trào xuống”. Em đứng trước lavabô, theo dõi, nhún nhảy. Em thọt hai tay và cánh tay xuống nước, đưa tay ướt lên mặt, vỗ nước vào mặt. Ồ nước, nước ướt, nước mát, nước dính” - em nói. Em cúi xuống cho tới khi mặt chạm nước. Đúng lúc nước bắt đầu trào, em vội vã chặt vòi nước.

“Em để ít nước tràn ra” - em loan báo. Em khuấy mạnh ly, đĩa quay tròn trong chậu. Em ném những con dao, nĩa và muỗng bằng nhựa vô. “Những đồ vật nhỏ này có thể trôi tuột xuống ống cống” - em nói. Em vớt chúng lên. Em đặt chúng trên khay. “Tạm đủ rồi” - em nói và mở nút đóng ra. Nước òng ọc chảy xuống cống. Em vớt tay cầm nút vặn nước nóng.

— Nước đó nóng lắm, Dibs ạ - tôi nói - mở nước lạnh trước đã.

Dibs xếp những chiếc đĩa lại. Em đếm. Em nhanh nhẹn mở vòi nước nóng, lấy ngón tay hứng nước, vội vã rút tay lại.

— Nóng - em la.

— Em muốn tự mình kinh nghiệm. Bây giờ thì em thấy rồi.

— Vâng, nóng quá.

Em nhặt bình chai để trên bàn lên, đút nút vô miệng và nút. Em ngồi xuống chiếc ghế nhỏ bên cạnh bàn, vẻ yên ổn, cầm bình chai uống. “Em chưa lớn tuổi lắm” - em nói.

— Chưa lớn tuổi à?

— Vâng. Mới có sáu tuổi.

— Hiện nay em chưa cảm thấy mình lớn tuổi lắm, có phải không?

“Chưa”. Em tiếp tục bú chai và nhìn tôi. Sau đó em để chai xuống.

— Cô A ở trong tòa nhà gạch to - em nói - Cô sống ở phòng mười bảy. Đó là phòng của cô. Và phòng mười bảy là phòng của cô. Cũng là phòng của em luôn.

— Phòng này là của hai cô cháu mình à?

Dibs gật đầu. “Ồ trong phòng này thích lắm. Trong văn phòng cô cũng thích. Cô cháu mình xuống văn phòng cô đi. Em đem theo cả bộ máy điện tín nữa.”

Chúng tôi đi xuống văn phòng tôi. Dibs lại ngồi vào ghế trước bàn giấy. Em xem xét chiếc đèn bàn mới, bật lên, rồi lại mở chiếc hộp đựng bộ máy đánh điện tín. “Máy này gọi thông điệp” - em nói.

— Loại thông điệp nào? - Tôi hỏi.

— Thông điệp thường - Đây là tín hiệu chữ a. Đây là tín hiệu chữ b. Em chỉ cho cô tín hiệu của tất cả các chữ của mẫu tự - Em đánh tín hiệu của từng chữ cái.

“Cánh tay bị bong da” - em nói - “Bởi thế da bị sần. Em phải bôi thuốc nhờn. Ồ, nhìn xem cuốn sách nhỏ đẹp kia”. Em cầm cuốn sách lên. “À cô có cuốn tự điển nhỏ. Để em tra một chữ. Xem nào. M - e - n, viết là “men”, em tìm và đọc cho cô nghe định nghĩa: Chất người ta cho vào bột làm bánh. Em thích tra tự điển. Cô có hiểu tín hiệu không?”

— Khi cô đối chiếu với bản chỉ dẫn in trên nắp hộp.

Sau khi biết tôi có thể đọc được những thông điệp viết bằng tín hiệu. Em kéo máy điện tín lại gần và mau lẹ ấn nút đánh thông điệp. “Nghe đây. Nghe đây. Nghe đây” - em hô - “Cô có nhận được thông điệp không?”

— Cô phải nhìn vào tờ giấy và so với bảng in trên nắp hộp.

— Được. Cô nhìn đi - Đây là một thông điệp quan trọng.

— Cô nghĩ là cô nhận ra rồi - Tôi nói sau khi đã phiên dịch xong.

— Nó nói gì?

— Nó nói. Em là Dibs. Em là Dibs. Em là Dibs.

— Đúng lắm - em reo - Bây giờ nhận tin đây - Em kỳ cách gõ trên máy điện tín.

— Em thích Dibs. Cô thích Dibs. Cả hai chúng ta đều thích Dibs - Tôi đọc thông điệp lại cho em nghe. Em vỗ tay.

— Đúng lắm! - Em reo - Chúng ta thích Dibs. Em mỉm cười sung sướng. Bây giờ cô viết câu gì để em đánh. Hỏi em một điều gì đó.

Tôi viết bằng tín hiệu. “Em bao nhiêu tuổi?”

“Em sáu tuổi” - em viết câu trả lời - “Em vừa mừng sinh nhật. Em thích em. Cô thích em. Em sẽ giữ lại những thông điệp này.”

Em đập nắp lại. “Chiếc máy này đẹp lắm” - em nói - “Đây là quà sinh nhật. Má em tặng. Ba cho một bộ đồ thí nghiệm hóa học. Dorothy cho em một cuốn sách. Và Bà cho em một đĩa hát lớn và đẹp. Bà gửi đến bằng đường bưu điện. Một ít kẹo và mấy trái banh đựng trong hộp” - Em cười. “Năm rồi bà gửi cho em một con gấu vải. Em cưng nó hết sức.”

— Em thích con gấu vải lắm à? Dường như em vẫn thường thích những tặng phẩm sinh nhật.

— Em thích chứ. Và cả thiệp sinh nhật nữa. Em thích tấm thiệp mà cô gửi cho em. Năm nay em thích ngày sinh nhật lắm.

— Cô vui mừng được biết là em thích.

— Gần tới giờ rồi phải không? - Em hỏi và xoay mặt chiếc đồng hồ về phía em. - Phải.

“Em ngồi yên như thế này cho hết ba phút” - Em nói và khoanh tay để trên mặt bàn trước mặt em, theo dõi kim đồng hồ. “Em đang sung sướng”.

Khi hết giờ em cầm máy chiếc máy điện tín lên và đi ra cửa.

— Thôi, chào tạm biệt cô A.

— Tạm biệt Dibs.

— Cô ở lại đây, tuần tới em sẽ trở lại.



Chào cô - Dibs lớn tiếng chào khi bước vào phòng chơi - Thêm một ngày nữa em trở lại căn phòng kỳ diệu này để làm điều em phải làm. Bữa nay em đã lập kế hoạch để làm những điều em phải làm.

— Em có kế hoạch ngày hôm nay rồi ư? Được, em quyết định làm gì là tùy em.

Em đi quanh phòng chơi nhìn vào bể cát, nghiên cứu căn nhà búp bê, cầm lên từng người của gia đình búp bê. “Em thấy Ba đây. Má đây. Có cô em đây và cậu bé. Tất cả đều ở nhà.” Em đặt những nhân vật ấy vào chỗ cũ, đi ra cửa sổ và yên lặng nhìn ra ngoài một hồi lâu.

“Cả gia đình đều có mặt trong nhà” - Tôi nói theo, rồi tôi lặng lẽ ra đứng bên em nhìn qua cửa sổ.

Sau cùng em thở dài náo nức. Em quay nửa người lại đưa mắt liếc tôi. “Trên đời có nhiều thứ quá” - em nói - “Chị đưa mắt nhìn qua cửa sổ, em có thể thấy nhiều điều tuyệt vời. Cây cối mọc thật to và mạnh. Và ngôi nhà thờ cao đến tận trời. Em nhìn thấy người đi qua. Em nhìn thấy ô tô và xe vận tải. Và những người này. Có đủ hạng người. Đôi khi em sợ người ta lắm”.

— Đôi khi sợ người ta? - Tôi nói, hy vọng khuyến khích em tiếp tục câu chuyện.

— Nhưng đôi khi em sợ người ta - em nói thêm - Em không sợ cô.

— Em không cảm thấy sợ hãi khi em ở bên cô à?

— Không - em thở dài - Lúc này em không thấy sợ vì em đang ở bên cô.

Em đi qua bể cát và sàng cát qua những kẽ ngón tay. “Cát có ích cho nhiều việc” - em nói. Em cầm xẻng và bắt đầu đào một hố sâu. “Một người nào đó có thể chôn được ở lỗ này” - em nói. “Hắn có thể bị chôn”.

— Ô, một người nào đó có thể bị chôn vào đó?

— Rồi có thể hắn cũng không bị chôn - em nói thêm, lùi xa cái ý nghĩ vừa rồi.

— Em vẫn chưa có quyết định dứt khoát à?

Em rời khỏi bể cát, đi ra bàn, và lơ đãng cầm nắm viết chì. “Em là một đứa con trai” - em thông thả nói - “Em có Ba, có Má, có một đứa em gái. Em cũng có bà, bà yêu em lắm. Bà bao giờ cũng yêu em. Nhưng Ba thì không. Ba không phải lúc nào cũng yêu em”.

— Em cảm thấy chắc chắn về tình yêu của bà. Nhưng không tin chắc là lúc nào Ba cũng thương yêu em phải không?

Dibs xoắn tay vào nhau.

— Bây giờ Ba thương em hơn. Ba nói chuyện với em.

— Em cảm thấy bây giờ Ba thương em hơn à?

Tôi cảm thấy vương phải một hoàn cảnh khó xử, bất kỳ một sự dò hỏi nào thêm cũng có thể làm cho Dibs chạy trốn vào trong sự phòng thủ yên lặng dày đặc của em.

— Khá hơn đôi chút - Dibs trả lời. Em vắn tay lại với nhau như thể đang cảm thấy bút rút lăm.

— Em có một kính hiển vi - em nói - Em nhìn thấy nhiều cái rất hay dưới kính hiển vi. Em có thể nhìn thấy chúng lớn hơn ở ngoài và em biết rõ chúng hơn. Nhiều cái ta có thể nhìn thấy dưới kính hiển vi mà không có kính không thấy.

Dibs lại chạy vào thế giới trí tuệ an toàn của em. Kính hiển vi là một sự vật. Không cần phải sợ hãi món đồ vật này. Không có một tình cảm vương mắc nào với nó cả.

“Nhiều lúc em thấy kính hiển vi rất hay”. Tôi nói thêm vào và lại chờ đợi.

Dibs nhặt cây bút chì lên. Em vẽ những dấu hiệu vô nghĩa, nghịch ngoạc trên giấy. “Ồ đây em được an toàn” - em nói. “Cô sẽ không để cái gì làm hại em cả”.

“Em cảm thấy được an toàn ở bên cô”. Tôi nhận định. Em sắp khám phá ra một điều gì đó quan trọng đối với em. Tôi phải thận trọng lắm để đừng có cản đường em hay là thúc đẩy em trước khi em sẵn sàng.

Em đi ra chỗ nhà búp bê và lấy búp bê ra. Em sắp xếp lại bàn ghế đồ đạc.

“Người mẹ sắp sửa đi dạo chơi ở công viên” - em nói - “Bà muốn ở yên một mình, nên đi dạo ngoài công viên, ở đó bà có thể ngắm cây, ngắm hoa, ngắm chim. Bà đi đến hồ để ngắm nước”. Em di chuyển con búp bê mẹ qua

công viên tưởng tượng của em. “Bà thấy một cái ghế dài và ngồi xuống để sưởi nắng vì bà thích nắng.” Em để con búp bê mẹ xuống một khối gỗ và trở lại nhà. Em nhặt con búp bê em lên. “Con em gái sắp đi học xa. Họ đã làm vali và gọi nó đi xa nhà và nó đi xa một mình”. Em di chuyển con búp bê em gái đến một góc xa của phòng chơi. Rồi em trở lại căn nhà búp bê và nhặt con búp bê cha lên.

“Ông ta ở trong nhà có một mình. Ông ta đang đọc và nghiên cứu và không được quấy rầy ông. Ông ta có một mình. Ông ta không muốn bị làm phiền. Ông đốt ống điếu và ông hút thuốc vì ông không thể quyết định phải làm gì. Rồi ông ta đi ra mở khóa căn phòng của thằng nhỏ”. Em mau lẹ đặt con búp bê cha xuống và cầm thằng nhỏ búp bê lên. “Thằng nhỏ mở cửa và chạy ra khỏi nhà bởi vì nó không thích cửa khóa”. Em di chuyển thằng bé búp bê đi, nhưng không xa nhà lắm.

Dibs úp mặt vào tay và không nhúc nhích trong nhiều phút. Em thở dài não nuột và nhặt con búp bê cha lên. “Thế là Ba cũng ra ngoài đi dạo, bởi vì ông ta chẳng biết làm gì. Ông đi dọc theo lề đường và có nhiều xe ô tô, xe buýt và nhiều xe cộ chạy qua gây tiếng ồn huyên náo và Ba không thích tiếng động. Nhưng ông đang đi dọc đường phố đến tiệm bán đồ chơi và ông sắp sửa mua vài món đồ chơi mới tuyệt vời cho cậu con trai của ông. Ông nghĩ có lẽ cậu ta thích một kính hiển vi. Vậy là ông ta mua và trở về nhà”.

Dibs đứng lên và đi đi lại lại quanh phòng, đôi lúc lại liếc nhìn tôi. Rồi em lại quì gối bên cạnh nhà, nhặt con búp bê cha lên. “Ông gọi cậu ta dòn dập và cậu bé chạy bổ vào”. Dibs đưa thằng nhỏ búp bê vào cạnh cha. “Nhưng cậu bé vội vã quá và phải bần và đánh đổ cây đèn. Người cha la lối là thằng nhỏ ngu. Thằng ngu đàn cầu thả. Tại sao mà lại làm như vậy?” Ông hỏi nhưng cậu bé không trả lời. Người cha giận dữ bảo cậu bé vào phòng. Ông bảo cậu ta là một đứa trẻ ngu đàn, đại dột và ông mắc cỡ vì nó”

Dibs căng thẳng và chìm đắm trong hồi kịch mà em đang đóng. Em ngược lên nhìn tôi và cũng phải thấy rằng tôi cũng đang đắm đuối như em. “Cậu bé chuồn ra khỏi nhà để trốn” - Dibs thì thào. “Người cha không nhận thấy điều đó. Rồi ...”. Em đứng dậy và chạy băng qua phòng tìm búp bê mẹ và đưa về nhà”. Bà mẹ đã đi dạo công viên xong nên bà về. Người cha vẫn còn giận lắm nên kể cho bà nghe đứa trẻ ngu ngốc đã làm gì. Và bà nói:

“Trời ơi! Trời ơi! Nó làm chuyện gì thế? Rồi đột nhiên thằng bé không lồ xuất hiện. Nó to lớn đến nỗi không bao giờ có người nào đánh nổi nó”. Dibs đứng dậy. “Thằng bé không lồ này nhìn thấy ba má ở trong nhà và nghe những lời nói giận dữ của họ. Thế là nó quyết định dạy cho họ một bài học. Nó đi quanh nhà khóa hết cửa sổ, cửa cái lại để họ không ra được nữa. Cả hai người đều bị nhốt bên trong”.

Em ngược lên nhìn tôi. Mặt em nhợt nhạt và hung dữ.

— Cô có thấy chuyện gì xảy ra không?

— Có. Cô có thấy chuyện gì xảy ra. Người cha và người mẹ bị cậu bé không lồ nhốt.

“Rồi người ta nói là ông sẽ hút ống điếu, ông lôi ống điếu ra rồi lấy quẹt ra quẹt, ông đánh rơi que diêm xuống sàn, và căn phòng bắt lửa. Cháy nhà! Cháy nhà! Và họ không ra được. Họ bị nhốt trong nhà và đám cháy càng ngày càng lớn. Thằng nhỏ nhìn thấy họ bị nhốt trong nhà đang bị cháy, nó nói: “Để họ chết cháy! Để họ chết cháy!” Dibs quơ vội lấy búp bê mẹ, búp bê cha như thể em muốn cứu họ, nhưng em bật lùi lại và ôm lấy mặt như thể đám cháy mà em tưởng tượng rất thật và đang thiêu đốt em trong lúc em cố gắng cứu cha cứu mẹ.

“Họ la, họ hét, họ đập cửa. Họ muốn ra. Nhưng nhà đang cháy và họ bị nhốt, không ra được. Họ la, họ kêu cứu”.

Dibs chấp tay lại với nhau và nước mắt chảy đầm đìa. “Em khóc! Em khóc!” - Em gào lên với tôi. “Vì thế mà em khóc”.

— Có phải em khóc vì cha vì mẹ bị nhốt trong nhà và không ra được khi nhà đang cháy không?

—Ồ, không. Dibs đáp, em nấc lên nghẹn ngào. Em lao đao chạy qua phòng, chạy sang ôm lấy tôi, khóc sụt sùi.

— Em khóc bởi vì em lại cảm thấy nỗi đau đớn khi cửa khóa cửa đóng nhốt em - em khóc nức nở. Tôi quàng tay ôm lấy em.

— Em lại cảm thấy cái điều mà em vẫn thường cảm thấy khi em chỉ có một mình phải không?

Dibs đưa mắt nhìn lại căn nhà búp bê. Em gạt nước mắt và đứng đó thờ hờn hển. “Cậu bé sẽ cứu sống họ” - em nói. Em chạy lại chỗ để thằng nhỏ búp bê và đem cậu ta đến căn nhà. “Tôi sẽ cứu mấy người. Tôi sẽ cứu mấy

người” - em la lên. “Tôi sẽ mở khóa để mấy người ra”. Và như vậy là cậu bé mở khóa cửa, dập tắt đám cháy và ba má cậu ta được an toàn”.

Em quay lại với tôi và rờ tay tôi. Em mỉm cười yếu đuối. “Tôi đã cứu họ” - em nói - “Em không để họ bị bỏng và bị thương”.

“Em cứu họ. Em cứu họ”. Tôi nói.

Dibs ngồi vào bàn, nhìn thẳng về đằng trước.

— Họ thường khóa em trong phòng em - em nói - Bây giờ họ không làm thế nữa, nhưng họ đã quen làm như thế.

— Thật à? Họ không còn làm thế nữa ư?

— Không làm như thế nữa - Dibs nói, và một tiếng thở dài run run toát ra - Ba em quả thực có cho em một kính hiển vi và nhờ thế mà lắm lúc em vui lắm.

Em đứng dậy khỏi bàn và băng qua phòng chơi tới chỗ em đã để con búp bê em gái. Em đưa nó trở lại căn nhà búp bê và đặt cả bốn con búp bê ngồi vào ghế trong phòng khách.

Một giờ gian khổ đối với Dibs. Em bị những tình cảm xâu xé không chút thương hại. Những chiếc cửa khóa trong cuộc đời ấu thơ của Dibs đã làm cho em đau khổ ghê gớm. Không phải chỉ có cửa khóa phòng em ở nhà, mà tất cả những cánh cửa tiếp nhận đã bị đóng và khóa, không cho em được hưởng sự yêu thương, tôn trọng và thông cảm mà em quá cần.

Dibs nhặt chiếc bình chai và bú chai một lát. Rồi em lại để xuống và trừng trừng nhìn tôi. “Em không còn là trẻ nít nữa” - em nói - “Bây giờ em là một đứa con trai lớn. Em không cần chai sữa nữa”.

— Em không cần chai sữa nữa ư?

Dibs mỉm cười.

— Trừ đôi lúc em muốn làm trẻ nít lại - Tùy theo em cảm thấy thế nào. Nhưng em cảm thấy thế nào thì em sẽ thế!

Em dang rộng cánh tay trong tư thế cởi mở.

“Cục - cú - cu - cù” em bắt chước tiếng gà gáy - “Cục - cú - cu - cù!”.

Bây giờ thì em thoi thới và vui vẻ. Khi em ở phòng chơi đi ra, dường như em để lại đằng sau những tình cảm bi thương mà em đã búng rể lên được.



Khi Dibs bước vào phòng chơi em mỉm cười vui vẻ và đưa mắt nhìn quanh. Em chú ý tới một đoạn hàng rào mà một em khác đã dựng nên chắn ngang giữa bể cát. “Có hàng rào” - em nói - “Cô biết em không ưa những hàng rào. Để em gỡ đi”. Mau lẹ, em dời hàng rào khỏi bể cát. Rồi em nhặt khẩu súng lên và đem trở lại bàn và cất vào ngăn kéo.

Em mở cửa sổ. “Mời vào, không khí” - em hô - “Vào đi, vào với chúng tôi”. Em mỉm cười với tôi. “Ba không thích em nói chuyện với không khí, nhưng ở đây thì em cứ nói nếu em cảm thấy thích”.

— Ở đây nếu em thích thì được - tôi nói.

— Ba nói người chỉ nói với người thôi - Mắt em long lên - ba nói rằng em sẽ nói chuyện với Ba, nhưng em không nói. Em chỉ nghe Ba thôi, nhưng em không nói gì hết. Thường là em không trả lời. Ba tức lắm.

“Chào con” - Ba nói với em, Dibs tiếp tục kể - “Em không thèm nhìn Ba. Em không trả lời. Mà làm sao vậy?” - ông hỏi - “Tao biết mà nói được mà”. Nhưng em không nói gì cả. Em không nhìn ông. Em không trả lời. Dibs cười. “Ông tức lắm”.

Em trở lại bàn, mở ngăn kéo, lấy khẩu súng ra. Rồi em qua chỗ cửa sổ mở và nhìn ra ngoài. Em thấy một chiếc xe vận tải lớn chạy qua.

Em quay lại nhìn tôi. “Em ném khẩu súng ra ngoài nhé?” - em hỏi.

— Nếu em quăng thì chúng ta sẽ không lấy lại được nữa.

— Nó sẽ nằm ngay dưới cửa sổ.

— Cô biết, nhưng bây giờ chúng ta không thể ra để lượm lại liền.

— Chút nữa thì có thể mất. Có người nào đó có thể thấy và nhặt đi mất.

Đúng. Có thể là như vậy.

— Vậy thì em không quăng ra nữa.

Em đi quanh căn nhà và nhìn căn nhà gia đình búp bê. Em dựng búp bê cha lên và chĩa súng vào nó. “Không được nói một tiếng nào, không thì tao

bắn” - em nói với con búp bê - “Không được mở miệng một lần nào nữa”. Em nạp đạn vào khẩu súng. “Ta chuẩn bị rồi. Nếu không cẩn thận ta bắn liền”.

Em mở tầng hầm căn nhà. “Ta giấu khẩu súng ở đây, dưới hầm” - em nói “Không có ai sẽ bị thương cả”. Em cất khẩu súng dưới hầm và đóng cửa lại.

Rồi em lại gần và đứng trước mặt tôi, một nụ cười nhẹ nhàng nở trên môi em. “Có nhiều trẻ em trong lớp em ở trường” - em nói, sau một hồi im lặng. “Có bạn Jack, bạn John, bạn David, bạn Carl, bạn Bobbi, bạn Jane, bạn Carol. Có nhiều bạn trong lớp ở trường”.

— Có nhiều bạn nhỏ ở trường với em à? Em biết tên một số bạn phải không?

— Em biết tên hết chứ - Dibs đáp - Trai có, gái có. Các bạn ấy hay lắm.

Đây là lần đầu tiên em nhắc tới những bạn trai và gái trong lớp em ở trường. Đây là lần đầu tiên em tỏ ra chú ý đến chúng.

Tôi đã từng nghĩ là tới lúc nào đó chúng tôi có thể tổ chức vài buổi trị liệu nhóm, để em có thể tham gia một nhóm nhỏ tương giao. Tôi không nhận được tin tức của trường thông báo và không có cách gì để biết là ở trường em có tiến bộ gì không, tôi quyết định hỏi Dibs xem em nghĩ thế nào về ý kiến mời một em khác đến chơi với em ở phòng chơi.

— Dibs, em có thích một em trai hay một em gái nhỏ đến đây chơi với em vào những ngày thứ năm không?

Dibs nháy khựng lên. Em nhìn thẳng vào mặt tôi với đôi mắt giận dữ.

— Không! Không! - Em la lối - Không muốn có người nào khác vào đây!

— Em không muốn một em nào khác đến đây với em à?

— Sẽ không có ai tới cả - em buồn bã nói.

— Em nghĩ là không ai chịu đến cả? Vì thế mà em nói không có phải không?

— Phải - Dibs áp úng - Chẳng ai ưa em cả. Chẳng ai đến cả.

— Nhưng nếu có một em đến và muốn đến chơi với em liệu việc đó có được không? - Tôi hỏi và cố tình thúc đẩy xem em nghĩ sao.

— Không! - Em la lớn - Đây là phòng của em. Em muốn là phòng của em. Em không muốn ai đến đây cả. Em muốn phòng này chỉ dành cho em và cho cô - em gần như muốn khóc. Em quay lưng lại tôi.

— Cô hiểu rồi, Dibs . Nếu em muốn là phòng này chỉ dành cho em và cho cô thì sẽ như vậy!

— Phải như vậy. Em muốn phòng này là của riêng em và đừng có ai vào đây cả.

— Em muốn thế nào thì tùy ý em.

Dibs đi đến bên cửa sổ và nhìn ra ngoài. Chúng tôi cùng yên lặng.

— Có những đũa nhỏ khác trong phòng em ở trường - em nói, sau một lúc yên lặng - Em ... - Em ngáp ngừng, quay lại nhìn tôi - Em ... thích các bạn - em nói cà lăm đôi chút - Em muốn các bạn thích em. Nhưng em không muốn các bạn đến đây. Cô là dành cho một mình em. Một cái gì đặc biệt dành cho em. Cho hai người chúng mình.

— Em thích các em khác, nhưng em muốn dành thời giờ này cho riêng cô cháu mình thôi à.

— Vâng. Đúng vậy.

Chuông đồng hồ điểm. “Bốn giờ” - em nói - “Chuông bốn giờ và hoa bốn giờ. Và mặt trời ở trên trời, và có hoa mặt trời. Có nhiều thứ khác nhau”.

— Em có thể làm nước chảy thành giòng nhỏ hay chảy ào ào. Tùy theo cách em muốn.

— Phải. Ở đây em có thể điều khiển nước theo ý em muốn.

— Em có thể tắt nước. Em có thể mở nước.

— Em có thể kiểm soát được nó - tôi nói thêm.

“Vâng” - em nói thông thả và tự tin - Em có thể. “Em. Em. Em. Em ...” Em đứng lại trước mặt tôi. “Em là Dibs”. Em mỉm cười sung sướng, rồi em bắt đầu bày trò chơi trong nước.

Em để bình chai vào chậu và mở nước chảy hết cỡ. Nước bắn tung. Em nhảy lùi lại và cười ha hả. “Nó không bắn được vào em!” - Em la lớn - “Em có thể nhảy lùi lại tránh né. Em có thể làm vài chuyện với nước”. Em bỏ nước trong chai nhỏ vào trong chai lớn. Em nâng cao chai lớn lên và rót nước vào chai nhỏ hơn. “Ồ. Em có thể làm nhiều việc” - em reo lên - “Em có thể làm thế này, thế này. Em có thể thử nghiệm. “Ngộ quá” - em hô. “Nhiều vật với nhau làm nhiều việc ngộ. Tại đây em m có thể quan trọng bằng cả thế giới. Em có thể làm bất kỳ cái gì mà em muốn làm. Em to lớn và mạnh mẽ. Em có thể làm cho nước chảy, nước tắt. Bất kỳ việc gì em muốn làm, em đều

có thể làm.Ồ, chào chiếc chai nhỏ. Mạnh giỏi không? Có vui không? Đừng có nói chuyện với chai nhỏ. Chiếc chai nhỏ chỉ là một đồ vật thôi. Hãy nói chuyện với người. Hãy nói chuyện với người, ta bảo mi. Chào John. Chào Bobby. Chào Carl. Hãy nói chuyện với Người. Nhưng em muốn nói chuyện với chiếc chai nhỏ và nếu em muốn, ở đây em cứ việc làm”.

Em lật cái nút vú và uống nước trong chai. “Để em biểu diễn cho cô xem trò này hay lắm” - em nói. Em lấy ra mấy chiếc ly, xếp thành hàng thẳng, và đổ vào trong mỗi ly một lượng nước khác nhau. Em cầm lấy một cái muỗng và gõ vào mỗi chiếc ly. “Cô có nghe thấy những âm thanh khác nhau không?” - Em hỏi lớn. Em có thể khiến mỗi cái ly có thanh âm khác nhau. Lượng nước trong ly tạo nên sự khác biệt. Lắng nghe khi em gõ vào ống nước và cái hộp thiếc này. Mỗi âm thanh đều khác và có một số âm thanh em không tạo ra mà vẫn có. Sấm là một âm thanh. Và những đồ vật rơi xuống tạo thành tiếng động. Vâng, em có thể tạo nên đủ loại tiếng động. Và em có thể rất lặng lẽ. Em có thể không gây một tiếng động nào. Em có thể tạo nên sự yên lặng.

— Em có thể tạo nên âm thanh và sự yên lặng - tôi nói.

Em đã ngâm tay vào nước khá lâu. Em đưa tay cho tôi xem. “Coi nè. Tay em nhăn hết trơn”.

— Cô thấy rồi.

“Bây giờ em có một việc rất quan trọng phải làm” - em nói. Em đặt những hũ sơn trên gờ giá vẽ một cách tùy tiện.

“Nhìn đây” - em nói - “Đỏ, xanh da trời, vàng, xám, cam, tím, xanh lá cây, trắng, lẫn lộn hết. Em để bút vẽ khác màu vào mỗi thứ màu”. Em làm theo lời em nói. Em đứng lùi lại và nhìn vào giá vẽ rồi cười. “Trước đây là như thế lẫn lộn hết. Cây cọ khác, hũ sơn khác. Đó là cách em vẫn làm trước đây. Em làm tâm bậy hết” - em cười.

— Như vậy là em lẫn lộn hết - sơn màu và cọ vẽ - tôi nói.

— Vâng - em đáp. Một sự lộn xộn kinh khủng. Lộn xà lộn xộn. Có lẽ đây là sự lộn xộn to lớn nhất em đã tạo nên từ trước tới giờ. Nhưng bây giờ em phải xếp lại cho có thứ tự hẳn hoi và lấy những cây cọ ra, để lại cho đúng.

Em bắt đầu xếp đặt lại những hũ sơn và thu dọn sự bừa bộn.

— Em có cảm thấy là em phải để lại theo một thứ tự nào không?

— Ô, có chứ. Có mười hai cây cọ và mười hai màu - em cười.

Ô, xem nào. Dibs, xếp đặt lại cho đúng - Tôi nhẹ giọng nói.

— Có một cách đúng để làm mọi việc và Dibs phải tuân đúng thứ tự của chúng.

— Em có nghĩ là chúng bao giờ cũng theo một thứ tự nào đó không?

— Ô, có chứ - em đáp, với nụ cười - Nếu không thì lộn xộn hết.

— Nếu thế thì cách nào cũng được à?

— Ở đây, xin nhớ, ở đây, thì thế nào cũng được.

Em lại gần tôi. Vỗ nhẹ tay tôi.

— Cô hiểu rồi - em nói rồi mỉm cười - Cô cháu mình xuống văn phòng cô đi. Chúng mình xuống thăm cô ở văn phòng cô.

— Chúng ta có thể xuống đó trong thời gian còn lại, nếu em muốn.

Em đi ra kệ sách và cẩn thận xem xét. Em lựa, lấy ra một cuốn và đọc tên sách: “Đưa con bạn giao tiếp với ngoại giới”. Em đi ra cửa sổ và nhìn ra ngoài. “Chào thế giới” - em nói - “Một ngày đẹp trời với thế giới bên ngoài. Ở ngoài cũng thơm tho. Và kìa chiếc xe vận tải thân yêu đã đến”.

Em yên lặng nhìn ngắm một hồi lâu.

— Chào xe vận tải - em nhẹ nhàng nói - Chào bác lái xe. Chào cả thế giới - em mỉm cười vui vẻ.

Rồi em trở lại bàn giấy nhặt Cuốn tự điển Oxford nhỏ. “Cuốn sách nhỏ cũ kỹ đầy từ ngữ” - em nói - “Em để hai cái nhãn sách vào đây. Cuốn từ điển nhỏ của em. Cuốn sách bìa màu xanh của các từ ngữ”. Em dán hai từ nhãn hiệu vào sách. Rồi em nghiêng mình lùi vào lưng ghế và nhìn tôi. Có một nụ cười cởi mở trên khuôn mặt em. “Sắp đến giờ về rồi” - em nói - “Và khi em ra về, em sẽ vui sướng trong lòng. Rồi em sẽ trở lại thứ năm tuần tới. Và xin cô nhớ chỉ có một mình em thôi. Không có ai khác, ngoài em ra. Và cô nữa”.

— Cô sẽ nhớ. Nếu em muốn thời giờ này dành riêng cho em, đối với cô không có gì trở ngại.

— Em muốn dành cho cô cháu mình - Dibs thì thầm - Nhưng chưa dành cho ai khác.

Tôi tự hỏi phải chăng tôi đã gieo được mầm mống rồi và có thể rồi đây em sẽ đem một người bạn nào đó đến. Và nếu không ở đây, thì ở trường em có thể đã có bạn.

Chuông báo hiệu mẹ em đã đến.

— Tạm biệt cô. Em sẽ trở lại vào thứ năm tuần tới và lại được tràn ngập sung sướng.

Khi em bước ra ngoài, trước sự hiện diện của mẹ em, em ngược mắt nhìn tôi. “Xin chào cô một lần nữa” - em nói. Rồi em quay đi và chạy thật nhanh dọc theo dãy hành lang quay lại góc, rồi lại chạy, em dang tay ôm chầm lấy má em.

“Ồ, Má. Con thương Má quá!” - Em vừa ôm hôn bà vừa nói.

Cả hai chúng tôi đều ngỡ ngàng trước sự diễn tả bộc phát này của em. Nước mắt bà rung rung. Bà cúi đầu chào rồi ra về, nắm chặt tay em trong lòng tay bà.



Sáng hôm sau mẹ em Dibs gọi điện thoại xin gặp tôi. Tôi vui vẻ thu xếp gặp bà ngay hôm ấy. Bà vào văn phòng tôi với sự hăm hở được kiểm chế. Sự diễn đạt tự phát lòng thân thiết của Dibs bữa trước đã kéo bà ra khỏi thế tự vệ kiên cố.

— Chúng tôi thật lòng biết ơn cô - bà nói - Cháu Dibs đã thay đổi rất nhiều. Cháu không còn là đứa trẻ trước đây nữa. Tôi chưa bao giờ thấy cháu để lộ tình cảm một cách tự do như bữa qua khi chúng ta chia tay. Tôi - tôi cảm động hết sức.

— Tôi biết chứ, thưa bà.

“Cháu khá lắm rồi” - bà nói. Mắt bà ánh lên vẻ hạnh phúc, nụ cười nở trên môi. “Bây giờ cháu bình thản, vui vẻ hơn. Cháu không còn có những cơn giận hờn nữa. Hầu như cháu không còn mút ngón tay cái nữa. Cháu nhìn thẳng vào mặt chúng tôi. Phần nhiều cháu trả lời khi chúng tôi nói với cháu. Cháu tỏ ra quan tâm đến những gì đang diễn ra trong gia đình. Đôi khi cháu chi với em gái cháu khi con nhỏ này ở nhà. Không phải lúc nào nó cũng chơi đâu, nhưng đôi lúc. Cháu bắt đầu tỏ ra quyến luyến tôi đôi chút. Đôi khi cháu lại gần tôi và nói lên ý nghĩ của cháu. Hôm trước cháu vào bếp nơi tôi đang làm bánh và bảo. “Con thấy má đang bận làm bánh. Bánh má làm ngon lắm. Má làm bánh cho chúng mình”. Chúng mình, tôi nghĩ là cháu đã bắt đầu cảm thấy là cháu thuộc về gia đình. Và tôi nghĩ ...phải, tôi nghĩ tôi bắt đầu cảm thấy cháu là một người trong gia đình chúng tôi.

“Tôi không biết có chuyện gì trục trặc giữa chúng tôi. Ngay từ đầu tôi thất bại với cháu. Tôi cảm thấy hoàn toàn thất bại và bị đe dọa. Dibs đã hủy hoại hết những gì là của tôi. Cháu đe dọa cuộc hôn nhân của tôi. Cháu chấm dứt sự nghiệp của tôi. Tôi tự hỏi mình đã làm gì để gây nên sự khó khăn cho chúng tôi? Tại sao tất cả vấn đề này đã xảy ra? Tôi có thể làm gì bây giờ để điều chỉnh tình trạng? Tôi không ngừng tự hỏi tại sao? Tại sao lại như vậy?

Tại sao mẹ con tôi lại tranh chấp với nhau như vậy? Tới mức độ mà Dibs hầu như bị hủy diệt. Tôi còn nhớ khi tôi thừa chuyện với cô lần đầu tôi nằng nặc cả quyết là cháu bị thiếu năng. Nhưng tôi biết là cháu không bị thiếu năng. Tôi đã dạy cháu, trải nghiệm cháu và cố gắng bắt cháu phải có tác phong bình thường từ khi cháu mới hai tuổi. Làm tất cả công việc ấy nhưng không thực sự có giao cảm giữa hai bên. Bao giờ cũng thông qua sự vật. Tôi không biết cháu làm gì ở đây trong phòng chơi. Tôi không biết cô có nhận ra dấu hiệu nào về tất cả những điều mà cháu biết và có thể làm không? Cháu đọc được hầu như bất kỳ tài liệu nào cháu bắt gặp. Cháu có thể viết và viết đúng chính tả. Cháu giữ lại bất kỳ những gì cháu lưu tâm tới. Cháu có những cuốn sách để dán các loại cây và lá cây. Cháu ép hoa. Cháu có một phòng đầy sách vở, tranh ảnh, những đồ vật nhờ đó cháu có thể học hỏi, những trò chơi có tính giáo dục, các đồ chơi, những tài liệu khoa học. Một máy hát. Một sưu tập lớn đĩa hát. Cháu thích nghe nhạc - nhất là nhạc cổ điển. Cháu có thể nhận ra bất kỳ đoạn nào trong đĩa nhạc. Tôi biết điều này bởi vì cháu sẽ nói đó là đoạn nào khi tôi cho nghe một đoạn, và hỏi cháu. Tôi để đĩa hát rồi tắt máy sau một đoạn, và hỏi cháu đó là đoạn nào và cháu gọi đúng tên. Tôi dành nhiều giờ mở nhạc cho cháu nghe, diễn giải cho cháu về những đĩa nhạc ấy - và thực sự không biết là cháu có hấp thụ không. Tôi đã đọc cho cháu nghe cả mấy trăm cuốn sách, trong lúc cháu, giải thích cho cháu nghe về mọi điều quanh cháu. Nói đi, nói lại, nói tới, nói lui chỉ có điều khích lệ duy nhất là cháu chịu ngồi gần để nghe và nhìn vào những món đồ tôi chỉ cho cháu.

Bà thở dài và lắc đầu buồn bã. “Tôi phải tự chứng minh với mình một điều gì đó” - bà nói - “Tôi phải chứng minh là cháu có thể học được. Tôi phải chứng minh là tôi có thể dạy được cháu. Nhưng tác phong của cháu như thế nên tôi không biết là cháu hấp thụ được bao nhiêu và nó có ý nghĩa tới mức nào. Tôi thấy cháu lụi hụi cầm cúi trên những món đồ mà tôi cho cháu, khi cháu một mình trong phòng và tôi tự nhủ. “Cháu sẽ không làm như vậy nếu những cái đó vô nghĩa đối với cháu. Nhưng tôi không dám chắc lắm”.

“Bà cực kỳ bối rối và mâu thuẫn trong tình cảm của bà đối với em” - Tôi nhận định - “Trải nghiệm, quan sát, tự nghi ngờ và nghi ngờ Dibs. Hy vọng và thất vọng, cảm thấy thất bại và muốn bù đắp bằng cách nào đó”.

“Vâng” - bà nói - “Luôn luôn thử cháu. Luôn luôn nghi ngờ khả năng của cháu. Ráng gặn gủi cháu hơn và kết quả bao giờ cũng chỉ là xây thêm những bức tường ngăn cách giữa hai bên. Và cháu cũng chỉ có hành động cầm chùng để cầm chân tôi ở mức đó thôi. Tôi không nghĩ là có đứa trẻ nào bị hành hạ tới mức ấy, vì những yêu sách đòi hỏi cháu không ngừng là phải vượt qua được hết trắc nghiệm này đến trắc nghiệm khác - luôn luôn và luôn luôn phải chứng tỏ là cháu có khả năng. Cháu không được yên ổn. Trừ khi bà cháu đến chơi. Bà với cháu hợp nhau lắm. Với bà, cháu được thư thái. Cháu không nói nhiều với bà. Nhưng cháu thế nào thì bà nhận thế ấy và bà luôn luôn tin ở cháu. Bà thường bảo tôi rằng nếu tôi cứ việc thoải mái và đừng xía vô chuyện của nó thì rồi nó sẽ đâu ra đấy. Nhưng tôi không tin. Tôi cảm thấy là tôi phải đền bù lại tất cả những khuyết tật mà tôi đã gây cho cháu. Tôi cảm thấy trách nhiệm là để cháu ra thế này. Tôi cảm thấy có tội”.

Bất chợt bà òa khóc. “Tôi không biết tại sao tôi đã gây khổ cho cháu” - bà than. “Sự thông minh của tôi biến đâu hết. Tác phong của tôi thiếu tự chủ và hoàn toàn không hợp lý. Tôi có thể thấy chứng cứ mà tôi tìm kiếm là bên dưới cái tác phong kỳ quặc ấy, cháu có khả năng. Và tôi không thể tự nhận với mình là đã gây nên những khó khăn cho cháu. Tôi không thể thừa nhận là mình đã hắt hủi con. Chỉ có bây giờ tôi mới dám nói ra điều này vì tôi không còn hắt hủi cháu nữa. Dibs là con tôi và tôi hãnh diện vì cháu”. Bà nhìn tôi dò xét.

— Việc thừa nhận những tình cảm của bà đối với Dibs cực kỳ khó khăn. Nhưng bây giờ tình cảm của bà đã thay đổi và bà đã chấp nhận em, tin tưởng nơi em, và hãnh diện vì em, có phải không? - Tôi hỏi.

Bà gật đầu mạnh mẽ.

— Để tôi chỉ cho cô thấy những việc khác mà cháu có thể làm được. Cháu có thể đọc, viết, đánh vần, quan sát đồ vật. Và những bức tranh cháu vẽ thật là độc đáo. Để tôi trình cho cô những bức vẽ của cháu.

Bà bỗng đưa ra một cuộn giấy mà bà mang theo. Bà gỡ sợi dây thun, mở tranh ra và đưa cho tôi. “Cô xem đi” - bà nói - “Cô nhìn xem chi tiết và bối cảnh”.

Bà trải những bức tranh trước mặt và nghiên cứu. Rồi bà nhìn tôi bằng cặp mắt lo âu. “Quá bất thường” - bà bình tĩnh nói - “Cái khả năng kỳ lạ này

làm tôi lo lắng nhiều. Tôi khốn khổ với ý nghĩ là cháu có thể bị tâm thần phân liệt. Và nếu đúng như thế, thì liệu cái tài phi thường và ưu việt ấy có giá trị gì không? Nhưng bây giờ thì tôi hết sợ điều này rồi. Cháu bắt đầu có tác phong bình thường hơn”.

Bà mẹ này có học y khoa và biết rằng sự chẩn đoán của bà có thể là đúng. Cái tác phong bất thường mà bà đã áp đặt lên Dibs đã khiến em xa rời gia đình em và xa những đứa trẻ, những người lớn khác mà em đã gặp ở trường. Khi một đứa trẻ bị cưỡng bức phải tự chứng tỏ là mình có khả năng, kết quả thường rất tai hại. Một đứa trẻ cần được yêu thương, được chấp nhận và hiểu biết thông cảm. Nó bị hủy hoại khi gặp phải sự hắt hủi, nghi ngờ và thử sức không ngừng.

— Tôi vẫn còn bị lúng túng về nhiều điều - bà nói. Nếu Dibs quả là có biệt tài, tài đó không nên để mai một. Những thành quả của cháu phải là điều đáng hãnh diện.

— Tất cả những thành quả này đối với bà rất có ý nghĩa dù bà vẫn còn bối rối về sự phát triển toàn diện của em có phải không?

— Vâng - bà đáp - Những thành quả của em rất quan trọng. Đối với cháu cũng như đối với tôi. Tôi còn nhớ năm cháu được hai tuổi. Đó là lúc cháu học được. Ba cháu nói là tôi điên khi tôi nói cho ông biết là Dibs có thể đọc được. Ông nói không có đứa trẻ hai tuổi nào có thể học đọc được, nhưng tôi biết cháu có thể đọc được. Tôi đã dạy cháu đọc.

— Em đã đọc như thế nào?

“ Tôi đã tìm cho em hai bộ chữ cái. Những chữ được cắt rời ra. Tôi chỉ cho cháu xem từng chữ, bảo cháu chữ đó là chữ gì và âm của từng chữ. Tôi sắp xếp chữ theo thứ tự và cháu ngồi đó mà ngó. Rồi tôi xóa đi và bảo cháu xếp lại như tôi đã xếp. Nhưng cháu chạy ra khỏi phòng. Tôi lại xếp chữ theo thứ tự và để cái hộp chữ cái kia bên cạnh. Rồi tôi bỏ đi và cháu trở lại. Tôi cầm những chữ cái khác và ráp lại với bộ kia, chỉ cho cháu chiều đúng của chữ và nói cho biết tên mỗi chữ. Xong tôi lấy bộ chữ cái thứ hai và lại bảo cháu lắp ráp. Cháu lại chạy khỏi phòng và tôi cũng bỏ đi, biết rằng cháu sẽ trở lại xem nếu tôi để một mình cháu. Rồi tôi làm lại cũng điều ấy, lần thứ ba, khi tôi bỏ cháu lại một mình, cháu ráp chữ. Và chẳng bao lâu cháu có thể tự lắp ráp chữ theo thứ tự.

“Tôi kiếm những bức hình của đủ mọi loại đồ vật và bảo cho cháu biết mỗi bức hình chỉ cái gì và viết tên đồ vật và giải thích chữ đó cho cháu. Tôi ráp những tên ấy với những chữ cái đã cắt. Chẳng bao lâu Dibs cũng làm việc ấy, viết tên ấy ra và để cái ảnh đúng tên chữ. Phải, đó là việc đọc. Xong tôi kiếm cho cháu những cuốn truyện nhỏ và đọc đi đọc lại cho cháu nghe. Tôi kiếm cho cháu những đĩa hát ghi âm những bài vừa chơi vừa hát, những truyện ngắn, những bài thơ. Lúc nào tôi cũng thử nghiệm những điều mới. Cháu học cách sử dụng máy ghi âm. Cháu học cách đọc tên những đĩa hát. Tôi bảo “Lấy cho má đĩa hát về chiếc xe lửa nhỏ”. Cháu lục đống đĩa hát và trở lại với cái đĩa đúng đề trên bàn trước mặt tôi. Và luôn luôn bao giờ cháu cũng đúng. Tôi nói “Con đem lại cho má đĩa nói về cây”. Cháu đem lại. Và bất kỳ đĩa nào tôi yêu cầu. Sau một thời gian ba cháu đồng ý là có lẽ cháu đọc được. Cháu chúi mũi vào sách. Rồi đôi khi ba cháu đọc cho cháu nghe. Ông làm gì cũng thấu đáo và giải thích cặn kẽ về mọi vật. Rồi ông để lại những đồ vật ấy cho Dibs xem cho tới khi ông trở lại phòng lấy lại đồ. Rồi tôi bắt đầu dạy số và cháu học rất nhanh. Cháu làm bầm nói và tôi cảm thấy là cháu đang nói với chính mình. Nhưng thực sự không bao giờ có sự giao cảm thật giữa chúng tôi. Vì thế mà tôi lo lắng về cháu”.

Giọng bà rơi vào yên lặng. Bà nhìn qua cửa sổ một hồi lâu. Tôi không nói gì cả. Bức tranh mà bà phác họa về cuộc đời bà với Dibs thật dễ sợ. Thật là kỳ diệu, đứa trẻ ấy vẫn còn giữ được sự nguyên vẹn và sự cảm thụ của mình. Áp lực mà em đã phải chịu, đủ mạnh để đẩy bất kỳ một em nhỏ nào vào thế lẩn tránh tự vệ. Bà đã chứng minh với chính mình là Dibs có thể hoàn tất được những công việc mà bà đặt ra cho em. Nhưng bà cảm thấy sự liên hệ thân tình với con. Cái lối khai thác tài ba của con bất kể đến cuộc đời tình cảm thăng bằng của nó có thể hủy hoại nó.

“Chúng tôi gửi cô em gái đi học xa nhà - ở trường bà dì tôi - để tôi có thể dồn hết tâm trí vào Dibs” - bà nói bằng một giọng trầm trầm. “Ngay đến bây giờ tôi vẫn tự hỏi tại sao tôi lại nghĩ là những thành quả này quan trọng đến thế. Lúc cháu còn là một trẻ nít, tôi đã bắt đầu cưỡng bách cháu phải tự chứng minh với tôi. Tại sao tôi không để Dibs được là một đứa trẻ? Con tôi! Và vui vẻ với cháu. Tôi nhớ là đã nói với cô là nó từ khước tôi. Tại sao? Tại sao tôi đã từ khước chính tình cảm của mình? Tại sao tôi lại trút lên đầu Dibs

mối liên hệ căng thẳng mỗi ngày một gia tăng giữa nhà tôi và tôi? Chúng tôi chống lại mọi ý nghĩ là mình có lỗi. Mặc cảm tội lỗi, thất vọng, chán nản, thất bại. Đó là những tình cảm của chúng tôi, và chúng tôi không bao giờ chịu nổi. Chúng tôi đổ lỗi cho Dibs. Tội nghiệp cho cháu. Bất kỳ có chuyện gì bất ổn giữa chúng tôi với nhau là lỗi của cháu. Cái gì cũng là lỗi của cháu cả. Tôi tự hỏi liệu chúng tôi rồi đây có bao giờ đền bù lại cho cháu được không?

— Có nhiều tình cảm vương mắc sâu đậm trong mối liên hệ này - tôi nói - Bà đã gọi tên chúng ra. Bà đã nói đến những tình cảm của bà trong quá khứ. Còn tình cảm của bà hiện nay ra sao?

— Tình cảm của tôi đã thay đổi - bà thông thả nói - Tình cảm của tôi đang thay đổi. Tôi hãnh diện về Dibs. Tôi thương cháu. Bây giờ cháu đã thay đổi. Cháu phải thay đổi trước nhất. Cháu phải rộng lượng hơn tôi. Và tình cảm và thái độ của ba cháu cũng đã thay đổi. Tất cả ba chúng tôi đều xây những bức tường cao quanh mình. Không phải chỉ có Dibs. Cả tôi nữa. Và cả nhà tôi nữa. Và nếu những bức tường này sụp đổ - và quả là chúng đang sụp đổ thì chúng tôi sẽ hạnh phúc hơn, thân thiết hơn.

— Những thái độ và tình cảm quả có thay đổi - tôi nói - Tôi đoán rằng bà đã kinh nghiệm được điều đó.

Có lẽ bà được chấp nhận đúng như con người thật của bà và bà cảm thấy không còn bị đe dọa ở tư thế làm mẹ nữa, nên bà đã có thể đào sâu những tình cảm của mình để khám phá và thấu hiểu nhiều điểm quan trọng. Có rất nhiều trường hợp một đứa trẻ không được nhận vào trị liệu nếu cha mẹ từ khước không chịu tham dự và chính họ không chấp nhận sự trị liệu cho chính bản thân họ. Không ai biết là đã bao nhiêu trẻ bị cho về vì yếu tố này. Thật là hữu ích nếu cha mẹ chịu đến và tìm ra phần trách nhiệm của mình trong những vấn đề liên hệ giữa cha mẹ và con cái. Cha mẹ có thể đồng ý xin trị liệu nhưng lại có tính đề kháng rất cao nên ít có kết quả. Nếu họ chưa sẵn sàng đón nhận thứ kinh nghiệm này thì ít có thể trông mong gì ở sự trị liệu. Tính phòng vệ nơi một người bị đe dọa có thể không sao khắc phục nổi. May mắn cho Dibs, cha mẹ em đủ nhạy cảm đối với em và chính họ cũng thay đổi trong sự hiểu biết và tôn trọng sự biến đổi của em. Không những chỉ có Dibs tìm ra được chính mình mà cả cha mẹ em nữa.



Vào ngày thứ hai khi cô Jane gọi dây nói cho tôi, tôi cảm thấy nôn nóng muốn nghe cô báo cáo về tác phong của Dibs ở trường. Chắc chắn là một phần nào cái tác phong mà tôi quan sát được ở phòng chơi phải hiện ra tại trường. Cô không bắt tôi phải hồi hộp lâu.

— Em vui mừng báo cáo với cô là chúng em nhận xét có sự thay đổi lớn nơi Dibs - cô nói - Đây là một sự thay đổi từng bước nhưng chúng em rất hài lòng về Dibs. Bây giờ Dibs chịu trả lời chúng em. Đôi khi chính em bắt đầu gọi chuyện trước. Em ấy vui vẻ, bình tĩnh và tỏ ra chú ý đến các em khác. Bây giờ phần nhiều là em nói lưu loát, nhưng khi có chuyện phiền hà, em lại lui về lối nói cộc lốc ấu trĩ của em. Em xưng EM khi nói về mình. Chị Hedda vui không tưởng nổi. Chúng em rất vui lòng về Dibs. Chúng em nghĩ là cô muốn biết.

— Chắc chắn là tôi vui mừng khi biết điều này - tôi nói - Chúng ta có thể thu xếp gặp nhau để tôi được nghe thêm chi tiết về những thay đổi tác phong của em không? Cô, cô Hedda và tôi có thể dùng cơm trưa với nhau một ngày nào gần đây không?

— Chúng em mong điều đó lắm - cô Jane nói - Và em biết chị Hedda cũng mong lắm. Chị được phân công đến nhóm của Dibs vì chúng em nghĩ là chị ấy lo cho em ấy nhất. Chắc chắn là chị muốn làm việc với Dibs. Chị đã giúp đỡ em ấy nhiều lắm.

Hôm sau chúng tôi cùng ăn bữa trưa với nhau, và đó là một cuộc thảo luận rất có ý nghĩa về Dibs.

Em đã từ từ và dè dặt thoát ra khỏi sự cách ly tự tạo. Không có người nào trong chúng tôi đã nghi ngờ là Dibs không ý thức được những gì diễn ra quanh em. Những điều phỏng đoán của chúng tôi đúng - em đã lắng nghe và học hỏi trong lúc thu mình ngoài lề nhóm dưới gầm bàn hay ngồi quay lưng lại nhóm, ra vẻ cách biệt. Dần dần, em trực tiếp đến gần nhóm hơn. Lúc đầu

có những câu trả lời ngắn đáp lại những câu hỏi nhằm vào em. Rồi em bắt đầu làm những điều các em khác làm. Buổi sáng khi em vào lớp, em đã biết chào lại. Em cẩn thận cởi áo và cất nón đem treo ở móc riêng dành cho em khác, xích ghế lại sát nhóm để nghe kể chuyện, để hát hay nói chuyện. Đôi lúc em trả lời câu hỏi. Với sự khéo léo các cô giáo điều khiển nhóm cách nào để không có sự đột ngột chú ý đến Dibs khi em tham dự hay nói. Nhưng lúc nào cũng sẵn cơ hội để em tham gia.

— Em từ lâu không còn những cơn giận hờn nữa đến nỗi chúng em quên hẳn là trước đây em vẫn thường giận hờn - cô Hedda nói - Em mỉm cười với những em khác và với chúng em. Khi lần đầu tiên em bắt đầu là thành viên của nhóm, em ấy xích lại gần em, cầm tay em, nói với em vài tiếng. Em thận trọng chỉ tiếp nhận điều gì Dibs làm và nói, để khuyến khích em cố gắng hơn. Và rồi, dĩ nhiên là những đứa trẻ khác bận rộn với công việc riêng nên các em chấp nhận bất kỳ điều gì Dibs làm mà không cần hỏi. Dần dần Dibs bắt đầu theo những lời chỉ dẫn và em có khả năng thực hiện những điều chỉ dẫn đòi hỏi khả năng cao. Rồi em chuyển sang giá vẽ và thuốc màu. Đó là việc em làm đầu tiên. Em chú tâm vào công việc như thể là em đang thực hiện một kiệt tác.

Hedda cười và đưa ra một cuộn những bức vẽ của em, cô trải rộng ra. “Dibs không phải là họa sĩ, nhưng ít nhất em cũng làm được một cái gì”.

Tôi nhìn những bức tranh. Những bức tranh rất giản dị, tiêu biểu, thuộc lứa sáu tuổi. Một căn nhà thô sơ. Cây. Hoa. Màu sắc trong sáng, rực rỡ. Nhưng tại sao Dibs lại vẽ những bức tranh như vậy khi em có khả năng đi vào nghệ thuật phức tạp hơn? Đây có thể là những bức tranh vẽ của bất kỳ những đứa trẻ nào ở tuổi em - nhưng đồng thời là họa phẩm kỳ lạ của một đứa trẻ mà những bức họa, những tranh màu ở nhà vượt xa khả năng thuộc lứa tuổi em.

— Em có đem theo tác phẩm khác của Dibs - cô Hedda khoe. Đây là ít truyện em ấy viết. Em ấy biết chữ cái và có thể, có thể đánh vần được ít tiếng - Cô đưa những tờ giấy cho tôi. Dibs nắn nót viết:

Em nhìn thấy con mèo

Em nhìn thấy con chó

Em nhìn thấy cô

— Chúng em có những tấm hình treo quanh phòng ở dưới có viết tên những đồ vật và các em nhìn vào đấy để viết cho đúng. Và một khi em muốn viết một câu truyện, chúng em giúp nó. Một vài em đã bắt đầu đọc được. Một vài em đọc rất giỏi. Và Dibs bắt đầu tham gia tập đọc.

Tôi nhìn vào những chữ mà Dibs nguệch ngoạc viết. Những tình cảm hỗn tạp chọi nhau trong người tôi. Những tranh vẽ thô sơ. Những câu viết ngắn giản dị. Tại sao Dibs lại hạ thấp khả năng của mình đến thế? Hay đó là dấu hiệu cho thấy là Dibs tự điều chỉnh cho hợp với lứa tuổi của em?

— Và em cũng biết đọc! - Cô Hedda nhiệt tình nói - Em tham gia một nhóm tập đọc. Em chịu ngồi đó với các bạn khác, lần mò từng chữ. Khi đến lần mình em thông thả đọc từng chữ, không tự tin lắm, nhưng thường là đọc đúng. Em thực tình nghĩ là Dibs có thể đọc giỏi hơn thế, nhưng em ấy cũng chỉ đọc như các em khác trong nhóm thôi, làm như em ráng đọc vậy.

Tôi chới với vì lời tường thuật này. Điều này có nhiều ý nghĩa. Chắc chắn sự nhiệt thành của các cô giáo của em là điều cần đối với Dibs. Nếu tôi nói với các cô là em có thể làm hơn thế nhiều, các cô có thể thất vọng và hết mẫn nguyện vì sự tiến bộ của em.

Sự tiến bộ về mặt xã hội của Dibs là yếu tố quan trọng nhất trong sự phát triển của em. Không đặt khả năng của em thành vấn đề - trừ phi người ta nêu lên vấn đề ủng hộ tài năng. Nhưng tới giai đoạn này của cuộc trị liệu, thì sự thích nghi với người khác và với xã hội đối với Dibs lại không quan trọng hơn sự biểu diễn tài nghệ đọc, viết hoặc vẽ một cách vượt xa bất kỳ đứa trẻ nào trong nhóm của em sao? Thành quả trí tuệ cao nào có ích gì nếu không thể đem nó sử dụng một cách tích cực để phục vụ cho hạnh phúc cá nhân và vì lợi ích của người khác?

— Như vậy cô nghĩ là Dibs đang có sự tiến bộ trong nhóm của em - tôi nói.

— Dibs thích âm nhạc lắm - cô Jane nói - Em nổi nhất trong nhóm. Bài hát nào em cũng thuộc. Em tham dự ca đoàn.

— Cô phải nhìn thấy Dibs nhảy mới rõ - Cô Hedda nói - Em tình nguyện làm voi hay làm khi, hay làm gió. Tự nguyện. Em vụng về lúc khởi đầu; nhưng khi đã nhập cuộc em cử động uyển chuyển, nhịp nhàng. Chúng em không hối thúc Dibs vào việc gì cả. Chúng em vui mừng vì mỗi bước nhỏ

em thực hiện và chúng em cảm thấy Dibs vui thích được là thành viên của nhóm. Và em tin là thái độ của mẹ em Dibs đối với em ấy cũng thay đổi rất nhiều. Khi bà dẫn em đến, hay đón em về, bà có thái độ chấp nhận, thoải mái, vui vẻ hơn đối với Dibs. Em cầm tay bà vui vẻ đi cùng với bà. Em là một đứa trẻ rất hay!

— Phải. Em là một đứa trẻ rất hay - tôi nhận định - Dường như em đang cố gắng hết mình để được là một thành viên của nhóm.

— Sự thay đổi rõ ràng diễn ra trong ngày sinh nhật của em. Chúng em bao giờ cũng mừng ngày sinh nhật của từng em. Chúng em có chiếc bánh sinh nhật. Cô và các cháu quay thành vòng tròn, kể một câu chuyện, rồi mang chiếc bánh có thắp nến ra. Các em hát “Mừng ngày sinh nhật” và em có sinh nhật hôm ấy đứng cạnh cô giáo và chiếc bánh, thổi tắt nến. Chiếc bánh được cắt ra và bung đi mời tất cả các em.

— Bữa loan báo là ngày sinh nhật của Dibs, cả lớp không biết là Dibs sẽ làm gì. Trước đó, không khi nào em tham dự cả, mặc dù lớp vẫn mừng ngày sinh nhật của em như bất kỳ em nào khác. Khi tới lúc xếp thành vòng tròn. Dibs đứng cạnh em. Khi hát bài mừng sinh nhật, Dibs hát lớn tiếng hơn cả. Em hát “Mừng ngày Sinh Nhật, Dibs thân mến. Mừng ngày Sinh nhật của em!”. Rồi sau khi bánh được cắt thành miếng, em bê đi mời từng người với nụ cười rạng rỡ trên nét mặt. Em tiếp tục nói. “Hôm nay là ngày sinh nhật của tôi! Hôm nay là ngày sinh nhật của tôi. Hôm nay tôi lên sáu!”.

Các cô giáo hài lòng về Dibs. Tôi cũng vậy. Nhưng chúng tôi còn phải đi xa hơn nữa. Dibs còn phải học cách tự chấp nhận mình đúng như con người của mình và sử dụng những khả năng của mình chứ không chối bỏ chúng. Nhưng về mặt xã hội, và về mặt tình cảm, em đã mở cho mình được những chân trời mới. Những chân trời mới ấy là căn bản cho sự phát triển toàn diện của em. Tôi tin chắc là cái khả năng mà em đã sử dụng được ở phòng chơi và trong gia đình, sẽ được biểu lộ trong những sinh hoạt khác. Những khả năng trí tuệ của em đã được đem sử dụng để trắc nghiệm em. Những khả năng ấy đã trở thành hàng rào cản và là nơi trú ẩn chống lại một thế giới mà em khiếp sợ. Đó là tác phong tự vệ và phòng ngự. Đó là sự cô lập của em. Và nếu Dibs bắt đầu nói, đọc, viết, vẽ theo những thể cách vượt xa những đứa trẻ khác quanh em, em sẽ bị chúng lánh xa và bị cách ly vì những khác

biệt của mình.

Dibs dần thân vào cuộc đi tìm chính mình. Mỗi giai đoạn một mục tiêu và sự tin tưởng vào những năng lực nội tâm của đứa trẻ này là hai điều kiện thiết yếu. Bầu không khí của em phải thư thái, lạc quan, tinh tế.

— Cách đây ít lâu ở trường chúng em có tổ chức một chương trình văn nghệ nho nhỏ - cô Hedda mỉm cười nói - Chúng em không hiểu biết là liệu Dibs có vui lòng tham gia loại hoạt động này hay không và chính em quyết định để tùy em ấy. Thực ra chúng em quyết định để mỗi đứa trẻ trong nhóm tự quyết định xem mình có dự vào chương trình hay không. Đó là một câu chuyện cả nhóm cùng sáng tạo và diễn xuất, tìm lời và tìm điệu nhạc tùy hứng. Và không bao giờ lặp lại lần thứ hai. Mỗi ngày chúng em trình diễn khác đi. Ai muốn là cây? Ai muốn là gió? Ai muốn là mặt trời? Và rồi chúng em để cho nhóm quyết định xem ai sẽ đóng vai nào trong buổi trình diễn tại thính đường.

— Chúng em không biết là Dibs cảm thấy thế nào về việc này hoặc em sẽ làm gì. Chúng em đã nhiều lần áp dụng chương trình này và trước đây Dibs chẳng thèm biết tới. Nhưng lần này thì em nhập bọn và tình nguyện trình diễn một vũ điệu. Em tạo một vũ khúc mà các em khác rất mê. Em muốn là gió, em thổi, em uốn lượn quanh co và các em quyết định Dibs sẽ là gió trong buổi lễ. Dibs đồng ý. Em thủ vai rất đạt. Đột nhiên giữa vũ khúc em quyết định hát. Em sáng tác lời và cung điệu. Em hát đại khái như sau. “Em là gió. Em thổi. Em thổi. Em leo. Em leo. Em leo lên đồi. Em thổi mây trời. Em uốn cong cây. Em thổi gọn cỏ. Không ai cản được gió. Em là gió, là cơn gió lành, cơn gió không ai nhìn thấy. Nhưng em là “gió”. Em dường như không biết là có khán giả. Các em rất khác rất ngạc nhiên và thích thú. Chúng em nghĩ rằng sau cùng Dibs đã tìm được chính mình và bây giờ là thành viên của nhóm.

Chắc chắn là Dibs đang tiến triển, nhưng tôi chưa dám nói là em đã tìm thấy chính em. Em còn phải đi nữa. Sự tìm kiếm bản thân của em là một kinh nghiệm khó khăn và bối rối, khiến em ý thức dần dần những tình cảm, thái độ và những liên hệ của em với người xung quanh. Chắc chắn là còn nhiều tình cảm thuộc quá khứ em chưa đào lên được và thể hiện qua trò chơi của em để tự biết mình, để hiểu và để kiểm chế mình hữu hiệu hơn. Tôi hy

vọng là trong phòng chơi em có được những kinh nghiệm mới giúp em biết và cảm thấy những xúc động nội tâm để bất kỳ sự sợ hãi nào, sự ghen ghét nào trong con người em được đưa ra ánh sáng và loại bỏ.



Lần sau khi Dibs đến em bảo tôi là em sinh hoạt ở văn phòng của tôi có được không. “Em thấy là cô có cái máy thu băng” - em nói - “Em ghi âm trên máy được chứ?”

Đối với tôi chẳng có gì trở ngại, thế là chúng tôi vào văn phòng. Tôi gắn băng vào máy, cắm điện và chỉ bảo em cách sử dụng máy. Em hăm hờ cầm ống thu và bật cho máy chạy.

“Dibs đang nói đây” - em nói - “Nghe ta nói, máy thu băng. Mi sẽ bắt và giữ lại tiếng nói của ta. Ta là Dibs đang nói. Ta là Dibs. Đây là ta”. Em tắt máy và cười với tôi. “Tiếng của em đó” - em nói - “Em đã nói và ghi lại. Em sẽ ghi một cuộn băng dài và chúng ta sẽ giữ nó lại mãi mãi. Dành riêng cho chúng ta thôi”.

Em lại mở máy thu băng và bắt đầu nói vào ống thu. Em nói đầy đủ tên họ, địa chỉ, số điện thoại. Rồi em kể tên đầy đủ của mỗi người trong gia đình, cả bà em nữa. “Tôi là Dibs, và tôi muốn nói” - em tiếp tục - “Tôi ở văn phòng cô A và ở đây có một máy thu băng và lúc này tôi đang nói vào đây. Tôi đi học”. Em kể tên trường và địa chỉ. “Có những cô giáo ở trường tôi”. Tên của mỗi cô giáo được ghi lại thật đầy đủ. “Có những đứa trẻ khác ở phòng tôi và tôi sẽ kể tên tất cả những đứa trẻ”. Em đọc tên tất cả những đứa trẻ. “Marshmallow là con thỏ của chúng tôi và là một con thỏ ngoan, nhưng nó bị nhốt trong lồng. Khổ cho con Marshmallow quá. Khi tôi ở trường tôi tập đọc, tập viết và tập đếm. Nào, tôi đếm thế nào đây? Một, hai, ba, bốn”. Những con số từ từ và ngập ngừng buột ra. “Sau số bốn đến số gì nhỉ? Thôi, để ta giúp mi, Dibs. Sau bốn là năm. Đếm một, hai, ba, bốn, năm. Trời ơi! Mi giỏi lắm mới biết đếm như vậy!” Dibs vỗ tay.

“Tôi nghe có người vào cửa” - em tiếp tục - “Ồn ào quá. Vào trong nhà thì phải lặng lẽ. Ồ, đó là Ba. Làm gì mà xô cửa ầm ầm vậy Ba? Ông ngu ngốc và không chú ý. Tôi không muốn ông lẩn quẩn quanh tôi khi ông hành

động như vậy. Tôi không cần biết là ông muốn gì. Tôi nhốt ông vô phòng của ông và khóa cửa lại để chúng tôi khỏi phải nghe một kẻ ngu ngốc đang la”.

Dibs tắt máy và đi ra cửa sổ. “Trời bên ngoài đẹp quá” - em nói - “Cô A, tại sao bao giờ trời cũng đẹp khi em có mặt ở đây?”

— Đường như trời bao giờ cũng đẹp khi em đến đây à?

— Dạ, ngay cả khi trời lạnh hay trời mưa, bao giờ trời cũng đẹp trong này. Để em mở băng cho cô nghe.

Em cuộn ngược băng lại và mở ra từ đầu, lắng nghe với vẻ nghiêm chỉnh trên nét mặt. Em vặn lại đoạn ghi băng ghi tiếng la hét của người cha nhiều lần, rồi em cho chạy hết chỗ băng đã ghi. Em tắt máy. “Ba không thích bị đuổi về phòng” - em nói với tôi. “Ông không thích bị mắng là ngu ngốc”. Em lại đi ra cửa sổ.

“Từ cửa sổ này em có thể nhìn thấy mấy cây. Em có thể đếm được tám cây, em nhìn thấy một phần nào của những cây đó. Cỏ cây chung quanh nhà là điều tốt. Cây nào cũng cao lớn và thân thiết”.

Em trở lại máy thu băng và mở máy. “Ngày xưa có một cậu bé sống trong ngôi nhà lớn với mẹ, với cha và em gái ... Và một hôm người cha về nhà và vào phòng làm việc của ông và cậu bé cũng theo vào không thềm gõ cửa. “Ông là một người xấu” - cậu bé la - “Tôi ghét ông! Tôi ghét ông! Ông có nghe tôi nói không? Tôi ghét ông”. Và người cha bắt đầu khóc. Ông ta nói “Xin đừng. Ba ân hận. Ba ân hận về những điều ba đã làm cho con. Xin đừng ghét ba!” Nhưng cậu bé bảo ông ta “Tôi sẽ trừng phạt ông. Tôi không muốn ông quanh quẩn bên tôi nữa. Tôi muốn đuổi ông đi”. Em tắt máy và lại gần tôi.

— Đây chỉ là giả bộ thôi - em nói - Em bịa một chuyện về ba. Ở trường em làm cho ông một bàn thảm và buộc bằng một sợi dây vải đỏ. Rồi em lại làm một cái gạt tàn bằng đất sét đem nung rồi đem sơn để tặng Ba.

— Em làm đồ tặng Ba ư? Và chuyện này chỉ là chuyện giả bộ thôi à?

— Dạ. Nhưng mình cứ việc nghe lại.

Em cho quay lại câu chuyện. Rồi em ghi băng nói tiếp. “Đây là tiếng nói của Dibs. Tôi ghét cha tôi. Ông ta xấu với tôi. Ông không ưa tôi. Ông không muốn có tôi ở gần. Ông ta là một người xấu”. Em nói lại tên và địa chỉ của

ông. “Ông ta là một nhà bác học” - em tiếp tục nói. “Ông ta là một người rất bận. Ông muốn được tĩnh mịch. Ông không thích cậu bé. Cậu bé không ưa gì ông”. Em tắt máy và đến bên tôi.

“Ông không còn xấu với em nữa” - em nói - “Nhưng ông đã từng xấu với em. Có lẽ bây giờ ông còn thích em là đằng khác”. Trở lại với máy thu băng em tiếp tục nói. “Ba ơi! Tôi ghét ông” - em hét lớn - “Tôi ghét ông! Ông đừng có bao giờ khóa nhốt tôi lại nữa nếu không tôi sẽ giết ông. Tôi giết ông thật đấy vì những điều ti tiện của ông đối với tôi”.

Em cuốn ngược băng lại, gỡ ra, và trao cho tôi.

— Cô cất đi - em nói - Cô bỏ vào hộp cất đi và giữ lại cho riêng chúng ta.

— Được. Cô sẽ cất và giữ lại cho chúng ta.

— Em xuống phòng chơi. Chúng ta sẽ thanh toán việc này dứt khoát.

Chúng tôi xuống phòng chơi và Dibs nhảy vào bể cát và bắt đầu đào một cái hố sâu. Rồi em đi tới căn nhà búp bê và lấy ra con búp bê cha. “Ông có muốn nói gì không?” - em hỏi con búp bê - “Ông có hối hận vì những câu nói ti tiện câu kính không?” Em lắc con búp bê, ném nó xuống bể cát và lấy chiếc xẻng đánh nó. “Tôi sẽ làm cho ông một gian nhà tù có khóa cửa” - em nói - “Ông sẽ hối hận về những việc ti tiện ông đã làm”.

Em lấy những viên gạch và xếp quanh cái hố, cất nhà tù cho con búp bê cha. Em làm việc nhanh nhẹn và hữu hiệu. “Đừng đối xử với Ba như thế, con” - em nhân danh con búp bê cha mà nói - “Ba hối hận vì Ba đã làm khổ con. Con hãy để cho Ba thêm một cơ hội nữa”.

“Tôi sẽ trừng phạt ông vì những gì ông đã làm!” - Dibs la lên. Em đặt con búp bê cha trong hố cát và lại gần tôi.

— Em vốn sợ Ba - em nói - Ông thường rất nhỏ mọn đối với em.

— Em vốn sợ ông ư? - Tôi hỏi.

— Bây giờ ông không còn nhỏ mọn với em nữa. Nhưng em vẫn cứ trừng phạt ông.

— Dù ông không còn nhỏ mọn với em nữa, em vẫn muốn trừng phạt ông ấy à?

— Dạ. Em sẽ trừng phạt ông.

Em trở lại bể cát và tiếp tục việc xây nhà tù. Rồi em đặt con búp bê cha vào nhà tù, đặt tấm ván nhỏ làm nóc nhà rồi phủ cát lên trên. “Ai sẽ lo lắng

cho con?” - em la lên. Dibs nhìn tôi. “Đây là người cha” - em nói - “ Ông nói là ông rất ân hận. Ai sẽ mua đồ cho con và săn sóc cho con? Ba là Ba của con. Đừng làm khổ Ba. Ba hối hận về những điều Ba đã làm cho con! Ôi, Ba ân hận quá, Dibs, tha lỗi cho Ba! Ba hối hận quá”. Em tiếp tục xúc cát và con búp bê cha bị vùi lấp trong nhà tù.

Dibs lại gần tôi, kéo tay tôi quàng ngang lưng em - Ông ta là cha em. Ông săn sóc cho em. Nhưng em đang trừng phạt ông vì tất cả những điều ông làm cho em buồn phiền đau đớn.

— Em đang phạt ông về những điều ông thường làm khiến cho em bị khổ sở à?

Dibs trở lại căn nhà búp bê và nhặt con búp bê con trai lên. “Cậu bé nghe cha kêu cứu và cậu chạy lại cứu ông ta” - em nói. “Dibs nhảy vào bể cát với con búp bê con”. Cô thấy chưa. Đây là Dibs” - em giới thiệu tôi với con búp bê cầm trong tay - Và nó vào chỗ hoang vắng mênh mông này và tìm kiếm ngọn núi đã chôn vùi cha nó trong gian nhà tù và cậu ta bắt đầu đào. Cậu đào, cậu bới”. Dibs nhặt chiếc xẻng lên và đào sâu xuống nhà tù. Cậu nhấc tấm ván lên và nhìn vào trong hố. “Rồi, ông ta đây rồi!” - Dibs loan tin - “ Và ông ta rất hối hận về những điều mà ông ta đã làm. Ông nói “Ba thương con, Dibs. Con giúp Ba với. Ba cần con”. Thế là cậu bé mở khóa nhà tù để cha mẹ em ra”. Dibs thận trọng nhặt con búp bê cha lên. Em cầm con búp bê cha và con búp bê con trong tay và lặng lẽ xem xét. Em đem chúng về căn nhà búp bê và để chúng bên nhau trên một băng ghế dài.

Dibs quay lại phía tôi, với nụ cười xinh xinh trên môi, em nói giọng bình thản. “Bữa nay em nói chuyện với Ba em”.

— Thế à? Em nói về vấn đề gì?

— Ông ngồi trong phòng ăn sáng đang uống cà phê và đọc báo. Em đi thẳng tới chỗ Ba và nói: “Chào Ba. Chúc Ba được thoải mái bữa nay”. Ba em đặt báo xuống và nói với em: “Chào Dibs, con cũng được thoải mái đi”. Và có vậy. Hôm nay em vui lắm.

Em đi loanh quanh phòng mỉm cười vui vẻ.

— Bữa chủ nhật Ba đưa gia đình em đi tắm biển bằng xe hơi. Chúng em ra bãi biển và em nhìn thấy biển. Ba và em đi dọc bờ biển và Ba kể cho em nghe đủ thứ chuyện về biển, về thủy triều và về những sự khác nhau giữa

biển, hồ, sông, suối, ao đầm. Và em bắt đầu xây một lâu đài bằng cát. Ba hỏi Ba có thể giúp em không và em đưa xẻng cho Ba. Hai cha con thay phiên nhau xúc. Em lội xuống nước nhưng trời lạnh, em không ở lâu trong nước được. Cả nhà ăn cơm trưa trong xe. Vui thật là vui, má cười hoài, cười hoài.

— Em được vui vẻ với Ba, với Má à?

— Dạ. Thích lắm. Một cuộc đi chơi rất vui ra bãi biển và trở về. Không có một câu nói nặng nề nào. Thật tình là không có.

Dibs mỉm cười. “Hôm nay em đã nói chuyện với Ba” - em nói với một nụ cười vui vẻ, cởi mở.

Điểm thú vị là những tình cảm thù hận và oán ghét cha được biểu lộ công khai, trực tiếp và đầy đủ hơn khi em đã an tâm hơn trong mối liên hệ với người cha. Thực là nức lòng khi được nghe kể là em có những kỷ niệm tốt đẹp với người cha, không những ông giảng giải cho con nghe về biển, về sông, về suối mà còn thay con xúc cát để xây nhà với nó.



Em lại xuất hiện rồi đây! - Dibs nói lớn tiếng khi em bước vào phòng đợi thứ năm tuần sau đó - Chẳng còn mấy lần nữa rồi chúng ta sẽ đi nghỉ hè.

— Phải. Khoảng chừng ba buổi nữa, kể cả hôm nay. Rồi cả hai chúng ta cùng đi nghỉ.

— Gia đình em sẽ đi nghỉ ở hải đảo. Em hy vọng năm nay kỳ nghỉ của em sẽ thích thú. Bà em dự định đi nghỉ với gia đình em năm nay thay vì đến chơi vào lúc khác. Em thích lắm.

Em đi chung quanh phòng chơi. Rồi em cầm con búp bê lên. “Đây là đứa em gái” - em lớn tiếng, làm như em chưa thấy con búp bê này trước đây - “Nó có phải con ranh con không? Em sẽ thủ tiêu nó. Em sẽ cho nó ăn một chiếc bánh bột ngon đã tẩm thuốc độc và em sẽ thuốc nó cho nó đi luôn”.

— Em muốn thủ tiêu luôn cô em gái à? - Tôi hỏi.

— Đôi khi nó la hét, cào cấu và gây thương tích cho em và em sợ nó lắm. Đôi khi em cũng đánh và cào cấu nó. Nhưng ít khi nó có nhà. Chẳng bao lâu nó sẽ về nhà và nó sẽ sống với chúng em kỳ hè. Năm nay nó năm tuổi.

— Đôi lúc hai đứa đánh và cào cấu nhau phải không?

— Dạ. Nhưng nó ít có nhà lắm. Cuối tuần vừa rồi nó ở nhà.

— Và tình hình bữa đó ra sao?

— Ô - Dibs nhún vai - Không có sao cả. Đôi khi em chơi với nó. Nhưng em không cho nó vào phòng em. Em có nhiều đồ quý trong đó. Và nó tính giành giật để xé ra. Thế là chúng em đánh lộn. Nhưng bây giờ thì hết rồi. Năm tới nó sẽ về sống ở nhà. Năm tới nó sẽ học cùng trường với em.

— Và em cảm thấy thế nào?

— Ô, sao cũng được. Em nghĩ là em vui khi nó về nhà ở. Ở trường chắc nó cô độc lắm. Nó trọ học ở trường của bà cô em. Nhưng ai cũng nghĩ là nên để nó ở nhà.

— Và em cũng vui mừng là nó về nhà sống phải không?

— Dạ. Em vui lắm. Nó không phá em như trước nữa. Khi em chơi với những hình khối, những toa xe lửa, những chiếc xe hơi và bộ dụng cụ nhà cửa, đôi khi nó lại chơi với em. Nó đưa cho em viên gạch khối hay một miếng khung nhà. Nó không còn ỉn sập những gì em xây dựng lên nữa. Rồi đôi lúc em cũng chơi với nó. Chủ nhật vừa rồi em đọc cho nó nghe một câu chuyện. Đó là một cuốn sách mới Ba mới đem về cho em. Một câu chuyện về điện. Nó nói nó nghĩ rằng câu chuyện không hay, nhưng em nghĩ là rất hay. Em bảo nó rằng nó nên chú ý và học được cái gì thì cứ học. Em nghĩ là câu chuyện rất hấp dẫn. Ba nói là Ba vào hiệu sách và thấy cuốn sách mới này viết cho trẻ em và Ba nghĩ là em thích, mà em thích thật.

Em đi ra chỗ giá vẽ cầm một hũ màu và một cái ly. Em đổ thuốc vẽ ra ly, rót thêm chút nước, khuấy lên từ từ và thận trọng. Rồi em thêm những màu khác vào, khuấy lên thật kỹ. “Đây là thuốc độc cho cô em gái” - em nói - “Nó nghĩ là bột dinh dưỡng, nó ăn và thế là nó rồi đời”.

— Đây là thuốc độc cho cô em gái và sau khi ăn là rồi đời à?

Dibs gạt đầu. Rồi em nhìn tôi.

— Em sẽ không lừa nó uống ngay đâu. Em sẽ chờ đợi và nghĩ lại.

Em đi lại nhà búp bê và lấy con búp bê mẹ. “Bà đã làm gì cho cậu con trai?” - em vặn hỏi con búp bê này - “Bà đã làm gì cho cậu ta? Tôi đã nhắc bà có một việc biết bao nhiêu lần. Bà có biết mắc cỡ không? “Em đưa con búp bê mẹ tới bãi cát. Bà đắp cho tôi một ngọn núi!” - em yêu cầu - “Bà cứ ở nguyên đây và bà đắp đi, bà làm cho đúng. Bà nên thận trọng vì tôi đứng cạnh bà từng phút một. Trời ơi! Trời ơi! Tại sao nó lại đứng như thế nhỉ? Tôi đã làm gì cho nên nông nổi này? Bà đắp cho tôi ngọn núi ấy và bà đừng có nói với tôi là bà không làm được. Tôi chỉ cho bà phải làm thế nào. Tôi sẽ chỉ cho bà, chỉ hoài chỉ mãi. Và bà phải làm việc ấy!”

Em bỏ con búp bê mẹ rót xuống cát và đi ra cửa sổ. “Khó làm lắm” - em nói - “Không ai có thể đắp nổi một ngọn núi. Nhưng em bắt bà ấy đắp. Bà ta sẽ phải đắp ngọn núi và phải làm cho đúng. Có cách làm đúng, có cách làm sai. Và bà phải làm cho đúng!”

— Má không đắp nổi ngọn núi - em bình tĩnh nói - Con nít cũng không đắp được núi. Không ai đắp được núi cả.

— Má không làm được à? Con nít cũng không làm được à? Như thế là

quá sức phải không?

— Một cơn bão lớn có thể đến và thổi hết mọi người đi.

— Có thể như thế không?

— Chỉ có điều là em không muốn thế - Dibs nhỏ nhẹ nói - Em chẳng muốn ai bị thổi đi cả.

— Cô hiểu ra rồi.

“Tại sao bà không chịu đắp cái núi ấy?” - Dibs lại la lên - “Tại sao bà không làm điều tôi biểu bà làm? Nếu bà la, bà khóc, tôi sẽ nhốt và vào phòng”. Em nhìn tôi. “ Bà ấy ráng, ráng hết sức. Bà ấy sợ, vì bà ấy không muốn bị nhốt vô phòng. Bà ấy cầu cứu em”. Em đứng trên bề cát, nhìn xuống con búp bê mẹ.

— Bà ấy ráng đắp ngọn núi và bà ta sợ vì không muốn nhốt vô phòng, bà kêu cứu em à? - Tôi hỏi.

— Dạ - Dibs bình thản nói.

Em lại chỗ con búp bê mà em chỉ định là đưa em gái. Em ôm nựng nó trong tay. “ Em sợ lắm phải không, em gái tội nghiệp?” - em nói dịu dàng - “Anh sẽ lo cho em. Anh sẽ cho em bú sữa là em hết sợ liền”. Em đưa chai lên miệng con búp bê và dịu dàng đu đưa nó trên cánh tay. “Tội nghiệp em gái. Anh sẽ săn sóc cho em. Anh sẽ để em dự liên hoan của anh. Không có ai được làm khổ em hết”.

Em đưa con búp bê đến giường búp bê, nhẹ nhàng đặt nó xuống và cẩn thận đắp mền cho nó, nhưng em đem bình chai trở lại bàn và mút đầu vú.

— Em sẽ giúp em gái?

— Dạ. Em sẽ lo cho nó.

Em yên lặng một hồi lâu.

— Hôm nay ở trường có hai con cá chết - em kể - Chúng em không biết điều gì đã xảy ra cho chúng. Cô Hedda nói là chúng nó chết sáng hôm nay.

— Vậy à? - Tôi nói theo.

— Hôm nay ở trường em đóng cho Má một cuốn sách. Má thích hoa nên em cắt hoa ở cuốn mẫu hạt giống. Em đem dán lên giấy màu và viết tên hoa dưới mỗi bức ảnh. Rồi em đóng tất cả những trang ấy lại bằng chỉ sợi xanh lá cây.

— Hay quá! Rồi em làm gì với tập ấy?

— Vẫn còn ở trường. Em sẽ làm cho Ba một món. Và em ráng nghĩ phải làm cái gì cho Dorothy. Khi em đã có phần cho mỗi người, em sẽ đem hết về nhà.

— Như vậy là em tính tặng quà cho họ?

— Đó là dự định của em. Có điều là em chưa quyết định sẽ làm cái gì cho em gái em. Em làm cho Ba cái chân giầy.

— Em muốn làm một món đồ cho mỗi người trong gia đình em à?

— Dạ. Em không muốn người nào bị bỏ quên cả. Em sẽ tặng Bà một khúc đầu cành của cây cô thụ mà em thích.

— Chắc Bà sẽ hài lòng về món quà tặng này.

— Bà sẽ mừng rỡ. Đây là một trong những báu vật của em mà.

Em quay lại bể cát. “Kìa Má!” - Em la lên - “Má lui cui làm gì một mình ở dưới đó thế? Má không phải đắp núi nữa. Lại đây. Để con giúp má. “ Em đu đưa con búp bê trên cánh tay. Em đến bên tôi. “Đôi khi má vẫn khóc” - em thì thầm - “Trong mắt má có nước mắt, nước mắt chảy trên gò má và má khóc. Em nghĩ có thể là má buồn”.

— Có lẽ là má buồn - tôi nó theo.

— Em cho má vào trong nhà cùng với gia đình - em tuyên bố. Em để tất cả ngòai quanh bàn ăn để tất cả được sum họp.

Em băng qua chỗ để giá vẽ và phết lên giấy những vệt sơn màu sắc sỡ. “Thế này có nghĩa là hạnh phúc” - em nói. Cây cọ vẽ của em quét màu ngang dọc trên bức tranh. “Các màu sắc đều hạnh phúc, chúng hòa hợp với nhau, dễ thương và thân thiết. Chỉ còn có hai thứ năm nữa thôi sau bữa nay” - em nói.

— Phải. Hai bữa nữa rồi đến nghỉ hè. Có lẽ em có thể trở lại một lần nữa vào mùa thu nếu em muốn.

— Em sẽ nhớ cô, khi em không đến nữa. Cô có nhớ em không?

— Có, cô sẽ nhớ em, Dibs ạ.

Em vỗ nhẹ nhẹ tay tôi và mỉm cười.

— Cả hai cô cháu mình sẽ đi xa trong dịp hè.

— Phải, chúng ta sẽ đi xa.

— Phòng chơi này tuyệt vời - em nói - Đây là căn phòng hạnh phúc.

Nhiều lúc đây là căn phòng hạnh phúc đối với Dibs, nhưng cũng lắm khi

đầy buồn phiền khi em đào bới quay cuồng trong những tình cảm, sống lại những ngày qua, khiến em phải đau khổ ghê gớm.

Dibs đứng trước mặt tôi vào lúc này đầu cát cao. Em có một cảm giác bình an sâu trong lòng. Em đang xây dựng một ý thức trách nhiệm cho những tình cảm của mình. Những ý nghĩ oán ghét báo thù được lòng từ tâm kiềm chế. Dibs đang xây dựng một ý niệm về mình trong khi lần mò qua những bụi rậm gai góc do những tình cảm hỗn tạp tạo thành. Em có thể thù hận và cũng có thể yêu thương. Em có thể kết án và cũng có thể tha thứ. Qua kinh nghiệm, em đang học hỏi rằng tình cảm có thể uyển chuyển và giảm bớt sắc nhọn. Em đang học cách kiểm soát có trách nhiệm cũng như cách diễn đạt tình cảm của mình. Qua sự hiểu biết gia tăng về chính mình, em sẽ được tự do sử dụng những khả năng, những xúc động của mình với tính cách xây dựng hơn.



Tôi đã mượn được một bộ trắc nghiệm về ngoại giới và để trong phòng chơi khi Dibs đến vào tuần sau đó. Bộ này gồm nhiều hình tượng nhỏ đủ chi tiết: có hình người, thú vật, nhà cửa, cây cối, hàng rào, xe hơi, máy bay, và những đồ tương tự. Bộ này chủ yếu được tạo ra nhằm trắc nghiệm nhân cách, nhưng tôi sẽ không sử dụng nó vào mục đích này với Dibs. Tôi nghĩ em sẽ chú ý đến những hình tượng xinh xinh và nếu em lựa chọn chơi với chúng thì trò chơi sẽ thú vị. Tôi không có ý đề nghị em dùng bộ ấy - hoặc làm một điều gì để hướng dẫn những hoạt động của em, với một thứ dụng cụ đặc biệt nào. Bộ trắc nghiệm để đó, nếu thích thì em cứ việc dùng.

Ngay tức khắc em chú ý tới chiếc va ly chứa đựng vật liệu và vội vã mở ra. “Chúng ta có cái gì mới trong này” - em hô lên - “Ồ, xem những thứ đồ vật nhỏ này nè”. Em mau mắn xem các loại đồ vật. “Có những hình người, những ngôi nhà, những con vật nhỏ bé. Cái này là cái gì?”

— Em có thể xây dựng cả một thế giới với nó, nếu em muốn - tôi nói. Có một tấm giấy để trải rộng trên sàn và những giải màu xanh đó là nước.

—Ồ, hay nhỉ, hay quá nhỉ - em kêu lên - Có thể là một thành phố. Em có thể xây cất được, em muốn xây cất thành phố ấy.

— Phải. Em có thể làm được.

Dibs trải tấm giấy ra, và ngồi xuống sàn bên cạnh đồ vật. Em cẩn thận lựa chọn những hình tượng. Em chọn một ngôi nhà thờ, một căn nhà, và một chiếc xe vận tải. “Em sẽ xây dựng thế giới của em” - em vui vẻ nói - “Em thích những tòa nhà nhỏ, những người và những đồ vật này. Em sẽ kể cho cô câu chuyện mà em đang xây dựng trong khi cô theo dõi sự phát triển của nó”.

Em cầm một ngôi nhà thờ nhỏ màu trắng lên. “Ngôi nhà thờ dành cho Chúa và những người nhỏ bé. Và đây là những vật ở thành phố” - Em nhặt ra những ngôi nhà, những xe vận tải thì đầy tiếng ồn ào. Đó là tiếng động của thành phố”. Em bắt đầu xếp đặt những đường phố. “Những căn nhà mọc lên

hết nhà nọ để nhà kia. Đây là cả một thành phố! Và đây là con đường nhỏ yên tĩnh hẻo lánh. Bây giờ đến con đường chạy ra phi trường và phi trường gần sông. Em để máy bay ở đây trong phi trường. Ở ngoài này trên sông, em để những chiếc thuyền nhỏ này. Ô, trông kìa! Có những bảng ghi tên đường. Đây là đại lộ Số Hai và ở New York này có đại lộ Số Hai. Và đây là đèn đỏ”. Dibs say sưa với việc xây dựng thế giới của em. “Đây là dấu hiệu đi và đây là dấu hiệu dừng lại. Và đây là hàng rào và đây là rào cản. Và chiếc máy bay này đang lượn”. Em nhái tiếng máy bay ù ù và cho lượn tròn là lượt.

Thuyền ở trên sông. Nó qua lại trên sông. Hiện có ba chiếc máy bay trên phi trường. Và đây là khách sạn. Bây giờ để khách sạn vào đâu nhỉ? Em để vào chỗ này và bên ngoài, trước khách sạn em sẽ để sạp báo. Rồi em sẽ cho thêm mấy ngôi nhà vào chỗ này. Bây giờ đến mấy cửa tiệm. Bởi vì người ta phải có cửa tiệm. Đâu rồi nhỉ? Đây rồi. Và đây là bệnh viện và xưởng sửa xe. Có đủ mọi thứ ở đây và em cần phải tạo nên thế giới của em” - Dibs nói.

Làm như vậy là phải - tôi nhận xét.

“Bệnh viện này là một tòa nhà lớn. Em đặt nó ở đây trên đại lộ Số Một. Theo tên đường phố là như vậy. Phải. Đó sẽ là bệnh viện. Cho người bệnh. Có mùi bệnh tật và mùi thuốc. Và đây là nơi buồn bã. Đây là một căn nhà đẹp và nằm ở phía có mặt trời của con đường. Đây là một thành phố lớn huyền ảo và cần có một công viên. Chính ở chỗ này em xây công viên”. Em bày những cây và những bụi rậm ra. “Đây là nhà trường. Không, chưa được”. Em cất nhà trường vào hộp. “Đây là một căn nhà khác. Những căn nhà san sát kề nhau và người ta sống trong đó. Họ là người lối xóm và thân thiết. Bây giờ em dựng hàng rào chung quanh phi trường. Em rào lại cho an toàn. Và bây giờ là những hàng rào”. Em nhặt lên những hàng rào xanh bằng cao su. “Đây là những cây đang mọc. Những hàng giậu và những cây. Nhiều cây quá. Tất cả đứng dọc theo đại lộ thành hàng. Tất cả những cây này đều có lá. Một thành phố vào mùa hè”.

Em ngồi trên gót chân và nhìn tôi. Em dang rộng cánh tay ra và mỉm cười. “Mùa hè mĩ miều và đầy lá xanh! Bây giờ ở ngoài ô thành phố là một nông trại. Em sẽ đặt ít con bò cái ở chỗ kia”. Em sắp bò cái thành hàng. “Tất cả đều vào chuồng. Tất cả đều xếp hàng chờ được vắt sữa”. Em cúi xuống hộp và nhặt thêm những hình tượng.

“Bây giờ đến người!” - Em la lớn - “Một thành phố cần có người. Và đây là người đưa thư”. Em đưa cho tôi xem. “Ông ấy có một túi đựng đầy thư và cô thấy ông ta đi lòng vòng và dừng lại ở mỗi nhà. Mỗi người nhận được một thư riêng. Và ông ấy lại nhà thương để người bệnh và người bị thương cũng nhận được thư. Và khi họ nhận được thư họ mỉm cười trong lòng. Xe vận tải lái ra phi trường. Hàng rào này giữ để máy bay không chạy tuột ra ngoài và làm bị thương người ta. Và chiếc máy bay này bay vút lên trời”. Em cho chiếc máy bay trên thành phố của em. “Trông kìa!” - Em hô - “Bên trên thành phố, nó bay bên trên thành phố. Chiếc máy bay lớn chọc thủng những lỗ tròn trên nền trời xanh để bầu trời trắng chiếu qua. Rồi người chủ trại chạy ra xem ...”. Dibs bỏ dở trò chơi và ngồi im lặng nhìn thế giới em đang xây dựng. Em thở dài. Em lấy những hình tượng từ va ly ra.

“Đây là những đứa con và bà mẹ chúng. Họ cùng nhau sống trong trại tại một căn nhà tình nghĩa. Đây là mấy chú cừu con và mấy chú gà. Và đây là bà mẹ đang đi dọc đường xuống thành phố! Em tự hỏi không biết bà đi đâu? Có thể là bà đi tới hàng thịt để mua một ít thịt. Không. Bà đi dọc con đường và đi đi mãi cho tới khi bà đến sát cạnh bệnh viện. Bây giờ em tự hỏi sao bà lại đứng đó, cạnh bệnh viện?”

— Cô cũng lấy làm lạ.

Dibs ngồi yên một lúc lâu, nhìn vào hình tượng người mẹ. “À” - sau cùng em nói - “Bà đứng đó và bà đứng sát bên nhà thương. Có nhiều xe hơi đang chạy dọc theo đường phố và một xe chữa lửa. Mọi thứ phải dạt ra nhường đường cho xe chữa lửa”. Em cho những chiếc xe hơi và xe chữa lửa chạy xuôi ngược đường phố, bắt chước tiếng máy chạy.

“Bây giờ thì những đứa trẻ ở đâu rồi? Ở đây có một đứa nhỏ. Nó một mình đi dọc theo theo bờ sông. Tội nghiệp đứa trẻ cô đơn. Và con cá sấu bơi trong sông. Và đây là một con rắn lớn. Đôi khi những con rắn sống trong nước. Cậu bé lại gần, lại gần sông hơn. Gần sự nguy hiểm hơn”.

Một lần nữa Dibs ngưng hoạt động và nhìn vào thế giới của mình. Em bỗng mỉm cười. “Em là kẻ xây dựng những thành phố”. Đây là chị bép đi ra đổ rác. Và người đàn bà này đi ra tiệm”. Em để một đứa trẻ khác đứng bên cậu bé đã có mặt bên sông. “Đứa trẻ này đi tìm cậu bé” - em giải thích - “Bây giờ cậu bé lội xuống sông và cậu không biết gì về con cá sấu và con

rắn. Nhưng cậu bé kia là bạn đã báo động cho biết và bảo bạn phải leo lên thuyền. Cậu bé leo lên thuyền. Thấy không? Và thuyền thì an toàn. Hai cậu bé cùng nhau lên thuyền và họ là bạn”. Em để hai cậu bé vào thuyền.

“Và đây là người cảnh sát điều khiển giao thông. Đây là vì lợi ích của mọi người”. Em để thêm những bảng chỉ dẫn quanh thành phố! “Có những đường đi lại hai chiều nhưng cũng có những đường chỉ đi một chiều thôi và con đường này là con đường một chiều”. Dibs lấy ngôi trường ra khỏi hộp. “Trường này gọi là trường Số Một. Chúng ta phải có trường. Trẻ phải có trường để học” - Em cười. “Có trường để chúng được dạy dỗ. Đứa bé này, đứa con gái này - nó sẽ ở nhà. Nó sẽ ở nhà với má nó, với ba nó và với anh nó. Họ muốn để nó ở nhà để nó khỏi cô đơn”. Em lựa chọn tất cả những hình tượng người và đặt họ ở chung quanh thế giới mà em đang xây dựng. Em đã sáng tạo một thế giới đầy người.

Dibs đứng dậy băng qua phòng đến chỗ để bộ đồ - mi - nô, em đập mạnh tay lên những quân bài. “Ta có những đồ chơi mới để chơi”. “Ta có cả một thành phố để xây dựng, với nhà cửa, người ta và những con vật. Ta xây dựng một thành phố - một thành phố lớn đông đúc chen nhau như thành phố New York. Chắc chắn có người nào đó đang đánh máy ở văn phòng kia”.

Em trở lại với thành phố của em và ngồi xuống sàn bên cạnh thành phố. “Xe vận tải chạy dọc phố này và dấu hiệu giao thông báo là phải ngừng nhưng khi người cảnh sát trông thấy chiếc xe vận tải, anh ta bật dấu hiệu cho chạy thế là chiếc xe vận tải vui vẻ tiếp tục chạy. Con chó chạy dọc đường phố và người cảnh sát bật đèn hiệu để con chó không phải chờ đợi và con chó vui vẻ tiếp tục chạy. Ngừng lại. Chạy. Ngừng lại. Chạy. Em nói cho cô biết có sự sống trong thành phố này. Mọi vật di chuyển. Người ta đến và đi. Nhà cửa, nhà thờ, xe cộ, người ta, những con vật và những cửa tiệm. Và xa ngoài này những con vật ở một nông trại xanh tươi mát mẻ”.

Em đột ngột cầm lên chiếc xe chữa lửa và cho nó hú dọc đường phố! “Xe chữa lửa được kêu đến vì tòa nhà bị cháy và có người ta bị kẹt trên lầu - những người lớn. Họ la họ hét và họ chạy ra không được. Những chiếc xe chữa lửa đến và phun nước. Họ sợ hãi hết sức nhưng họ được cứu thoát”.

Dibs cười lên một mình. “Tại sao đây lại là ba em, Dibs. Và đây là má em”.

Em ra bàn ngồi xuống, nhìn tôi.

— Ba vẫn còn rất bận. Bữa trước bác sĩ Bill tới thăm má. Hai người vốn là bạn thân. Ông ở lại lâu và nói chuyện với má. Bác sĩ Bill mền má. Bác sĩ nói là em tốt rồi.

— Ông nói vậy à?

— Dạ. Ra khỏi rừng rậm rồi, ông ta nói vậy. Như thế nghĩa là gì thưa cô. Bữa nay khi em ở đây ra, em phải đi tới tiệm hớt tóc để hớt tóc. Em thường la hét và vùng vẫy, nhưng bây giờ thì hết rồi. Có lần em cắn người thợ hớt tóc.

— Em cắn người ta?

— Dạ, em sợ quá, nhưng bây giờ em không sợ nữa.

— Như vậy là em hết sợ rồi - tôi nhận xét.

“Em đoán là em lớn rồi. Nhưng em phải xây dựng xong thành phố của em. Em phải để cây, để bụi và lùm cây khắp nơi cho thành phố đẹp. Đây là một đường phố rất đông. Em sẽ để người ra khắp đường phố. Đây là chiếc xích lô đón khách đi xe lửa. Người ta đến thăm thành phố và mọi người vui vẻ gặp họ. Đây là người đưa thư. Cô thấy ông ta xuôi ngược đường phố và mang thư từ đến cho mọi người. Nhưng đây là Ba đang đi về nhà, và ông ta phải ngừng lại vì đèn đỏ. Ba chờ và không thể di chuyển cho tới khi đèn hiệu cho đi, nhưng đèn hiệu bảo ngừng hoài và ba không thể chuyển động. Có nhiều cây chung quanh. Những thành phố cần có cây vì chúng cho bóng mát thân yêu. Hãy nhìn thành phố của em, thế giới của em. Em xây dựng thế giới của em và đó là một thế giới đầy những người tử tế!”

Khi tới giờ về, Dibs nhìn lại cái thế giới mà em đã xây dựng - thế giới đầy những người tử tế! Nhưng “Ba” bị kẹt cứng trên đường đi vì dấu hiệu giao thông không cho ông về nhà. Và khi em ra khỏi phòng chơi, môi em hé một nụ cười vì em cho “Ba” bất động trong thế giới đầy những người tử tế của em.

Dibs đã xây dựng một thế giới với tính tổ chức cao đầy người và đầy sinh hoạt. Sự thiết kế của em cho thấy là trí thông minh em cao độ, chứng tỏ em nắm được toàn bộ những chi tiết. Có chủ đích, có sự nhất quán, có sự sáng tạo trong kiểu mẫu em đặt ra. Những hình tượng bé nhỏ hấp dẫn kêu gọi tính hiếu kỳ của em. Em đã xây dựng một thế giới có ý nghĩa và phát triển

cao. Có những tình cảm thù hận đối với ý niệm về cha mẹ, được trực tiếp bộc lộ. Có những biểu lộ về ý thức trách nhiệm. Dibs đang trưởng thành.



Khi Dibs đến trị liệu lần cuối trước khi nghỉ hè, em hỏi em có thể ở lại văn phòng tôi một lúc không. Em ngồi ở bàn làm việc của tôi và nhìn tôi trang nghiêm.

— Đây là ngày thứ năm cuối cùng - em nói.

— Phải. Đúng vậy.

— Em sẽ đi nghỉ hè. Chúng em sẽ đi ra bãi biển. Có nhiều cây cối ở nhà quê - nhưng ở bãi biển không có cây. Nước xanh. Ở đó em thích lắm. Nhưng em sẽ nhớ những buổi lại đây. Em sẽ nhớ cô.

— Cô cũng sẽ nhớ em. Dibs. Thật là hân hạnh được biết em.

— Em muốn biết là tên em có ở trên phiếu trong hồ sơ của cô không?

— Em thử xem lại coi.

Em coi lại. Tên em có ở trong đó.

— Cô có giữ nó mãi không? Cô có nhớ em mãi không?

— Có. Dibs ạ. Cô sẽ nhớ em mãi mãi.

— Cô có giữ cuộn băng mà em đã ghi âm không?

— Có. Cô có cuộn băng ấy.

— Cô cho em xem lại cuộn băng ấy một lần nữa.

Tôi lấy cuộn băng từ trong tủ đựng hồ sơ ra và đưa hộp băng cho em. Tên em ghi trên đó.

“Mày đã được ghi âm, Dibs” - em nói - “Mày làm cho cuộn băng này nói. Cuốn băng này bắt và giữ tiếng của em lại. Đây là tiếng nói của em trên cuộn băng”.

— Phải, đây là cuộn băng mà em đã ghi.

— Em có thể ghi thêm ít lời vào cuộn băng không?

— Nếu em muốn.

— Em muốn chứ. Em sẽ bắt và giữ lại giọng nói của em trên băng này. Em thích máy ghi âm.

Chúng tôi lắp băng vào máy và nghe lại phần em đã ghi lại trước đây. Rồi em vặn máy để ghi âm.

“ Đây là buổi thăm viếng phòng chơi cuối cùng” - em nói vào ống nói - “Dibs đang nói đây. Đây là tiếng nói của em. Em đã đến phòng chơi. Em đã làm rất nhiều điều trong phòng chơi. Em là Dibs”. Có một quãng ngừng lại lâu. “Em là Dibs” - em thông thả nhắc lại. “Có lẽ đến mùa thu em sẽ trở lại thăm viếng một lần nữa. Có lẽ chỉ một lần thăm viếng nữa thôi sau mùa hè. Em sẽ đi nghỉ hè xa, bên bãi biển. Em sẽ lắng nghe sóng vỗ. Em sẽ chơi trên cát”.

Rồi là ngưng một hồi lâu. Em tắt máy. “Mình trở lại phòng chơi đi cô” - em nói - “Em muốn chơi với bộ đồ ngoại giới thêm một lần nữa”.

Chúng tôi trở lại phòng chơi. Dibs lấy đồ đạc ra và bắt đầu xây dựng lại thành phố của em. “Cô có thấy hai ngôi nhà này không? Đây là ngôi nhà. Và đây là ngôi nhà. Tòa nhà này là nhà tù và tòa nhà này là bệnh viện”. Em để hai ngôi nhà bên nhau. “Đây là ngôi nhà của cô và đây là ngôi nhà của em” - em nói, đưa tay chỉ hai ngôi nhà - “Nhà của em toàn màu trắng và màu xanh. Có cây, có hoa, có chim hót chung quanh. Các cửa ra vào và cửa sổ đều mở rộng. Cô ở sát cạnh nhà em. Cô cũng có một ngôi nhà đẹp. Và chung quanh nhà cô có cây, có hoa, có chim hót. Không có rào, có giậu giữa nhà cô và nhà em”.

“Chúng ta chung nhau nhà thờ và chúng ta chung nhau trường học, nhưng nhà tù là của riêng em, cô không dính líu gì đến nhà tù cả. Cô không ưa nhà tù. Cô không sử dụng nhà tù làm gì cả. Nhưng em thì có. Và có một cây dẻ lớn ở trong sân sau nhà em. Đang là mùa hè và có nhiều cây xanh, mát, lá um tùm để gió lùa qua. Em dang cánh tay ra giống như những cành cây và nhỏ nhẹ đu đưa trong gió mà em tưởng tượng.

Em có vẻ hơi buồn, nhưng em quay lại với thành phố của em, ngồi xuống sân và bắt đầu di chuyển một số hình tượng. “Đây là Nhà Tù” - em nói - “Không có cây quanh nhà tù. Nhà tù ở xa dưới này, xa những ngôi nhà thân thiết, xa nhà thờ. Nhà tù cô đơn và lạnh lẽo. Nhưng nhà thờ này gần nhà thờ chúng ta” - em tuyên bố, tay chạm vào tháp nhà thờ - “Có cây thập giá trên đỉnh nhà thờ để chỉ phương hướng. Nhưng tòa nhà này là nhà tù. Và ba đi vào nhà tù này. Ba em. Văn phòng của ông ở lầu một nhà tù”. Dibs cười. Em

bắt chước tiếng máy nổ cho mấy chiếc xe hơi nhỏ chạy xuôi ngược trên các đường phố. Em khẽ hát một bài ca ngắn. Em nhặt con búp bê mẹ, cha, em gái và con trai cầm cá trên tay. “Đây là người ta” - em nói - “ Đây là người cha, người mẹ, cô em gái, cậu con trai. Bây giờ người cha ở bên cạnh nhà cô. Ông ta không biết phải làm gì. Và đây là người mẹ. Và cậu con trai này là Dibs. Đứa gái nhỏ này đứng với cha. Nó sắp đi vào nhà tù. Đưa em gái và bà mẹ vào nhà tù - vì em không cần đến một đứa em gái” Em ném đứa con gái vào hộp.

“Đây là nhà tù một chiều. Đây là nhà tù một chiều trên con đường một chiều. Và không thể quay trở lại một khi đã vô tù. Em gái bây giờ biến mất rồi.”

— Phải. Cô nhận thấy là đứa em gái bây giờ biến mất rồi.

— Ở thành phố đông đúc quá. Dân chúng tràn ra vùng quê. Và tất cả những nhà này và những người này bắt đầu di chuyển, qua nhà Dibs, qua nhà cô, ra miền quê.

Em đặt thêm một ngôi nhà khác. “Đây là ngôi nhà của Bà” - em tuyên bố “Không có cây cối quanh nhà bà, bà thích cây cối, nên bà đi bộ sang nhà em để thưởng ngoạn cây cối”.

“Chung quanh nhà nào cũng có hàng rào và cây cối. Chúng lớn lên để làm đẹp thành phố! Mỗi cây xanh nhỏ đều giúp cho thành phố! Em để những hàng rào quanh phi trường để cho được an toàn. Xe chữa lửa chạy dọc đường phố, tông vào những chiếc xe hơi vì đường phố có nhiều xe quá. Nhưng không còn đám cháy nữa. Mọi người được an toàn vui vẻ”.

Em lại với tôi.

— Tuần tới em sẽ đi xa. Em sẽ đi vắng suốt kỳ hè. Năm nay Bà sẽ ở với chúng em suốt mùa hè. Nhưng đến tháng chín khi em về, em muốn trở lại thăm cô.

— Cô nghĩ là chúng ta có thể thu xếp việc này. Và cô hy vọng em sẽ được hưởng một mùa hè hạnh phúc.

Dibs cười lớn.

— Bữa nay em được lãnh cuốn niên giám ở trường. Có ảnh em trong ấy. Em đứng ở hàng đầu giữ Sammy và Freddy. Và trong đó có một truyện em viết. Em viết truyện về ngôi nhà về ngôi nhà của em và về cái cây lớn bên

ngoài cửa sổ phòng em. Người ta in truyện ấy vào cuốn niên giám. Cô còn nhớ truyện em kể cho cô nghe về cái cây lớn thân thương không?

— Có. Cô còn nhớ.

“Chim bay đến đậu trên cây ấy và em nói chuyện với chúng. Em gửi chúng đi vòng quanh thế giới để những nơi khác nhau. Em bảo chúng đi Caliofornia, Luân Đôn hay La Mã và ca hát làm cho người ta sung sướng. Em thích chim. Chúng em là bạn với nhau. Nhưng ngay bây giờ em có việc phải làm. Em phải lôi em gái em ra khỏi hộp và quyết định xem phải làm gì với nó. Nó phải ở nhà. Và khi Ba ở văn phòng về ông mắng nó. Rồi đưa em gái đi sống với heo con. Và bà mẹ cũng vậy”. Em cười lớn: “Nói đùa đó” - em nói - “Họ sống với nhau trong một căn nhà. Mẹ, cha, em gái và cậu con trai”. Em nhặt lên cậu con trai nhỏ được chỉ định là Dibs và hình tượng Dibs đã lớn. Em cầm chúng bằng cả hai tay. “Đây là Dibs nhỏ và Dibs lớn” - em nói - “Đây là em và đây là em”.

— Cô hiểu. Em là Dibs nhỏ và là Dibs đã lớn.

“Và đây là người đàn bà đi dọc đường phố. Bà ta đến nhà em. Bà ta là ai? Còn ai nữa, bà ta là cô A. Cô ấy sống ở đây với Dibs. Và đưa em gái sống ở đây với cha nó. Nó không có má. Chỉ có ba mua cho nó những món đồ nó cần, nhưng ông để cho nó bơ vơ một mình khi ông đi làm. Má đã lọt xuống sông. Nhưng bà leo lên vô sự - chỉ bị ướt sũng và khiếp sợ. Người phụ nữ này đang đi dọc đường phố! Người ấy đang đi dọc nhà thờ. Bà ta làm việc tốt”. Em đặt hình tượng ấy bên nhà thờ. “Và những người đàn ông này đang đi ra trận. Họ sẽ đi chiến đấu. Em đoán là bao giờ cũng có chiến tranh và đánh nhau. Nhưng bốn người này là một gia đình và họ quyết định cùng đi chơi và họ thực hiện quyết định. Họ đi ra bãi biển và vui vẻ. Họ quây quần với nhau và cảm thấy sung sướng. Rồi Bà đến và năm người đều vui vẻ cùng nhau”.

Dibs cúi xuống trên thành phố của em và di chuyển nhà tù. “Nhà tù bây giờ ở sát nhà cô A và cô nói là cô không thích nhà tù và không còn nhà tù để giam cầm ai nữa”. Dibs vui nhà tù vào bể cát. “Rồi còn lại hai ngôi nhà này. Nhà của cô và nhà của em và chúng ta bắt đầu từ từ xa nhau”. Em thông thả đẩy hai ngôi nhà xa nhau. “Nhà em và nhà cô A càng lúc càng xa nhau - cách nhau chừng một dặm. Và đưa em gái bây giờ là đưa em gái của cô A.

Nó đến nhà cô để thăm viếng”. Em để đứa bé gái và cô A lại bên nhau gần căn nhà.

“Sáng còn sớm lắm và thằng Dibs lớn đi đến trường. Nó có những người bạn ở trường. Nhưng cậu con trai nhỏ này là Dibs nhỏ”. Em cầm hình này trong tay và xem xét tỉ mỉ.” Cậu con trai bé nhỏ này bị bệnh nặng. Cậu ta đi tới nhà thương và tan biến mất. Cậu ta bé lại dần cho tới khi mất hẳn”. Em ra bể cát vui hình ấy. “Cậu con trai bé nhỏ bây giờ mất rồi” - em nói. “Nhưng Dibs lớn thì to lớn, khỏe mạnh và can đảm. Nó không còn sợ gì cả”. Em ngược nhìn tôi.

— To lớn, khỏe mạnh, can đảm và không còn sợ gì cả - tôi nói theo.

— Hôm nay cô cháu mình từ biệt nhau. Còn lâu em mới trở lại. Cô sẽ đi xa và em cũng đi xa. Chúng ta sẽ đi nghỉ. Và em không còn sợ gì nữa.

Dibs đã đi đến chỗ ổn thỏa với chính mình. Trong cái trò chơi tượng trưng của em, em đã bộc lộ những tình cảm đau đớn, náo nức của mình, và đã thoát khỏi nó với ý thức em có sức mạnh và sự an toàn. Em đã đi tìm một bản ngã mà em có thể hãnh diện nhận là chính mình. Bây giờ em bắt đầu xây dựng một quan niệm về chính mình hòa hợp với những khả năng bên trong con người em hơn. Em đang đạt được sự toàn vẹn bản thân.

Những tình cảm chống đối và hận thù mà em diễn tả đối với cha, mẹ, và em gái em vẫn còn lúc lóe lên trong chốc lát, nhưng không còn bùng bùng thiêu đốt vì thù ghét, và sợ hãi. Em đã đánh đổi một Dibs nhỏ bé, ấu trĩ, khiếp sợ, lấy một quan niệm về chính mình được tăng cường bằng sự thích nghi, an toàn và lòng can đảm. Em đã học được cách hiểu biết những tình cảm của mình. Em đã học được cách nhìn nhận chúng và kiểm soát chúng như thế nào. Dibs không còn chìm đắm trong những tình cảm sợ hãi, giận dữ, oán ghét và tội lỗi. Em đã thành người theo quyền hạn của mình. Em đã tìm được ý thức về nhân phẩm. Và sự tôn trọng. Với sự tự tin và sự an tâm này, em có thể học được cách thừa nhận và tôn trọng người khác trong thế giới của em.



Tới mừng một tháng mười tôi mới đi nghỉ hè về. Có nhiều tin nhắn đang chờ đợi tôi. Một trong những lời nhắn đó là của má em Dibs. Tôi gọi đây nói cho bà, bản khoản muốn biết gia đình này ra sao trong kỳ hè.

— Dibs muốn đến với cô một lần nữa - bà nói - Ngày một tháng chín cháu đã bảo tôi là cháu muốn tới thăm cô một lần nữa, tôi nói cho cháu nghe là mãi tháng mười cô mới về. Cháu không đá động gì tới chuyện này nữa cho mãi tới mồng một tháng này. Rồi cháu nói “Má ơi, bây giờ một tây tháng mười rồi. Má nói là cô A sẽ về vào ngày ấy. Má kêu điện thoại cho cô và nói với cô là con muốn trở lại thăm cô một lần nữa rồi thôi” - Vì thế tôi đã gọi cô - Bà khẽ cười.

— Cháu tuyệt lắm - bà nói - Chúng tôi được một mùa hè tuyệt vời. Tôi không thể nói hết là chúng tôi sung sướng và biết ơn cô tới mức nào. Cháu không còn là đứa trẻ trước đây nữa. Cháu vui vẻ, thoải mái. Cháu liên hệ rất tốt với mọi người trong gia đình. Cháu nói luôn miệng. Thật tình cháu không cần lại cô nữa và nếu cô bận quá thì cô cứ cho biết tôi sẽ giải thích cho cháu.

Không cần nói là tôi làm gì bận đến nỗi không gặp lại Dibs. Tôi hẹn tới thứ năm sau đó.

Dibs nhanh nhẹn bước vào, mỉm cười rạng rỡ, đôi mắt long lanh. Em đứng lại nói chuyện với những cô thư ký ở phòng ngoài, đang đánh máy và sao lục những cuốn băng. Em hỏi các cô đang làm gì và các cô có thích công việc mình làm không? “Các cô có vui không?” - Em hỏi - “Các cô chắc vui lắm”.

Có sự thay đổi rõ rệt nơi em kể từ buổi viếng thăm lần cuối. Em ra vẻ thoải mái, vui vẻ, cởi mở. Có vẻ duyên dáng và hồn nhiên trong cử chỉ của em. Khi tôi ra phòng chờ để đón em, em chạy lại với tôi đưa tay bắt.

— Em muốn gặp cô thêm một lần - em nói - Và bây giờ thì em đến đây. Vào văn phòng cô trước đã.

Chúng tôi vô văn phòng. Em đứng giữa phòng và ngó xung quanh. Mặt mày tươi vui. Em chạy lảng xảng đưa tay sờ bàn giấy, những tủ hồ sơ, những chiếc ghế, những kệ sách. Em thở dài. “Ồ, nơi tuyệt vời hạnh phúc!”

— Em đã vui hưởng những lúc ở đây phải không?

— Dạ. Vui, vui lắm. Ở đây có nhiều điều tuyệt vời.

— Những điều tuyệt vời ấy là gì?

— Sách! Sách, sách và sách - Em lấy những ngón tay vuốt nhẹ trên sách - Em thích sách lắm. Kể cũng lạ những dấu vết đen nhỏ trên giấy lại làm mình vui đến thế. Những tờ giấy và những dấu vết đen nhỏ mà kể được truyện.

— Phải. Kể cũng ngộ nhỉ.

— Đúng vậy cô ạ.

Em nhìn qua cửa sổ. “Trời đẹp quá. Đứng ở cửa sổ này nhìn ra thật là tuyệt”.

Em ngồi xuống bàn, giơ tay với hộp phiếu, xem xét những tấm phiếu, và mỉm cười cởi mở.

— Tại sao cô lại chỉ để lại có cô và Dibs thôi - em la lớn - Không có người nào khác trong cái hộp này trừ cô và em. Chỉ còn có hai cô cháu mình.

— Em chẳng nói em muốn như thế là gì?

— Dạ, đúng như thế! Cô có vứt bỏ phiếu của người khác đi không?

— Không. Cô để vào hộp khác. Trong cái hộp hồ sơ để kia.

— Nhưng cái hộp này cô dành riêng cho cô cháu mình thôi ư?

— Bởi vì em nói là em muốn thế.

Dibs ngồi tựa lưng vào ghế và nhìn tôi một hồi lâu. Có nét nhu mì trên khuôn mặt em. “Mọi việc đã diễn ra y như vậy” - em thông thả - “Bởi vì em nói là em muốn thế” - em nhắc lại. Rồi em mỉm cười. “Bởi vì em nói là em muốn thế” - em nhắc lại. Rồi em mỉm cười. “Bởi vì em nói là em muốn thế” - em nói thêm.

Em đưa tay với một tấm phiếu trắng. Em cầm một cây viết chì lên và viết gì đó trên tấm phiếu. Cúi người trên tấm phiếu, em chăm chú và cẩn thận viết gì trên đó. Rồi em đưa cho tôi “Cô đọc đi” - em nói - “Đọc cho em nghe”.

“Tạm biệt căn phòng thân yêu với những cuốn sách đẹp. Tạm biệt bàn giấy thân yêu. Tạm biệt cửa sổ với vòm trời cao. Tạm biệt những tấm phiếu.

Tạm biệt cô thân yêu, chủ phòng chơi tuyệt vời” - Tôi đọc bức thông điệp của em cho em nghe.

Em với lấy tấm phiếu. “Em muốn thêm ít điều” - em nói. Em viết điều gì đó đằng sau tấm phiếu và đưa cho tôi. Em thêm ba hàng chữ: “Bởi vì em nói rằng em muốn thế. Bởi vì tôi nói rằng tôi muốn thế. Bởi vì chúng ta nói rằng chúng ta muốn thế”.

Sau khi đọc xong, em cầm lấy và xếp lại với hai tấm phiếu của chúng tôi.

— Chúng mình về phòng chơi đi - em nói - Đi nào! Đi nào, cô!

Em chạy vào phòng chơi, dang cánh rộng ra, xoay tròn người, lớn tiếng cười. “Chơi vui quá! Chơi vui quá!” - Em la lớn - “Phòng chơi này thật tuyệt vời!”.

Em chạy lảng xãng, mở vòi nước chảy hết cỡ, đứng lùì lại cười vui vẻ. “Nước. Nước. Nước. Chảy ào ào. Bắn tung tóe. Vui vẻ lên!” Rồi em tắt nước, mỉm cười với tôi, và đi ra chỗ đặt giá vẽ. “Chào thuốc vẽ” - em nói “Mấy người lộn xộn hết rồi hay sao? Đúng rồi. Tôi thấy mấy người lộn xộn hết”.

Rồi Dibs lại với tôi. “Em không sao tưởng tượng nổi” - em nói.

— Em không tưởng tượng nổi cái gì? - Tôi hỏi.

— Tất cả điều này, và cô nữa. Cô không phải là một người mẹ. Cô không phải là một cô giáo. Cô không phải là hội viên của câu lạc bộ chơi bài với má. Cô là ai?

— Em không tưởng ra cô là loại người nào ư?

— Không, em không tưởng tượng được - Dibs nói. Em nhún vai - Nhưng điều đó không có gì là quan trọng - em vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt tôi - Cô là chủ của một phòng chơi tuyệt vời - Em đột ngột quì xuống và lấy những ngón tay vuốt chân tôi và nhìn sát vào vớ đan mà tôi mang - Cô là cô chủ với hàng trăm lỗ nhỏ trên vớ - Em vừa nói vừa phá lên cười.

Em đứng phất dậy, chạy ra bàn cầm bình chai lên. “Chai con nít” - em nói “Chai con nít thân yêu đầy an ủi. Khi ta cần mi, mi an ủi ta”. Em mút bình chai mấy phút. “Em lại là con nít, em thích bình chai. Nhưng Dibs sáu tuổi không cần mi nữa. Từ biệt, bình chai con nít, từ biệt”.

Em nhìn quanh phòng, tìm ra mục tiêu nơi lò sưởi bằng cát. “Từ biệt bình chai con nít, từ biệt. Ta không còn cần mi nữa”. Em quăng chai vào máy

sưởi và nó vỡ tan tành nhiều mảnh. Nước ở trong chai tung tóe trên sàn. Dibs chạy lại cúi xuống xem. “Em thanh toán nó rồi” - em nói.

— Em không cần bình chai con nít nữa và bây giờ em thanh toán nó phải không? - Tôi nhận định.

— Dạ, đúng vậy.

Em ra bê cát và xông xáo đào cát. “Chôn đồ vật. Chôn đồ vật. Chôn đồ vật. Rồi lại đào chúng lên. Nếu thích làm như vậy” - em cười. “Em nói cho cô biết cái này là chất liệu tốt. Nó làm được nhiều việc. Người ta làm kiếng bằng cát. Em đã đọc một cuốn sách trong vấn đề này”.

Em đi ra nhà búp bê. Em thu lượm gia đình búp bê và để chúng trong phòng khác. “ Những người đồ chơi cũ kỹ này. Bây giờ ta từ giã các người. Ta để các người vào phòng khách và các người chờ đợi một đứa trẻ khác đến đây chơi với các người”.

— Sau khi em đi một bạn trẻ khác sẽ đến đây thế chỗ em, có phải không? Dibs nhìn tôi, hỏi.

— Một bạn nhỏ khác sẽ đến phòng chơi - tôi nói.

— Ngoài em, cô còn gặp những trẻ em khác ở đây, phải không cô?

— Phải. Cô gặp những em khác.

— Điều đó sẽ làm cho các bạn ấy được sung sướng.

Em ra cửa sổ và mở cửa ra. Em nghiêng mình ra ngoài và hít thở khí trời. “Qua cửa sổ này em nhìn được cảnh vật bên ngoài” - em nói - “ Em nhìn thấy những xe vận tải, cây cối, máy bay và nhà thờ điếm chuông một, hai, ba, bốn khi tới giờ về”.

Em đi lại chỗ tôi và nói gằn như nói thầm, “Ngay cả khi em không muốn về nhà, thì đó vẫn là nhà em”.

Em nắm tay tôi trong tay em. Em nhìn tôi một hồi lâu.

— Em muốn đi xem nhà thờ kia - em nói - Chúng ta có thể ra đó, đi xung quanh nhà thờ rồi vào bên trong xem không cô?

— Cô nghĩ được thôi. Làm chuyện này là điều bất thường, nhưng đây cũng là điều yêu cầu bất thường. Vào buổi cuối cùng, cần thỏa mãn yêu cầu bất thường. Vào buổi cuối cùng, cần thỏa mãn yêu cầu này của Dibs.

Chúng tôi ra khỏi trung tâm và đi xung quanh nhà thờ. Dibs ngược nhìn lên và rất cảm kích vì tầm vóc lớn lao của nhà thờ.

— Bây giờ mình vào đi, xem bên trong nữa - em nói.

Chúng tôi bước lên những bậc thềm. Tôi mở những cánh cửa nặng trĩu và bước vào bên trong. Dibs xem ra bé tí dưới vòm cao chót vót. Em chậm chậm đi theo lối giữa, chạy mấy bước, ngừng lại, nhìn lên và nhìn chung quanh với vẻ sợ sệt và thán phục trên khuôn mặt rạng rỡ. Em rất cảm kích về sự tráng lệ của nhà thờ.

“Em cảm thấy mình rất nhỏ bé” - em nói - “Em nghĩ là em đã teo lại” - Em thong thả quay đi và ngắm nhìn vẻ đẹp quanh mình. “Bà em nói nhà thờ là nhà của Chúa” - em nói - “Cho tới nay em chưa nhìn thấy Chúa bao giờ, nhưng ngài phải lớn lao kinh khủng mới cần tới một ngôi nhà như thế. Và Jacke nói rằng nhà thờ là nơi tôn nghiêm”.

Bỗng em chạy về phía bàn thờ. Em ngừng đầu lại phía sau, dang rộng cánh tay lên về phía những cửa sổ kính màu ở trên chái điện. Em quay lại nhìn tôi, không nói.

Đúng vào lúc đó, người nhạc sĩ đại phong cầm bắt đầu đàn. Dibs chạy lại kéo tay tôi.

— Mình đi đi! Mình đi đi! Em sợ - Em kêu lên.

— Âm nhạc làm em sợ à? - Tôi hỏi trong lúc chúng tôi đi ra cửa.

Dibs đứng lại và ngoái nhìn phía sau. “Khoan, đừng ra vội” - em nói.

Chúng tôi dừng lại.

— Em sợ sự lớn lao và em sợ tiếng động - Dibs nói - Nhưng cảnh vật đẹp quá khiến em thấy mình tràn ngập hào quang và vẻ đẹp.

— Sợ nhưng vẫn thích? - Tôi hỏi - Đây là ngôi nhà thờ đẹp.

Dibs buông tay tôi ra và đi ngược lên lối đi chính giữa.

— Ở đâu ra cái tiếng lạ lùng này? - Em hỏi.

— Có người chơi đại phong cầm và tiếng này là tiếng nhạc đại phong cầm.

Ồ - Dibs nói - Trước đây em chưa hề nghe thứ âm nhạc này. Nó làm cho em thấy lạnh người. Nó làm cho em nổi da gà lên - em cầm chặt tay tôi - Em chưa thấy cái gì đẹp đến thế - em thì thầm.

Nắng chiếu qua những tấm kính màu và những luồng sáng chiếu về phía chúng tôi.

“Đi ra khỏi đây đi” - Dibs nhẹ nhàng nói. Chúng tôi đi ra cửa. Dibs ngoái

cổ lại nhìn. Tới cửa em đứng lại. “Cô đợi em chút” - em thì thầm. Em e dè vẫy tay về phía bàn thờ và nói bằng giọng nhỏ nhẹ “Từ biệt Chúa, từ biệt”.

Chúng tôi ra khỏi nhà thờ và trở lại phòng chơi. Trên đường về Dibs không nói một lời nào. Khi chúng tôi về đến phòng chơi em ngồi vào ghế bên cạnh bàn. Em mỉm cười với tôi. “Thực là thích thú” - em nói - “Hôm nay em vào nhà Chúa. Lần đầu tiên”.

Em ngồi lặng lẽ một hồi lâu, nhìn vào những bàn tay chấp lại.

— Cô nói cho em biết - em đột ngột hỏi - Tại sao có những người tin ở Chúa và có những người không tin.

— Cô nghĩ là cô không trả lời nổi câu hỏi này Dibs ạ.

— Nhưng có thật có những người tin và những người không tin không?

— Đúng. Cô nghĩ vậy.

— Bà tin. Nhưng Ba và Má không phải những người tin đạo. Và Jacke tin. Nó nói với em về chuyện này.

— Cô nghĩ là mọi người quyết định lấy. Mỗi người quyết định lấy cho mình.

Sau một hồi yên lặng kéo dài giữa chúng tôi, Dibs hỏi tôi:

— Cô có biết bây giờ em ráng tập gì không?

— Không. Tập gì vậy?

— Em đang ráng tập chơi dã cầu. Ba đang ráng dạy em. Ba và em ra công viên chơi với nhau. Nhưng Ba cũng không phải là người biết chơi. Những trái banh là những đồ vật khó đánh bằng một miếng cây. Và là những vật khó thấy vào nơi mình muốn thấy. Nhưng em sẽ tập chơi, bởi vì tất cả bọn con trai ở trường đều chơi dã cầu và em muốn chơi với tụi nó. Như vậy thì em phải biết chơi. Nên em rất cố gắng. Và em sẽ học được. Nhưng em không thích trò chơi này lắm. Em có thể chơi trò cảnh sát và kẻ trộm giỏi hơn, và em thích chạy băng qua vườn nhà bà cụ Henry. Bà cụ cũng la em.

Chuông báo reo. Mẹ em Dibs đã đến đón em.

— Tạm biệt Dibs. Thật hân hạnh được quen biết em.

— Vâng. Thật hân hạnh. Tạm biệt cô.

Chúng tôi cùng ra phòng tiếp nhận. Em băng qua phòng chạy lại cầm tay mẹ. “Má đây rồi” - em nói - “Con không còn trở lại đây nữa. Hôm nay đến để từ biệt”.

Hai mẹ con cùng nhau ra về - Cậu bé đã có cơ hội tự xác định qua trò chơi và đã vượt lên như một đứa trẻ có khả năng và hạnh phúc, và một bà mẹ cũng đã trưởng thành trong sự hiểu biết và đánh giá đúng mức đứa con tài ba của bà.



Hai năm rưỡi sau đó, một hôm tôi đang ngồi đọc sách trong phòng khách của tôi, căn nhà tôi ở tầng trệt tọa lạc ở một góc phố. Cánh cửa sổ mở rộng, một giọng nói rất khỏe và êm ái - một giọng trẻ em rất quen thuộc lọt qua cửa sổ.

“Peter May mình bảo bạn lại đây xem vườn cây của mình. Có hai mươi bảy loại cây nhỏ và thảo mộc khác nhau trong vườn. Mời bạn đến xem.

— Hai mươi bảy cái gì hả?

— Loại cây nhỏ và thảo mộc khác nhau.

— Ô!

— Đến mà xem.

— Bạn biết mình có gì không?

— Gì vậy? Ồ, Bi!

— Đúng. Bạn có muốn đổi lấy gì?

— Bạn có những gì? Bạn có những gì hử Dibs?

Đúng. Đó là Dibs và bạn của em.

— Mình bảo bạn này! Mình bảo bạn này! - Dibs sôi nổi nói - Bạn cho mình viên bi xanh với vân mắt rắn kia và mình sẽ cho bạn một con trùng đầu tiên của Mùa Xuân năm nay.

— Thật không? Trùng đầu?

— Đây này.

Dibs moi trong túi ra một bình thủy tinh nhỏ, vặn chiếc nút có chọc lỗ, em thận trọng lấy ra một con trùng. Em đặt con trùng vào bàn tay nhóp nhúa của Peter. Em mỉm cười. Peter rất cảm kích.

— Xin nhớ - Dibs thận trọng nói - Đây là con trùng thứ nhất của mùa Xuân năm nay.

Dường như Dibs đã dọn đến một tòa nhà lớn có vườn, cùng đường với tôi. Ít ngày sau tôi gặp em ở ngoài đường. Chúng tôi nhìn nhau. Dibs mỉm

cười cười mở đưa tay nắm tay tôi.

— Chào cô.

— Chào em Dibs.

— Em biết cô là ai rồi.

— Em biết à?

— Ồ, biết chớ, cô là cô chủ của phòng chơi tuyệt vời ấy! - Cô là cô A.

Chúng tôi ngồi xuống bậc thềm một căn hộ dọc đường để nói chuyện.

— Đúng - tôi nói - Và em là Dibs.

— Bây giờ em lớn rồi - em nói - Nhưng em vẫn còn nhớ hồi em nhỏ tí teo và em đến gặp cô lần đầu. Em vẫn nhớ những món đồ chơi, căn nhà búp bê, cát, những người đàn ông, đàn bà, những đứa trẻ trong cái thế giới mà em đã xây dựng. Em vẫn nhớ những cái chuông, nhớ giờ về và chiếc xe vận tải. Em nhớ nước, nhớ sơn và những chiếc đĩa. Em vẫn nhớ văn phòng của chúng ta, những sách và máy ghi băng của chúng ta. Em nhớ hết mọi người. Và em nhớ cô đã chơi với em như thế nào.

— Chúng mình chơi gì Dibs nhỉ?

Dibs nghiêng sang phía tôi. Mắt em sáng lên.

— Em làm gì cô cũng làm theo - em thì thầm - Em nói gì cô cũng nói theo.

— Ồ, ra thế đó!

— Dạ, đây là phòng của em, Dibs - cô bảo em - tất cả là dành cho em. Cứ việc vui. Không ai làm phiền em đâu. Cứ việc vui - Dibs thở dài - Và em đã vui chơi thật sự. Em được hưởng một giai đoạn sung sướng nhất đời. Với cô em đã xây dựng thế giới của em trong phòng chơi. Cô còn nhớ không?

— Có, Dibs. Cô còn nhớ.

— Thứ năm tới là kỷ niệm em gặp cô lần cuối cùng trong phòng chơi được hai năm, sáu tháng, bốn ngày. Em còn nhớ rất kỹ. Em lấy tờ lịch cuối cùng ở cuốn lịch ra và khoanh một vòng tròn màu đỏ bằng bút chì đỏ. Em đóng khung nó lại và treo lên tường trong phòng em. Hôm vừa rồi tình cờ em xem lại và tính xem đã bao lâu rồi. Hai năm, sáu tháng, bốn ngày vào thứ năm tới.

— Như vậy ngày hôm đó đối với em quan trọng hết sức - tôi bình luận - Em khoanh tròn và đóng khung ngày đó. Tại sao em lại làm thế hả Dibs?

— Em cũng không biết nữa. Không bao giờ em quên ngày đó. Em nhớ đến nó hoài hoài - Có sự im lặng khá lâu. Dibs đăm đăm nhìn tôi. Em thở dài nảo nuốt - Lúc đầu phòng chơi có vẻ rộng, rộng lắm, các món đồ chơi có vẻ xa lạ. Và em thấy sợ lắm.

— Em thấy sợ ở trong đó à?

— Dạ.

— Tại sao em lại sợ?

— Em không biết. Lúc đầu em thấy sợ vì em không biết cô sẽ làm gì và em không biết em sẽ phải làm gì. Nhưng cô bảo em rằng: “Tất cả phòng này là của em, Dibs. Cứ việc vui chơi. Không ai làm khó em ở trong này cả”.

— Cô nói vậy à?

— Dạ - Dibs cả quyết nói - Chính cô nói với em như vậy. Và dần dần em tin cô, và cứ như thế. Cô nói là để em đánh lại những kẻ thù của em cho tới khi chúng khóc ầm lên và nói là chúng hối hận vì đã làm khổ em.

— Và em có làm thế không?

— Có. Em tìm ra những kẻ thù của em và đánh lại chúng. Nhưng rồi em thấy là em không sợ nữa. Em nhận ra là em không thấy khổ sở khi em cảm thấy có sự thương yêu. Bây giờ em to lớn, mạnh mẽ, và không thấy sợ nữa. Và em nhớ ngôi nhà thờ lặn viêng thăm cuối cùng. Cửa nhà thờ cao quá. Và trần cao vút gần đụng tới vòm trời. Và khi âm nhạc đột ngột cất lên, em lạnh run lên. Em muốn đi ra và em muốn ở lại. Và hôm nọ có một lần em qua đây. Em leo lên hết mấy bậc thềm đến tận cửa. Cửa đóng. Em gõ cửa và ghé miệng qua lỗ khóa gọi. “Bữa nay có ai ở nhà không?” Nhưng em đoán là không có, vì không có ai ra cả, nên em bỏ đi.

Tôi có thể tưởng tượng ra cảnh Dibs leo lên những bậc thềm nhà thờ và rụt rè gõ cánh cửa chạm trổ lớn lao.

Bỗng em đứng phắt dậy.

— Mời cô tới thăm vườn của em - em nói lớn - Khu vườn lớn thật lớn. Và có nhiều cây nhỏ, nhiều thảo mộc lắm. Cô đoán thử xem có bao nhiêu?

— Ô. Có hai mươi bảy loại khác nhau phải không?

— Dạ - Dibs reo lên - Nhưng sao cô lại biết. Em phải đếm lại hơn hai tuần lễ mới biết. Cô đã vào vườn của em bao giờ chưa?

— Chưa. Cô chưa bao giờ đến vườn của em cả.

— Vậy tại sao cô biết? Làm sao cô biết được? Cô cho em biết tại sao cô lại biết?

— Em nghĩ là cô không thể biết trừ phi cô vào vườn và đếm?

— Nhưng - Dibs nói, giọng bất bình - Đếm cũng chưa đủ. Cô phải quan sát kỹ từng cây, từng thứ thảo mộc một để xem chúng khác nhau như thế nào. Rồi cô mới tìm ra. Rồi cô mới đếm. Phải ghi lại tên và xuất xứ của mỗi thứ thảo mộc. Không phải là công việc đơn giản có thể làm nhanh được. Không phải là cái gì cô đoán được. Và nếu cô chưa bao giờ đến vườn em và chưa bao giờ làm tất cả những công việc này thì làm sao cô biết là có hai mươi bảy loại khác nhau trong đó?

— Được, Dibs, để cô nói cho em biết. Có một hôm cô đang ngồi trong phòng đọc sách ở nhà bên, cửa sổ mở rộng và cô nghe em nói với Peter “Có hai mươi bảy loại cây con và thảo mộc trong vườn của mình”. Đó là cái bữa mà em cho nó con trùng đầu tiên nở vào mùa Xuân.

— Ô - Dibs reo lên - Bởi vì cô sống gần đây. Thế là bây giờ mình là lỗi xóm!

— Đúng. Chúng ta là hàng xóm.

— Tốt quá. Vậy thì mời cô đến xem vườn của em.

Chúng tôi vào vườn của Dibs và em chỉ cho tôi hai mươi bảy loại khác nhau.

Ít ngày sau tôi gặp cha mẹ em ngoài đường. Chúng tôi chào nhau và cha mẹ em một lần nữa cảm ơn tôi về sự giúp đỡ gia đình họ. Họ nói rằng Dibs tiếp tục có những tiến bộ lạ lùng. Em bây giờ là đứa trẻ giỏi thích nghi và vui vẻ, em hòa hợp tốt với những trẻ khác. Bây giờ em theo học trường dành cho những đứa trẻ xuất sắc và học hành rất tốt.

Đúng lúc ấy, Dibs cỡi xe đạp ở đầu phố miệng la hò như một người da đỏ.

— Dibs - Má em gọi - Dibs lại đây xem ai nè. Con còn nhớ cô này không?

Dibs chạy lại, em cười. “Chào cô” - em chào lớn tiếng.

— Chào em Dibs - tôi đáp lại.

— Má hỏi con chuyện gì đây này Dibs - ba em nói.

— Dạ, con nghe Má nói rồi Ba - Dibs trả lời - Má hỏi con biết cô này

không. Dĩ nhiên là con biết. Cô này là người bạn đầu tiên của con.

Người cha hơi có vẻ lúng túng.

— Nào, nếu con nghe má nói, tại sao con không trả lời má?

— Con xin lỗi Ba - Dibs nói. Mắt em chớp chớp.

— Hân hạnh được gặp lại cô - người cha nói - Xin lỗi cô tôi có việc phải đi. Ông tiến lại chỗ đậu xe.

Dibs nói với theo “Ba với Má cũ rồi vì con mới gặp cô A năm bữa nay!”

Người cha đỏ mặt và mất dạng trong xe, rồ máy chạy.

Má có vẻ bất bình.

— Đừng nói bậy, Dibs. Sao con không kêu cô bằng tên cô? Sao lúc nào con cũng gọi cô là cô A?

Dibs nhảy lên xe đạp.

— Cô A. Cô A. Biệt danh để gọi một người bạn đặc biệt - em nói lớn.

Em phóng xuôi đường, âm ỉ như một xe chữa lửa.

Đúng. Dibs đã thay đổi, em đã biết cách là chính mình, biết tin ở mình, biết tin ở mình, biết tự giải phóng. Bây giờ thì em thoải mái và hạnh phúc. Em có thể sống tuổi thơ của em.

KẾT



Dibs đã trải qua những ngày đen tối, em đã sống một thời trong bóng đen của cuộc đời. Nhưng em đã có cơ hội ra khỏi những thời kỳ buồn bã này và tự khám phá ra rằng em có thể đối phó với những bóng đen cũng như nắng ấm của cuộc sống mình.

Có lẽ có nhiều sự hiểu biết và nhiều vẻ đẹp hơn trong cuộc đời, khi năng chói được làm dịu bớt nhờ những mảng bóng đen. Có lẽ có sự sâu xa hơn trong mối liên hệ giữa những người đã vượt qua cơn giông bão. Thứ kinh nghiệm không khi nào làm thất vọng hay làm buồn lòng hay gây xáo trộn là thứ kinh nghiệm tế nhị, không chút thử thách, không đượm màu sắc. Kinh nghiệm lòng tự tin, tín ngưỡng và hy vọng là lúc chúng ta ý thức được sức mạnh nội tâm, lòng can đảm và sự an toàn. Chúng ta đều là những nhân cách được tăng trưởng và phát triển tùy thuộc vào những kinh nghiệm, những mối liên hệ, những suy nghĩ và xúc động của mình. Chúng ta là sự tổng hợp của những yếu tố được qui tụ lại để tạo tác nên một cuộc đời.

Bởi vì tôi nghĩ rằng câu chuyện của Dibs đáng được chia sẻ nên tôi đã đem trình bày những phần trích của tài liệu này cho sinh viên ở một số trường đại học, và nói chuyện tại các buổi họp chuyên môn.

Một hôm tôi nhận được một bức thư của một người học trò cũ:

Em không thể không dành thời giờ để viết cho cô bức thư này. Em chỉ là một số trong số mấy trăm người theo học lớp cô - và có lẽ em cũng không phải là một khuôn mặt quen thuộc, nhưng xin cô tin em, em là một cái tai chăm chú, bây giờ em đang chờ ra trận một ngày gần đây. Trong trại một đêm em nghe lỏm được một mẩu chuyện và cả quê hương, cả bầu không khí xâm nhập lòng em. Em vẫn nhớ cô vẫn thường nói rằng những điều quan trọng là những điều chúng ta còn nhớ sau khi đã quên đi tất cả những cái gì khác. Và một số kinh nghiệm có khả năng làm chúng ta thay đổi quan điểm. Đêm đó chúng em chán nản, buồn phiền, và tự hỏi còn nghĩ quần làm gì,

Dibs đột ngột hiện diện. Một bạn ở bàn bên đang nói về Dibs. Cô có thể tưởng tượng là câu chuyện gây cho em phản ứng gì không? Em đến ngay bên anh ta. “Sao bỗng lại nghe nói về Dibs?” Em hỏi anh ta. Anh ta nói cho em nghe. Không cùng lớp, không cùng năm, không cùng trường. Nhưng vẫn là đứa trẻ ấy, thế là đủ. Em không cần nói cho cô biết là câu chuyện làm em phấn khởi tới mức nào - không những đối với em và với tất cả những người có mặt - bởi vì hợp sức với nhau chúng em kể hết cho họ nghe câu chuyện về Dibs. Dibs đã trở thành một biểu tượng của mọi giá trị đối với chúng em - những giá trị về con người mà chúng em cố gắng bám lấy. Và có một người nói. “Có Dibs ở đây, chúng ta không thể thua cuộc được”.

Nhưng điều gây cho em ấn tượng là thấy Dibs có thực chất biết chừng nào - em có năng lực tích cực tới mức nào - em ấy đã trở thành một phần con người em như thế nào. Rồi em suy nghĩ về vấn đề giáo dục. Em có cấp bằng về quản trị và không biết nhiều về ngôn ngữ tâm lý và chắc chắn là em không hiểu hết những ý nghĩa tâm lý của ca này, nhưng lạ trời, Dibs là nhân vật thật duy nhất em gặp ở lớp học, nhân vật ấy đã dạy cho em thế nào là một người toàn diện - và còn dạy em hơn thế nữa. Em sẽ không bao giờ quên ba dòng chữ này: Bởi vì em nói là em muốn điều đó. Bởi vì cô nói là cô muốn điều đó. Bởi vì chúng ta nói rằng chúng ta muốn điều đó. Em đoán là Dibs chỉ muốn điều mà tất cả chúng ta muốn trên bình diện cả thế giới. Một cơ hội để cảm thấy mình là xứng đáng. Một cơ hội để trở thành một người mà người khác cần đến, được tôn trọng, được chấp nhận như một con người xứng với phẩm giá làm người.

Gia đình Dibs đã dọn ra ngoài ô và tôi mất liên lạc với em. Nhiều năm qua đi. Rồi một hôm, một người bạn tôi dạy ở trường dành cho những trẻ xuất sắc đưa cho tôi xem một bức thư ngỏ đăng trên báo tường. Thư gửi cho ông Hiệu trưởng và Ban Giảng huấn của trường. Bạn tôi không biết gì về Dibs. Ông chỉ biết là tôi ưa thích theo dõi những bài bình luận do trẻ em viết chúng tỏ là các em có cơ hội xác định lập trường. Tôi đọc bức thư ngỏ in trên báo tường:

Đây là bức thư ngỏ nhằm phản kháng sự đuổi học gần đây của một người cùng lớp và là bạn của tôi. Tôi thật tình phẫn nộ về sự chai đá, sự thiếu hiểu biết và thiếu tình cảm của quý vị. Có dư luận xì xào là bạn tôi bị đuổi học

tạm thời với lời khiển trách vì bạn ấy bị bắt đang gian lận trong khi thi. Bạn tôi nói là bạn tôi không gian lận và tôi tin lời bạn ấy. Bạn ấy nói là bạn ấy đang kiểm chứng lại một niên hiệu - một niên hiệu quan trọng trong lịch sử - và vì sự chính xác của niên hiệu là chủ yếu để xác định sự kiện, nên nó cần được kiểm chứng. Tôi nghĩ là quý vị không hiểu những lý do tại sao đôi khi chúng tôi lại làm những điều đó. Các Thầy Cô cho đó là một tội khi một người tìm cách kiểm chứng sự chính xác hay không? Các Thầy muốn bạn ấy nhận chìm sự nghi ngờ chính đáng của mình trong sự ngu dốt hay sao? Và mục tiêu của thi cử là gì? Có phải là để gia tăng kiến thức hay không? Hay thi cử chỉ là những dụng cụ dùng để đem lại sự đau khổ, tủi nhục và sự thương tổn nặng nề cho một người hết sức cố gắng để thành công?

Một thành viên của Ban Giảng huấn đã nói với bạn tôi trước một nhóm chúng tôi hôm qua rằng, nếu bước tiến của trường mau quá và anh ấy buộc lòng phải gian lận để theo kịp thì anh nên đi trường khác. Tôi thấy chính tôi cũng bị xúc phạm vì lời nhận định này. Tôi cảm thấy hổ thẹn về trường mình nếu trường không luôn luôn mở rộng cửa để bất kỳ người nào nếu muốn cũng có thể vào học với chúng ta. Trên đời này có những điều quan trọng hơn sự tỏ ra có uy quyền và quyền lực, quan trọng hơn sự trả thù, trừng phạt và đả thương người khác. Với tư cách nhà giáo dục, các Thầy Cô phải mở chìa khóa cánh cửa dốt nát, thành kiến và nhỏ mọn. Nếu bạn tôi không được xin lỗi về sự sỉ nhục mà bạn đã phải nhận lãnh khiến danh dự và lòng tôn trọng bị tổn thương và được nhận lại vào trường, thì tôi sẽ không trở lại trường nữa mùa thu năm nay.

Tôi thành khẩn quyết định hành động như vậy.

Kính thư,

Dibs

— Em ấy bao nhiêu tuổi? - Tôi hỏi.

— Mười lăm.

— Em ấy viết thư rất hay - tôi bình luận - Em ấy là người thế nào?

— Em ấy là một học sinh xuất sắc. Rất giàu ý kiến. Quan tâm đến mọi người và mọi việc. Rất tế nhị. Một người có tài lãnh đạo. Tôi nghĩ là chị thích sự phẫn nộ nổ bùng này. Vì em đã hành động theo những điều em tin tưởng. Nhà trường không muốn mất em. Chắc họ cũng phải theo đề nghị của

em thôi - Anh cười - Chị có muốn giữ lại bài báo này cho bộ sưu tập những lời nói độc đáo, can đảm tranh đấu cho sự công bằng và bình đẳng của mọi người hay không?

— Cảm ơn anh. - Tôi thành khẩn quyết định hành động như vậy - Tôi tin điều đó.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Một tuần sau khi những buổi trị liệu bằng trò chơi kết thúc, một nhà tâm lý lâm sàng cho Dibs làm bài trắc nghiệm thông minh của Stanford - Binet. Em tỏ vẻ thích thú và có thái độ hợp tác. Em tạo được mối liên hệ tốt với người giám định mà em chưa bao giờ gặp. Kết quả của cuộc trắc nghiệm này cho thấy em có thông số thông minh (IQ) là 168.

Một cuộc trắc nghiệm về khả năng đọc cũng được thực hiện vào giai đoạn này. Điểm về đọc của Dibs cũng vượt xa tuổi và cấp học của em nhiều năm. Em vẫn tiếp tục trả lời đúng tất cả những câu hỏi đặt ra cho em, khi em hoàn tất cuộc trắc nghiệm, em giải thích cho người giám định rằng em không đặc biệt quan tâm cái lối đọc “nhảy từ chuyện này sang chuyện khác mà em không có lý do”. Em nói với bà ta rằng khi em đọc em “thích một cái gì đó liên tục và hấp dẫn thật”.

Những điểm của trắc nghiệm cho thấy, Dibs là một đứa trẻ có tài năng đặc biệt và sử dụng những khả năng của mình một cách hữu hiệu.

Cha mẹ của Dibs đã ký giấy cho phép ghi băng tất cả những buổi trị liệu, và cho phép sử dụng những tài liệu đã thu băng để nghiên cứu, để giảng dạy, để xuất bản, nếu nhà trị liệu cảm thấy là sự tường thuật ấy đóng góp cho sự hiểu biết hơn về trẻ em. Tôi không khi nào ghi âm lại bất cứ một buổi trị liệu nào nếu không có giấy phép của cha mẹ.

Cuốn sách này được viết dựa trên những cuốn băng đã thu lại những buổi trị liệu. Những cuốn băng được sửa chữa để cải đổi những chi tiết có thể để lộ danh tính, để bỏ đi những đoạn giáo đầu không ăn nhập với câu chuyện, để tránh những điều lặp lại nhiều lần, để có được một bản tường trình trôi chảy. Sự đối thoại giữa Dibs và nhà trị liệu chủ yếu được giữ lại nguyên văn trong những buổi trị liệu tại Trung Tâm Hướng Dẫn Trẻ Em. Những lời nói của người mẹ cũng là nguyên văn nhưng không được kể lại đầy đủ vì có những chuyện riêng tư và có thể tiết lộ danh tính của bà, và lại cũng không đặc biệt liên hệ tới Dibs.

Dù sao cũng không có những lời nào được viết lại mà không phát xuất từ miệng Dibs và miệng người mẹ. Nếu có cơ hội, một đứa trẻ thường có khả

năng nói thật, nói thẳng. Một bà mẹ khi được tôn trọng, được thừa nhận, cũng có thể trở nên cởi mở, thành thực khi biết rằng bà sẽ không bị chỉ trích, không bị trách cứ.

HẾT

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com